

TÁC GIẢ AN KHÁCH TRIỆU BẢN IN

MARK  
EDWARDS

ORKID DỊCH

VÊN  
MÀN  
BÍ  
MẬT



Mintbooks



NHÀ XUẤT BẢN  
HÀ NỘI

# **VÉN MÀN BÍ MẬT**

Tác giả: Mark Edwards

Người dịch: Orkid

Phát hành: Mintbooks

Nhà xuất bản Hà Nội 07/2020



**ebook@vctvegroup**

Đây là một tác phẩm hư cấu. Những tên tuổi, nhân vật, tổ chức, địa điểm, sự kiện và tình tiết đều là sản phẩm từ trí tưởng tượng của tác giả hoặc được sử dụng với mục đích hư cấu. Bất kì sự trùng hợp nào với người thật, còn sống hay đã mất, hoặc sự kiện có thật đều là ngẫu nhiên.

# Phần một

## TRƯỚC ĐÓ

*Họ lái xe được một giờ thì cuối cùng lão cũng phát cáu. “Bà không làm nó câm miệng được hả?”*

*Lizzy nhìn chăm chăm phía trước, các khớp ngón tay trắng bệch khi bà tóm chặt hai đầu gối. Họ đã hạ kính cửa sổ xuống nhưng không khí thổi vào xe vừa ấm áp vừa đặc quánh và không làm giảm chút căng thẳng nào. Phong cảnh miền tây nam nước Pháp lướt qua, những vườn nho trải dài khắp các hướng. Họ đi qua một lâu đài nọ, thấp thoáng xa xa, rồi đi xuyên một ngôi làng toàn những căn nhà bằng đá đồ nát. Jeff liên tục đoán sẽ trông thấy ánh đèn màu xanh trong gương hậu. Nhưng không có gì. Thi thoảng mới có một chiếc xe tải nhẩy ra từ trong bóng tối như một con quái vật trên phim ảnh, khiến các dây thần kinh của lão căng lên.*

*“Con bé đã phải chịu khổ quá nhiều...” Lizzy dợm nói nhưng ông đã cắt ngang.*

*“Nó mà phải chịu khổ ư?”*

*Lizzy vươn tay nắm đầu gối lão. “Bình tĩnh đi. Giá mà ông đã không nổi cáu ở đây...”*

*Lão ném cho bà một cái nhìn khiến bà phải thay đổi chiến thuật.*

*“Con bé yêu nó, Jeff ạ.”*

*Một tiếng thở hỗn hển phát ra từ ghế sau, thứ tiếng não nề đã theo họ suốt cả hành trình, âm thanh kinh khủng khiến lão không*

tài nào tập trung, không tài nào nghe nổi những suy nghĩ của chính mình giờ càng vang to đến nỗi lão gần như chào đón một tiếng còi hú, những ngọn đèn xanh hay sự im lặng của một buồng giam. “Im đi!” Lão gào lên, đập vào tay lái.

Tiếng rên rỉ giảm bớt rồi ngưng bật. Con bé sụt sịt và lão lại sắp hét lên lần nữa, nhưng nó đã im lặng.

Giờ thì cả xe đã rơi vào yên tĩnh, lão có thể suy nghĩ mạch lạc, gạt bỏ hình ảnh cái xác của thằng kia. Kể từ khi họ bỏ lại đám cháy tan hoang sau lưng, lão đã hành động theo bản năng. Và bản năng mách bảo lão phải lái xe về phương nam, tránh các thành phố lớn, hướng về những điểm trống trên bản đồ. Trong giờ đầu tiên ấy, trốn thoát là việc quan trọng nhất, kéo giãn khoảng cách giữa họ và tai nạn kia càng xa càng tốt. Nhưng nó lại dẫn đến một cảm giác mà lão rất ghét. Thiếu kiểm soát. Không có kế hoạch.

Mặc dù vậy, lúc này đây, mồ hôi trên lưng lão đã khô hằn và bên tai chỉ còn tiếng gió vun vút, tiếng bốn bánh xe trơn tru nghiêng trên đường, lão đã bắt đầu nghĩ ra một kế hoạch.

# Chương 1

Những cái bóng đã bắt đầu đổ lên bãi cỏ, vầng dương chiếu rọi suốt cả buổi chiều giờ đã đi nghỉ. Tôi sắp vào nhà rót cho mình một ly gì đó mát lạnh thì một phụ nữ ló đầu qua cổng. Nàng nở một nụ cười tò mò. “Anh còn mở cửa đấy chứ?”

Tôi phải thừa nhận: Nếu nàng không hấp dẫn đến thế, hẳn tôi đã nói không. Nàng có mái tóc nâu sẫm xõa dài và đeo cặp kính râm che gần hết khuôn mặt, nhưng nàng nhắc tôi nhớ đến ai đó, một nữ diễn viên người Mỹ mà tôi từng phải lòng hồi còn bé. Nàng mặc quần bò xanh và áo thun trắng in hình một chú khỉ long hoạt họa, xỏ đôi giày Converse. Lúc bước vào vườn nàng có vẻ hơi lúng túng nhưng rất quyết tâm, như thể nàng thực sự muốn ngắm nhìn xung quanh vậy. Do đó, thay vì bảo rằng nàng đã đến quá trễ, tôi đáp bằng một câu mà tôi đã nói suốt hôm đó: “Xin mời vào.”

Nàng thưởng cho tôi một nụ cười tươi hết cỡ, tháo kính ra trong chốc lát để tôi có thể thấy nụ cười ấy lan đến tận cặp mắt xanh lục. “Cảm ơn anh,” nàng nói và nhìn vào mắt tôi một giây trước khi quay đi.

Tôi vẫn ngồi tại chiếc bàn hai trụ đỡ ngoài hiên. Tôi đã học được rằng hầu hết mọi người không thích được dẫn đi thăm thú. Họ thích khám phá khu vườn với nhịp điệu của riêng mình hơn, mà không cần chủ nhà kè kè đằng sau. Tất nhiên, cũng có

nhiều vị khách đã tiếp cận tôi để chia sẻ những câu chuyện về khu vườn của chính họ, khen ngợi và đôi khi còn khuyên nhủ nữa. Một vài lời khuyên thực sự hữu ích. Tôi đã dành mười phút tán dóc với một ông già hippy lớn tuổi về vấn đề có thể đối xử nhân văn với lũ ốc sên được không.

Rất nhiều người dẫn theo con cái và tôi đã bảo rằng nếu chúng im lặng thì rất có khả năng chúng sẽ trông thấy một, hai con ếch làm tổ ở trong cái ao gần bức tường cuối sân.

Đó là một ngày thú vị, thậm chí hay hơn mong đợi. Lúc tôi mới kể với bạn làm ăn của mình, Amira, là tôi định cho mọi người vào tham quan như một phần của ngày Hội Vườn, cô ấy đã nhắc nhở: “Sao cơ, để cho người lạ dẫm chân lên khắp ngôi nhà của cậu ư?”

Tôi đã cười: “Đúng. Đó cũng là việc tốt cho cộng đồng. Hơn nữa, nó vui mà.”

“Hừm. Thà là nhà cậu còn hơn nhà tớ, Elliot ạ.”

Nhưng đúng là việc này vui thật. Và gần như mọi người bước chân qua cánh cổng kia đều để lại một khoản quyên góp, sau này nó sẽ được dùng để cải thiện các khoảng không gian xanh nơi công cộng, đặc biệt là khu vui chơi gần đó vốn đã biến thành một bãi hoang phế. Một số hàng xóm trong Hẻm Cúc-cu của tôi đã tham gia và họ lần lượt đến thăm vườn nhà nhau, trao đổi các món quà. Edith nhà bên đã tặng cho tất cả mọi người một chai rượu đại hoàng do bà tự ủ và ông bà Singh cuối phố làm một mẻ bánh gối khổng lồ. Người ta sẽ kể với các bạn rằng ở những thành phố như London, tình làng nghĩa xóm đã



không còn tồn tại, rằng tất cả chúng tôi đều sống trong những cái bong bóng nhỏ xíu, nhưng rõ ràng điều đó không còn đúng trong hôm nay.

Tôi nhận ra hầu hết những vị khách đã ghé thăm khu vườn của mình vài người trong số họ là phụ huynh của những đứa trẻ tôi đã dạy hoặc làm việc cùng - nhưng người con gái đang dạo quanh chốn này thì tôi không hề quen.

Tôi đã cố không nhìn nàng nhưng có điều gì đó ở nàng thu hút sự chú ý của tôi. Nàng đang chậm rãi tản bộ trong khu vườn, ngắm nghía những cây đậu tía, bụi oải hương đang rủ rỉ cùng đàn ong viếng thăm, cái ao nhỏ, đám nghệ tây và hoa tuy-líp. Nàng dừng chân cạnh một luống rau - nỗ lực đầu tiên suýt thành công của tôi trong việc tự cấp tự túc cho mình - và hẳn nàng đã cảm nhận được mắt tôi dán vào nàng vì nàng quay lại rồi đi về phía tôi.

Cặp kính râm trượt trên sống mũi đang lấm tấm mồ hôi của nàng trong cái nóng còn sót lại của buổi chiều. Nàng gạt tóc khỏi mặt và lưỡng lự đôi chút; trong giây phút mà vì lí do khó chịu nào đó, tôi đã sợ là nàng có thể xoay lưng bỏ chạy, lao ra cổng, biến mất khỏi đời tôi. Và dù cho tôi không hề biết nàng, gần như chưa nói chuyện với nàng, tôi biết mình không muốn chuyện ấy xảy ra.

Nhưng nàng không bỏ đi. Nàng dừng lại bên hiên nhà. “Đẹp quá,” nàng nói. Giọng điệu vui tươi. “Tôi chưa từng có một khu vườn. Dù sao cũng không phải một khu vườn đúng nghĩa.”

“Thật sao?” Tôi đứng dậy khỏi ghế và lại gần nàng. Đứng

trước mặt nàng, tôi nhận ra nàng thấp hơn tôi nhiều, đầu nàng chỉ cao đến vai tôi. Khi nói chuyện, nàng để lộ một khoảng hở nhỏ giữa hai chiếc răng cửa. Tôi cố không nhìn đắm đắm vào đó.

“Từ khi xa nhà, tôi luôn sống trong các căn hộ,” nàng bảo. “Còn bố mẹ tôi... À thì, họ có làm vườn, nhưng nó lại được lát gạch hết cả. Thứ gần nhất với hoa cỏ mà chúng tôi có là vài cây kế và bồ công anh mọc ra từ mấy kẽ hở.”

Nàng lại đổi chân tại chỗ. Dường như nàng hơi bất an về điều gì đó.

“Cô có sao không?” Tôi hỏi.

“Thực ra... tôi biết điều này khiếm nhã kinh khủng, nhưng tôi có thể dùng nhờ nhà vệ sinh không?”

“Tất nhiên rồi. Không khiếm nhã gì đâu.” Tôi chỉ cho nàng đi qua hiên.

“Cảm ơn anh.”

Cánh cửa sau mở thẳng vào bếp, nơi được chia thành hai khoảng không gian, với chiếc bàn ăn bên tay trái khi bạn đi vào. Tôi hiếm khi dùng đến nó; tôi có thói quen ăn tối trong phòng khách và mở bất kì chương trình Netflix nào tôi đang mải mê xem vào thời điểm ấy, với cái đĩa ăn trên đùi. Trong khi đó, bàn ăn đã biến thành một trong những nơi ngả lưng yêu thích của chú mèo vàng nhà tôi, Charlie, giờ nó cũng đang cuộn tròn trên đó, tận hưởng ánh mặt trời xuyên qua cửa sổ và sưởi lông.

“Nhà vệ sinh ở ngay cạnh đây,” tôi nói và chỉ cho nàng vào hành lang nối bếp với cửa trước. “Cánh cửa đầu tiên bên tay

phải.”

Tôi chờ trong bếp, gãi sau tai Charlie và cố nhớ lại lần cuối có phụ nữ ở trong nhà mình. Tất nhiên Amira đã ghé qua vài lần; dạo này tôi đã mời cả cô và bạn trai cô, Colin, đến ăn tối. Vài tháng trước, đã có một phụ nữ tôi quen trên Tinder, trải nghiệm duy nhất của tôi trong việc dùng ứng dụng kết đôi. Lần quan hệ ấy cũng được nhưng tôi có cảm giác bất mãn kì lạ. Rõ ràng tình một đêm không dành cho tôi. Tôi đã giải thích cho Amira nghe điều này vào hôm sau, khi cô ấy đòi hỏi “mọi chi tiết”.

“Vậy là về cơ bản, cậu cần một cô bạn gái, Elliot ạ.”

“Tớ không có thời gian cho bạn gái.”

“Ôi thôi đi. Cậu bao nhiêu tuổi rồi? Ba mươi tám? Đáng lẽ giờ này cậu phải ổn định với một vợ hai con ấy chứ. Căn nhà ấy quá lớn cho mỗi cậu loanh quanh với một chú mèo.”

Có tiếng giạt nước trong nhà vệ sinh và tôi giả vờ bận bịu bằng cách để nước vào ấm trong lúc chờ nàng ra bếp, cố nghĩ câu gì thú vị để nói.

“Khá hơn chưa?” Tôi hỏi lúc nàng vào phòng, tay cầm điện thoại.

Tôi nhăn mặt - *Khá hơn chưa? Mình bị làm sao vậy?* - nhưng nàng chỉ cười.

“Khá hơn nhiều rồi,” nàng nói. “Cảm ơn anh. Giờ tôi nên để anh yên. Có lẽ anh vừa trải qua một ngày dài.”

“Đúng thế. Nhưng tôi đang định pha trà... nếu cô muốn

uống một chút?”

“Ừm.” Nàng liếc điện thoại. Tôi đoán nàng phải đến nơi nào đó. Và nàng muốn thoát khỏi gã kì quặc vừa hỏi nàng có khá hơn sau khi đi vệ sinh không. “Thực ra, trà tuyệt lắm. Mặc dù tôi cảm thấy mình đang rất là phiền nhiễu.”

“Đừng ngốc thế. Có bạn cũng hay mà.”

Nàng bắt gặp ánh mắt tôi. “Vậy anh sống ở đây một mình à?”

“Phải. Chỉ có tôi và Charlie thôi.”

Nàng vuốt lưng nó. “Tôi là y tá trong phòng khám thú y nên đã gặp rất nhiều mèo, nhưng hiếm con nào đẹp trai như Charlie đây.” Nàng nhìn quanh. “Nơi này sạch bong so với một anh chàng độc thân đấy.”

“Ai cũng nói vậy. Tôi đoán là mình không thích lộn xộn.”

Nàng cười phá lên và tôi rên rỉ. Tôi lại nói ngớ ngẩn rồi.

“Thực ra,” tôi vội và tiếp lời, “cứ gọi tôi là Elliot. Elliot Foster.”

Nàng cười toe. “Tôi là Gemma. Gemma Robinson.”

“Rất vui được gặp cô, Gemma.”

Ấm nước sôi và tôi tìm được hai cái cốc, cho vào mỗi cốc một túi trà và hi vọng nàng không phải kiểu người khăng khăng đòi đun trà trong ấm. Mặc dù vậy, dường như nàng không bận tâm mấy. Nàng còn mãi ngắm khắp phòng.

Khi tôi trở lại, nàng nhìn tôi chăm chăm. Nàng đỏ mặt, một màu hồng lén lút lan trên hai gò má.

“Tôi xin lỗi,” nàng nói, đón cốc trà từ tay tôi. “Tôi chắc chắn

đã nhận ra anh ở đâu đó. Trước đây chúng ta từng gặp nhau chưa?”

“Tôi không nghĩ vậy.”

Chắc hẳn chúng tôi chưa gặp nhau bao giờ. Nếu có thì tôi đã nhớ. Nhưng chuyện này cũng xảy ra khá thường xuyên. Tôi là một nhân vật hơi nổi tiếng, được các tờ tin tức địa phương gọi là “nhà nghiên cứu” còn thánh giả trên Đài số 4 biết đến tôi với vai trò “một nhà khoa học từ thiện”. Thi thoảng, tôi có xuất hiện trên truyền hình với tư cách chuyên gia khi có một bản tin liên quan đến khoa học, tôi không làm chuyện này vì thích nổi danh - tôi ghét nhìn thấy mình trên màn ảnh - mà vì nó giúp ích cho công việc phi lợi nhuận mà tôi đang làm cùng Amira.

“Chắc cô mới nhìn thấy tôi đâu đó.” Tôi miễn cưỡng giải thích rằng nàng có thể đã biết đến tôi như thế nào, bởi vì rất khó nói chuyện đó mà không ra vẻ mình đặc biệt lắm. “Cô có sống quanh khu này không?”

“Kiểu vậy. Bromley.”

Chỗ đó xa đây khoảng mười lăm phút đi tàu và sôi động hơn phần này của London nhiều. “Vậy điều gì đã mang cô đến khu West Dulwich này thế?”

“Tôi đang đi thăm ông anh Stuart. Anh ấy sống ở Herne Hill.” Khu đó cách đây khoảng ba, bốn cây số. “Nhưng tôi trông thấy quảng cáo sự kiện Hội Vườn và không cưỡng lại được. Tôi đã đi ngắm vài nơi trước khi đến đây, nhưng vườn của anh là tuyệt vời nhất.”

“Tôi cá là cô nói điều đó với tất cả...” Tôi tự ngăn mình. “Xin

lỗi. Vì lí do gì đó mà mồm miệng tôi cứ luyên thuyên không kiêng dè gì. Nhưng tôi rất vui vì cô thích khu vườn của tôi đến vậy.”

“Tôi cũng thích nhà anh nữa. Nó rất đẹp.” Nàng tự giễu. “Xin lỗi, tôi là kiểu người nghiện đi xem các công trình bất động sản, đặc biệt là kiểu ai đó mua một nơi hoang tàn rồi gây dựng lại. Đó là giấc mơ của tôi. Mua một ngôi nhà thời Victoria to lớn như thế này rồi sửa sang.”

Tôi đặt cốc trà của mình xuống. Tôi thích thú khi trò chuyện với cô gái này và không muốn nàng rời đi vội. Đây là cách để níu chân nàng lâu thêm một chút.

“Cô có muốn tôi dẫn cô đi xem phần còn lại của ngôi nhà không?”

“Thật sao? Thế thì tuyệt quá.”

“Hay đấy. Để tôi dẫn cô tham quan số 26 Hẻm Cúc-cu nhé.”

## Chương 2

Tôi dẫn nàng đi thăm một vòng. Như Gemma đã nói, ngôi nhà này có kiến trúc Victoria nửa biệt lập, với ba phòng ngủ và hai phòng tiếp khách được bố trí trên ba tầng nhà. Nó có những đoạn cầu thang dốc và mang toàn bộ đặc trưng ban đầu: cửa sổ trượt, trần nhà đắp hoa hồng, lò sưởi ở rất nhiều phòng. Kính màu được lắp bên trên cửa ra vào và khắp nhà lát sàn gỗ bóng loáng. Hầu hết các cánh cửa vẫn là gỗ mộc; tôi đã cạo hết sơn và tháo những cái tay nắm hiện đại xấu xí đã bị lắp vào đó tại một thời điểm nào đấy, thay bằng các loại giả cổ khó khăn lắm tôi mới tìm được.

“Tôi gần như đã phục chế toàn bộ chỗ này,” tôi nói, sải bước đến cửa sổ phòng khách ở phía trước nhà. “Nó hoàn toàn là một đống hỗn độn khi tôi chuyển vào. Một cặp vợ chồng già đã sống ở đây nhiều năm, khiến nó xập xệ đến mức đổ nát toàn bộ. Và nó đã được tân trang trong thập niên sáu mươi. Thời đó người ta đã làm những việc kinh khủng. Một kiểu phá hoại hàng loạt.”

“Anh tự mình làm tất cả sao?”

“Gần như vậy. Tôi thuê người sửa điện nước, nhưng hầu hết phần còn lại là tôi tự làm.”

“Thật tuyệt vời.”

Trong lúc dẫn nàng lên gác - các phòng ngủ cho khách và phòng tắm chính với bồn tắm chân quý - tôi không thể không

quan sát Gemma. Tôi thích ngắm phản ứng của nàng, cách nàng thực sự trân trọng ngôi nhà của tôi, ánh sáng lấp lánh trong mắt nàng khi nàng nhìn vào tất cả.

Có một khoảnh khắc kì quặc ở tầng hai. Chúng tôi đang đứng ngoài ngưỡng cửa căn phòng duy nhất tôi chưa cho nàng xem và tôi bảo: “À, đây là, phòng ngủ chính”.

Nàng ngó đầu vào phòng và nói “Đẹp đấy” nhưng không bước đến. Bầu không khí giữa chúng tôi thay đổi và trở nên ngưng ngừng.

“Tôi thực sự cảm thấy mình đang làm phiền,” nàng nói. Má nàng bừng đỏ. “Nhưng cảm ơn anh rất nhiều vì đã cho tôi xem nhà. Nó thật hoàn hảo. Tôi nghĩ giờ tôi nên đi thôi.”

Chúng tôi trở xuống nhà và vào bếp, nơi nàng để túi xách. Tôi cảm thấy tiu nghỉu khủng khiếp, mà tôi biết là cảm giác đó sẽ kéo dài cả tối. Gemma cũng có vẻ buồn, giống như nàng còn băn khoăn điều gì.

“Có chuyện gì à?” Tôi hỏi.

“Không có gì. Chỉ là... Tôi đang nghĩ tôi sẽ không bao giờ đủ tiền mua một nơi như thế này. Tôi sẽ không bao giờ sống ở đâu đẹp đến nhường này.” Nàng miễn cưỡng mỉm cười. “Chúa ơi, nghe giống than thân trách phận quá phải không?”

“Không, không hề. Cô biết đấy, tôi chỉ đủ tiền mua nơi này vì gặp may mà thôi. Khi rời trường đại học tôi đã lập một website chỉ là một thú vui, thật vậy.”

“Kiểu website gì cơ?”



“Một trang giáo dục. Về khoa học. Giống như một nguồn tham khảo cho giáo viên và học sinh.”

Gemma gật đầu. Nàng đang đứng cạnh cửa, đằng sau nàng ánh sáng lưu chuyển, vẫn còn rực rỡ và ấm áp nhưng đã nhạt bớt khi chiều muộn chuyển sang tối.

“May mắn ở đây là nó trở nên rất nổi tiếng và một công ty lớn hơn đã tiếp cận tôi rồi đề nghị mua lại nó. Đó là cách tôi kiếm được tiền chi trả cho nơi này và cả phần sửa sang nữa.”

“Thật là ngẫu nhiên,” nàng nói. “Tôi cũng từng có blog, nhưng chỉ có ba người ghé qua.”

“Và một trong số đó là mẹ cô?”

Dấu vết cuối cùng của nụ cười biến mất trên gương mặt nàng. “Không. Không phải mẹ tôi.”

Việc này khiến tôi hơi tò mò nhưng tôi không muốn tọc mạch. Chúng tôi quay lại vườn. Dù vừa nói rằng mình cần phải đi, dường như nàng miễn cưỡng rời bước. Và với tôi, việc ấy chẳng sao cả. Chúng tôi cứ đứng trên hiên nhà và bỗng chốc tôi tha thiết muốn một ly rượu. Tôi có nên mời nàng không?

“VẬY LÀ... khoa học nhỉ,” nàng nói, cắt ngang dòng suy nghĩ của tôi. “Đó có phải công việc của anh không? Anh là một nhà khoa học à?”

“Vâng. Thực ra là giáo viên Khoa học, mặc dù chuyện hơi phức tạp hơn thế một chút. Tôi còn làm một việc khác với khoản tiền bản website của mình là thiết lập một mảng kinh doanh nhỏ. Phi lợi nhuận. Chúng tôi đi khắp nơi dạy cho lũ trẻ

về những điều kì diệu của khoa học, đặc biệt là ở các khu vực thiếu kinh phí. Chúng tôi mở các khoá thực hành và đưa lũ trẻ đi trải nghiệm thực tế. Nhiệm vụ của tôi về cơ bản là khiến con cái của các gia đình lao động cũng thấy hứng thú với Hoá học và Vật lý.”

Nàng nhìn tôi chăm chú. “Như thế thật sự quá tuyệt. Và giờ tôi đã biết là mình nhận ra anh ở đâu rồi. Tôi chắc chắn từng gặp anh trên ti vi. Anh đang tranh cãi với một chính trị gia ngu ngốc về chính sách giáo dục của họ. Tôi đã nghĩ anh thật thông minh.”

Hắn là tôi đã đổ mặt. “Ồ, cảm ơn cô. Đó là...” Tôi kêu lên đau đớn.

“Sao thế?”

Trong lúc chúng tôi nói chuyện, tôi đã đặt một tay lên mặt bàn và một cơn đau buốt nhói chọc thẳng vào lòng bàn tay tôi. Tôi giật tay lên và thấy một con ong đang hấp hối, vằn vẹo trên mặt bàn gỗ. Một vết tẩy đỏ hiện ra trong lòng bàn tay tôi và từ đó trôi lên cái nọc nhỏ xíu.

Gemma cũng đã thấy con ong và cách tôi ôm cổ tay mình. “Nó đã đốt anh à?”

Tôi gật đầu, gần như không nói nổi. Cơn đau rất dữ dội; cứ như có một đường dây nối thẳng từ vết ong đốt trên lòng bàn tay vào tận tim tôi nhức nhối, giần giật.

Gemma nói, giọng nàng như vang lên từ một nơi xa xăm. “Anh không bị dị ứng đấy chứ?”

“Tôi không biết.” Trước đó tôi chưa từng bị ong đốt. Nhưng

khu vườn như đang quay mòng mòng quanh đầu tôi và bụng tôi bắt đầu ngứa ngáy. Tôi kéo áo thun lên. Năm sáu vết đỏ lờm đã xuất hiện trên ngực và bụng tôi.

Nàng còn nói điều gì nữa nhưng tôi không nhận ra. Bởi vì đột nhiên toàn bộ thế giới rung chuyển, đổ ụp xuống, cả tôi cũng vậy.

## Chương 3

Chắc là chỉ vài giây sau tôi đã tỉnh lại. Tôi đang nằm trên sàn bê tông còn Gemma thì cúi mình bên cạnh tôi, hai bàn tay nàng đặt trên vai tôi. “Elliot. Elliot! Tôi nghĩ là anh bị sốc phản vệ. Anh có bút tiêm\* không?”

Tôi lắc đầu và cố nói nhưng không phát ra được lời nào. Tôi cố không hoảng loạn, tóm lấy cánh tay Gemma và gắng kéo mình ngồi dậy.

“Gọi 999,” tôi thì thào.

“Như thế mất thời gian quá.” Dường như nàng rất bình tĩnh, việc đó đã giúp tôi khỏi hoảng. “Anh có ô tô không?”

Tôi gật đầu. Cổ họng tôi đang thít lại, những nốt mẩn trên bụng tôi bắt đầu ngứa và rát. Bên dưới nỗi sợ, tôi biết chính xác việc gì đang xảy ra. Nọc của con ong đã đẩy một dòng hoá chất vào máu tôi, bao gồm ít-xta-min. Hẳn là tôi đã bị tụt huyết áp đột ngột nên mới bị choáng. Cổ họng và lưỡi tôi, chẳng khác nào một cục thịt trong mồm, đang sưng phồng lên. Tôi đang rơi vào tình trạng phản ứng dị ứng tổng thể. Tôi cần được tiêm một liều epinephrine.

“Chìa khoá xe đâu?” Gemma giục.

“Bếp,” tôi gắng nói. “Cạnh. Ấm.”

Nàng bật dậy và lao vào bếp, trở lại sau vài giây với chìa khoá ô tô trong tay.

“Anh đứng dậy được không?” Nàng hỏi.

Với sự trợ giúp của Gemma, tôi đứng lên. Gemma quàng một cánh tay tôi quanh vai nàng, vòng tay nàng quanh eo tôi. “Chúng ta sẽ đi bộ ra chỗ anh để xe, được không? Nó có gần đây không?”

Tôi gật đầu.

Chuyến đi ngang vườn dường như mất cả tiếng đồng hồ. Hai chân tôi bủn rủn như cừ non mới sinh và tôi chỉ vừa đủ sức thở, hít không khí xuống cổ họng sát sao vào phổi. Chúng tôi ra đến cổng và Gemma bấm nút trên chìa khoá xe.

Đèn pha của chiếc Audi nhá lên, nó đang đậu cách chúng tôi vài chiếc xe và Gemma nhướn một bên mày. “Audi cơ à? Tuyệt nhỉ.”

Nàng mở cửa sau xe và tôi bò vào ghế. Tôi cao một mét tám mươi bảy nên chỗ đó hơi chật, nhưng nó chỉ là mối lo nhỏ nhất nhất của tôi. Nàng đóng cửa rồi chạy vòng sang ghế lái. Nàng khởi động xe rồi ngưng lại.

“Tôi không biết làm sao để đến được bệnh viện. Cái gần nhất là cái nào? Đại học King à?”

Tôi khàn giọng nói: “Vâng.”

Bệnh viện đó cách đây vài cây số, ở Denmark Hill. Vấn đề là giao thông. Hôm nay là chiều thứ Bảy và tôi biết xe cộ trên Heme Hill sẽ rất khiếp.

Tôi sắp chết ngay trên ghế sau xe mình.

“Anh không chết được đâu,” Gemma nói, cứ như đọc được

suy nghĩ của tôi. Tôi không thực sự trông thấy nàng đang làm gì nhưng sau đó, nàng bảo tôi là nàng vừa gõ tên bệnh viện vào ứng dụng bản đồ trên điện thoại của nàng.

“Bám chắc nhé,” nàng nói và đánh xe ra. “Tôi sẽ lái nhanh đấy.”

Nàng ngoái lại nhìn tôi một giây.

“Cứ hít thở đi, Elliot. Tôi không xui xẻo đến mức để mất anh đâu.”

Một lát sau, tôi đang ngồi trên giường bệnh với tấm rèm kéo xung quanh, háo hức được về nhà. Bên ngoài vẫn còn sáng mặc dù tôi không hề biết lúc ấy là mấy giờ. Tôi cảm thấy mất phương hướng khủng khiếp. Nhưng đồng thời tâm trạng tôi cũng tràn ngập cơn cuồng si gần như mê tín. Tôi còn sống! Tôi đã sống sót! Và như biết bao con người vừa chạm trán với tử thần, bỗng chốc tôi nhận ra mọi điều mình chưa đạt được. Những việc tôi muốn làm, những nơi tôi muốn đến. Những trải nghiệm tôi còn chưa nếm trải. Tôi đã có thể nhìn cuộc đời mình dưới lăng kính mới, như soi bản thân dưới kính hiển vi và nhận ra mọi khiếm khuyết.

Phải, tôi cũng đã đạt được vài thứ trong ba mươi tám năm cuộc đời. Tôi kiếm được chút tiền. Tôi có một công ty. Vài người bạn tốt. Một chú mèo. Và tất nhiên, cả ngôi nhà của tôi nữa. Một ngôi nhà đẹp đẽ.

Nhưng vẫn còn quá nhiều thiếu sót và tất nhiên, quan trọng nhất là ai đó để chia sẻ tất cả với tôi. Tôi ăn và ngủ một mình. Tôi chẳng có ai để trò chuyện cho đến tận ngày đoạn tháng.

Ngồi đó trên giường bệnh mà không có việc gì khác để ngẫm ngợi, tôi đã tự thề với lòng. Không lãng phí thời gian nữa. Không lãng phí cuộc đời nữa. Kể từ giờ, tôi sẽ sống thật hăng say và dũng cảm. Sẵn sàng chấp nhận rủi ro.

Trong lúc tôi trải qua khoảnh khắc đốn ngộ này, một vị bác sĩ đến bên giường tôi. “Anh thế nào rồi?”

“Tôi cảm thấy tuyệt lắm,” tôi nói. “Tôi còn sống.”

Cô ấy kiểm tra tổng thể cho tôi. “Tôi sẽ cho anh xuất viện,” cô nói và nhìn vào các ghi chép về tôi. “Kể từ giờ anh nên giữ một cây bút tiêm bên người. Phòng khi chuyện này lại xảy ra.”

Vị bác sĩ bước đi rồi ngập ngừng.

“Nhân tiện, có người đến gặp anh này.”

Cô ấy gạt tấm rèm ra và tôi thấy Gemma đang đứng ngay lối vào phòng bệnh. Nàng bước đến. “Anh sao rồi?” Nàng hỏi.

“Còn sống. Nhờ cô cả.”

Nàng nhún vai. “À, tôi đâu thể bỏ mặc anh chết ở đó, đúng không nào? Ý tôi là, tôi đã nghĩ đến chuyện khoắng sạch nhà anh trong lúc anh nằm mê man nhưng anh lại tử tế với tôi quá, cho tôi dùng nhà vệ sinh và này nọ.”

Tôi cười phá lên: “Tôi cần làm gì đó để trả ơn cô”.

“Hừm, vâng, tôi cũng đang nghĩ về việc đó. Xe anh đẹp đấy.”

“Nó là của cô.”

Giờ đến lượt nàng cười: “Tôi chỉ đùa thôi”.

“Tôi biết, nhưng nếu cô muốn thì nó là của cô.”

Nàng gạt tóc ra khỏi mắt. Trên sống mũi nàng có những vết

tàn nhang mờ mà lúc trước tôi chưa để ý. “Tôi thực sự không muốn xe của anh đâu, Elliot.”

“Vậy cô thích gì nào? Hay tôi mời cô ăn tối nhé?”

Đấy, tôi đã nói ra và giờ thì tim tôi lại đập mạnh trong lúc chờ đợi câu trả lời. Chờ đợi cô gái này, một người nằm ngoài tầm với của tôi, nói không.

Nàng nghiêng đầu bên này rồi bên kia, ra vẻ nghĩ ngợi lung lăm. “Được thôi. Nhưng phải là chỗ nào sang chảnh đấy nhé. Không đến McDonald đâu đấy.”

Nàng tìm được một mẫu giấy và viết tên cùng số điện thoại lên đó, đặt nó trên bàn cạnh giường tôi.

“Giờ thì tôi thực sự nên về nhà,” nàng nói.

Nàng do dự rồi cúi xuống và hôn má tôi. Tôi cầm mẫu giấy lên. Bên dưới tên và số điện thoại của nàng, Gemma đã thêm vào một chữ X to tướng.



## Chương 4

Chúng tôi đã gặp nhau vào tháng Tám năm 2018 và tôi có thể viết cả một cuốn sách về hai tháng tiếp theo, giai đoạn hạnh phúc mặn nồng ấy, cơn lốc tình đã cuốn Gemma và tôi lên không trung rồi mang chúng tôi đi xa. Bất cứ ai từng trúng tiếng sét ái tình đều sẽ hiểu. Điều kì diệu của những ngày mới mẻ ấy, khi hai con người bị hút vào nhau, khi toàn bộ cơ thể bạn run lên vì sự hiện diện của nửa kia đáng kể hơn trong đời mình và nỗi đau nếu phải chia xa. Hai tháng trôi qua trong chớp mắt, như những thước phim quay nhanh ngàn hoa đua nở.

Đó là một buổi sáng tháng Mười lạnh lẽo và âm u, Gemma vẫn còn say ngủ, nằm sấp và mái tóc sẫm màu xõa ra trên gối. Nàng khum một bàn tay kê lên má như đứa trẻ đang túm cái chăn ủ ấm nó. Lớp ga giường trượt xuống làm lộ tấm lưng trần của nàng.

Trong lúc tôi ngắm nhìn, nàng nghiêng người. Hai cánh tay che ngang ngực nhưng bụng lại để trần. Bụng nàng chẳng chịt sẹo. Hầu hết chúng chỉ là những vết ngăn, khoảng vài xăng ti mét và rất nông. Nhưng tác dụng bao phủ như thể ai đã dùng một cái que vẽ hàng chục đường trên một bãi cát, ở mọi góc cạnh cơ thể thì vẫn đáng kinh ngạc. Tất nhiên tôi từng trông thấy, nhưng chúng tôi thường làm tình trong ánh sáng rất yếu nên chúng chưa bao giờ nổi bật nhường này.

Tôi đã hạ quyết tâm ngay lần đầu tiên thấy những vết sẹo này. Tôi sẽ không hỏi nàng về chúng. Tôi sẽ chờ xem nàng có kể cho mình nghe hay không.

Tôi dịu dàng hôn lên bờ vai trần và nàng ngo nguẩy trong giấc ngủ. Nàng lẩm bẩm điều gì đó. Tôi không chắc một trăm phần trăm nhưng nghe rất giống như “Xin lỗi”.

“Gemma,” tôi gọi khi nàng mở mắt. “Có thể em sẽ nghĩ việc này thật điên rồ, nhưng anh có một gợi ý. À, thực ra là một câu hỏi.”

Nàng ngồi dậy, chớp mắt ngái ngủ và tôi hỏi nàng.

“Chờ đã. Cậu sắp lấy vợ á?”

Amira dừng bước. Chúng tôi đang ở Streatham, trên đường đến nơi mà theo Ofsted là một trường tiểu học thất bại. Chúng tôi được mời đến để nói chuyện trong buổi họp hội đồng.

Tôi đã quen Amira ở trường đại học, nơi tôi đến đọc về vật lý còn cô thì nghiên cứu về vi sinh học. Cô rất thông minh, có lẽ là người phụ nữ thông minh nhất trong khoá chúng tôi. Ấy, thật vớ vẩn. Cô thông minh nhất luôn. Nhưng không giống những tên đầu to mắt cận ở trường chúng tôi, chỉ có kỹ năng giao tiếp của một chiếc laptop, Amira ấm áp, hài hước và khôn ngoan. Gia đình cô là người Syria và họ đã nhập cư vào Vương quốc Anh từ những năm sáu mươi.

Trời đang mưa nhẹ và tôi muốn vào trong, nhưng dường như Amira không bận tâm. “Cậu quen cô ấy bao lâu rồi?” Cô hỏi.

“Hai tháng.”

“Tớ cũng nghĩ vậy. Chà, Elliot. Thực sự... chà.”

“Nghe này, tớ biết cậu sẽ nói là như vậy thì nhanh quá. Ai cũng sẽ nói thế. Nhưng tớ không đổi ý đâu. Cậu nhớ hồi tớ bị ong đốt không? Lúc đó tớ đã thề với chính mình là sẽ không lãng phí thời gian nữa. Tớ sẽ không cho phép nỗi sợ hay lòng nghi hoặc điều khiển mình nữa. Cô ấy khiến tớ hạnh phúc, Amira. Rất hạnh phúc.”

“Chắc chắn là gần đây tâm trạng cậu đã tốt hơn rất nhiều.”

“Chính xác.”

Chúng tôi lại bước tiếp về phía các toà nhà thấp màu xám của trường học. “Chừng nào cậu còn nghĩ bằng đầu chứ không phải bằng thân dưới thì được thôi.”

Tôi cười phá lên: “Thế còn trái tim tớ thì sao?”

Cô đảo mắt: “Ồi, làm ơn đi”.

Chúng tôi vào trường. Nó cũng mang bầu không khí như biết bao ngôi trường chúng tôi từng ghé thăm. Xập xệ. Nghèo nàn. Nhưng tràn đầy năng lượng và hi vọng, các bức tường khoe thành tích của học sinh, lũ trẻ từ các gia đình lao động nghèo mà thống kê đã cho biết chúng chỉ có con đường thất bại.

Nhiệm vụ của chúng tôi, lí do chúng tôi sáng lập *Những bộ óc tò mò*, là dẫn dắt lũ trẻ tiếp cận khoa học. Cho chúng thấy nó không hề nhàm chán, khó khăn hay ngoài tầm với. Và chúng có thể học những kĩ năng sẽ cho chúng một tương lai xán lạn. Dù chúng tôi chỉ có thể thay đổi tương lai của một đứa trẻ duy nhất

ở mỗi ngôi trường, trại trẻ hay trại giáo huấn thiếu niên mà chúng tôi đến thăm, đó cũng là thành công rồi.

“Vậy cậu đã gặp gia đình cô ấy chưa?” Amira hỏi khi chúng tôi đang đi trên hành lang đến phòng hiệu trưởng.

“Bố mẹ và em gái cô ấy sống ở Pháp.”

“Không phải cô ấy có một ông anh ở Heme Hill à? Cậu đã gặp anh ta chưa?”

“Chưa. Nhưng tối thứ Bảy này, bọn tớ sẽ qua đó ăn tối.”

“À. Tốt lắm.” Cô lại dừng bước. “Tớ mừng cho cậu, Elliot ạ. Thật đấy. Cậu xứng đáng được hạnh phúc.”

“Nhưng?”

“Nhưng cậu điên rồi. Điên toàn tập.”

Tôi cười. “Cậu biết gì không? Tớ sẽ coi đó là một lời khen. Suốt đời mình, hay đúng hơn là từ lúc bố mẹ tớ mất, tớ đã là một quý ông người Anh lịch lãm, thủ cựu. Thầy giáo Khoa học.”

“Còn giờ cậu là giáo sư điên hả?”

“Chính xác. Và cảm giác ấy thật tuyệt.”

Anh trai Stuart của Gemma sống trong một ngôi nhà liền kề trên đường Milkroad, chạy song song với đường ray tàu hỏa nối liền Heme Hill và Ngã ba Loughborough.

Gemma và tôi đến đúng giờ đã hẹn, 6:30 chiều thứ Bảy, và Stuart mở cửa cho chúng tôi vào.

“Anh Stuart, đây là Elliot. Elliot, anh Stuart.”

Chúng tôi bắt tay nhau. Gemma và Stuart không ôm hoặc

hôn nhau nhưng vì tôi là con một nên không chắc như thế có bất thường không.

Anh ta ba mươi tư tuổi, lớn hơn Gemma hai tuổi. Tôi hi vọng mình không có vẻ tự phụ nếu nói rằng anh ta nom già hơn tôi đến chục tuổi, dù anh ta kém tôi bốn tuổi. Anh ta đã hói gần hết đầu và có quầng thâm dưới mắt. Anh ta cũng có vẻ thấp thỏm, giống như ai đó dùng quá nhiều caffeine.

“Chào mừng đến túp lều gạch của chúng tôi,” anh ta bảo và cười tươi. Nụ cười làm gương mặt sáng lên và đột nhiên tôi có thể thấy những điểm hao hao Gemma.

Anh ta nhận lấy chai rượu tôi đã mua và nghiền ngẫm nhãn của nó. Đó là một chai rượu rất ngon từ “hầm rượu” của tôi, không phải một hầm rượu thật sự, chẳng qua là một bộ sưu tập mấy chai tử tế mà tôi để dành cho những dịp đặc biệt. Tôi không biết liệu Stuart có hiểu gì về rượu vang không nhưng thấy anh ta gật đầu tán thưởng.

Stuart dẫn chúng tôi vào bếp, ở đó chúng tôi thấy Jane, vợ anh ta, đang nấu bữa tối. Cô ấy gầy gò và nhút nhát, cũng mang dáng vẻ thấp thỏm như Stuart. Trong một thoáng tôi đã tự hỏi có phải cả hai người đều nghiện ma túy không. Họ có vẻ như thế và tôi nhận ra mình đang liếc nhìn hàm răng của cả hai để tìm các dấu hiệu của người sử dụng heroine. Nhưng không, răng họ ổn cả. Có lẽ họ chỉ là kiểu người hay lo lắng, tôi nghĩ vậy.

“Chúng ta có món gì đây?” Gemma hỏi.

“Mỳ Ý,” Jane trả lời. “Stuart, sao anh không đưa Elliot và

Gemma ra phòng khách nhỉ? Bữa tối sẽ xong trong khoảng mười lăm phút nữa.”

Chúng tôi vào phòng khách. Có một chiếc xô pha đã sờn và một chiếc ti vi to tổ chảng cùng một đôi ghế bành cộc cạch. Cho đến lúc này, tôi không trông thấy một cuốn sách nào trong nhà và các bức tường được trang trí bằng những bản sao chép tranh nổi tiếng. *Hoa hướng dương* của Van Gogh. *Nữ diễn viên ba lê* của Dega. Không có dấu hiệu gì của đứa con gái sáu tuổi ngoài một thùng đồ chơi bắn thủ ở góc nhà.

Stuart ngồi trên một trong hai chiếc ghế bành còn Gemma và tôi chọn xô pha. Tôi đã hi vọng anh ta sẽ mở chai rượu tôi mang đến nhưng chúng tôi không được mời món đồ uống nào. Anh ta ngồi nhìn chúng tôi chăm chú, thi thoảng lại liếm cặp môi khô nẻ.

Tôi nắm tay Gemma.

“Katie đâu ạ?” Gemma hỏi.

“Trên giường, ngủ tí.”

“Em tưởng anh sẽ cho con bé thức để gặp em,” Gemma nói.

Anh ta nhún vai. “Thói quen hằng ngày là rất quan trọng.”

“Gemma kể với em là anh lái taxi,” tôi nói để lấp đầy khoảng trống.

“Đúng vậy. Đáng lẽ giờ này tôi nên ở ngoài. Kiếm miếng ăn.”

“Ồ.”

“Cậu là nhà khoa học hả?” Anh ta hỏi.

“Vâng.” Tôi bắt đầu mô tả công việc của mình nhưng anh ta

ngắt lời.

“Câu sống ở West Dulwich à? Tốt thật. Tốt thật đấy.”

Anh ta ném cho Gemma cái nhìn đầy ý nghĩa, kiểu “chuột sa chĩnh gạo”.

“Thực ra chúng em muốn thông báo tin này,” Gemma nói, dịch lại gần tôi hơn và nắm tay tôi. “Chúng em sẽ kết hôn.”

Miệng Stuart há hốc. “Ái chà,” anh ta bảo. “Ái chà chà.” Rồi, để nhấn mạnh thêm, “Quý thần thiên địa ơi”.

“Chúng em rất háo hức về chuyện này,” Gemma nói.

“Tôi cá là thế.” Anh ta gắng hết sức để đứng dậy, như một cụ già hơn thế đến ba chục tuổi, hai tay chống đùi. Tôi tưởng anh ta sẽ bảo chúng tôi điên cả rồi, nhưng ánh mắt vui sướng kia dường như là thật lòng và nó khiến anh ta trông sinh động hẳn. Có lẽ đánh giá ban đầu của tôi đã sai. Có lẽ anh ta và Jane chỉ vừa mới khỏi cúm hoặc gì đó.

“Thông minh quá đó, em gái,” anh ta bảo. “Việc này cần một ly chúc mừng.”

Anh ta vào bếp và gọi to: “Jane? Em không bao giờ đoán được đâu...”

Gemma thì thầm: “Em xin lỗi. Em đã bảo anh là anh ấy rất kì rồi.”

“Không sao đâu,” tôi nói. “Anh ấy chỉ... rất khác em thôi.”

“Việc này sẽ không làm anh dè chừng em đấy chứ?” Nàng vẫn thì thầm.

“Tất nhiên là không rồi.” Tôi hôn nàng. “Anh yêu em.”

Stuart trở lại phòng, trong tay là chai vang trắng và vài cái ly. Đó không phải cái chai tôi đã mang đến. Cái chai phủ đầy bụi và có vị ngọt lúc tôi nếm thử. Tôi ép mình phải nuốt trôi ngụm đầu tiên.

Stuart giơ ly lên. “Chúc mừng em gái.”

“Cảm ơn anh.”

Anh ta nháy mắt với tôi và nói: “Chào mừng cậu đến với gia đình, anh bạn”.

Rồi anh ta phá lên cười như đùa một câu mà tôi không hiểu nổi.



## Chương 5

Hai tuần sau, Gemma và tôi đã đứng trong một nhà nguyện ở Las Vegas, cười rạng rỡ khi đọc lời thề với nhau. Cảm giác không chân thực, gần như chúng tôi đang làm việc điên rồ nhất. Nhưng trông nàng thật xinh đẹp và hạnh phúc khi ông chủ hôn tóc bạc tuyên bố tôi có thể hôn cô dâu, bờ vai Gemma đã run lên vì xúc động và tôi nhận ra nàng đang khóc.

“Nước mắt hạnh phúc,” nàng nói khi tôi nhìn nàng lo lắng; rồi nàng vòng hai tay quanh cổ tôi và kéo tôi lại gần.

Đêm đó, chúng tôi đã đến Strip, đi từ sòng bạc này sang sòng bạc khác, xem màn nhạc nước bên ngoài Bellagio, chơi tàu lượn siêu tốc trên đỉnh của New York-New York. Chúng tôi đã uống cocktail và nhét xu vào máy đánh bạc tự động, tôi đã trông đợi một điều kì diệu, rất có thể chúng tôi sẽ trúng độc đắc, tôi có thể tưởng tượng cảnh đám đông tụ lại quanh mình và ồ lên khi tiền ào ào phun ra làm chúng tôi trở nên giàu có. Nhưng việc ấy đã không xảy ra, chúng tôi không thắng nổi xu nào. Dầu sao thì điều đó đâu có quan trọng. Chúng tôi đã cưới nhau. Chúng tôi phấn khích cực độ. Bị lạc trong cơn lốc ái tình.

Chúng tôi mới từ Las Vegas về nhà được vài ngày thì một sáng nọ, khi tôi xuống nhà sau cũ tắm sáng, tôi phát hiện Gemma đang đứng trong bếp với vẻ lo lắng, điện thoại của nàng

nằm trên cái bàn trước mặt. Trong lò nướng là một lát bánh mì cháy đen, khói cuộn nhẹ lên trên, một cốc trà nguội lạnh đặt cạnh cái ấm. Charlie vờn quanh cổ chân Gemma nhưng nàng thờ ơ với tất cả.

“Có chuyện gì thế?” Tôi hỏi và ngồi xuống đối diện nàng.

Nàng không trả lời ngay.

“Gemma?”

Nàng cầm điện thoại lên. “Em vừa nhận được một email của bố mẹ.”

Tôi đoán họ vừa báo với nàng một tin kinh khủng. Một người thân đã mất. Hay một ca bệnh ung thư vừa được phát hiện. Suy sụp tài chính. Tôi đưa tay ra nắm tay nàng, nhưng nàng giật lại như thể không chịu nổi sự đụng chạm. Nàng hít một hơi sâu.

“Họ đang quay lại Anh,” nàng nói.

“Để thăm ai à?”

Nàng lắc đầu. “Không. Về hẳn cơ. Chloe cũng về.”

Đó là em gái nàng. “Ồ? Đó là chuyện vui mà, đúng không?”

“Em đoán vậy.”

“Nghe em nói thì không chắc chắn lắm.”

“Chỉ là... đã lâu em không gặp họ.”

“Nhưng gặp lại họ thì tốt đúng không nào?” Là một người đã mất cả bố lẫn mẹ từ thời niên thiếu, tôi khó mà hiểu được vì sao nàng còn không nhảy lên vui sướng. Tôi sẵn sàng cho đi bất kì thứ gì để được gặp lại bố mẹ mình.

“À vâng, tất nhiên rồi.”

Đã gần tám giờ và Gemma cần ra khỏi nhà để bắt chuyến tàu của nàng.

“Tốt hơn em nên đi làm. Chúng ta nói chuyện này sau được không?”

“Tất nhiên rồi,” tôi nói và hôn tạm biệt nàng. Mặc dù tôi vẫn không chắc chúng tôi cần bàn chuyện gì.

Tối đó, trong bữa ăn, nàng kể với tôi, khi tôi khơi ra đề tài đó...

“VẬY là bố mẹ em đang quay lại bãi biển Winchelsea à?” Như tôi còn nhớ thì đó chính là làng chài ven biển, nơi gia đình Robinson đã ra đi.

Gemma lắc đầu. “Không, chúng em không còn nhà ở đó nữa. Cả nhà chỉ đi thuê thôi.”

“Ồ phải.”

Nàng đang có cả một nĩa thức ăn chờ đút vào miệng. “Thực ra em không chắc họ sẽ ở đâu nữa. Họ không thể sống cùng Stuart vì anh ấy không đủ phòng.”

“Okay.”

“Em đoán là họ sẽ thuê chỗ nào đó.”

Tôi đặt nĩa xuống. “Chờ đã, họ còn chưa nghĩ đến chuyện này sao? Họ không có nơi nào để đi sao?”

Gemma đẩy đĩa của mình ra, giống như cơn thèm ăn đã rời bỏ nàng.

“Gemma, rõ ràng em có vấn đề gì với bố mẹ...”

“Sao anh lại nói thế?”

“Vì em đã nói với anh là em có một mối quan hệ kì lạ với họ.”  
Nàng đã nói vậy vào lần đầu kể về bố mẹ nàng.

“Hừm.” Một thoáng giận dữ, điều tôi hiếm khi thấy nàng thể hiện trước đó. Tôi từng chứng kiến một thoáng nóng tính kì lạ ở nàng - chẳng hạn sự sốt ruột với các tài xế khác khi chúng tôi ở trong ô tô. Tức giận với những câu chuyện trên báo, đặc biệt là cách cư xử độc ác với động vật. Nhưng trong gần ba tháng bên nhau, chúng tôi chưa từng tranh cãi lần nào. Tôi biết như thế là không lành mạnh cho lắm và tôi gần như trông đợi chúng tôi sẽ cư xử ra sao trong lần cãi vã đầu tiên. Tôi chỉ không muốn nó xảy ra vì bố mẹ nàng.

“Em không định ám chỉ là mình có vấn đề gì với họ,” nàng nói. “Dù sao thì cũng không phải trên mức thông thường.”

“Được rồi. Anh hiểu.” Thực ra tôi không hiểu. “Anh chỉ định nói là nếu em không muốn gặp họ, nếu việc họ trở về làm em căng thẳng, em nên kể với anh. Giờ em đã là vợ anh...”

“Sao, và điều đó làm anh nghĩ là anh sở hữu em hả?”

Nàng đứng dậy, làm dao nĩa kêu lanh canh trên bàn.

Tôi bị sốc. “Tất nhiên là không. Ở đâu ra cái ý nghĩ đó vậy? Gemma, làm ơn ngồi xuống. Chúng ta hãy nói về chuyện này.”

Nhưng nàng không ngồi. Nàng băng qua bếp, lấy một chai rượu ra khỏi tủ lạnh, rót đầy ly và uống hết một nửa chỉ bằng một ngụm. Nàng thở ra, nhắm mắt lại.

“Hãy nói chuyện với anh đi,” tôi nói.

“Được rồi, em xin lỗi. Elliot. Chỉ là em đang lo lắng thôi.”

“Về việc gặp bố mẹ mình ư?”

Nàng lại uống một ngụm rượu lớn. “Vâng. Đã lâu quá rồi. Và em lo anh sẽ nghĩ gì về họ.”

“Thực ra anh rất mong được gặp họ,” tôi nói. Tôi không nói dối. Tôi thấy tò mò. “Nếu họ đã nuôi dưỡng em thì hẳn không thể có gì quá sai lầm.”

Nàng nhìn chằm chằm vào ly rượu. “Họ không giống anh đâu.”

“Ý em là sao?”

Rõ ràng cuộc đối thoại này làm nàng đau khổ. “À thì, anh thông minh. Anh có một công việc tuyệt vời. Một ngôi nhà lớn. Còn bố mẹ em không...”

“Chờ đã, em đang định nói họ không phải tầng lớp trung lưu như anh? Em nghĩ anh là kẻ hợm hĩnh?”

“Không! Không phải hợm hĩnh, mà...”

“Gemma, anh đã kể với em rồi nhà anh chẳng có chút tiền nào khi anh lớn lên. Bố mẹ anh không để lại xu nào. Em biết anh chỉ đủ sức mua căn nhà này vì gặp may với website mà anh lập ra thôi. Chính xác thì bản thân anh cũng là tầng lớp lao động.”

Nàng cười phá lên. “Không, anh không phải. Có thể trước đây thì đúng, nhưng em đã nghe anh nói chuyện với tay thợ máy khi anh mang xe đến đó sửa. Anh đã diễn cả một màn gọi

anh ta là ‘bạn’ và giả vờ thích bóng đá.”

“Anh có thích bóng đá.”

Giờ thì nàng ngồi xuống, vươn tay qua bàn và chạm vào mặt tôi. “Elliot, anh rất đáng yêu, nhưng anh sở hữu một ngôi nhà lớn ở Dulwich. Anh điều hành một công ty phi lợi nhuận. Anh hiểu biết về rượu và sân bay quốc tế nào là tốt nhất. Anh không phải tầng lớp lao động. Ít nhất thì không còn nữa.”

“Được rồi, em nói đúng. Nhưng anh không phải kẻ hợm hĩnh.”

Nàng hôn tôi. “Em biết. Em xin lỗi.” Nàng bắt chước giọng Eliza Doolittle trong những bài học tiên diễn thuyết. “Và em vui mừng đúng mực vì ngài đã chấp nhận gái nhà nghèo như em, thưa ngài.”

Chúng tôi ra phòng khách, cầm theo ly rượu của mình. Hôm nay thật khác lạ vì Gemma uống rượu vào một tối trong tuần, nhưng nàng đã lấy thêm một chai nữa.

“Hãy nói về chuyện này,” tôi nói. “Khi nào họ quay lại?”

“Mai.”

Tôi chớp mắt với nàng.

“Mai á?” Tôi đã tưởng nàng sẽ nói “tháng sau” hoặc “sau Giáng Sinh”.

“Vâng. Họ sẽ đến sân bay Luton lúc bốn rưỡi.”

“Và họ còn chưa sắp xếp bất kì chỗ nào để ở? Thế còn khách sạn thì sao?”

Nàng cười không chút hài hước. “Họ không thích khách

sạn.”

“VẬY họ sẽ ở đâu?”

Gemma đặt ly rượu xuống và cầm tay tôi. Nàng vuốt ve lòng bàn tay chỗ con ong đã chích tôi. Những viên kim cương trên nhẫn cưới của nàng lấp lánh dưới ánh sáng nhân tạo.

“Họ ở đây được không anh? Chỉ vài tuần cho đến khi họ tìm được chỗ thôi.”

Đột nhiên tâm trạng kì lạ của nàng đã có lý do. Nàng sợ phải xin phép tôi.

“Tất nhiên rồi!” Tôi đáp. “Có đủ phòng mà. Anh xin lỗi vì đã không nghĩ đến chuyện mời. Đã không tha thiết. Bố mẹ em có thể ở phòng chúng mình còn Chloe có thể ngủ trên giường xô pha trong phòng ngủ nhỏ.”

“Nhưng anh dùng phòng đó làm văn phòng tại nhà rồi mà.”

Tôi nhún vai. “Không sao. Đằng nào anh cũng hiếm khi dùng, và nếu chỉ vài tuần... Chúng ta có thể lên phòng cho khách. Dù sao ta cũng đang định dời phòng ngủ lên đó còn gì?” Phòng ngủ ở tầng trên cùng hơi nhỏ hơn phòng ngủ chính nhưng nó có phòng tắm khép kín và sẽ cho chúng tôi thêm không gian riêng trong lúc bố mẹ nàng lưu lại đây.

Gemma quàng hai cánh tay quanh cổ tôi và hôn lên má tôi. “Ôi, cảm ơn anh, Elliot. Anh đáng yêu quá.”

“Anh biết.”

Nàng hôn nhẹ vào môi tôi và chẳng mấy chốc chúng tôi đã hôn nhau đắm đuối, rồi chúng tôi bắt đầu cởi quần áo cho nhau.

Sau đó, tôi ngồi thở bên cạnh trong lúc nàng mặc lại quần áo, vẫn không nói gì.

“Ân ái trên xô pha,” tôi nói với một nụ cười. “Chúng ta sẽ không thể làm thế khi bố mẹ em ở đây.”

Tôi chờ đợi nàng đáp lại nụ cười ấy. Nhưng nàng không hề cười.



## Chương 6

Amira chở tôi về ngày hôm sau. Gemma đã mượn xe tôi - dù sao chính tôi đã khẳng định gọi nó là xe của “chúng tôi” - để đón bố mẹ và em gái nàng từ sân bay. Tôi muốn ở nhà khi họ quay về.

“Cậu chắc chắn là không cần tớ ở lại để chống lưng đấy chứ?” Amira hỏi, vươn người ra khỏi cửa xe.

“Ý cậu là trong trường hợp họ có cả xúc tu và sừng ấy hả?”

“Sự kết hợp khá dị đấy, nhưng đúng thế.”

Tôi nhìn lên nhà. Không lâu trước đây, nơi đó chỉ có mình tôi. Bây giờ, dù chỉ trong vài tuần, nó sẽ đầy ắp người và sống động. Tôi mong chờ điều đó.

“Tớ ổn, cảm ơn nhé.”

Amira lái xe đi, bỏ lại tôi đứng bên ngoài cửa trước. Tôi dành một phút để nhìn lên nhìn xuống con phố. Kể từ lần đầu tiên đi bộ dọc con phố này, trên đường đến xem nhà, tôi đã biết là mình muốn sống ở đây. Tất cả những ngôi nhà thời Victoria đáng yêu, vững chãi ấy, những lan can sắt uốn, những mảnh vườn trước được chăm sóc cẩn thận. Kể cả khi trời đã tối như lúc này, nơi đây vẫn mang một bầu không khí dịu dàng, chào đón. Tất nhiên, vài người hàng xóm khá kén kiêu, vài người khác thì tọc mạch, cũng có những tranh cãi về tiếng ồn hay chỗ đỗ xe và cây cối um tùm, nhưng nhìn chung con người ở đây

hoà thuận. Chúng tôi biết mình may mắn thế nào mới được sống trong một khu phố xinh đẹp nhường này.

Tôi mong chờ cho gia đình Gemma thấy điều đó.

Tôi nghe tiếng xe đỗ bên ngoài ngay sau sáu rưỡi. Một phút sau, tiếng cửa mở ra và đóng lại, nhiều giọng nói vang lên, một người phụ nữ và một người đàn ông. Tôi nghĩ mình đã nghe người đàn ông nói “Ấn tượng đấy” nhưng không thể nhận ra câu trả lời của người phụ nữ.

Tôi mở cửa chính.

Bố mẹ Gemma đang đứng trên vỉa hè, với hai chiếc va li to đùng, còn Gemma đang lấy thêm túi xách ra khỏi cốp xe. Một cô gái trẻ tóc vàng, chắc là Chloe, vẫn ngồi ở ghế sau, đang nhìn chăm chăm phía trước.

Tôi nhanh chóng ra ngoài và đi thẳng đến chỗ bố mẹ Gemma, đưa một tay ra. Tất nhiên tôi biết tên của họ. Ông Jeff và bà Lizzy. Nhà Robinson.

“Xin chào, con là Elliot.”

Tôi bắt tay Jeff và chúng tôi cười với nhau. Cái bắt tay của ông bố chắc chắn, gần như làm tôi đau. Ông rất khỏe, giống một người đã dành nhiều thời gian tập tạ vậy. Ông nắm bàn tay tôi thêm vài giây, siết chặt hơn, và tôi tự hỏi có phải ông cố ý làm vậy hay chỉ là không ý thức được sức mạnh của mình. Cuối cùng ông cũng thả tay ra.

Gemma đã kể cho tôi nghe bố mẹ nàng sinh nàng khi mới

ngoài hai mươi, nghĩa là bây giờ cả hai đã ở ngoài ngũ tuần. Jeff có mái tóc xám vuốt ngược ra sau, mà tôi đoán là dùng gel Brylcreem và mặc áo da bên ngoài áo thun đen. Hai mắt ông đen và híp, khi cười ông để lộ hai hàm răng nhỏ, vàng xỉn.

“Cậu thật tử tế vì đã mời chúng tôi ở lại,” ông nói.

“Điều tối thiểu con có thể làm. Bố mẹ là người nhà của Gemma mà.”

“Chính thế,” ông nói và xoa một bàn tay lên tóc.

“Giờ chúng ta còn là gia đình *của con* nữa,” người phụ nữ đứng sau lưng tôi nói, và tôi quay lại để đối mặt với bà Lizzy. “Chúng ta không thể tin nổi khi Gemma kể rằng con bé đã kết hôn,” bà nói.

Bà đứng nhón chân và hôn lên má tôi, kéo tôi xuống để ôm. Bà cao gần bằng Gemma, một mét sáu mươi bảy, có thể thấp hơn vài phân. Giống Gemma, bà có mái tóc nâu sẫm và cặp mắt xanh lục nhưng rất gầy với xương đòn nhô ra, trên đó là sợi dây chuyền vàng có gắn mặt dây trái tim. Bà có làn da màu nâu đậm, giống như đã dành nhiều thì giờ tắm nắng vậy.

“Con chẳng đẹp trai quá sao?” Bà nói. Tôi hơi ngượng. Trước đây chưa ai khen tôi đẹp trai bao giờ, kể cả Gemma. “Cậu ấy trông hơi giống tay diễn viên kia nhỉ, Jeff?”

“Ai kia?”

“Ông biết mà. Trong phim *Notting Hill* ấy.”

“Hugh Grant ư?” Tôi cười nói. “Mẹ quá lời rồi.” Tôi chẳng có nét gì giống anh ta, ngoài chiều cao và nước da. “Hay ý mẹ là

anh chàng người Wales lúc nào cũng đi loanh quanh trong chiếc quần lót?”

Cả hai đều phá lên cười như thể chuyện này hài lắm.

“Mẹ đoán con sẽ không mặc quần đùi đi lòng vòng khi bố mẹ ở đây đâu,” Lizzy nói. Bà nhìn tôi khắp lượt. “Trông con như là có đi tập đúng không, Elliot. Đúng không?”

Trước khi tôi có cơ hội nói với bà rằng tôi chưa từng đến phòng tập, bà đã quay sang Gemma và bảo: “Con làm rất tốt đấy, Gem.”

“Con biết,” Gemma đáp, nàng bước đến với những chiếc va li còn lại. Nàng vòng tay quanh eo tôi trong lúc bà Lizzy vẫn tiếp tục nhìn tôi chòng chọc như thể tôi là một miếng bò bít tết.

Jeff chen vào: “Để cậu bé tội nghiệp được yên nào, Lizzy. Xin lỗi nhé, Elliot.”

“Không sao ạ.”

“Hơn nữa,” ông chồng nói với bà vợ, “Chắc chắn cậu ta trông chả có vẻ gì là tập tành.” Ông vỗ vai tôi. “Vận động trí não chứ không phải cơ bắp, đúng chưa nào?”

Gemma nói: “Elliot có bằng thạc sĩ Khoa học ạ.”

“Ồ ồ! Nghe thấy chưa Lizzy? Một thạc sĩ Khoa học đấy. Ấn tượng thật.”

Tôi không thể nói ông ta đang chế nhạo hay giễu cợt, và quyết định gạt bỏ nghi ngờ. Quyết tâm đổi chủ đề, tôi hỏi: “Chloe có sao không ạ?” Cô em vẫn ngồi trong xe.

“Nó không được khoẻ lắm,” Jeff nói. “Chú cừu tội nghiệp đã

dính phải một loại virus gì đấy ở Pháp, ngay trước khi chúng ta đi.”

“Ôi không,” tôi kêu lên.

“Có lẽ tốt nhất chúng ta cứ để con bé trong xe rồi mang những cái túi này vào nhà trước, nếu cậu thấy như vậy cũng được”

“Vâng, tất nhiên rồi. Để con giúp một tay.” Tôi nhấc cái va li to nhất lên. Cảm giác như trong đó đầy gạch.

“Ta có thể mang cái đó nếu nó hơi nặng với cậu,” Jeff nói trong lúc tôi đánh vật với nó.

“Không, không sao.” Tôi kéo lê chiếc vali vào sảnh và thả nó xuống cái bịch. Nó làm tôi vã mồ hôi, nhưng tôi không muốn Jeff nghĩ mình là một tên yếu nhót không mang nổi một cái túi nặng. Cả Jeff và Lizzy đều đang nhìn quanh, rõ ràng bị ấn tượng với ngôi nhà. Jeff huýt sáo. “Nơi này tuyệt thật,” ông nói.

“Hoàn hảo,” Lizzy bảo.

“Cảm ơn ạ.” Tôi sướng rơn như một vị phụ huynh đầy tự hào. “Lát nữa con sẽ dẫn hai người đi xem. Nhưng sao bố mẹ không vào bếp nhỉ? Tự nhiên như ở nhà nhé.”

“Chúng ta sẽ làm vậy,” Lizzy nói. “Cảm ơn con, Elliot.”

Tôi quay ra với Gemma để lấy những chiếc túi khác, trong lúc bố mẹ nàng vào bếp.

“Mọi chuyện ổn cả chứ?” Tôi hỏi nhỏ.

“Vâng, ổn ạ.”

“Họ có vẻ... tốt,” tôi nói.

“Anh nghĩ vậy à?”

“Ừ, sao lại không? Và em rất giống mẹ.”

Nàng nhăn mặt.

“Em xinh hơn nhiều. Ý anh là, anh không định nói mẹ em có gì sai...”

Gemma nhìn lên ngôi nhà. “Em hi vọng bà không làm anh xấu hổ với cái câu nhận xét về anh trong bộ đồ lót.”

“Anh nghĩ nó vui mà.”

“Cả vụ anh đi tập nữa. Em rất tiếc.”

“Không sao.” Chúng tôi mang nốt đồng hành lý còn lại vào nhà.

“Bố mẹ muốn con làm gì với Chloe?” Gemma hỏi bố mẹ, cả hai đang ngồi bên bàn ăn. Họ trao đổi một ánh nhìn, giống như đang thần giao cách cảm.

“Con đã dọn giường cho con bé chưa?” Lizzy hỏi.

Tôi trả lời: “Rồi ạ, ở tầng giữa”.

“Cảm ơn con, cưng à. Vì mẹ nghĩ con bé sẽ phải đi thẳng lên đó. Nào Jeff, tốt hơn ta nên đỡ con bé.”

Họ lại trở ra và Gemma cùng tôi ra theo. Jeff và Lizzy đã đến chỗ ô tô.

Hàng xóm kế bên nhà tôi, George Whiteley đang đứng ở cửa nhà ông. Ông đã ngoài bảy mươi và sống ở Hẻm Cúc-cu này hơn bốn mươi năm rồi. Ông và bà vợ, Edith, đã mang gia đình họ đến đây. Suốt một thời gian dài, họ đã không ngừng gợi ý rằng những ngôi nhà này thích hợp cho đại gia đình thế nào, rằng

nghe tiếng trẻ thơ văng qua những bức tường vui sướng ra sao. Họ đã rất kích động khi tôi báo tin kết hôn và ghé qua lúc chúng tôi từ Vegas trở về với một món quà cưới: Một bộ nồi niêu Le Creuset hẳn là tốn một mớ tiền.

“Có khách à?” George hỏi trong lúc châm tẩu. Ông lúc nào cũng ra ngoài để tận hưởng cái thú mà ông gọi là “thói xấu cuối” của mình.

“Bố, mẹ và em gái Gemma đến ở với chúng cháu vài tuần,” tôi giải thích. “Có điều em gái Gemma không khoẻ lắm. Chắc bị nhiễm virus gì đó.”

Ông George là bác sĩ về hưu, một bác sĩ đa khoa đã làm việc ở trung tâm của cộng đồng này trong mấy thập kỉ. Tai ông động lên ngay. “Ôi trời. Triệu chứng của cô ấy thế nào?”

“Cháu không chắc lắm. Hi vọng không có gì nghiêm trọng.” Tôi cười và nhìn sang Gemma, lúc này vẫn đứng ở cửa trước. Chuyển lái xe đến và về từ sân bay, có lẽ kết hợp cả cảm xúc của nàng khi gặp lại gia đình sau chừng ấy thời gian, có vẻ đã tác động đến nàng. “Jeff và Lizzy sẽ đưa con bé thẳng đến giường nghỉ.”

“Rất hợp lý. Cho bác biết nếu cần giúp đỡ gì nhé.”

George quay vào nhà khi Jeff và Lizzy đỡ Chloe ra khỏi xe.

Cô ta có mái tóc vàng dài nhưng nhìn kĩ lại thấy chân tóc đen lộ ra. Dường như đã một thời gian rồi, cô ta không nhuộm tóc nữa. Cô ta cao hơn Gemma, gần mét tám, và gầy kinh khủng.

Nước da cô tái nhợt, trái ngược với làn da rám nắng của bà

mẹ.

“Nào nào,” Jeff nói. “Cho con vào giường thôi. Con có nghĩ mình lên nổi tầng trên không?”

Một cái gật đầu gần như không thấy được, nhưng cô ta bắt đầu bước loạng quạng khi Jeff dẫn cô về phía ngôi nhà. Tôi vội chạy đến giúp nhưng Jeff gạt tôi đi. Trước khi tôi kịp nói gì, ông đã bế Chloe vào nhà như chú rể bế cô dâu của mình qua ngưỡng cửa. Lizzy quay người đi theo.

“Em ấy đã khám bác sĩ chưa ạ?” Tôi hỏi bà mẹ. “Trông tội nghiệp quá.”

“Ồ, nó sẽ ổn thôi. Virusicorn con ấy mà. Nó sẽ lại khoẻ re sau một, hai ngày.” Bất chấp lời nói ấy, rõ ràng giọng bà có chút lo ngại.

Tôi theo bà vào nhà. Jeff đã lên tầng hai và đang chờ ở chiếu nghỉ, vẫn bế Chloe. Lizzy bắt đầu leo cầu thang nhưng Jeff bảo. “Đừng lo, mình ạ. Tôi thu xếp được. Bà nghỉ ngơi đi.”

“Nếu ông chắc như vậy,” Lizzy nói và cùng Gemma vào bếp trong lúc tôi lên gác.

“Phòng nào nhỉ?” Jeff hỏi khi tôi đến chỗ ông.

“Phòng này.”

Tôi mở cửa văn phòng mình. Tôi đã kéo xô pha ra thành giường và trải sẵn cho cô ta. Jeff đặt cô ta xuống như thể cô ta còn là một đứa bé chứ không phải một cô gái đã hai mươi tám tuổi, cô ta nhắm chặt mắt ngay lập tức. Jeff ngồi ở mép giường và tháo giày cho Chloe.



“Con ngạc nhiên vì họ để em ấy lên máy bay đấy,” tôi nói.

“Ồ, chúng ta đã cho nó uống paracetamol và Lizzy đã trang điểm đôi chút cho nó.”

“Bố mẹ đo nhiệt độ cho em chưa?”

“Sao cơ? Không, không đáng phải thế.”

Tôi không đồng tình. Tôi vào phòng tắm và lấy cặp nhiệt độ từ trong ngăn kéo ra. Khi tôi trở lại, Jeff đang đứng nhìn cô con gái út của mình, dường như cô ta đang ngủ.

“Chloe lúc nào chả là nữ hoàng rắc rối,” ông bảo. “Kể từ khi ra đời. Quỷ tha ma bắt, nó từng gào văng cả nhà chỉ vì vết xước nhỏ nhất.”

Rõ ràng Jeff hiểu con gái mình hơn tôi, nhưng theo tôi thì cô gái bị ốm thật.

Tôi giơ cái cặp nhiệt độ ra. “Con thực sự nghĩ bố nên kiểm tra nhiệt độ của em ấy.”

“Không, chả sao đâu.” Ông phẩy tay gạt đi.

Chúng tôi lâm vào thế bế tắc. Tôi không có tư cách kiểm tra nhiệt độ cho Chloe nhưng Jeff lại không hề tỏ ra muốn nhận dụng cụ ấy từ tay tôi.

Tôi cố lần nữa. “Con thực sự nghĩ bố nên...” Tôi tiến đến cái giường và Jeff bước ra chặn đường tôi như một gã hộ pháp chắn ngang lối vào câu lạc bộ đêm. Ông ta khoanh tay, làm nổi lên những mạch máu và bắp chuột cứng như đá. Ông ta vẫn mỉm cười nhưng trong mắt ông có gì đó như một lời cảnh cáo, khiến tôi lùi lại vài phân theo bản năng.

“Bố, con...”

Một tiếng choang từ dưới nhà vang lên, tiếp theo là tiếng ré.

## Chương 7

Tôi chạy vội xuống nhà, sau lưng tôi là Jeff với tốc độ chậm hơn nhiều.

Bà Lizzy đang đứng ở đầu kia của căn bếp, cạnh cửa sau. Charlie đang ngồi trên bệ bếp, tại địa điểm ấm áp yêu thích gần cái ấm nước để ngủ. Gemma thì đang cúi người trên sàn để quét mảnh thủy tinh vào cái xẻng.

“Con mèo của con,” Lizzy bảo. “Nó đã hất cái bình từ trên bàn xuống.”

“Thật à?” Charlie chưa từng làm việc gì như vậy trước đây. Như hầu hết lũ mèo, nó sở hữu khả năng đáng ghen tị là uốn mình lượn lờ quanh các đồ vật trong nhà mà không hề chạm vào. Tôi gửi cái nhìn dò hỏi sang Gemma.

“Em đang ở trong nhà vệ sinh,” nàng nói và đổ cái xẻng vào thùng rác.

“Ta hi vọng nó không đáng giá,” Lizzy nói, mắt dán vào Charlie, con mèo ngồi chợp mắt nhìn bà.

“Không. Không hẳn.” Tôi đang nói dối. Cái bình thuộc về bố mẹ tôi và bất cứ khi nào dùng nó, tôi đều mừng tượng cảnh mẹ rót nước chanh vào mấy cái cốc thủy tinh thành cao trong những ngày hè. Nhưng tôi không muốn làm to chuyện vì nó.

“Con đã không kể với mẹ là ở đây có mèo,” bà Lizzy nói, bước đến ngồi đối diện Gemma và xoa mũi mình.

“Mẹ bị dị ứng,” Gemma nói và đảo mắt rất nhẹ.

“Ồ.”

“Nhưng đừng lo,” Lizzy nói. “Chùng nào nó không đến quá gần mẹ hoặc cố ngủ trên giường của bố mẹ thì không sao.”

Tôi chưng hửng nhưng vẫn bế Charlie lên rồi mang nó đến cái cửa dành cho mèo và dụ nó chui qua đó. Trong lúc tôi nhìn nó qua cửa sổ, nó dừng lại một lát, hất đuôi trước khi nhảy vào bóng tối của khu vườn. Tôi cảm thấy hơi tội lỗi, như là mình vừa phản bội nó.

“Nó thường ở dưới nhà. Mặc dù đúng là nó có thói quen của loài mèo nhảy lên vỗ những người không thích nó.”

“Tốt hơn nó nên...”

“Lizzy, thôi rầy rà đi.”

Cuối cùng Jeff cũng vào bếp, giọng ông làm bà vợ lập tức thay đổi thái độ.

Bà quay sang tôi. “Mẹ rất xin lỗi, Elliot. Nó là mèo của con và đây là nhà nó.”

Jeff bước đến và vỗ lưng tôi trước khi ngồi xuống cạnh vợ mình bên bàn ăn. “Và đây cũng là một ngôi nhà rất xinh đẹp nữa. Con đã sống ở đây bao lâu rồi, Elliot?”

“Phải,” Lizzy phụ họa, “mẹ cũng muốn nghe mọi chuyện về con. Con kể mới của bố mẹ. Thú vị *quá đi mất*.” Bà nháy mắt với Gemma.

Vậy là tôi kể cho họ nghe câu chuyện về mình. Tôi đã mua ngôi nhà này bốn năm trước và khôi phục hiện trạng của nó

như thế nào. Tôi kể cho họ công việc của tôi, dạy khoa học cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. Đường như họ chăm chú với tất cả mọi chuyện, hỏi rất nhiều về ngôi nhà và công việc mà tôi đã làm. Jeff dường như đặc biệt quan tâm cách mà tôi đã chắt chiu số tiền để mua ngôi nhà.

“Vậy con là một trong những triệu phú dot-com đó à?” Ông hỏi.

Tôi cười. “Còn lâu mới được như vậy. Tất cả đều đã đổ vào ngôi nhà này.”

“Chà, con làm giỏi lắm,” Jeff nói. “Gạch vữa mới là tất cả. Con là một quý ông người Anh và con cần lâu đài của mình. Ta nói đúng chứ?”

“Con đoán vậy.”

“Tất nhiên là ta đúng.”

Gemma không nói gì nhiều. Nhưng bây giờ bố nàng dời sự chú ý sang nàng.

“Vậy hai con đã gặp nhau như thế nào?”

“Cô ấy đã cứu mạng con,” tôi nói trước khi nàng kịp đáp lời. Jeff và Lizzy cùng nhướn mày, tôi ra hiệu cho Gemma kể nốt phần còn lại.

“Giỏi lắm, Gem,” Lizzy nói sau khi nàng kể xong. “Vậy là con cũng bị dị ứng nhĩ, Elliot? Mẹ thì với mèo, con thì với ong. Thế là chúng ta có đến hai điểm chung. Bệnh dị ứng và đều nghĩ Gemma rất đáng yêu.”

“Ta đã dạy con bé lái xe, con biết không,” Jeff nói, tập trung

vào đoạn Gemma lái xe đưa tôi đến bệnh viện. “Phải không nào con gái yêu?”

“Vâng thưa bố.”

“Hồi đầu nó lái tệ khủng khiếp. Ông đưa tay qua bàn để vỗ vào bàn tay Gemma và tôi ngạc nhiên khi thấy nàng nhăn mặt, cho đến khi tôi nhớ lại Gemma đã bảo tôi là nàng không thích đụng chạm lắm, điều này bản thân tôi còn chưa được chứng kiến trước đó. “Ta còn tưởng nó sắp giết cả hai bố con. Nhưng rốt cuộc nó cũng đã đi được đến đó.”

“Lúc đầu ai mà chẳng lái tệ,” tôi nói.

“Ừ thì, nhưng mà Gemma...” Ông ngừng lời, giơ hai tay lên. “Giờ nó đã là ân nhân cứu mạng. Tốt cho con, con gái ạ.”

Tôi đứng lên khỏi bàn.

“Có ai muốn uống một ly không? Con sẽ mở một chai rượu.”

“Chúng ta không uống rượu,” Lizzy nói.

“Hội bài rượu,” Jeff nói thêm.

“Ồ.” Tôi đã không lường trước chuyện đó. Họ đâu có vẻ mê đạo. Có lẽ đây là vấn đề sức khỏe. Hoặc có thể cả hai đều từng nghiện rượu. Tôi ngập ngừng. “Mặc dù vậy con hi vọng hai người không phiền nếu con vẫn uống?”

“Cứ việc say bí tử,” Jeff nói. “Trong trường hợp con có thắc mắc, chúng ta không phải đang điều trị gì cả. Ta chỉ không thích cảm giác mất tự chủ.”

“Còn mẹ thì luôn thích một tách trà hơn,” bà Lizzy nói.

Tôi rót hai ly cho mình và Gemma, đưa nó cho nàng trước

khi rót hai cốc nước mời bố mẹ vợ.

“Con uống rượu nhiều đúng không?” Lizzy hỏi Gemma và nhìn ly rượu của nàng.

“Không hẳn.”

“Hừm. Mẹ nghĩ có thể nó chịu trách nhiệm cho việc tăng cân của con.”

Tôi suýt thì phì rượu của mình trở lại cốc. Gemma nhìn xuống mình, đặt một tay lên bụng. Nàng còn xa mới thừa cân. Nàng không gầy rộc như mẹ hay em gái mà có khổ người trung bình. Mạnh khỏe. Tôi bị choáng vì những lời của mẹ nàng và Gemma rõ ràng đau đớn, dù dường như nàng không quá ngạc nhiên.

“Con đâu có tăng cân quá nhiều,” nàng nói.

Lizzy càu nhàu. “Ta cho là không có gì sai với một chút mỡ thừa mùa đông. Con có nghĩ đến...”

Lần thứ hai Jeff ngắt lời bà vợ. “Tôi nghĩ con bé trông rất tuyệt. Dễ thương.”

Tôi có thể thấy cơ trên cằm Gemma căng lên như thể nàng đang nuốt lại một câu trả đũa. Tôi vòng cánh tay quanh vai nàng. “Con thì chọn từ hoàn hảo.”

“Thằng bé đúng là người chồng tận tụy, phải không?” Lizzy nói. “Với mẹ, Jeff cũng như vậy đấy. Đó là lí do chúng ta rất cuộc có đến ba đứa con. Đáng lẽ bố mẹ phải đứng sau Gemma nhưng Jeff có thể thuyết phục cả một bà sơ cởi quần lót.”

“Mẹ, làm ơn đi. Elliot không muốn nghe chuyện đó đâu.”

Mắt Lizzy sáng lên. “Thế còn các con? Các con định bắt đầu tăng dân số gia đình chưa?”

Cuộc nói chuyện này cứ như bị ném hết quả lựu đạn này đến quả bom khác.

“Bọn con còn chưa bàn chuyện ấy,” Gemma nói.

“Ôi đừng lãng phí quá nhiều thời gian,” Lizzy nói. “Thật tốt nếu chúng ta có một đứa cháu ngoại.”

“Mẹ có Katie rồi còn gì,” Gemma nói.

“Ồ, mẹ biết. Nhưng... à thì, có thêm vài đứa càng vui. Đông con nhiều cháu mà. Dù sao, có khi lại bị nhớ. Mẹ vẫn nhớ hồi mới cưới như thế nào. Chúng ta làm việc đó không ngừng nhỉ, Jeff?”

“Mẹ!” Gemma cự nự.

“Ôi thôi nào, Elliot là một nhà khoa học. Người đàn ông của thế giới. Ta chắc chắn ta không hề làm nó bị sốc.”

Tôi cười. “Mẹ nói suýt đúng rồi.”

Bà cũng cười và nháy mắt lần nữa với tôi “Ta xin lỗi, con yêu. Ta chắc là rồi con sẽ quen với cung cách của ta.”

Jeff uống một ngụm nước. “Bố mẹ con có sống gần đây không, Elliot?”

“Không. Họ đã mất hồi con mười tám. Ngay trước khi con lên đại học.”

“Ồ, tệ quá. Chuyện gì đã xảy ra?”

Sự thẳng thắn của ông khá mới lạ. Hầu hết mọi người đều bày tỏ sự tiếc nuối rồi im lặng một lúc, hi vọng tôi sẽ lấp đầy nó



mà họ không cần phải hỏi.

“Họ mất trong một vụ rơi khinh khí cầu.”

“Cái gì cơ? Con đang nói đùa đấy à?”

Tôi lắc đầu. “Không. Đó là một tai nạn kì quái. Rõ ràng khi nó đang hạ cánh thì một cơn gió đã thổi nó bay mắc vào đường dây điện và nó bốc cháy.”

“Ta thà chết chứ không trèo lên một cái nào,” Lizzy nói thêm.

“Đáng lẽ Elliot cũng đi chuyến đó,” Gemma nói và nắm chặt tay tôi. “Nhưng hôm đó anh ấy không khoẻ.”

Jeff huýt sáo. “Vậy là con đã hai lần may mắn thoát nạn, Elliot. Có vẻ như ai đó trên kia rất thích con.”

“Con đoán bố có thể nói vậy.”

“Ta là người rất tin vào số phận,” ông nói. “Ý ta là, rõ ràng chuyện bố mẹ con rất đáng tiếc nhưng ta thấy con đúng là gặp may. Và may hơn cả, con đã gặp Gemma của chúng ta.”

“Con sẽ uống mừng vì điều đó,” tôi nói. Tôi giờ ly rượu lên và sau một thoáng ngập ngừng, Gemma cũng làm thế. Jeff giờ cốc nước nhưng cốc của bà Lizzy vẫn nằm nguyên trên bàn.

“Ta đoán Gemma mới là người gặp vận,” bà nói. “Nhưng Elliot này, nói cho mẹ biết. Con đã kiện công ty khinh khí cầu ấy chưa? Con có nhận được nhiều tiền bồi thường không? Nếu là ta thì đã rút kiệt họ không còn một xu.”

“Con không thể,” tôi trả lời. “Trước chuyến bay, bố mẹ con đã kí một biên bản thoả thuận, không ràng buộc bất kì trách

nhiệm nào với công ty ấy.”

Jeff lắc đầu. “Lũ khốn.”

“À,” Lizzy nói. “Dù sao con cũng đã hạ cánh an toàn.”

## Chương 8

“Mẹ em...”

“Sao ạ?” Gemma hỏi. Chúng tôi đang nằm bên nhau trên giường, trong phòng ngủ mới ở tầng trên cùng của tòa nhà. Bố mẹ và em vợ tôi đang ngủ ở tầng dưới và tôi phải nói khẽ, không chắc âm thanh có vang xa không và nghĩ đáng lẽ tôi phải kiểm tra trước khi nhà Robinson đến. Tôi đâu có muốn thì thào suốt hai tuần tiếp theo.

“Cá tính thật,” tôi nói nốt câu.

Gemma lấy hai tay che mặt. “Em xin lỗi. Mẹ em lúc nào cũng thế đấy.” Nàng bỏ tay ra. “Em không vô duyên như bà ấy phải không?”

“Không hề.”

“Tạ ơn Chúa.”

“Anh chắc là thâm tâm bà không độc địa gì đâu,” tôi nói, lăn người và chống khuỷu tay lên. “Nhưng anh không thể tin nổi bà nói rằng em lên cân.”

“Ồ, chẳng thế là gì. Từ khi em còn thiếu nữ, bà đã luôn căn nhắc em về tầm quan trọng của một *thân hình chuẩn*, rằng sẽ chẳng ai muốn em nếu em béo.”

“Thế thì tệ quá.”

“Đó là vì bà đã luôn ám ảnh với cân nặng của chính mình, dù

bà chưa từng tập thể dục kể cả hồi em còn sống cùng họ. Bà sống nhờ thuốc lá và nho trắng.” Nàng cười. “Em không phiền lòng vì mấy lời ấy đâu. Giờ thì không. Nhưng dầu sao cũng cảm ơn anh vì đã bảo vệ em.”

Tôi không nghĩ mình đã làm vậy. Không hẳn. Tôi quyết định rằng lần sau tôi sẽ thách thức Lizzy nếu bà dám xúc phạm Gemma. Bây giờ, nơi này cũng là nhà Gemma và bố mẹ nàng không có quyền đến đây xúc phạm nàng.

“Dù vậy, có bố mẹ ở đây vẫn tốt đúng không?” Tôi hỏi.

“Vâng, tất nhiên rồi. Ý em là, lạ thật đấy. Đã quá lâu kể từ khi em gặp họ, chưa nói sống cùng họ...” Nàng thở dài. “Nhưng rồi em sẽ quen.”

“Và chỉ có hai tuần thôi mà.”

Gemma ậm ừ xác nhận. “Mình đổi đề tài đi. Hãy kể em nghe chuyện gì đó ở chỗ làm hôm nay. Chuyện gì không liên quan đến nhà em ấy.”

“Được thôi.” Tôi kể cho nàng nghe một câu chuyện liên quan đến mấy trò nhăng nhit mà lũ trẻ tôi dạy hôm đó đã làm. Nàng cười và xán lại gần tôi.

Nàng đang mặc chiếc áo thun và quần ngủ thường ngày. Kể cả bây giờ, sau gần ba tháng, nàng vẫn miễn cưỡng để tôi trông thấy cơ thể trần trụi trước và sau khi quan hệ, vì vậy nàng thường mặc nguyên quần áo chui vào giường, rồi mặc lại trước khi ra khỏi. Tôi vẫn đang chờ nàng kể cho mình nghe về những vết sẹo trên bụng nàng. Tôi đã bỏ lỡ quá lâu để hỏi, nhưng cũng không kiên nhẫn để nàng tự kể cho tôi mà không cần thúc giục.

Tôi muốn biết câu chuyện đằng sau chúng, bởi vì tôi yêu nàng và muốn biết mọi điều về nàng. Tôi muốn nàng tin tưởng và gần gũi với tôi đủ để kể cho tôi nghe bất cứ chuyện gì. Tôi cũng băn khoăn phải chăng nàng đang chờ tôi hỏi.

Dù sao tôi cũng đã lờ mờ đoán được cái gì đã gây ra những vết sẹo. Nhưng tôi muốn nghe chính miệng nàng nói.

Tôi đưa một tay ra và chạm vào hông nàng. “VẬY chúng ta có làm chúng bị căng theo cách của mình không?”

Nàng thở dài. “Đêm nay em thực sự không có tâm trạng.”

“Ồ.” Tôi rút tay. “Được rồi.”

“Em biết em không nên lo lắng chuyện này nhưng bố mẹ ở dưới kia... em không nghĩ là mình thoải mái được.” Nàng vươn đến và hôn môi tôi. “Sẽ tốt cho cả hai ta khi có một đêm nghỉ ngơi và phục hồi năng lượng.”

Chúng tôi tắt đèn, chẳng bao lâu sau tôi nghe tiếng thở của Gemma thay đổi khi nàng chìm vào giấc ngủ. Tôi cố làm theo nàng nhưng vật vã mãi không yên. Ngôi nhà thật lạ lẫm khi có cả những người khác, và tôi nghĩ mình cũng nghe thấy những giọng nói, dù lặng lẽ đến mức có thể chỉ ở trong đầu tôi.

Vấn đề là tôi đã sống một mình quá lâu rồi và tôi nhắc nhở bản thân là kể cả hồi đầu Gemma về đây, tôi cũng hơi lúng túng. Tôi sẽ nhanh chóng quen với việc có những người khác quanh mình.

Chắc tôi đã bị một tiếng động đánh thức, hay có lẽ chỉ là sự

thay đổi áp suất đầu đó trong nhà, một phản ứng bản năng đã lôi tôi ra khỏi giấc mơ. Tôi ngồi dậy, hình ảnh một tên trộm đang lén lút dưới nhà làm mạch đập của tôi tăng nhanh. Nhưng rồi tôi nhớ ra chúng tôi đang có khách. Và bây giờ, khi đã tỉnh, tôi cần đi vệ sinh nên tôi ra khỏi giường và khoác áo ngủ.

Lúc rời phòng vệ sinh, tôi nghe thấy tiếng động đó. Chắc hẳn nó đến từ dưới nhà. Tôi căng tai ra nghe. Có phải chỉ là Jeff hoặc Lizzy đang đi quanh phòng ngủ chính? Tôi nghe kĩ hơn. Không, nó xa xăm hơn, giống như văng lại từ tầng một.

Gần như chắc chắn một trong những người nhà của Gemma đang đi lấy nước hay cái gì đó hoàn toàn không đáng kể. Nhưng lỡ đó là một tên trộm thì sao? Tôi không thể nhớ ra liệu trong lúc có sự xáo trộn lịch trình hằng ngày này, tôi đã khoá cửa sau chưa và càng nghĩ thì tôi càng chắc chắn là mình đã để ngỏ nó. Tôi xuống nhà và qua phòng khách để vào bếp.

Một tiếng sột soạt vang lên từ phòng khách.

Tôi chết điếng, tim đập thành thịch. Có ai đó ở trong. Tôi có nên đi tiếp vào bếp, cầm một con dao hay vật nặng nào đó? Tôi đứng bất động, không thể nghe thấy gì trừ hơi thở của chính mình. Tôi đã bị tê liệt, không quyết được phải làm gì.

Rồi ai đó trong phòng ho và câu thần chú bị phá vỡ. Tôi hé cửa nhìn vào thì thấy Lizzy đang đứng đó, hoàn toàn chìm trong bóng tối, ngoại trừ ánh trăng chiếu từ bên ngoài vào.

Trong tay bà có thứ gì đó: một vật thể hình vuông nhỏ.

“Mẹ?” Tôi gọi.

Bà quay ngoắt ra sau, ôm lấy ngực. “Ôi Chúa tôi, con làm mẹ

sợ gần chết.”

“Mọi chuyện ổn không?” Tôi hỏi và vào phòng. Bà đang vòng tay kia ra sau lưng nên tôi không thấy bà cầm cái gì.

“Chỉ là mẹ không ngủ được nên đang kiểm gì đó để đọc.” Bà đưa tay chỉ giá sách.

“Mẹ có muốn con gợi ý cuốn nào không?”

“Con tốt quá. Nhưng thực ra, đột nhiên mẹ lại thấy mệt quá. Mẹ nghĩ mẹ sẽ quay lại giường.”

“Được. Vậy chúc mẹ ngủ ngon.”

“Chúc ngủ ngon.”

Tôi vào bếp và nghe tiếng bà lên gác sau lưng, một tiếng kẹt quen thuộc ở bậc thang thứ tư. Tôi kiểm tra cửa sau - nó đã được khoá lại an toàn - rồi nhìn quanh tìm Charlie. Không có dấu hiệu nào của nó, việc này không có gì lạ. Nó vẫn thương ở ngoài suốt đêm.

Tôi uống một cốc nước rồi lên gác. Chỉ đến khi chui vào giường, bên cạnh Gemma, tôi mới chợt nghĩ ra: vật thể hình vuông trong tay Lizzy rất giống một cái thước dây, loại mà bạn bấm một nút thì cái thước nhựa cứng sẽ bị cuốn ngược vào.

Nhưng mẹ vợ tôi đang làm cái quỷ gì giữa đêm hôm, trong phòng khách nhà tôi, với một cái thước dây cơ chứ?

Não tôi quá mệt để suy nghĩ chuyện đó. Tôi quay lại với giấc ngủ.

## Chương 9

“Thế mọi chuyện ra sao?” Amira hỏi. Đêm đầu tiên sống cùng nhà vợ ấy?”

“Nó khá là... thú vị.” Tôi kể sơ qua cho cô ấy, lược đi những đoạn nhạy cảm như lời bà Lizzy nhận xét về cân nặng của Gemma. Tôi biết Amira sẽ phẫn nộ và giận dữ thay cho Gemma, nhưng tôi cũng nghĩ Gemma có thể không thích tôi nói chuyện đó. Tôi cũng không nhắc nhỡm gì việc bắt gặp bà Lizzy với chiếc thuốc dây, vì sáng hôm sau tôi đã tự thuyết phục mình rằng hẳn tôi đã nhầm. Nhớ lại chuyện Gemma từng nói rằng mẹ nàng chỉ sống bằng thuốc lá và nho, tôi tự suy diễn rằng rất có thể cái vật kia hình chữ nhật chứ không phải hình vuông và thực ra nó là một bao thuốc. Tôi đoán bà đã thực sự định lên ra ngoài hút một điếu.

Lúc này là bốn giờ chiều, Amira và tôi đang chờ bên ngoài phòng học kiêm phòng thí nghiệm của *Những bộ óc tò mò* ở Tulse Hill. Phòng học của chúng tôi nằm trong một toà nhà của hội đồng thành phố. Nó đã được sửa lại thành nơi dành cho các đơn vị kinh doanh và bán lẻ. Nó không hào nhoáng và quá nóng vào mùa hè, nhưng giá thuê rẻ. Buổi học thực nghiệm chiều nay dành cho các cháu từ tám đến mười một tuổi ở vài trường tiểu học địa phương không thể chi trả nổi cho các thiết bị mà Amira và tôi có. Giáo viên của lũ trẻ đã làm hết sức mình nhưng với



các lớp học ba mươi cháu và một giáo án không có gì hấp dẫn mà họ phải bám sát, họ khó có khả năng phát hiện ra Marie Curie hay Stephen Hawking thứ hai.

Đó chính là chỗ cần đến chúng tôi. Tất nhiên các tiết học này đều miễn phí. Bọn trẻ chỉ cần tham gia nhiệt tình, mặc dù tôi ngờ rằng rất nhiều đứa đến chỉ vì bố mẹ chúng cần người trông trẻ miễn phí sau giờ học ở trường. Không sao cả. Đó là một trong những tiết học hay nhất mà chúng tôi từng làm, chủ yếu vì một đứa trẻ.

“May không rơi vào tớ,” Amira nói khi tôi kể xong buổi tối đầu tiên của tôi với nhà vợ.

“Chỉ hai tuần thôi mà,” tôi bảo.

“Thế sao, họ có đang tìm thuê chỗ nào không?”

“Tớ không biết. Tối qua chúng tớ không bàn chuyện đó.”

“Hiểu rồi.”

“Ý cậu nói là sao?” Tôi hỏi.

Cô vỗ vào cánh tay tôi. “Cậu là một người tốt, Elliot. Đôi khi quá tốt là đằng khác. Lời khuyên của tớ là đừng để họ cảm thấy được chào đón nồng nhiệt quá.”

“Tại sao? Có phải họ định ở lại mãi mãi đâu.”

Chiếc xe buýt loại nhỏ mang lũ trẻ đến chỗ chúng tôi đỗ lại cạnh vỉa hè. Kenneth Chase, một giáo viên từ trường Tiểu học Tulse Hill đã tình nguyện chở bọn trẻ từ trường anh ấy và cả trường bên cạnh đến tận nơi. Anh đang ngồi sau tay lái. Kenneth mở cửa xe và một tá học sinh ủa qua chỗ chúng tôi, nói

cười háo hức và trêu đùa nhau. Chúng là một tập hợp đa văn hoá thường thấy ở London, một trong những lí do tôi yêu thành phố này nhiều đến vậy. Amira và tôi đã tham dự một vài buổi hoà nhạc của trường Tiểu học Tulse Hill, trong đó con cái của các gia đình đến từ khắp nơi trên thế giới cùng nhau biểu diễn, như thể khác biệt chủng tộc và quốc tịch chỉ là một khái niệm ngớ ngẩn do người lớn nghĩ ra.

Tôi đã khám phá ra rằng khi dành đủ thời gian bên những đứa trẻ như thế này, bạn có thể bắt đầu cảm thấy lạc quan về tương lai của nhân loại.

Và một trong những đứa trẻ mà chúng tôi yêu thích đang đi đến chỗ tôi, ba lô Pikachu lủng lẳng khoác trên vai, con bé đang dành cho chúng tôi nụ cười thương hiệu của nó. Effia Mensah, gọi tắt là Effy.

“Chào thầy Foster. Cô Nasri.”

“Chào Effy.”

Tôi biết giáo viên không nên thiên vị nhưng rất khó trong trường hợp của Effy. Con bé tám tuổi, một đứa nhỏ gầy gò sống trong chung cư ở một khu đất nằm giữa nơi này và Brixton. Bố mẹ con bé là dân Ghana nhập cư, nó mê tí Super Mario và Pokémon, nó là đứa trẻ thông minh nhất mà tôi từng dạy, với bầu nhiệt huyết rất dễ lây khiến tôi ghi nhớ lý do chúng tôi làm việc này, ngay cả trong những ngày khó khăn nhất những đứa trẻ khác tỏ ra khó chịu hay chúng tôi bị kẹt giữa cuộc chiến của vài cơ quan nào đó.

“Được rồi,” tôi nói, sau khi đã gom hết lũ trẻ vào phòng học

và Amira bắt đầu bày thiết bị. “Hôm nay chúng ta sẽ tiến hành vài thí nghiệm hoá học. Làm vài thứ sôi xèo xèo và nổ lụp bụp rồi có khi còn nổ đoàng một cái nữa. Các em thấy sao?”

Một loạt những tiếng rì rầm sôi nổi. Một cậu bé đang chơi điện thoại. Tôi đi đến và lấy nó khỏi tay cậu, kéo theo một tiếng ré phản đối.

“Bố em sẽ giết thầy nếu thầy làm hỏng điện thoại của em,” cậu bé bảo.

Tôi lờ tịt lời đe dọa và quay lại phía trước phòng học. “Thầy vừa hỏi: Nghe thế nào hả các em?”

“Tuyệt cú mèo!” Một đám reo lên, bao gồm Effy.

“Nghe đúng hơn rồi đấy. Được rồi, ai có thể cho thầy biết chuyện gì sẽ xảy ra khi chúng ta đổ dầu vào trong nước?”

Như dự đoán, Effy giơ tay.

“Vây mời em, Effy, khai sáng cho chúng tôi nào,” Amira nói và cô bé vui vẻ vâng lời.

Sau đó, khi tiết học kết thúc và lũ trẻ đã quay lại xe buýt, Amira và tôi nán lại nói chuyện với Kenneth trước khi anh ấy đưa tất cả về nhà.

“Bọn trẻ đang làm rất tốt,” tôi nói. “Đặc biệt là Effy. Con bé học các môn còn lại thế nào?”

“Tốt, tôi nghĩ vậy. Mặc dù con bé sinh động nhất là khi ở chỗ anh chị. Thực ra tối qua, tôi đã nói chuyện với bố con bé. Anh ấy kể rằng con bé đã tỏ ý muốn trở thành nhà vật lý học nguyên tử hay nghiên cứu về cơ chế lượng tử gì đó. Anh có biết con bé đã

hỏi thủ thư ở trường là liệu họ có tậu được một cuốn *Lược sử thời gian* hay không?”

“Thông minh quá.”

Lúc chúng tôi về lại văn phòng thì đã gần sáu giờ chiều, và Amira nói “Sao cậu không kết thúc ở đây nhỉ? Về nhà nói chuyện với bố mẹ vợ thì sao?”

“Tớ không biết nữa. Tớ cần phải lưu bản đăng kí cùng với...”

Cô ngắt lời tôi: “Để tớ làm. Cậu về nhà đi. Nói thật nhé, tớ thực sự nghĩ cậu cần tìm hiểu xem họ định ở lại bao lâu. Tớ kể cho cậu nghe về anh bạn Syed của tớ chưa nhỉ? Mẹ vợ cậu ta chuyển đến ở một tuần. Chuyện đó là từ năm 2011 và đến giờ bà ấy vẫn ở đó.”

“Quý thần ơi. Được rồi. Tớ nghe lời cậu.”

“Tốt lắm. Hẹn cậu ngày mai nhé?”

“Ừ.”

“Mà Elliot này? Đừng tin mấy chuyện tầm phào. Phải kiên quyết với họ.”

Tôi về đến Hẻm Cúc-cu thì thấy nhà cửa có vẻ vắng tanh. Gemma đi học yoga vào các tối thứ Ba nhưng tôi tưởng Jeff và Lizzy sẽ ở nhà. Tôi đi thẳng vào bếp và nói “Xin chào?”

Không ai trả lời.

Có năm, sáu cái đĩa và cốc bẩn đang chất trong bồn rửa. Chuyện ấy hơi khó chịu, nhưng có lẽ họ định rửa nó sau hoặc không biết cách sử dụng máy rửa bát. Cũng không phải chuyện

gì to tát.

Trong lúc đưa chiếc đĩa cuối cùng vào máy, tôi nghe thấy âm thanh đều đều đến từ cửa hậu. Đó là Charlie đang đập cánh cửa mèo của chú ta.

Chuyện này cũng thường xảy ra. Cánh cửa lật cho mèo bị kẹt, thường là khi Charlie lao qua đó quá nhanh và làm sập khóa. Nhưng khi tôi cúi xuống để mở nó ra, tôi trông thấy cái khóa đã bị cài chặt. Tôi kéo mở nó và Charlie lật đật chui qua, cọ cọ vào chân tôi rồi hướng thẳng đến cái đĩa trống không của nó. Tôi mở một túi thức ăn cho mèo và vuốt lưng trong lúc nó ăn, vẫn nhìn lại cái cửa lật.

Có phải ai đó đã cố ý nhốt nó bên ngoài?

Tôi đứng dậy và vào khu chính của toà nhà. Phòng khách không có ai và không bị xáo trộn gì. Tôi lên tầng đầu tiên và khẽ gõ cửa phòng ngủ chính. Không có tiếng trả lời nên tôi đẩy cửa mở.

Căn phòng là một mớ hỗn độn. Chiếc chăn bị đùn thành đống giữa giường, có cốc bẩn ở cả hai mặt bàn đầu giường và hai cái va li lớn mà ông bà Robinson mang theo đã bị mở toang, đồ đạc của họ vung vãi trên thảm.

Đừng *căng thẳng*, tôi tự nhủ. Tạm thời đây là phòng của họ. Họ là người lớn. Tôi khó lòng bảo họ phải giữ phòng ngăn nắp. Tôi khó tính, đó là kết quả của việc sống một mình quá lâu và luôn giữ mọi thứ đâu vào đấy. Phòng ngủ của tôi lúc nào cũng gọn gàng. Thậm chí tôi hiếm khi để giường bừa bộn. Gemma cũng vậy. Nhưng bây giờ tôi đã có khách và phải thả lỏng hơn.

Tôi cần đi vệ sinh nên vào phòng tắm - một mùi khủng khiếp đập vào mũi tôi ngay lập tức. Ai đó đã dùng bồn cầu nhưng không giặt nước. Tôi áp tay áo lên miệng và mũi rồi kéo sợi xích, giặt trôi những sản phẩm đáng sợ kia. Tôi tìm được chai nước thơm và xịt nó quanh bồn, rồi quay ra nhìn lại cả phòng.

Có bột phấn thơm - vốn không phải của tôi vì tôi không bao giờ mua loại đó - vương khắp sàn, hai cái khăn tắm ướt bị vút một đồng trên nền gạch. Tôi vừa lắc đầu vừa nhón mấy cái khăn lên và thả chúng vào rổ quần áo bẩn, rồi cảm thấy cần phải rửa tay.

Không có nước nóng. Ai đó chắc vừa dùng hết. Phòng tắm còn có hương cam và phải mất một lúc tôi mới nhận ra đó là Eau Sauvage. Dạo này tôi hiếm khi dùng nước hoa sau cạo râu, nhưng hồi trẻ hơn thì Sauvage là thứ tôi dùng thường xuyên và có một cái bình gỉ sét ngay trong tủ của phòng tắm này. Tôi nghĩ Jeff đã tự ý dùng một ít.

Tôi rời phòng tắm. Bỏ mặc phòng ngủ lộn xộn là một chuyện, nhưng chắc chắn bày bừa ra khu vực chung là không được. Đây có phải khách sạn đâu. Nhận ra mình đang nghĩ y như mẹ từng mắng mình hồi nhỏ, tôi cố biện minh cho họ. Có thể họ đã định lau dọn trước khi tôi đi làm về. Có lẽ chuyện gì đó đã khiến họ phải ra ngoài đột xuất. Tôi bị giằng xé. Tôi không muốn tỏ ra kĩ tính và không hiểu khách, nhưng tôi cũng không muốn phải đi theo dọn dẹp cho bố mẹ vợ.

Tôi đang chuẩn bị xuống nhà thì nghe thấy một tiếng động

từ căn phòng cuối hành lang.

Đó là phòng mà Chloe đang ở.

Tôi lo cho cô. Cô có vẻ không khoẻ mà bố mẹ lại bỏ ra ngoài và để cô một mình. Tôi đi đến cửa và nghe ngóng nhưng không thấy gì. Do dự chốc lát, tôi gõ cửa.

Không có tiếng đáp lại.

“Xin chào?” Tôi nói. “Em có ổn không?”

Một lần nữa, không có tiếng đáp lại.

Lỡ căn bệnh của cô biến chuyển tệ đến nỗi cô không nói nổi? Cô có thể đang vật vã trong kia, chờ người đến giúp.

“Chloe,” tôi gọi. “Tôi vào nhé, có được không?”

Tôi xoay tay nắm cửa. Cửa không mở.

Tất cả cửa nẻo bên trong nhà, trừ các cửa phòng tắm, đều có gắn khoá Chubb. Nó đã như thế từ khi tôi chuyển vào, một điều kì quái trong căn nhà này mà trước đây tôi chưa từng gặp ở đâu khác. Phòng này, vốn là phòng làm việc tại nhà của tôi, là phòng duy nhất tôi từng khoá vì nó chứa rất nhiều giấy tờ quan trọng. Khi nhà Robinson đến ở, tôi đã để lại chìa trên ổ khoá.

*Được rồi, tôi nghĩ, cố moi ra một lí do biện minh cho cô, cô ấy muốn được riêng tư.*

Tôi đã định bỏ đi thì nghe thấy một tiếng khác bên trong phòng. Tiếng khịt mũi. Nghe như ai đó đang cười. Hoặc... đang khóc?

“Chloe?” Tôi gọi.

Không có gì.

“Chloe? Em ổn không?”

Nhưng cô đã im bật. Rồi một loạt tiếng động dưới nhà vang lên khi cửa trước mở ra. Tôi đi xuống và thấy Jeff cùng Lizzy đi vào, vật lộn với năm, sáu chiếc túi mua hàng chất đầy đồ tạp phẩm.

“Elliot!” Jeff kêu lên. “Con về rồi à!”

“Vâng, con...”

“Mẹ hi vọng con chưa trông thấy đồng lộn xộn trong nhà tắm,” Lizzy bảo. “Chloe đã đi tắm nên mẹ phải đưa cô cừu tội nghiệp ấy quay lại giường. Mẹ bị phân tâm. Mẹ định lau dọn khi bố mẹ quay lại.” Bà ta chỉ vào mấy cái túi. “Bố mẹ đã nghĩ sẽ mua đồ về nhà cho con.”

“Bố mẹ tốt quá.”

“À, con đã cho chúng ta tá túc. Chúng ta đâu có muốn ăn không uống không của con.”

“Cảm ơn mẹ.”

“Jeff,” Lizzy nói và cười tươi rói, “Ông bỏ đồ ra và đặt ấm lên nhé, tôi đi dọn phòng tắm đã.”

Bà dừng trên cầu thang và quay lại.

“Chắc hẳn con đã nghĩ bố mẹ kinh lắm nhỉ?”

Tôi mỉm cười và cảm thấy tội lỗi vì đã “xù lông nhím” trước đồng bừa bộn và nghĩ điều tệ nhất về họ. Mọi chuyện sẽ ổn thôi. Tất nhiên là thế.



## Chương 10

Một lát sau, Gemma về nhà và đi thẳng vào phòng tắm. Lúc quay ra, cô phàn nàn rằng không còn đủ nước nóng nữa.

“Mẹ xin lỗi nhé,” Lizzy nói. “Bố mẹ sẽ chú ý không dùng hết nước nữa.”

Sau bữa tối do Lizzy nấu, Gemma bảo tôi là nàng bị đau đầu và cần đi ngủ.

Nàng kéo tôi sang một bên trong lúc bố mẹ lau dọn căn bếp, bằng chứng rõ ràng là họ biết dùng máy rửa bát. “Anh sẽ ổn chứ?”

“Tất nhiên. Thế này anh càng có cơ hội làm quen với bố mẹ.” Để hỏi họ những câu mà tôi đã định hỏi lúc về nhà chiều nay.

Gemma hôn tôi. “Có lẽ em sẽ đọc sách một lát. Hi vọng là em vẫn còn thức khi anh lên gác.”

“Được rồi. Yêu em.” Tôi đi đến tủ rượu trong bếp và đang xem xét mấy chai, định bụng mở một chai vang đỏ, thì Jeff lại gần.

“Ta không biết gì về rượu vang,” ông nói, “nhưng đây có phải chỗ con cất những chai ngon nhất không?”

Tôi cười và chỉ cho ông xem hai hàng dưới cùng của giá rượu. “Mấy chai này thực sự ngon nhưng đây mới là chai ngon nhất.” Tôi lôi ra một chai Cappellano Barolo Piè Franco, nâng niu như thể nó là món đồ sứ tinh tế nhất. “Con để dành chai này

cho một dịp thực sự đặc biệt.”

Jeff đi đến để đón nó từ tay tôi và tôi miễn cưỡng đưa cho ông. Chai rượu này từ năm 1995 và là một trong những đồ vật đáng giá nhất mà tôi sở hữu.

“Đắt lắm đấy nhỉ?” Ông hỏi và giơ nhãn của nó ra trước ánh đèn.

“Con nghĩ vậy.” Tôi giải thích rằng nó là một món quà từ một trong các giáo sư của tôi ở trường đại học, ông đã tặng nó khi tôi tốt nghiệp. Ông hứa tặng nó cho tôi nếu tôi đạt hạng Nhất và mặc dù ở độ tuổi ấy, tôi thà uống loại nước táo lên men rẻ tiền còn hơn rượu vang hảo hạng, viễn cảnh giành được sự thừa nhận của giáo sư - một người chẳng khác nào bậc phụ huynh thay thế người bố đã mất của tôi - đã giúp tôi tiến lên.

“Vậy là con đã đạt hạng Nhất?” Jeff hỏi khi vẫn cầm chai rượu.

Tôi trưng ra bộ mặt khiêm tốn nhất.

Jeff huýt sáo. “Con đúng là ‘con nhà người ta’ đấy nhỉ, Elliot? Tử tế, thông minh, giàu có.” Ông nháy mắt với tôi. “Tất cả những gì con còn thiếu là một chút cơ bắp. Không che giấu bí mật đen tối nào đấy chứ? Có cái kim nào trong bọc không?”

Từ bên kia nhà bếp, Lizzy nói: “Có cái xác nào chôn trong vườn chẳng? Chẳng phải họ vẫn luôn nói như thế khi bắt những tên sát nhân hàng loạt: ‘Hắn ta có vẻ quá bình thường. Quá tử tế...’?”

“Chẳng có cái xác nào trong vườn hay cây kim nào trong bọc nhà con cả,” tôi bảo. Lúc này Jeff đang cầm cổ chai và tôi tin

chắc rằng nó sắp tuột khỏi tay ông ta rồi vờ toang trên nền nhà.

Nhưng Jeff chỉ nhìn tôi khắp lượt. “Dù sao cũng không có ai hoàn hảo cả,” ông nói với một cái nháy mắt nữa. “Biết đâu chúng ta lại là một cặp đôi giết người hàng loạt.”

Tôi cười gượng gạo và Jeff để ý thấy tôi đang nhìn đắm đắm chai rượu quý như thế nào.

Ông trả nó cho tôi. “Con nên uống nó đi. Sống vui mỗi ngày, ta vẫn luôn nói vậy. Làm sao biết được chuyện khủng khiếp gì sắp xảy ra. Ý ta là, lỡ cú ong chích kia đã giết con thì sao? Con sẽ chết mà không được thưởng thức chai rượu này.”

“Con sẽ uống,” tôi nói và trượt cái chai trở lại chỗ của nó trên giá, nhớ lại lời thề tôi lập trong bệnh viện. Cưới Gemma là hành động thực sự bốc đồng, chớp nhoáng duy nhất mà tôi từng làm. Kể từ đó, tôi đã trở về với thói thận trọng cũ rích của mình “Nhưng không phải tối nay.”

Một lát sau, họ đang ngồi trong phòng khách và tôi bất chợt nhớ ra Chloe.

“Tối nay bố mẹ đã kiểm tra em ấy chưa?” Tôi hỏi.

“Ồ có,” Lizzy nói. “Con bé đang ngủ. Đó là cách tốt nhất để chống lại virus.”

“Con bé ăn gì chưa?”

“Rồi, mẹ đã nấu cho nó ít xúp gà ngay trước khi nó đi tắm.”

Tôi định hỏi Lizzy có biết Chloe đã tự nhốt mình trong phòng không, nhưng tôi đoán hẳn là bà đã biết. Tôi cũng định hỏi liệu họ có biết gì về chuyện cửa sập của mèo bị khóa, nhưng

cả Jeff và Lizzy đều rất vui vẻ từ lúc về nhà cùng chỗ đồ ăn, bữa tối thì quá ngon đến nỗi chính tôi cũng cảm thấy rộng lượng hơn. Chắc là tai nạn thôi. Charlie đã tự làm thế. Chú mèo ngốc này.

“Hồi ở Pháp, bố mẹ đã sống ở đâu?” Tôi hỏi.

“Hửm?” Jeff ậm ừ trong lúc ngắm nghía cái điều khiển ti vi cứ như nó là một món đồ cổ mà ông chưa hiểu hết. Ti vi đã tắt và tôi tự hỏi có phải ông muốn xem gì đó.

Tôi lặp lại câu hỏi.

“Miền nam.”

Tôi chờ xem ông có nói cụ thể hơn không nhưng ông vẫn tiếp tục xoay cái điều khiển trong hai bàn tay.

“Có... vườn nho nào đẹp ở gần đó không ạ?”

“Ta bảo con rồi, ta chẳng biết gì về rượu vang cả.”

Tôi quyết định dừng đề tài ở đó. Nó cũng không thực sự quan trọng. “Bố làm gì ngoài đó? Ý con là, nghề nghiệp.”

“Ồ, làm cái này cái kia thôi.”

“Bố có kinh doanh gì không?”

Họ trao nhau cái nhìn mà tôi không dò nổi. Một kiểu thông đồng, sự hài hước bí ẩn nào đó nhưng cũng có thể mang ý khác.

“Có. Có chứ, chúng ta đã làm,” Lizzy nói.

“Điều hành,” Jeff nói thêm.

Điều hành cái gì? Họ không tiết lộ. Dù cái cách họ đang diễn và vẻ bí ẩn của họ khiến tôi không thoải mái, tôi cũng không thực sự cần biết. Tôi lại dẫn đến.

“Điều gì làm bố mẹ phải ra đi?” Tôi hỏi.

Jeff bỏ điều khiển xuống. “Chúng ta nhớ nhà, phải không Lizzy?”

“Đúng vậy. Ở đó cũng chẳng còn mấy cơ hội. Đã đến lúc trở lại... Chúng ta cũng nhớ con cái nữa.” Bà đưa tay ra và siết tay Jeff. “Cả Katie bé nhỏ.”

Jeff lại nhặt cái điều khiển lên và tôi phải đấu tranh với ham muốn giật nó khỏi tay ông. bảo ông để nó yên. Đầu gối ông nhấp nhồm và ông héch cầm như thể một ý nghĩ chợt đến.

“Ngày mai Chúng ta nên đến thăm Stuart. Lizzy ạ.”

“Ồ phải. Nên thế. Gặp lại thằng bé sẽ vui lắm đây.”

“Bố mẹ có thể mời anh ấy qua đây nếu thích.” tôi nói.

“Ồ, cảm ơn con, Elliot. Ta không chờ nổi để gặp đứa cháu nội đáng yêu của chúng ta. Từ những bức ảnh ta được xem. Em bé đúng là giống Chloe như tạc hời Chloe bằng tuổi nó. Ta mong ngóng ôm hôn nó lắm.”

Câu chuyện đã trượt theo hướng sai lầm. Tôi cố kéo nó lại.

“Vậy bây giờ, khi đã về nước, bố mẹ định thế nào? Bố mẹ có tính... làm ăn gì ở đây không?”

“Đúng rồi.” Đầu gối Jeff lại tiếp tục nhấp nhồm. “Chúng ta đang xem xét vài cơ hội, đúng không Lizzy?”

“Chắc chắn rồi.”

Việc này cứ như là cố moi tin từ con mèo của tôi vậy. Tôi đã quen làm việc với trẻ con, đa phần hay ngại ngần và khép mình, nhưng Jeff và Lizzy thì đã đẩy sự kiêu lên một tầm cao mới.

Đã đến lúc hỏi câu chốt.

“Vậy còn việc tìm chỗ ở thì sao ạ?” Tôi hỏi. “Bố mẹ có đang ngắm chỗ nào gần đây không?”

“Có đấy,” Jeff nói.

Tôi chờ. “Con đoán là bố mẹ muốn sống gần Gemma và anh Stuart?”

Cả hai đều gật đầu.

“Giá khu này khá đắt,” tôi nói, quyết tâm kiểm chút thông tin về tình hình tài chính của họ. Họ nói quá mơ hồ về việc làm ăn của mình đến nỗi tôi chẳng hiểu họ giàu sụ hay nghèo kiệt xác nữa. Không tài nào đoán ra.

“Ồ, ta biết,” Jeff nói. “Giá cả nơi này đúng là điên rồ. Nhưng đó không phải vấn đề.”

Vậy là họ không nghèo. Thật nhẹ lòng. Có lẽ họ đã bán tài sản ở Pháp hoặc kiếm bộn tiền từ việc kinh doanh, dù đó là việc gì đi chăng nữa.

“Bố mẹ có định thuê một ngôi nhà không?” Tôi hỏi. “Hay là căn hộ?”

“Chúng ta thích nhà mặt đất hơn,” Jeff trả lời. “Đúng không Lizzy?”

“Ồ phải, chúng ta thích có không gian để coi nói. Và ta sẽ phát điên mất nếu cứ ru rú trong một căn hộ bé tí với Jeff.”

“Này!”

Ông tóm lấy bà và tôi ngạc nhiên khi thấy ông cù vào mạng sườn bà, làm bà giãy nảy. Tôi cho là như thế cũng hay, một cặp

vợ chồng trung niên còn cư xử như một đôi trai gái mới yêu.

“Thực ra,” Jeff mở lời, “con có cái máy tính nào cho chúng ta dùng không? Để tìm nhà ấy?”

“Bố mẹ còn chưa bắt đầu ư?” Tôi tưởng họ phải tìm kiếm từ trước khi trở về Anh. Đó là điều mà tôi sẽ làm.

“Chúng ta đã hỏi thăm vài nơi,” Lizzy chen vào. “Nhưng chưa thấy chỗ nào hợp cả.”

“Đúng rồi. Phải, tất nhiên là bố mẹ có thể dùng máy tính.” Tôi đọc tên vài website bất động sản mà hầu hết mọi người dùng để tìm chỗ mua hay thuê nhà. “Nó ở trong phòng kín.” Đó là cách chúng tôi dùng để gọi căn phòng nhỏ ở mặt trước nhà.

“Dù chúng ta chẳng biết dùng nó, đúng không bà Lizzy?”

“Chúng ta chả biết tí ti gì ấy chứ.”

“Cả hai chúng ta. Thường thì ta để Chloe làm hết mấy vụ đó.”

Họ cười phá lên với vẻ tự hào kì lạ mà đôi khi người ta vẫn trưng ra khi kể với bạn là mình rất dốt công nghệ. Cứ như việc không thể sử dụng điện thoại hay máy tính là một đức tính tốt vậy.

“Không sao cả,” tôi nói. “Con có thể giúp. Con sẽ chỉ cho bố mẹ ngay bây giờ, nếu bố mẹ muốn?”

“Hừm, mẹ kiệt sức rồi,” Lizzy nói. “Mẹ sẽ không tài nào tập trung được. Nó sẽ chỉ trượt qua cái đầu đặc sệt của mẹ thôi.”

“Ta cũng vậy,” Jeff nói.

Tôi cố không để lộ nỗi thất vọng của mình. “Được thôi, vậy sáng mai con chỉ cho bố mẹ nhé, trước khi con đi làm?”

“Nghe hay đấy.” Jeff vẫy cái điều khiển ti vi vào tôi. “Nào, thế con làm sao để cái thứ chết tiệt này hoạt động ấy nhỉ?”



## Chương 11

Sáng hôm sau, thứ Tư, tôi chỉ cho Jeff và Lizzy cách dùng máy tính và thiết lập tìm kiếm cho họ trên trang Prime Location, một nơi tích hợp mọi bản chào hàng của các đại lý bất động sản ở địa phương. Có khá nhiều ngôi nhà cho thuê trong khu vực này, hầu hết đều đắt cắt cổ. Tuy nhiên, dường như nhà Robinson không bận tâm đến chi phí và bảo tôi rằng họ đang tìm một chỗ có ít nhất ba phòng ngủ cùng một khu vườn.

“Giống chỗ này,” Jeff nói. “Đó là mục tiêu của chúng ta.”

Cả hai đều cư xử như thể máy tính là một dạng công nghệ ngoài hành tinh, vụng về nắm chặt con chuột và gõ bàn phím bằng một ngón tay. Tôi để họ ở lại xem các danh mục bất động sản và đi làm.

“Bố mẹ tìm đến đâu rồi?” Tôi hỏi khi về nhà vào tối hôm đó Gemma đang uống trà trong bếp cùng mẹ nàng.

“Không tệ, không tệ,” Lizzy nói. “Chúng ta đã đặt được vài cuộc hẹn.”

“Tuyệt quá phải không Gemma?” Tôi hỏi.

“Rất tuyệt.” Giọng nàng cứng đờ. Tôi cảm thấy khó hiểu. Chẳng lẽ nàng không muốn bố mẹ mình tìm được một nơi nào để thuê? Hay nàng chỉ vừa có một ngày đi làm tồi tệ? Đây là một trong những điều bất tiện nhất khi bố mẹ vợ đến ở cùng. Thiếu vắng sự riêng tư và cơ hội nói chuyện với vợ.

Đêm trước, lúc tôi lên giường thì Gemma đã ngủ say và tôi cũng không có cơ hội nói chuyện với nàng vào sáng hôm đó.

“Mẹ đã nói chuyện với anh Stuart chưa?” Tôi hỏi Lizzy.

“Có, nó sẽ ghé qua đây cùng con bé một lát. Ta hi vọng như vậy không sao chứ?”

“Vâng, tất nhiên,” tôi nhìn quanh. “Charlie đâu rồi ạ?”

“Đâu đó bên ngoài,” Gemma đáp.

“Cả ngày nay mẹ không trông thấy nó,” Lizzy nói thêm.

“Lạ thật,” tôi nói. Lúc nào Charlie cũng ở đó chờ tôi mỗi khi tôi đi làm về, muốn được cho ăn tối. Đó đã là một phần trong lịch trình hằng ngày của chúng tôi, chưa hề thay đổi khi Gemma dọn vào ở.

“Chắc con nghĩ sai rồi,” Lizzy nói. “Con đã bảo là bọn mèo luôn nhảy lên những người không thích chúng, nhưng chú mèo của con thì né ta hết sức. Tuy nhiên, lông mèo vẫn ở khắp nơi. Nó vẫn bay vào mũi mẹ.”

Bà giả vờ hắt xì như để minh họa.

Tôi ra mở cửa sau, hít thở bầu không khí mát lạnh và gọi Charlie. Thường thì nó sẽ chạy ngay đến nhưng hôm nay chẳng thấy dấu hiệu gì.

Tôi nán lại trong vườn vài phút, chờ xem Charlie có xuất hiện không. Tôi bức quá nên không muốn vào nhà. Qua cửa sổ, tôi có thể thấy Lizzy đang nói chuyện với Gemma, vợ tôi cau mày. Bà Lizzy lại đang nói gì? Có phải bà bảo nàng thừa cân không?

Tôi chuẩn bị vào trong thì cảm nhận được cái gì đó phía trên mình. Tôi ngược lên cửa sổ tầng giữa. Phòng Chloe.

Cô ta đang đứng đó, nhìn đắm đắm ra vườn, khuôn mặt tái đến nỗi trông như hình ảnh phản chiếu của mặt trăng. Cô ta đang mặc chiếc váy ngủ dài màu trắng, một lòng bàn tay áp lên mặt kính. Trông cô ta như bước ra từ truyện cổ tích, một nàng công chúa bị nhốt trên tháp cao. Hay đằng sau lớp cửa kính mờ sương đã che bớt các đường nét của khuôn mặt, cô ta cực giống bóng ma nữ chính trong những câu chuyện cổ thời Victoria.

Có lẽ cô ta đã thấy tôi đang nhìn, vì cô ta bước lùi ra xa cửa sổ và biến mất khỏi tầm nhìn.

Tôi định nói gì đó về Chloe khi quay vào, hỏi Lizzy liệu con gái bà đã khá hơn chưa và tại sao cô ta vẫn ở lì trong phòng, nhưng chuông cửa reo đúng lúc tôi vào bếp. Đó là Stuart và con gái anh ta, Katie.

Đây là lần đầu tôi gặp Katie. Con bé dễ thương, kể cả khi nó rất giống bố. Thực ra, sự hiện diện của nó đã tiếp thêm sinh khí cho Stuart. Mắt anh ta ánh lên tình yêu khi nhìn con bé và rõ ràng anh ta rất thích việc làm bố. Điều đó khiến tôi cảm thấy hơi ghen tị và tôi tưởng tượng sẽ thế nào nếu mình có con. Tôi cố tìm ánh mắt Gemma, nỗ lực truyền đi tâm niệm đó, nhưng nàng đang mãi nhìn Katie.

“Chào ông bà nội đi con,” Stuart nói lúc tất cả chúng tôi đã ra phòng khách.

Con bé trốn sau lưng anh ta, bám chặt quần bố và tôi chợt nhớ đây là lần đầu nó gặp ông bà nội của mình kể từ hồi sơ sinh.

Lizzy quỳ xuống thảm và vươn hai cánh tay ra. “Đến đây nào, bé yêu. Chúng ta không cần con đâu.” Nhưng Katie lùi xa hơn. Tôi quan sát Lizzy, rõ ràng bà bị tổn thương.

Stuart gắng đỡ Katie ra phía trước nhưng con bé không chịu.

“Nó xấu hổ đấy mà,” anh ta nói với một tiếng cười lo lắng.

“Không cần xấu hổ với bà con đâu,” Lizzy nói, cố lại gần bé con nhưng Katie còn nắm chặt ống quần bố hơn nữa và nhắm mắt lại.

“Không phải lỗi của nó,” Jeff nói, này giờ ông vẫn theo dõi từ xô pha. “Với nó, chúng ta là người lạ. Hãy để con bé tội nghiệp được yên.”

Stuart quay lại và bế con gái lên, nó ôm chặt như thể anh ta sắp giao nó cho ông Ba Bị và thì thầm điều gì đó vào tai anh ta.

Stuart quay sang Gemma. “Con bé có thể xem iPad của em một lát không?”

“Tất nhiên rồi.”

Gemma ra khỏi phòng để lấy chiếc tablet. Lizzy vẫn còn quỳ trên thảm, tươi cười với Katie, dù con bé thực sự sẽ không chơi trò ôm ấp. Mắt Lizzy đã ươn ướt và bà quay sang nhìn Jeff tội nghiệp. Dường như ông ta không bị lay chuyển nhưng vẫn giúp Lizzy đứng dậy.

Gemma quay lại với chiếc iPad và chúng tôi để Katie ngồi lên xô pha xem YouTube trong lúc mấy người lớn quay vào bếp.

“Con bé thực sự trông giống người nhà Robinson nhỉ?” Lizzy nói.

Stuart dường như không vui với câu này. “Con nghĩ nó vừa giống con vừa giống Jane.”

“Không, chắc chắn nó giống nhà Robinson hơn,” Jeff nói. “Nó có cặp mắt của nhà ta.”

“Thật tiếc vì nó không muốn làm quen với chúng ta,” Lizzy nói. “Một đứa trẻ sợ chính ông bà mình, chính gia đình mình.”

Stuart xù lông nhím. “Có lẽ nếu bố mẹ mang một món quà từ Pháp về cho con bé thì có thể dùng nó để làm thân.”

Jeff tắc lưỡi. “Một món quà! Bọn trẻ ngày nay bị chiều hư hết rồi!”

“Thì bố mẹ cũng có tặng quà sinh nhật nó bao giờ đâu.” Stuart nói.

“Ta chắc chắn con và Jane đã mua cho nó khá nhiều. Dù sao chúng ta cũng không biết phải gửi gì cho nó.”

Stuart mở miệng định đáp lại nhưng hẳn là anh ta đã cân nhắc vì cuối cùng anh ta chỉ đứng đó lờm nguýt.

Gemma đặt một tay lên cánh tay anh ta. “Anh muốn uống bia không?”

“Không được. Lát anh phải làm ca đêm.”

“Không phải con vẫn lái taxi đấy chứ?” Jeff nói. “Ta tưởng đến giờ này con đã thăng tiến từ lâu rồi. Chẳng trách con chỉ đủ tiền cho cái nhà bé xíu đấy. Lại còn là nhà thuê. Đúng là hoài phí.”

Một lần nữa, Stuart cắn răng chịu đựng. Tới gần như có thể nghe tiếng anh ta đếm từ một đến mười trong đầu. “Con thích

công việc của mình,” cuối cùng anh ta nói. “Và con thích thuê nhà. Nghĩa là con không bị ràng buộc. Con tưởng bố tán thành chuyện ấy, vì chính bố có bao giờ sở hữu chốn nào đâu.”

Jeff gầm ghè. “Giờ chúng ta đang tính ổn định hẳn đây.”

“Ồ, thật sao? Định mua chỗ nào cơ à? Chuẩn bị cướp nhà băng sao?”

Lizzy nhảy dựng lên. “Thôi nào, Elliot sẽ nghĩ gì về chúng ta, cãi nhau ngay cả khi chúng ta chưa gặp lại suốt năm năm qua? Con ôm bà mẹ già một cái được không? Katie không chịu ôm mẹ nên con phải làm thôi.” Bà kéo Stuart vào một cái ôm lúng túng.

Tôi quyết định bây giờ là lúc thích hợp để chuồn khỏi phòng và mặc kệ họ. Tôi thực sự không muốn dính vào chuyện lục đục của nhà họ, mặc dù tôi thấy băn khoăn với lời nhận xét của Stuart rằng Jeff và Lizzy cần cướp ngân hàng để mua nổi một chỗ cho mình. Tôi quay lại phòng khách, nơi Katie đang nhìn chòng chọc vào chiếc iPad, mê mải. Tôi ngồi xuống tay ghế.

“Cháu đang xem gì đấy?” Tôi hỏi.

Con bé bẽn lễn nghiêng màn hình về phía tôi. Trên đó là hình ảnh hai đứa bé đang đập vỡ một quả trứng đồ chơi to. Do đặc thù công việc, tôi biết các đoạn clip quay lũ trẻ mở quả trứng, bất ngờ làm lộ ra món đồ bên trong là vô cùng phổ biến.

“Cháu không muốn gặp ông bà nội à?” Tôi hỏi.

Con bé lắc đầu.

“Sao lại không?”

Nó chẳng rời mắt khỏi iPad. Trên đó, lũ trẻ đang nhảy lò cò

vòng quanh và ôm chặt đồ chơi mới của chúng.

“Bố mẹ đã cãi nhau to về chuyện cho cháu đến đây.” Katie nói.

“Vì sao?”

Cuối cùng con bé ngược nhìn tôi. “Bố mẹ không nghĩ là cháu nghe thấy, nhưng cháu có. Mẹ bảo ông bà nội là...” Con bé ngập ngừng.

“Là gì, Katie?”

Mắt nó mở lớn. Nó liếc ra cửa, rồi nhìn lại tôi.

“Ma quỷ,” con bé thì thầm.

“Anh lo cho em gái em,” sau đó tôi nói với Gemma khi chúng tôi đã lên giường. Nàng với tay lấy cái bật tắt đèn ngủ.

Tôi giải thích chuyện đã trông thấy Chloe đang nhìn đăm đăm ra ngoài cửa sổ.

“Lạ lùng lắm,” tôi nói, “khi ai đó sống trong nhà mình mà lại hiếm khi gặp nhau. Và nếu cô ấy thực sự bị ốm thì sao? Anh không hiểu vì sao bố mẹ em còn chưa đưa cô ấy đi khám.”

“Họ không thích bác sĩ,” Gemma nói. “Họ đã như thế từ khi chúng em còn nhỏ. Họ không bao giờ đưa chúng em đi khám trừ phi cực kì nghiêm trọng.”

“Thật á? Anh cảm thấy hơi rờn rợn khi một người lạ cảm lạnh trốn tiệt trong nơi đáng lẽ là văn phòng của anh.”

Gemma không nói gì mất một lúc, tôi định giục thì nàng thốt lên: “Chloe chỉ cần thời gian thôi”.

“Ý em là gì? Thời gian để khỏi bệnh à?”

Ánh sáng xanh chiếu ngang trần nhà: một chiếc xe cứu thương vừa đi qua. Tôi những muốn Gemma nói thêm vì tôi không hiểu nổi mối quan hệ của nàng với em gái. Cứ như họ là hai người xa lạ. Tôi biết họ đã không gặp nhau một thời gian dài nhưng họ là máu mủ ruột già cơ mà. Tại sao Gemma lại có vẻ vô tâm đến vậy?

“Em mệt,” Gemma vừa nói vừa ngáp. “Đi ngủ thôi.”

“Nhưng...”

Nàng đã kéo sụp bật mắt và quay đi. Tôi bực mình. Tôi còn chưa kể với nàng điều Katie đã nói. Đó lại là một bí ẩn khác mà tôi muốn bàn. Tại sao mẹ của Katie lại bảo Jeff và Lizzy là ma quỷ? Họ đã làm gì?

Tôi định lay vai Gemma nhưng rồi hơi thở của nàng thay đổi và tôi nhận ra nàng đã ngủ. Nàng cau mày như thể đang mơ cái gì khó chịu.

Tôi nhắm mắt nhưng không thể thư giãn và tim tôi đang đập quá nhanh. Nhiều năm về trước, sau khi bố mẹ tôi mất, tôi đã phải trải qua một giai đoạn mất ngủ kinh khủng, buộc tôi phải đến gặp bác sĩ để xin thuốc ngủ. Mất một thời gian dài, tôi mới dứt hẳn thuốc, nhưng kể từ khi chuyển đến Hẻm Cúc-cu, tôi không gặp vấn đề gì với giấc ngủ cả. Ngôi nhà lúc nào cũng có cảm giác quá an toàn, quá ấm cúng, như một bà mẹ vỗ về đứa con nhỏ, và tôi dễ dàng tận hưởng tám tiếng một đêm.

Đêm nay thì không. Thực ra, tôi đã ngủ không ngon giấc từ khi nhà Robinson đến. Tôi đã cho đó là do sự thay đổi không



khí, do phải ở một căn phòng khác, nhưng đêm nay tôi cảm thấy bất an và bức dọc. Gemma và tôi nhiều ngày nay chưa có nổi một cuộc chuyện trò tử tế và sự thiếu riêng tư đã bắt đầu tác động đến tôi.

*Thôi nào, tôi tự nhủ. Chỉ vài ngày thôi. Rồi mọi chuyện sẽ sớm trở lại bình thường.*

*Nhưng họ còn chưa tìm được nơi nào để đi, một giọng khác trong đầu tôi lên tiếng. Họ có thể ở lại nhiều tuần.*

Và giọng nói biết điều trả lời: *Đừng khắt khe thế. Họ là gia đình của Gemma. Tại sao chuyện họ ở lại thêm một chút lại là vấn đề?*

*Bởi vì họ là ma quỷ, giọng kia đáp, và câu nói điên khùng đến nỗi dập tắt luôn cuộc đối thoại nội tâm.*

Tôi thấy mình đang chìm dần vào giấc ngủ nhưng trong những giây cuối cùng trước khi ngủ hẳn, tôi tin chắc là có ai đó đã đứng bên ngoài phòng ngủ của mình. Tôi có thể nghe thấy tiếng họ - không, *cảm nhận* họ - đang thở. Sau đó thì tôi mơ - mơ là ai đó, vừa khuất bóng vừa không rõ hình hài, đã lao vào phòng tôi, lén lút đến bên giường, theo dõi tôi, muốn bóp nghẹt tôi để cướp mọi thứ tôi có.

Tôi giật mình tỉnh giấc, vừa lạnh vừa đổ mồ hôi, và trong lúc đang nằm, tôi nghe một giọng nói, rồi lại một giọng nói khác. *Chắc là ti vi dưới nhà, tôi nghĩ.* Tôi cố ngủ lại nhưng bây giờ, khi đã nghe tiếng ti vi rồi, tôi không thể gạt nó đi nữa.

Tôi ra khỏi giường. Tôi sẽ xuống nhà và bảo Jeff, vì tôi đoán đó là ông, giảm âm lượng. Nhưng khi đến tầng giữa, tôi nhận ra

đó không phải tiếng ti vi mà là Jeff và Lizzy. Họ đang ở tầng một.

Tôi len lén ra cầu thang và căng tai lắng nghe họ nói. Nhưng tôi chỉ có thể thu được một tập hợp âm điệu ồm ồm của Jeff và lí nhí của Lizzy. Thường thì tôi mặc kệ nhưng tôi đang tha thiết muốn nghe. Họ có thể đang bàn về kế hoạch chuyển đi hoặc tình trạng của Chloe. Tôi nhẹ nhàng bước xuống vài bậc đầu tiên.

“... nghĩ là chúng ta đã thoát...” Jeff nói. Tôi không nhận ra đoạn cuối. *Thoát khỏi vụ đó?* Dường như đó là cái kết hợp lý nhất.

Họ đang ở trong phòng kín. chỗ có chiếc iMac. Lizzy nói gì đó - một câu hỏi - có thể là “Ông chắc không?”

Rồi Jeff nói: “Nhìn này. Chẳng có gì cả.”

Có phải họ đang dùng máy tính không? Tôi không nghĩ là họ biết cách, dù ngay cả những người mù công nghệ nhất cũng có thể dùng Google và email.

Tôi nghe tiếng Lizzy ngáp trước khi nói thêm gì đó. Lần này tôi đã nghe rõ hơn: “Ông không nghĩ con bé sẽ nói gì chứ?”

Jeff trả lời: “Không. Đừng có ngốc.”

Những lời tiếp theo của Lizzy không rõ gì cả, nhưng câu sau đó thì lại rất dễ nhận ra. “Tôi quay lại giường ngủ đây. Ông có đi không?”

Tôi nhanh chóng chạy lên cầu thang và chui vào dưới chăn. Tim đập thành thịch. Hồi tưởng câu chuyện trong đầu, tôi ngày

càng chắc chắn Jeff đã nói: “Tôi nghĩ là chúng ta đã thoát khỏi vụ đó.”

Nhưng thoát khỏi vụ gì cơ?

## Chương 12

Tôi đẩy máy cắt khắp bãi cỏ, vừa làm vừa nghĩ đây có lẽ là lần cuối phải làm việc này cho đến tận mùa xuân. Lá rụng chất đống dưới các gốc cây, dẫm chân lên chúng, tôi không khỏi cảm thấy một nỗi u sầu. Sự thay đổi của bốn mùa, những chuyển động trong nhà, cả đất nước đang gồng mình đón những tháng dài ướt át, lạnh lẽo phía trước. Tôi tắt máy cắt cỏ và đứng đó một lát, ngẫm nghĩ cuộc đời tôi đã thay đổi biết mấy kể từ mùa đông năm trước. Khi đó, tôi còn độc thân; hài lòng nhưng luôn có một hố sâu trong tâm thức mà giờ đây Gemma đã lấp đầy.

“Ngẩn ngơ gì đấy?”

Tôi giật mình quay về thực tại, nhận ra nãy giờ mình vẫn đang đứng giữa bãi cỏ mới cắt một nửa. George bắt chuyện với tôi qua hàng rào ngăn cách hai khu vườn và Edith, vợ ông, đứng sau lưng chồng, tay đeo găng làm vườn. Tôi bỏ cái máy tại chỗ rồi ra hàng rào.

“Trông cậu như đang ở cách xa hàng dặm vậy,” George nói.

“Cháu chỉ... đang nghĩ về Giáng Sinh thôi.”

Edith đi đến. “Giáng Sinh ư? Ôi trời, mới tháng Mười một thôi mà. Nhưng bác nghĩ kỳ nghỉ lễ năm nay với cháu chắc là vui lắm. Giáng Sinh đầu tiên bên người vợ mới đáng yêu.”

“Hi vọng là *chỉ* có cháu và Gemma.”

Cặp lông mày trông như hai con sâu bướm màu xám của

George nhướn lên. “Ồ ồ. Bố mẹ vợ còn chưa tỏ vẻ muốn đi à?”

Tôi vẫy tay. “Cháu chỉ nói đùa thôi. Họ đang tìm chỗ thuê rồi nên chắc không ở đây lâu nữa.”

Tôi liếc lại nhà mình. Jeff và Lizzy lúc này đang ở trong nhà. Gemma đã ra ngoài ăn trưa với bạn và Chloe vẫn ở trong phòng. Ngoài mấy lần ra vào nhà vệ sinh, cô ta chưa hề xuất hiện kể từ khi đến đây. Còn Gemma dường như không lo lắng gì về chuyện đó.

“Họ mới ở đây năm ngày,” tôi nói. “Cháu đang khuyến khích họ tìm nhà trên mạng, mặc dù họ có vẻ không hào hứng lắm. Họ hoàn toàn vô vọng với máy móc.”

“Thật sao? Nhà bác lại rất yêu chiếc máy tính của mình, đúng không ông George? Hai bác vừa mới Facetime với Terry ở Úc lúc nãy.” Đó là con trai họ. “Bác rất thích xem các trang bất động sản, chúi mũi vào từng ấy ngôi nhà. Bác tìm được một trang rất hay là Forever Homes. Cháu nên bảo ông bà ấy xem thử.”

“Cháu sẽ bảo. Hai bác vẫn duy trì trang Facebook đấy chứ?”

George và Edith đã khởi xướng kế hoạch Khu dân cư Cảnh giác, từ đó họ đã lập một trang Facebook để cư dân của Hẻm Cúc-cu và những con phố xung quanh có thể chia sẻ tin nhắn và phối hợp các chiến dịch - chẳng hạn như lần yêu cầu gắn cột bản tốc độ trên đường.

“Có chứ,” George trả lời.

“Có thể cháu sẽ cần đăng bài về Charlie trên đó,” tôi cau mày

nói. “Cháu đã không thấy nó từ thứ Ba đến giờ.”

“Ôi không,” Edith đưa tay lên môi. “Chắc cháu lo phát ốm lên.”

“Vâng.” Cả đêm trước tôi đã chong mắt, căng tai lắng nghe tiếng lạch cạch của cái cửa sập cho mèo, sau khi kiểm tra kỹ là nó không bị khoá trước giờ ngủ. “Nhưng có thể nó đã bỏ đi tìm ngôi nhà thứ hai. Hầu hết lũ mèo đều có một nơi như vậy, đúng không ạ? Cháu nghĩ nó đang chờ bố mẹ vợ của cháu rời đi để nó không phải nghe ai than vãn rằng lông nó làm họ bị dị ứng nữa.”

George cười. “Thế cơ đấy? Gửi cho bác một bức ảnh của anh chàng bé nhỏ ấy và bác sẽ đưa lên trang, nhờ mọi người kiểm tra nhà kho xem sao.”

“Cảm ơn bác, George.”

Tôi đang định nói là tôi cần quay lại với bãi cỏ của mình thì George đã hạ giọng hỏi: “Vậy ngoài vấn đề dị ứng với mèo, quan hệ của cháu và bố mẹ vợ thế nào?”

“Không quá tệ, cháu đoán vậy.”

Tôi do dự không muốn đề cập đến mọi điều nhỏ nhặt vẫn gặm nhấm mình, như chuyện chẳng bao giờ còn nước nóng trong nhà, Jeff liên tục xem ti vi với âm lượng lớn đến nỗi đầu tôi nhức nhối và một trong hai vợ chồng họ - tôi đoán là Jeff - dường như không biết cách giặt nước. Tôi đã cố bông đùa về điều này với Gemma, nàng hứa sẽ nhắc nhở nhưng đến nay vẫn chưa có sự cải thiện nào. Mỗi ngày tôi lại thấy mấy thứ kinh khủng lênh phênh trong bồn cầu.

Trong nhà còn có mùi thuốc lá, lẫn ra từ buồng ngủ của họ. Tôi đã đứng về chuyện Lizzy nghiện thuốc và tôi từng hỏi thẳng liệu bà có thể hút thuốc bên ngoài không - chuyện ấy đỡ xấu hổ hơn nhiều so với việc nhắc họ giặt nước bồn cầu. Bà ta đã bảo: “Được, tất nhiên rồi”. Nhưng tôi biết bà ta vẫn hút thuốc qua cửa sổ buồng ngủ, như một đứa trẻ vị thành niên lén lút.

“Thế còn cô em?” George hỏi. “Giờ cô ấy đã khá hơn chưa?”

“Cháu không biết. Thật ra, có khi bác có thể...”

“Elliot?”

Tôi giật nẩy mình. Đó là Lizzy, bà đang đứng trên ngưỡng ở cửa nhà bếp. “Có ai gọi điện cho con đấy.”

“Mẹ nhận lời nhả được không?” Tôi hỏi. “Có khi chỉ là cuộc gọi quảng cáo.”

“Anh ta bảo chuyện này thực sự quan trọng.”

Tôi thở dài quay sang hàng xóm của mình. “Tốt hơn cháu nên đi xem ai gọi. Cháu sẽ gửi cho bác ảnh của Charlie.”

Tôi vào nhà và đi qua phòng khách, nơi đặt điện thoại bàn. Jeff đang nằm ườn trên xô pha, chân gác lên bàn trà, xem bóng đá. Một lần nữa, âm lượng lại bật lên đến số mười một.

“A lô?” Tôi nói vào ống nghe. Không ai ở đó, chỉ có tiếng tút dài. Tôi thở dài và cúp máy.

Tôi nói với Jeff: “George và Edith kể cho con nghe về một trang bất động sản. Chúng ta nên ngó qua xem sao.”

“Cái gì cơ?” Ông ta khum tay sau tai.

“Con nói là... Chờ đã.”

Tôi tìm thấy điều khiển và bật nhỏ tiếng ti vi. Jeff có vẻ chán ghét. Tôi lặp lại điều vừa nói.

“Nhắc ta nhớ xem George và Edith là ai nhỉ?”

“Họ sống ở nhà bên.”

“Hiểu rồi. Hội hàng xóm lắm điều.” Ông lắc đầu như thể có một con ong đang đậu trên trán và hạ giọng. “Ta không tài nào hiểu nổi mấy cái website ấy. Ta sẽ gọi điện cho một đại lý bất động sản. Con biết đấy, người thật việc thật...”

Có tiếng kêu hào hứng trên ti vi - ai đó vừa ghi bàn - và sự chú ý của Jeff lại quay về màn hình.

Nhận ra mình sẽ không nói lí được trong lúc ông ta còn mãi xem bóng đá, tôi mặc kệ và quay lại bếp. Lizzy đang đứng trước chạn bát. Bà đã lôi gần hết cốc, chén và ly thuỷ tinh ra và đang chất đồng chúng trên bàn bếp.

“Họ tắt máy rồi,” tôi nói. “Chắc là điện thoại bán hàng. Mẹ đang làm gì đấy?”

“Lau dọn tủ cốc chén ấy mà. Bên trong đóng kết cả rồi.”

“Thật sao?” Điều đó khiến tôi ngạc nhiên. “Làm ơn đừng xếp lại thứ gì cả. Con khá là khó tính trong việc muốn mọi thứ để nguyên như ý con.”

Bà ta quay lại và nháy mắt với tôi. “Khá khó tính\* à? Gemma đã thuyết phục con làm việc ấy đúng không?”

Tôi bị sốc đến nỗi á khẩu.

Mắt Lizzy sáng lên. “Gemma đã kể cho con nghe biệt danh của nó trong đám thanh niên ở quê chưa? Đá-Không-Quý-Lắm,



thế đấy.” Bà ta quay đi và tiếp tục kì cọ bên trong tủ chén. “Đừng lo. Ta sẽ không làm lộn xộn cách sắp xếp quý giá của con đâu.”

Tôi đã phải bỏ ra khỏi nhà bếp, tránh xa bà ta. Tôi quay lại vườn. Chỉ là cách nói của bà ấy, tôi tự nhủ. Bà ấy thô lỗ. Có khi bà nghĩ chuyện ấy hài. Jeff và Lizzy không phải ác quỷ. Họ chỉ thô lỗ và bất lịch sự. Vụ mà họ đã trốn thoát có khi chỉ là một thỏa thuận làm ăn. Họ không phải những con người khủng khiếp, tôi tự nhủ. Tính cách họ không được tốt. Thế thôi.

Sau khi gửi một bức ảnh chụp Charlie từ điện thoại của tôi cho George, tôi tiếp tục cắt cỏ. Nhưng đầu tôi chất chứa những điều Lizzy đã nói về Gemma và việc Jeff thiếu quan tâm đến đề tài quan trọng là tìm chỗ trọ, thế là bực một tiếng, chiếc máy cắt cỏ tắt ngúm.

Tôi đã cắt phải đường dây điện. Tôi chửi thề. Bãi cỏ mới được cắt một nửa còn Lizzy đang đứng ở ngưỡng cửa sau.

“Cẩn thận đấy, Elliot,” bà ta bảo. “Không muốn Gemma làm goá phụ đấy chứ? Còn sớm quá.”

## Chương 13

Chuông cửa reo làm tôi tỉnh giấc. Gemma vẫn ngủ, băng bịt mắt còn nguyên. Tôi nheo mắt nhìn điện thoại. Ai lại rung chuông nhà tôi vào 09:15 sáng Chủ nhật cơ chứ? Tôi đã thức gần hết đêm trước vì lo lắng cho Charlie, nó vẫn chưa về nhà.

Chuông cửa lại reo và tôi buộc phải ngồi dậy, mặc áo khoác ngủ vào và chạy xuống tầng một. Chẳng thấy cả Lizzy lẫn Jeff đâu.

Tôi mở cửa. Đó là George, trông ông rất bảnh bao trong chiếc áo vest màu xanh dương.

Charlie đang nằm trong tay ông.

“Ôi Chúa ơi.”

Giây phút trông thấy tôi, Charlie bắt đầu vịn vẹo, nhảy khỏi vòng tay George và lao vào nhà. Nó có vẻ ổn, có lẽ gầy đi chút ít nhưng không bị thương.

“Bác tìm được nó ở đâu vậy?” Tôi hỏi.

“Không phải bác. Ông Singh sáng nay dậy sớm, xem trang Facebook của chúng ta rồi đi tìm trong nhà kho của ông ấy, như chúng ta đã nhờ.”

“Và nó ở đó ạ?”

“Nó ở đó.”

“Thật là tốt. Cháu mừng quá. Mèo đúng là biết cách khiến

chủ của chúng lo lắng đấy ạ.”

Charlie đã trở lại và đang ngồi trên ngưỡng cửa, nhìn tôi chăm chú, có lẽ đang tự hỏi sao tôi còn chưa cho nó ăn.

“Bác có muốn vào nhà uống cốc trà không ạ?” Tôi hỏi ông George. “Hoặc cà phê.”

“Thế cũng được.”

Tôi đặt ấm nước và George ngồi xuống một chiếc ghế bên bàn ăn. Đó là một buổi sáng đẹp trời, khô ráo và sáng sủa; một ngày tuyệt hảo để kết thúc vụ làm vườn tôi khởi động hôm trước, sau khi tôi đã mua được dây điện để thay cho máy cắt cỏ.

Tôi pha đồ uống và mang chúng ra, ngồi đối diện với George.

“Điều cháu làm với nơi này thật sự tuyệt vời,” George nói. “Cháu đáng được nhận huân chương. Nơi này quá xập xệ hồi chủ cũ còn sống ở đây... Ta đã có cảm giác kinh khủng là rồi nó sẽ lâm vào cảnh vô phương cứu chữa và làm hỏng cả con phố.”

“Cháu chắn chắn là chuyện ấy đã có thể xảy ra.”

“Có thể. Nhưng cháu vẫn phải cẩn thận mấy chuyện như thế này. Như cỏ chút chút vậy. Một khi nó đã quán vào...” Ông tóm chặt cổ họng. Tôi cố không cười trong lúc thắc mắc có phải ông vẫn nói chuyện với bệnh nhân như thế này hồi làm bác sĩ đa khoa hay không. *Xin lỗi bà Smith, nhưng bà tiêu rồi.*

“Cháu sẽ qua cảm ơn ông Singh sau ạ,” tôi nói.

Charlie đang mãi nhai nuốt bữa sáng to gấp đôi bình thường.

“Ông ấy sẽ tán thưởng chuyện đó. Điều nực cười là ông Singh

không thể hiểu nổi làm sao con mèo vào được nhà kho. Nó có khoá bấm và ông ấy bảo rằng cả tuần rồi chưa vào đó.”

“Có thể có cái lỗ ở đâu đó. Mèo vẫn len qua được những chỗ rất hẹp.”

“Đúng. Nhưng ông ấy thề là cái kho không hề đột nát.”

“Hừm.”

Tôi chắc chắn là trong đó có lỗ hoặc ông Singh hay ai đó trong gia đình ông đã vào nhà kho mà quên mất. Chẳng phải bí ẩn to lớn gì.

Nhưng ông George nói tiếp: “Điều kì lạ tiếp theo là ông Singh thề rằng có vài thứ trong nhà kho của ông ấy đã bị đụng chạm.”

“Sao cơ ạ, do Charlie à?”

George cười. “Không phải, trừ phi Charlie có thể nhặt một cái búa lên và đi lại cùng với nó.”

“Có thứ gì bị mất ạ?”

“Ông ấy nghĩ vậy.” George nhún vai. “Một cái búa và một túi đinh. Và ông ấy thề là thùng dầu hỏa mà ông ấy cất trữ đã rơi đi một nửa. Vài thứ khác nữa. Một cặp gang làm vườn, đoạn dây thùng. Có thể Charlie của chúng ta đây là - nghe nhé - chú mèo ăn trộm.”

Tôi rên lên và cả hai chúng tôi đều cười lớn.

“Có gì mà vui thế?”

Bà Lizzy vào bếp. George đứng dậy, ông vẫn luôn là một quý ông cổ điển. Tôi giới thiệu cả hai.

“Rất vui được gặp bà,” George nói.

“Tôi cũng vậy. Ôi nhìn này, con mèo đã quay về. Nó ở đâu vậy?”

Tôi giải thích.

“Đồ trộm vặt,” bà nói, trước khi hắt xì một tiếng mà tôi cảm thấy rất giả tạo. “Xin lỗi, Elliot, nhưng nó khiến mẹ ngứa mắt và khó thở khi nó ở gần.” Bà ta xì ra một tiếng kinh khủng.

Tôi nhìn bà chăm chăm. Có thể nào bà ta hay Jeff đã nhốt nó vào nhà kho của ông Singh? Có cả khóa cửa, nhưng rất có thể ông Singh đã để luôn chìa ở gần đó. Tôi liếc sang George và ông cũng dành cho bà Lizzy cái nhìn tò mò, như thể ông đang nghĩ đến cùng một việc.

“Mẹ có thể chịu đựng nó thêm một hai tuần chứ?” Tôi hỏi.

“Tại sao, nó sắp đi đâu à.” Lizzy trả lời. Chúng kiến phản ứng của tôi, bà vội vã nói thêm: “Ồ, ý con là cho đến khi chúng ta chuyển đi. Ta đoán là được. Ý ta là, được chứ, nó là mèo của con mà. Đây là nhà con.”

Bà ta trưng ra điệu cười mà bà ta nghĩ là quyến rũ nhất, tôi đoán vậy. “Ta chẳng có quyền gì mà phàn nàn, đúng không? Con đã rất tử tế khi cho chúng ta ở lại. Ta sẽ phải chịu đựng nó thôi.”

Bà ta nheo mắt nhìn Charlie rồi bỏ ra khỏi phòng, vừa đi vừa hắt xì.

## Chương 14

“Thế này tuyệt quá,” tôi nói, đặt dao và nĩa xuống. “Anh cảm giác như suốt tuần vừa rồi, anh gần như không được nói chuyện với em.”

Gemma và tôi đang ở trong một nhà hàng Ý ở Soho. Đó là tối thứ Hai, ông bà Robinson đã ở với chúng tôi bảy ngày. Suốt khoảng thời gian đó, ngoài vài lần trò chuyện vắn tắt trước khi ngủ và những cuộc điện thoại vội vã ban ngày, cô vợ mới và tôi chẳng khác nào những người xa lạ sống chung dưới một mái nhà. Vì vậy, hôm nay tôi đã đặt bàn và hẹn Gemma gặp tôi ở ga tàu sau giờ làm. Chúng tôi cần thời gian riêng. Một đêm hẹn hò.

“Em xin lỗi,” nàng nói. “Đó là lỗi của em.”

Nàng đã thay sang bộ quần áo thường ngày, quần bò và áo Breton, nàng cũng đã vấn tóc lên, để lộ cần cổ mảnh mai, trắng trẻo. Ngắm nàng trong một môi trường khác, bao quanh là những con người khác, tôi nhớ lại nàng xinh đẹp nhường nào. Chúng tôi đã đi bộ từ ga tàu đến đây, tay trong tay, thi thoảng dừng ở một góc phố để hôn nhau, khiến lũ trẻ con đi ngang qua huýt sáo phản đối. Tôi có cảm giác của các ông bố bà mẹ trẻ trong những đêm trốn con đi hẹn hò hiếm hoi.

“Đừng ngốc thế, không phải lỗi của em,” tôi nói.

“Không, đúng vậy mà. Em đã quên mất là em căng thẳng đến mức nào khi bố mẹ ở gần. Kể cả khi họ cư xử tử tế nhất.”

“Chờ đã. Đây mà là cư xử tử tế nhất rồi á?”

Tôi tưởng nàng sẽ cười nhưng sự căng thẳng đang tràn ngập gương mặt nàng. “Đáng lẽ em phải cảnh báo anh là họ sẽ như thế nào nhưng em cảm thấy... có trách nhiệm. Và em đã nghĩ có thể anh sẽ không cho họ ở nhờ nếu em kể với anh họ... khó chịu như thế nào. Họ có thể thô lỗ đến mức nào.”

“Mẹ em có nói gì về chuyện tăng cân của em nữa không đấy?” Tôi nhẹ nhàng hỏi.

Tôi đã không kể với Gemma việc Lizzy nói biệt danh thời trẻ của nàng là Đá-Không-Quý-Lắm.

“Có. Lỗi nhải suốt. Rằng em ăn quá nhiều, uống quá nhiều, em phí thời gian làm y tá của phòng khám thú y như thế nào, đáng lẽ em phải cố lên nếu muốn có con.” Nàng ngừng lời. Rõ ràng người phụ nữ ở bàn bên đang lắng nghe.

“Chúng ta gọi thanh toán nhé?” Tôi hỏi. Cả hai đều đã ăn xong. “Đến chỗ nào đó riêng tư hơn?”

“Ý hay.”

Rốt cuộc chúng tôi đến một quán bar bên trong khách sạn ở cuối đường Tottenham Court. Tôi mua một chai Sancerre và chúng tôi tìm được một cái bàn yên tĩnh trong góc, cuộc nói chuyện của chúng tôi chìm vào những nốt nhạc tình tang của nghệ sĩ dương cầm đang đệm nhạc nền. Khi chúng tôi ngồi xuống, Gemma vươn đến và lại hôn tôi, đôi môi nàng ấm áp và hơi thở của tôi nghẹn lại trong lồng ngực. Nụ hôn của nàng, hình ảnh xương quai xanh và da thịt nơi cổ nàng làm mọi ham muốn đã bị nén chặt trong tôi kể từ lúc bố mẹ nàng đến bùng ra

hết.

“Chúng ta có nên đặt một phòng không?” Tôi nghĩ mình đã hỗn hển một chút. Như một chú chó đang khát nước. Nàng không trả lời ngay.

“Ta nên về nhà với giường của mình.”

“Được.”

Tôi chờ nàng nói tiếp điều còn dang dở trong nhà hàng. Rốt cuộc tôi cảm giác như nàng đang mở lòng với tôi, sẵn sàng cho tôi thấy những góc tối tăm của nàng.

“Em đang nghĩ gì vậy?” Tôi hỏi khi nàng vẫn im lặng.

Lại thêm một khoảng lặng dài. “Em vẫn đang chờ anh hỏi về những vết sẹo của em. Tnên bụng em ấy.”

“Anh đã nghĩ em sẽ kể cho anh khi em sẵn sàng.”

Nghệ sĩ dương cầm đang ngừng giữa hai bản nhạc, mãi đến khi anh ta bắt đầu chơi lần nữa, Gemma mới cất lời. “Chúng có từ hồi em còn thiếu niên. Khi em bất hạnh nhất trong đời.”

Tôi chờ đợi.

“Em... em từng tự tổn thương mình. Em dùng một con dao nhỏ... loại gọt hoa quả, mà bố vẫn dùng để gọt táo. Ông đã điên tiết khi nó biến mất, đổ lỗi cho mẹ em, nhưng thực ra là em giấu vào phòng ngủ. Ở chỗ trốn của em dưới thảm.”

Ánh mắt nàng gắn chặt vào một điểm ngay trước mặt. Nói về chuyện này rõ ràng rất khó khăn với nàng.

“Gemma, em không cần kể với anh.”

“Không, em muốn. Em đã không kể với ai về chúng suốt một



thời gian dài.” Nàng cười khô khốc. “Em từng hi vọng bố mẹ em trông thấy vết cắt và đòi biết tại sao em làm vậy. Hồi ấy Chloe còn bé và Stuart thì hầu hết là trốn trong phòng, chơi điện tử nên họ không bao giờ biết. Chúng em sống ở một nơi hẻo lánh và em không có nhiều bạn, không phải những người bạn thật sự. Em cảm thấy vô hình, một phần trong em vui vì điều đó nhưng một phần khác lại mong cả thế giới biết em đang đau đớn nhường nào.” Nàng lắc đầu. “Em đang giải thích không ra đâu vào đâu, đúng không?”

“Em không phải giải thích gì cả.”

“Em có, Elliot à. Để em.”

“Được rồi. Anh xin lỗi.”

Tiếng đàn dương cầm đã trầm hơn và quán rượu vắng một nửa. Mọi người đang ra về hoặc lên phòng họ.

“Khi em tự cắt da thịt mình, em cảm thấy khá hơn. Giống như một sự giải thoát vĩ đại. Giống như em đã đi loanh quanh suốt nhiều ngày và sự căng thẳng đang dâng lên trong em. Em thực sự có thể cảm nhận nó đang đầy ắp trong em, như thể em là một quả bóng hơi, còn da em sắp nổ tung. Dùng dao làm em thấy nhẹ nhõm, dù chỉ là tạm bợ. Rồi sau đó, em thấy ổn. Còn phê là đằng khác.”

“Chắc là do endorphin\*,” tôi nói.

Nàng gật đầu. “Vâng. Em đã đọc. Chính là những chú bé endorphin đáng yêu, gây nghiện ấy. Em đổ lỗi một nửa những điều ngu ngốc mình từng làm trong đời cho chúng.” Chúng tôi cười, nhưng nỗi buồn nhanh chóng đọng đầy đôi mắt nàng.

“Hầu hết những vết cắt nông thôi, giống vết xước. Có chảy máu chút ít nhưng em lau đi là chúng sẽ lành lại thật nhanh. Nhưng đôi khi, chuyện ở nhà đặc biệt tồi tệ, em cắt sâu hơn. Chính những lần ấy mới để lại sẹo.”

Tôi không muốn chỉ ra rằng nàng có rất nhiều sẹo.

“Vậy bố mẹ em không bao giờ phát hiện ra việc em đã làm sao?” Tôi hỏi.

“Không. Và cuối cùng em cũng ép bản thân dừng lại được khi...” Nàng không nói, còn tôi thì không muốn ép.

“Em đã không làm một lần nào, thậm chí không nghĩ đến nó kể từ khi rời nhà và chuyển đến một xóm liều.”

“Chờ đã. Em từng sống ở xóm liều sao?”

“Vâng. Thực ra thì mọi chuyện đều ổn. Kiểu vậy. Trong một thời gian, việc ấy rất vui, đặc biệt là mùa hè đầu tiên. Nhưng rồi tình trạng xấu đi... Tất cả mọi người đều uống quá nhiều và một vài gã vừa biếng nhác lại tởm lợm, mùa hè kết thúc và lúc nào em cũng bị đói và lạnh. Thậm chí em đã nghĩ đến việc quay về nhà.”

Tôi tự hỏi đây có phải khoảng thời gian Lizzy đã nói bóng nói gió khi bà ta kể với tôi Gemma từng sống buông thả.

“Và rồi,” Gemma nói, “em gặp một người. Một chàng trai. Henry. Anh ấy đã cứu em.”

“Em chưa từng nhắc đến anh ta,” tôi nói.

“Chưa.” Nghệ sĩ dương cầm đang chơi một bản nhạc tôi quen. Một bài hát của Lana Del Rey. “Henry lớn hơn em, khi đó

anh ấy đã gần ba mươi. Anh ấy có nhà riêng, khá gần công viên ở Hastings. Một chốn xinh đẹp. Bố mẹ anh ấy đã mất từ khi anh ấy còn trẻ và để lại ngôi nhà cho anh ấy.”

“Nghe như em có cảm tình với tụi trẻ mồ côi ấy nhỉ.”

“Ha. Có lẽ phải đấy. Dù thế nào, em đã dọn về đó, chốn chĩnh lại, sống với anh ấy một thời gian.”

Dường như nàng càng lúc càng khó cất lời.

“Chuyện gì đã xảy ra?” Tôi hỏi.

“Mọi chuyện xấu đi.”

Tôi chờ nàng kể thêm, nhưng lệ đã đóng đầy mắt nàng và tôi cảm thấy nàng không muốn nói thêm ngay lúc này. Nàng không cần nói tiếp. Tôi có thể tưởng tượng điều đã xảy ra. Mọi quan hệ lụi tàn. Cái kết của hầu hết những câu chuyện tình. Mặc dù vậy, có một điểm tôi cần phải hỏi nàng.

“Còn bố mẹ em thì sao? Anh vẫn không tài nào hiểu nổi mối quan hệ của nhà em.”

“Em cũng chịu.”

“Ừ, nhưng nghiêm túc đấy. Em cảm nhận sao về họ?”

“Em không biết, Elliot à. Mọi chuyện đã... rất khó khăn. Khi họ đến sống ở Pháp, em đã tưởng mình sẽ không bao giờ phải gặp họ nữa. Và anh biết gì không? Đáng lẽ em đã chẳng thấy phiền. Nhưng khi họ nói rằng họ sắp trở về nhà, đột nhiên em lại muốn gặp họ. Đầu tiên là vì dù thế nào chẳng nữa, đó vẫn là bố mẹ em. Em yêu họ. Em không thể ngăn mình. Nhưng thứ hai là vì em muốn xem họ có thay đổi gì không.”

“Vậy họ có không?”

Nàng gõ vào thành chiếc ly giờ đã trống không của mình.  
“Em còn chưa biết. Nhưng sống chung dưới một mái nhà với họ việc đó không hề dễ dàng hơn.”

“Em có muốn anh tống họ đi không?”

Nàng ngược nhìn tôi qua hàng mi. Mắt nàng đã ráo hoảnh.  
“Anh sẽ làm vậy chứ?”

“Anh sẽ làm bất kì điều gì em muốn, Gemma à. Anh nói thật đấy.”

Một nụ cười mỉm. “Không, đừng đuổi họ đi. Như thế sẽ kì cục lắm và có thể họ sẽ không bao giờ nói chuyện với em nữa. Dù sao họ cũng sẽ đi sớm thôi.” Nàng vươn tay qua bàn và nắm tay tôi. “Rồi mọi chuyện có thể quay lại lúc ban đầu.”

Nàng hôn tôi.

“Em yêu anh,” nàng nói.

“Anh cũng yêu em. Và anh chỉ muốn nói một điều nữa thôi. Em không hề giống bố mẹ em.”

“Tạ ơn Chúa vì điều đó. Nếu anh bảo rằng em giống mẹ, chắc em sẽ giết anh đấy.”

## Chương 15

Khi chúng tôi về, cả căn nhà yên ắng và đèn đóm đã tắt hết. Nửa đêm rồi, tôi đoán Jeff và Lizzy đã đi ngủ.

Gemma và tôi vẫn rón rén, chúng tôi va vào nhau khi cả hai cùng cố chui vào nhà.

Cửa dẫn vào buồng kín thì mở và ngược lại, cửa phòng khách thì đóng. Tôi chỉ chú ý điều này vì nó đảo ngược tình trạng thường thấy và làm tôi gai người.

“Em mệt không?” Tôi thì thào.

“Sao anh phải thì thào?”

“Anh không biết. Nhưng em cũng thế còn gì.”

Cả hai chúng tôi cùng cười, tôi còn đang toe toét khi vào bếp và bật đèn lên.

“Ôi Chúa ơi.”

Tôi nhìn quanh, không tin vào mắt mình. Căn phòng không chê vào đâu được. Mọi bề mặt đều đã được lau sạch. Bàn bếp bóng loáng, tất cả cốc chén và đĩa đã được dọn gọn, thậm chí các loại dây nhợ ngoằn ngoèo từ ổ sạc cũng cuộn gọn quanh ổ cắm. Bồn rửa bát sáng bóng và tất cả giấy tờ rải bừa trên bàn ăn đều đã được dọn thành một chồng.

“Gia tinh đã ghé qua đây à?” Tôi hỏi. Charlie đang cuộn mình trong cái ổ yêu thích của nó bên cạnh chiếc ấm và tôi gãi sau tai

cho nó, dụ ra một tiếng gừ sung sướng.

Gemma dường như không ngạc nhiên bằng tôi. Thay vào đó, nàng đi thẳng đến tủ lạnh và lấy ra một chai rượu.

“Em có chắc muốn làm thêm ly nữa không?” Tôi hỏi. “Sáng mai mình còn phải đi làm.”

Nàng nhún vai. “Em chỉ uống một ly thôi. Anh có uống cùng em không nào?”

Tôi do dự. “Ồ, thôi nào. Làm một ly vậy.”

Nàng rót ra hai ly. Nàng đưa tôi cốc của nàng và tôi đặt nó sang bên sau khi hớp một ngụm, kéo nàng vào vòng tay. Nụ hôn của nàng ấm áp và nàng cuộn hai cánh tay quanh tôi, ép mạnh tôi vào nàng. Một tay nàng đưa lên lưng áo tôi, tay kia lần xuống bụng, rồi nàng dứt ra khỏi nụ hôn và thì thầm vào tai tôi: “Em muốn anh”.

Dục vọng chiếm lấy chúng tôi. Tôi cởi khuy và rũ bỏ áo sơ mi của mình rồi nhìn nàng lột áo, làm lộ ra chiếc áo lót trắng viền ren. Tôi kéo nàng quay lại với mình để da chạm da. Tôi sắp cởi khuy quần bò thì nghe thấy một tiếng thụp.

Tôi dừng nụ hôn. “Em có nghe thấy không?”

“Hử?”

“Anh chắc chắn nghe thấy tiếng gì đó bên ngoài.”

Tôi ra cửa sổ sau nhà. Rèm đã được kéo lại và tôi gạt chúng sang bên, cố nhìn vào vườn sau, nhưng tất cả những gì tôi thấy chỉ là hình ảnh phản chiếu của chính mình trên tấm kính.

“Em chẳng nghe được gì cả,” Gemma nói.

Nhưng tôi chắc chắn mình đã nghe thấy một tiếng động, như thứ gì đó bị đánh đổ hay có thể là cửa nhà kho bị sập lại. Gemma vẫn đứng đó trong chiếc áo lót và quần bò, tất cả những gì tôi muốn là quên những tiếng động lạ ấy đi và đưa nàng lên gác. Nhưng sau khi biết có khả năng đã xảy ra một vụ trộm ở nhà ông bà Singh, tôi biết mình không thể thả lỏng.

“Để anh ngó qua một lát,” tôi nói.

Tôi mở cửa sau và nhìn ra ngoài. Đêm đen, bầu trời u ám nên không có cả ánh trăng và tôi không trông thấy ai. Tất cả đều yên lặng. Nhưng tôi vẫn mặc áo sơ mi, ra ngoài và đi thẳng đến phòng kho.

Chiếc khoá bên ngoài cánh cửa kho đã biến mất. Bây giờ trong đó còn có ai không? Phải chăng vẫn là kẻ đã ăn cắp búa và các vật dụng khác trong nhà Singh?

Tôi vội trở vào nhà, lặng lẽ hết sức có thể và tóm một con dao. “Anh nghĩ có ai đó trong phòng kho,” tôi bảo Gemma, giờ nàng đã mặc lại quần áo.

“Chờ đã, Elliot, không an toàn...”

Nhưng tôi cần phải xem. Tôi đi thẳng vào vườn và rảo bước ngang bãi cỏ, mong làm điều này trước khi lòng can đảm rời bỏ tôi.

Tôi kéo mở cánh cửa, đưa con dao ra phía trước bằng tay kia. Kho trống không.

Tôi thở phào và bỗng cảm thấy tim mình đã đập nhanh đến mức nào. Tôi dựa vào cái bàn làm việc đã không dùng cả thế kỉ

nay. Trên đó, giữa những thùng sơn đã vỡ phân nửa và các dụng cụ vứt rải rác, là chiếc khóa cửa. Khi ngược lên, tôi đã có tầm nhìn hoàn hảo qua cửa sổ của nhà kế bên. Một ngọn đèn còn sáng trên tầng thượng và trong lúc tôi dõi theo, ông George hoặc bà Edith xuất hiện đằng sau tấm kính mờ của phòng tắm.

Tôi cố nhớ lại lần cuối mình vào nhà kho. Chắc là khi tôi cắt cỏ. Nhưng tôi chắc chắn hôm ấy đã khóa cửa. Tôi luôn làm vậy như một thói quen. Chìa khóa thì nằm trong bếp, treo trên móc chìa khóa... Và đột nhiên tôi nghĩ ra một câu trả lời khả dĩ. Lizzy đã ra đây hút thuốc, như một nơi trú ẩn khỏi cơn mưa. Suốt chiều nay, trời đã mưa. Có lẽ bà ta ra đây và quên không khóa cửa lại. Tiếng động mà tôi vừa nghe thấy chỉ đơn giản là gió xô cánh cửa mà thôi.

Nhưng trong lúc hít hà không khí, tôi không ngửi thấy mùi khói thuốc. Thay vào đó, tôi ngửi được một mùi hương khác quen thuộc hơn. Eau Sauvage. Nước hoa cạo râu cũ của tôi, tôi từng ngửi thấy lần cuối trong phòng tắm cạnh phòng ngủ của Jeff và Lizzy.

Jeff đã vào đây ư? Tại sao ông ta lại vào nhà kho của tôi? Tôi nhìn quanh nhưng không thấy dấu hiệu của hoạt động gì cả.

Tôi rời khỏi nhà kho, khóa lại và quay vào bếp.

“Sao?” Gemma hỏi.

“Không có gì. Nhưng...”

Cửa mở ra và Jeff xuất hiện. Ông ta đang mặc bộ pyjama.

“Ổn không, hai con?” Ông ta hỏi. “Đêm vui chứ?” Rồi mắt ông ta mở lớn. “Trời đất ơi, Elliot, con không định đâm con gái



ta đấy chứ?”

Tôi nhìn xuống và nhận ra mình vẫn đang cầm con dao. Tôi nhanh chóng dứt nó trở lại giá.

“Có chuyện gì đấy?” Jeff hỏi. “Con có vẻ căng thẳng.”

Tôi bước lại gần ông ta, thử xem liệu ông ta có mùi nước hoa không.

Rõ là gần quá, vì ông ta lùi lại. “Con đang làm cái quái gì đấy?”

Gemma đang nhìn tôi như thể tôi đã phát điên.

“Lúc này bố có vào nhà kho không?” Tôi hỏi Jeff.

Ông ta không trả lời ngay. Cứ như ông ta đang cố cân nhắc các lựa chọn.

“Ồ có.”

“Bố quên không khóa cửa lại,” tôi nói.

“Elliot đã tưởng chúng ta có một tên trộm,” Gemma nói.

“Ồ phải, xin lỗi nhé. Tuổi già ấy mà. Ta còn có thể quên cả đầu mình nếu...”

“Bố đã làm gì trong ấy?” Tôi hỏi.

Ông ta cười bẽn lễn. “Chỉ cố tìm năm phút bình yên tĩnh lặng thôi. Đừng kể cho mẹ con nhé, Gemma.”

Gemma cười. “Không đâu ạ.”

Ra là thế. Không có gì bí ẩn.

Jeff quay sang tôi. “Tối nay ta đã nói chuyện với một đại lý bất động sản. Anh ta sẽ dẫn chúng ta đến thăm vài nơi vào ngày

mai.”

“Ồ, thế thì tuyệt quá,” tôi nói, lập tức quên bém cái nhà kho.

“Mong mỗi rữ bỏ chúng ta quá đi, hả?” Thấy tôi đang lựa lời để đáp, ông ta bảo: “Đùa thôi. Chúng ta cũng mong tìm được một nơi của chính mình. Con đã rất tử tế khi để chúng ta ở lại đây. Ta biết gia đình ta không phải dễ sống nhất thế giới gì đâu.”

“Không đâu, bố mẹ không làm sao cả.”

Ông ta cười. “Dù sao thì, ngủ ngon nhé, hai con. Đừng để bị rệp trên giường căn.”

Ông ra khỏi bếp và tôi lắng nghe tiếng bước chân nặng nề khi ông ta lên cầu thang. Một, hai, ba, kẹt, năm, sáu. Khi cửa phòng ngủ đóng lại, tôi vào phòng khách để tắt ngọn đèn mà Jeff và Lizzy vẫn để sáng. Một vật trên bàn lọt vào mắt tôi.

Một cái thước dây hình vuông.

Tôi cầm nó trong tay. Vậy ra đúng là Lizzy đã cầm cái thước này đêm hôm nọ. Họ đang làm gì? Đo đạc các chiều phòng khách nhà tôi ư? Sao họ lại làm vậy?

Gemma xuất hiện sau lưng tôi.

“Thôi nào. Đi ngủ thôi anh.”

Kiệt sức với cơn đau đầu do tất cả chỗ rượu đã uống, tôi bỏ cái thước lại và theo nàng lên gác. Trên đường đi, tôi tạt vào phòng tắm ở tầng hai và cầm lấy lọ Eau Sauvage, mang nó lên phòng tắm trên gác. Trước đó, tôi đã không thấy phiền khi Jeff mượn nó nhưng bây giờ, tính sở hữu đã nổi lên. Ông ta có thể tự mua nước hoa cạo râu cho riêng mình.

## Chương 16

“Tôi nói chuyện với anh một chút được không, Elliot?”

Kenneth, giáo viên khoa học ở trường Tiểu học Tulse Hill gọi tôi trong lúc lũ trẻ, bao gồm cả Effy, đang tìm chỗ trên xe buýt. Hôm nay, tôi dạy một mình vì Amira có buổi họp với một nhà tài trợ tiềm năng.

“Bài học hôm nay thế nào?” Kenneth hỏi. Cậu ta gần ba mươi, nhanh nhẹn và thân thiện, tay áo sơ mi lúc nào cũng xắn lên tận khuỷu. Chính cậu ta đã thúc giục trưởng phòng chuyên môn của nhà trường chấp nhận *Những bộ óc tò mò* được tham gia giảng dạy.

“Rất tốt chúng tôi đã làm kem đánh răng cho voi.”

Mắt cậu ta sáng lên. “Tôi thích bài đó lắm.”

Thí nghiệm này bao gồm việc lấy ôxy già, chất tẩy lông, màu thực phẩm và men. Khi bạn dùng một lượng ôxy già vừa phải, trộn các chất với nhau trong một chai nhựa, nó sẽ tạo ra một dòng bọt trào lên. Lũ trẻ thực sự hào hứng và điều đó cho phép tôi nói về việc dùng những hoá chất cô đặc khác nhau để tạo ra các kết quả khác nhau, cũng như giải thích về năng lượng của phản ứng toả nhiệt. Đó là một thí nghiệm dễ dàng và an toàn.

“Effy đã nắm được nó ngay lập tức,” tôi kể. “Thực ra, nó hơi đơn giản so với con bé. Con bé đang giúp các bạn khác và kể cho tôi nghe về những thí nghiệm nó đã xem trên YouTube. Cho tôi

cả một danh sách dài những thứ nó muốn làm thử.”

“Thông minh thật. Thực ra, chính xác thì tôi muốn nói chuyện về Effy với anh đấy.”

Tôi đứng thẳng lại. Có phải con bé sắp chuyển đi? Trở về Ghana? Nhìn thấy biểu cảm của tôi, Kenneth nói “Không phải tin xấu đâu. Nhưng hôm qua bố con bé đã đến nói chuyện với tôi. Ông ấy muốn biết liệu có thể cho Effy học thêm lớp nâng cao riêng không.”

“Với cậu à?” Tôi hỏi.

“Không, với anh cơ. Ông Mensah đánh giá tôi chỉ là nô dịch của chính phủ, trong khi anh mới là bậc thầy.”

Tôi cười. “Tôi thích cách ông Mensah nói đấy. Nhưng thường thì chúng tôi không làm việc đó. Chúng tôi nghĩ như vậy không công bằng, khi dành sự chú ý đặc biệt cho chỉ một đứa trẻ.”

“Tôi hiểu. Nhưng Effy rất đặc biệt, không phải sao. Tôi sẽ chẳng ngạc nhiên nếu con bé đã sẵn sàng thi, và đỗ, chương trình GCSE\* trước khi rời trường tiểu học. Điều đó chưa từng xảy ra ở trường Tiểu học Tulse Hill.” Cậu ta nhìn vào mắt tôi. “Và tôi chắc chắn điều đó cũng tạo nên danh tiếng tuyệt vời cho các anh, đâu có tổn hại gì đến nỗ lực gây quỹ của anh, thậm chí cả những người đòi thắt chặt chỉ tiêu ở LEA cũng sẽ bị ấn tượng.”

Cậu ta nói đúng. Chúng tôi cần lấy lòng nhà chức trách giáo dục ở địa phương để tiến hành công việc, cũng như tìm kiếm tài trợ từ các công ty tư nhân. Và việc đó ngày càng khó hơn khi mà tính cao thượng trong việc làm của chúng tôi lu mờ dần còn các

nguồn ngân sách thì bị thu hẹp. Chúng tôi sẽ có sự hỗ trợ to lớn từ việc giới thiệu một trường hợp cụ thể, khi chúng tôi giúp một bé gái đạt các bằng cấp sớm đến sáu, bảy năm so với bạn cùng trang lứa. Effy là một tập hợp kinh tế xã hội hoàn hảo và tôi có thể mừng tượng ra phản ứng của báo chí. Trên hết, bất chấp chính sách không thiên vị cá nhân của chúng tôi, giúp được Effy đạt đến tiềm năng của con bé đã là một điều tuyệt vời. Mỗi giờ một tuần trong phòng học là không đủ.

“Để tôi suy nghĩ nhé,” tôi nói.

Kenneth vỗ vai tôi. “Anh tốt lắm.”

## Chương 17

Ông George đang kéo thùng rác ra ngoài khi tôi về nhà, để sẵn cho sáng hôm sau. Nhìn ông kéo chúng trên vỉa hè làm tôi thầm mong mình cũng khoẻ mạnh, cường tráng như thế khi đã vào độ tuổi của ông. Ông chờ tôi ra khỏi xe.

“Ngày hôm nay tốt chứ?” Ông hỏi.

“Vâng. Không tồi ạ.” Tôi hạ giọng. “Hãy chấp tay mong nó sẽ tốt hơn nữa.”

“Ồ?”

“Jeff và Lizzy sẽ đi xem vài ngôi nhà ngày hôm nay, nên cháu đang hi vọng sẽ lấy lại nhà mình sớm thôi.”

“Thật à? Ta không thấy họ ra ngoài. Không hẳn là ta buộc phải thấy,” ông vội thêm. “Ý ta là, không phải ta cứ ngồi sầm soi nhà cháu cả ngày đâu.”

Mắt tôi liếc qua đề can Khu dân cư Cảnh giác trên cửa sổ trước nhà George và Edith. “Có tin gì về vụ bí ẩn trong nhà kho của ông Singh chưa ạ?”

“Chưa. Ông ấy đã thử gọi cảnh sát nhưng bọn họ không quan tâm. Ông ấy đang nói về chuyện lắp đặt cả đèn và camera an ninh, cứ như ai đó sẽ quay lại và cuồn nốt chỗ thuốc diệt cỏ cùng chậu hoa thừa của ông ấy vậy.” Ông gõ lên một bên đầu. “Chỉ ta biết với nhau thôi nhé, ta sẽ không ngạc nhiên nếu ông ấy đặt nhầm cái búa và các thứ khác ở đâu đấy. Chuyện xảy ra

khi ta đến độ tuổi của ông ấy.”

Tôi chắc chắn ông Singh chỉ nhỉnh hơn George vài tuổi nhưng tôi không nói gì.

“Nói đến thuốc diệt cỏ, Chút Chít thế nào rồi?” Ông hỏi kèm một cái nháy mắt.

“Dạ?”

Ông cười khúc khích. “Edith và ta bắt đầu gọi bố mẹ vợ cháu như thế đấy.”

“Hay đấy ạ. Có khi cháu nên bắt đầu dùng từ đó.” Tôi thoáng nghĩ đến việc kể cho ông nghe về cái thước dây nhưng thực sự không muốn bị kéo vào một cuộc nói chuyện dông dài về Jeff và Lizzy.

“Nhân tiện,” George nói, “ta đang định hỏi cháu có thể giới thiệu một nhà hàng tốt không. Tuần sau là kỉ niệm đám cưới của ta và Edith, ta muốn đưa bà ấy đến chỗ nào đó đặc biệt. Một chỗ đắt đỏ.”

“Ồ, hay quá ạ.” Tôi đọc nhanh vài địa chỉ mà tôi nghĩ là ông sẽ thích. “Bao nhiêu năm rồi ạ?”

“Bốn mươi chín.” Ông cười toe. “Ta biết, trông ta không già đến thế nhỉ? Ta mới hai mươi một hồi chúng ta cưới nhau, Edith thì hai mươi. Thời đại khác. Cháu biết đấy, bà ấy là người phụ nữ duy nhất ta từng có.”

Tôi hơi giật mình bởi sự thẳng thắn của ông. “Ồ.”

“Và cháu biết sao không? Ta đã không cảm thấy thiếu thốn. Bà ấy là người phụ nữ tuyệt vời nhất. Và trên hết, bà còn là

người bạn thân thiết nhất.” Ông gật đầu với chính mình. “Sang năm sẽ là đám cưới Vàng. Chúng ta sẽ tổ chức một bữa tiệc lớn và khởi hành đến mọi nơi mà chúng ta luôn ao ước. Một chuyến du lịch vòng quanh thế giới. Rồi chúng ta sẽ ở lại với Terry và lũ trẻ ở Úc một thời gian.”

“Nghe tuyệt quá.”

Ông đang nhìn xa xăm, có lẽ bắt đầu mơ tưởng ra bữa tiệc thịt nướng trong khu vườn của con trai ông ở Melbourne. Ông trở lại với thực tại. “Cháu cố giữ lấy Gemma nhé. Ta thấy con bé có vẻ là người tốt, kể cả khi bố mẹ nó có hơi nhây.”

“Bác đừng lo. Cháu định thế đấy.”

Tôi vào nhà. Tâm trạng lúc đi qua cửa của tôi rất tốt, vì cảm động trước những gì George đã nói và tự hỏi liệu mình có nên mua tặng họ một món quà vào lễ kỉ niệm. Bốn mươi chín năm... Thật khó mà hiểu nổi khoảng thời gian dài như thế trải qua với ai đó khác. Gemma và tôi mới biết nhau vài tháng và còn quá nhiều điều về nàng mà tôi cần phải hiểu. Nhưng tôi thấy thích thú với ý tưởng biết ai đó từ trong ra ngoài, cuộc đời và cái tôi của cả hai quấn quít vào nhau như ông George và bà Edith. Tôi tự hỏi liệu bố mẹ mình có còn bên nhau đến giờ nếu họ không mất sớm.

Tôi thấy Jeff và Gemma đang ngồi ở bàn bếp, nhìn qua cửa sổ sau nhà ra vườn. Tôi có thể trông thấy hình ảnh phản chiếu của ông ta trên kính cửa và giật mình bởi sự biến chuyển trên đó khi ông ta nghe tiếng tôi vào. Ông ta đã cau có - gần như giận dữ



- nhưng đến lúc quay đầu lại thì ông ta đang mỉm cười. Không thấy Lizzy đâu.

“Công việc thế nào em?” Tôi hỏi Gemma trong lúc lấy một chai bia ra khỏi tủ lạnh. Gemma đã có sẵn ly vang trắng với một nửa trước mặt.

Nàng thở dài. “Tệ lắm. Ai đó mang đến một chú chó đốm bị ô tô cán. Con chó đẹp biết bao.” Mắt nàng ngấn nước.

“Họ không cứu được nó sao?”

Nàng thì thào đáp lại. “Không.”

“Đáng lẽ đến giờ con phải quen với việc đó rồi chứ,” Jeff nói. “Con thì lúc nào cũng ủy mị khi dính đến lũ động vật. Nhớ con chuột hamster đó không, Chips?”

Gemma đứng dậy. “Con không muốn nói về chuyện đó, bố.” Cái nhìn nàng dành cho bố làm tôi bị sốc. Nó ẩn chứa sự khinh miệt. Nàng bỏ ra khỏi phòng mà không nói thêm lời nào.

Tôi định đi theo nàng nhưng Jeff nói “Mặc nó. Nó sẽ ổn thôi. Nước trong ấm vừa sôi đấy, nếu con muốn một chén.”

Tôi không muốn “một chén”. Tôi giơ chai bia của mình lên. “Con uống cái này thôi.”

“Hợp với con quá thế.” Ông ta rót cho mình một cốc trà. Nhìn ông ta hớp trà trong ánh sáng nhân tạo của căn bếp, tôi chợt thấy ghê sợ. Ông ta bốc mùi Brylcreem\* nồng nặc và sau mỗi lần uống trà, lưỡi ông lại liếm qua liếm lại môi như thần lẩn. Ông ta đang mặc chiếc áo thun tay bó làm cơ bắp như được bơm đầy, cứ như ông ta đã tập thể hình cả ngày. Bên cạnh ông

ta, tôi thấy mình lão nhược và thiếu tập luyện, bất chấp tuổi trẻ. Có lẽ chính sự bất an đã khiến tôi sợ sệt như vậy. Hay có lẽ đó là dư âm từ cảm giác kì cục của tôi khi mới bước vào nhà. Người đàn ông này và vợ, và ở một mức độ nhẹ hơn là đứa con gái lánh đời của họ, đã khiến tôi cảm thấy mình là người lạ trong chính nhà mình.

“Hôm nay thế nào ạ?” Tôi hỏi.

“Hửm?”

“Những căn nhà bố mẹ định đi xem ấy. Chúng như thế nào? Bố tìm được nơi nào muốn thuê chưa?”

Ông ta cười nhếch mép. “Nghe chừng cậu thực sự muốn thoát khỏi chúng ta đây, Elliot.”

“À, bố đâu có muốn ở đây suốt đời, đúng không nào?”

Ông ta dẫn cốc xuống đánh cạch. “Tất nhiên là không. Nhưng chúng ta đã phải huỷ hẹn.”

Tôi không buồn che giấu sự khó chịu của mình. “Sao cơ? Tại sao?”

“Vì Lizzy không khoẻ.”

“Không khoẻ?”

“Ừ. Bà ấy phải nằm trên giường suốt ngày, tội nghiệp. Nói là cảm thấy rệu rã. Con biết đấy, đau đớn và yếu ớt vì cái bụng không ổn. Bà ấy còn bị đau họng và tai nữa. Lại còn đau đầu.”

Thế thì tiện quá.

“Ta nghĩ chắc bà ấy lây bệnh của Chloe rồi.” Ông ta đảo mắt. “Đúng là đàn bà? Phái yếu. Ta đoán Gem sắp lây đấy. Thực ra, ta

sẽ chẳng ngạc nhiên nếu nó đã bị rồi, theo cái cách nó cư xử.”

Tôi nhìn chăm chăm vào ông ta. “Nhưng bố thì không sao à?”

“Ồ không. Khoẻ như trâu, ta ấy.” Ông ta nheo mắt. “Kể ra chính con trông cũng hơi xanh xao, Elliot ạ. Mặc dù ta đoán lúc nào trông con chả thế nên khó nói lắm. Con nên cẩn thận nếu bắt đầu thấy ốm. Con không muốn lây hết sang lũ trẻ con ở lớp đâu nhỉ?”

Charlie chui vào qua cửa sập của mèo và nhảy lên chiếc bàn cạnh tôi. Tôi lơ đãng vuốt ve nó.

“Bố không thể tự đi xem nhà được à?” Tôi hỏi.

“Cái gì? Ta ư, chọn một nơi sinh sống cho chúng ta mà lại không có Lizzy ư? Rõ ràng con không hiểu nhiều về phụ nữ nhỉ?” Ông ta cười. “Hơn nữa, ta phải ở lại để chăm sóc bà ấy. Từng ly từng tí theo những cơn thêm chết tiệt.”

Chú mèo nhảy ngang qua phòng và hạ cánh bên cạnh Jeff. Trước sự kinh hoàng của tôi, Charlie cọ má vào cánh tay Jeff và Jeff gãi tai nó. Charlie bắt đầu kêu gừ gừ thích thú.

Jeff nháy mắt với tôi. “Con biết không? Thực ra ta khá là thích khi Lizzy ốm, yếu đuối và mong manh như thế. Rất gợi tình đúng không?”

Charlie tiếp tục cọ người nó vào tay Jeff. Tôi muốn giật lại con mèo của mình và cấm nó le ve gần người đàn ông này.

Jeff liếc đồng hồ trên tường. Đã bảy rưỡi. “Trận đấu sắp bắt đầu nên nếu con không phiền...” Ông ta ra cửa và trước sự

hoảng hốt của tôi, Charlie cũng nhảy xuống và đi theo.

“Nhưng còn...?”

Ông ta đã đi mất.

## Chương 18

Tôi cần nói chuyện với Gemma. Tôi lên gác, bước tránh bậc thang cọt kẹt và lúc đến được tầng hai, tôi đã có thể nghe tiếng nàng đi lại trong phòng ngủ của chúng tôi, vừa đi vừa hát theo bài nhạc pop cũ. Chắc nàng đã thấy vui hơn hoặc có lẽ nàng đang cố làm mình vui lên. Đó là việc tôi thường làm khi buồn: bật nhạc và nhiệt tình hát theo dù lỗi nhạc. Có lẽ tôi nên lên trên đó và tham gia. Hát với nàng. Nhưng khi đi qua cánh cửa phòng ngủ chính, tôi chợt nảy ra một quyết định. Tôi gõ nhẹ vào cửa.

“Ai đó?”

“Elliot. Con chỉ muốn xem mẹ sao rồi.”

Tôi đi vào. Lizzy đang ngồi trên giường, đọc một cuốn sách bìa mềm. Chắc hẳn bà đã tìm thấy nó trên giá sách của tôi dưới nhà, một cuốn tiểu thuyết kinh dị tên là *Sweetmeat*. Ngay khi tôi vào phòng, bà đã đặt nó sang một bên và kéo cái chăn lên ngang vai. Bà đang mặc một thứ trông giống pyjama của đàn ông. Bà khụt khịt và ho một cách thảm thiết.

“Mẹ thấy sao rồi?” Tôi hỏi.

“Như quỷ ấy. Cuốn sách này chẳng giúp được gì. Nó làm ta hồi hộp và không phải theo cách tích cực.” Bà ta đẩy sách rơi xuống sàn. “Thế tốt hơn.”

Tôi đến bước lại gần giường nhưng không quá gần. Nếu bà ta

bệnh thật, tôi không muốn bị lây.

“Mẹ có nghĩ mẹ bị bệnh giống Chloe không?” Tôi hỏi.

Bà cau mày. “Có thể. Nhưng ta đoán khoảng một, hai tuần gì đó là ta ổn thôi.”

*Một tuần.*

“Con chắc là mẹ sẽ sớm khỏe lại. Nhưng có khi mẹ nên đi gặp bác sĩ.”

“Vì bị dính virus? Chẳng ích gì đâu. Hơn nữa, ta không đăng kí bảo hiểm ở đâu cả.”

Bà ta nằm xuống, ngược nhìn tôi qua viền chăn. Căn phòng mang mùi nặng nề của người bệnh và nhìn xuống bà ta như thế, yếu ớt với đôi mắt đờ dẫn, tôi cảm thấy hơi tội lỗi vì đã nghi ngờ bà già bệnh.

Tôi lật cuốn sách lên. Gáy sách đã bị gãy và bà ta đã gấp góc vài trang. “Nhân nói đến Chloe, con bé sao rồi ạ? Con gần như không gặp nó kể từ khi mọi người đến.”

“Nó không quá tệ. Còn hơi một tí thôi.”

“Có lẽ con bé nên ra ngoài, hít thở chút không khí?” Tôi gợi ý  
“Nó sẽ làm con bé thấy khá hơn.”

“Không.”

Bà ta đã vùi nửa đầu dưới chăn và tôi không chắc mình nghe đúng. “Không ư?”

“Nó không cần không khí gì cả. Nó cần nghỉ ngơi thôi. Giống ta.”

Tôi lùi khỏi phòng và đóng cửa lại sau lưng. Trên gác,

Gemma đã đang hát theo một bài khác, bài nào đó của The Cure. “Tôi đang sống trong một trại thương điên,” tôi tự nhủ, mắt tôi dán lên cánh cửa văn phòng. Tôi đi đến và ghé tai vào đó. Bên trong không có động tĩnh gì.

Lizzy sai rồi. Bị nhốt trong căn phòng đó chẳng làm Chloe khá hơn chút nào. Và tôi đã mệt mỏi với việc có người khác trong nhà mà hiếm khi nói với nhau một lời. Thực ra, tôi không nhớ nổi chúng tôi từng nói chuyện hay chưa. Tôi gõ nhẹ lên cửa gỗ.

Không có tiếng trả lời. Tôi đứng đó một lát, cố quyết định phải làm gì. Tôi không muốn xâm phạm sự riêng tư của Chloe, nhưng tôi tự nhủ rằng đây là nhà tôi. Chuyện cô ta gần như không rời phòng kể từ khi đến đây đã đủ quái lạ rồi. Lỡ cô ta ốm nặng? Cô ta có thể mang về mầm bệnh chết người nào đó từ Pháp, lây cho cả nhà, từng người một thì sao? Tôi cần tự xem cô ta thế nào.

Tôi thử vặn tay nắm cửa nhưng nó vẫn còn khoá. Tôi chậm rãi khụy gối và nhìn lén qua lỗ khoá. Tôi đã nghĩ nếu cô ta khóa cửa phòng thì chiếc chìa sẽ chắn tầm nhìn của tôi, nhưng tôi có thể nhìn thẳng qua đó.

Căn phòng được chiếu sáng mờ mờ - tôi đoán là đèn chính đã tắt nhưng đèn bàn vẫn còn - khiến tôi khó nhìn hơn. Tôi chớp mắt đến khi những hình dạng trong phòng lọt vào tầm nhìn.

Chiếc giường trống không, chăn đã được kéo ra và vùi thành một đống giữa đệm. Tôi có thể thấy phần rèm đã được kéo sang bên trái và trong lúc tôi nheo mắt nhìn vào căn phòng tối, tám

rèm lay động bởi một cơn gió nhẹ, cho thấy cửa sổ đang mở.

Tôi đứng dậy và gõ cửa lần nữa. “Chloe? Cô có ở đó không?”

Im lặng.

Cô ta ở chỗ quý nào? Tôi đột ngột tin chắc rằng cô ta đã bỏ đi, trèo qua cửa sổ. Nhảy xuống. Tôi có cảm tưởng điên rồ là cô ta đã bay mất, như Wendy bay đến Never Never Land. Điên thật đấy nhưng tôi tin rằng có gì đó rất sai. Tôi cần vào phòng.

Khi tôi mới chuyển đến đây, có một lọ gôm trong bếp chứa chìa khoá của tất cả các phòng trong nhà, do người chủ trước đánh dấu. Đó là chỗ tôi tìm được chìa khoá văn phòng. Mặc dù tôi chưa từng dùng những cái khác, tôi biết hầu hết các ổ khóa trong nhà đều có hai bộ chìa nên nhiều khả năng tôi sẽ tìm được chìa sơ cua của căn phòng trong cái lọ ấy.

Tôi rón rén đi qua phòng Lizzy đang nằm, không muốn bà ta ra ngoài và can thiệp. Tôi cần phải thấy tận mắt. Dưới nhà, Jeff đang hò hét với cái ti vi, bảo trọng tài là đồ khốn, và ông ta đã không để ý thấy tôi đi qua phòng khách.

Lọ đựng chìa khóa nằm trong cái ngăn kéo mà tôi cất trữ mọi thứ lặt vặt có thể hữu dụng vào một ngày nào đó. Tôi đặt chùm chìa lên mặt bàn và tìm tòi. Tôi đã gặp may. Tôi thấy chìa văn phòng - gắn nhãn phòng trống 2 - và nắm chặt nó trong lòng bàn tay, vội vã lên gác, tra nó vào ổ khóa và xoay. Cánh cửa mở ra với một tiếng kẹt.

“Chloe?” Tôi khẽ hỏi khi đi vào, để lại chìa trong ổ. Bàn làm việc nằm bên tay phải và đúng như tôi đoán, đèn bàn vẫn bật, lấp đầy căn phòng bằng ánh sáng nhợt nhạt, sóng sánh của nó.



Mùi mồ hôi và cơ thể người sộc vào mũi tôi. Có cả thứ gì khác nữa, mùi thịt ôi, và tôi nhanh chóng xác định được nguyên nhân: một chiếc bánh mì kẹp thịt nguội nằm trên đĩa trên bàn, trông như đã ở đó nhiều ngày, nó khô lại và cong queo ở mép. Tận Chúa vì cả hai thứ mùi này đều đã được cơn gió thổi qua cửa sổ làm loãng bớt phần nào.

Bộ quần áo Chloe mặc hôm đến đang chất đống ở chân giường nhưng ngoài cái đồ và chiếc bánh thiêu, căn phòng gần như chưa hề bị chạm đến. Tủ đựng hồ sơ bên cạnh bàn làm việc, các ngăn kéo còn đóng chặt.

Tôi nhìn trái nhìn phải rồi đi đến cửa sổ, nhìn ra khu vườn tối. Bên dưới cửa sổ, hiên nhà được đèn bếp thấp sáng, và tôi gồng mình trông đợi một thân người rúm ró. Nhưng ở đó không có gì. Hẳn là cô ta đã ra ngoài.

Tôi sắp bỏ đi để nói chuyện với Jeff và Lizzy, để hỏi liệu họ có biết Chloe không ở nhà không thì nghe thấy một tiếng hít vào.

Tôi dừng chân, nhìn quanh và bật đèn trần để xua đi bóng tối. “Chloe?” Tôi lại gọi. Lần này, âm thanh nghe như một tiếng nấc nghẹn.

Có một cái tủ ở bên trái căn phòng, cao khoảng một mét tám và được gắn âm tường. Tôi dùng nó để cất giấy tờ cũ và các vật quan trọng, bao gồm cả những tài sản cũ của bố mẹ mà tôi không nỡ bỏ đi. Tiếng động phát ra từ đó.

Tôi kéo cửa tủ mở ra.

Chloe đang ngồi trong đó, tựa lưng vào thành tủ, cuộn lại như một quả bóng theo kiểu cổ làm mình vô hình. Mặt cô ta

giấu giữa hai đầu gối, ngón tay đan lại trên đỉnh đầu. Cô ta đang mặc bộ váy ngủ màu trắng và để chân trần. Ngón chân cái ngo nguậy lên xuống, đó là phần duy nhất trên người cô ta cử động.

Một lần nữa tôi gọi tên và ngồi xổm trước mặt cô ta. Cô ta không nhúc nhích hay nhìn lên. Giờ đây, khi đã đến đủ gần, tôi có thể cảm nhận thân nhiệt của cô ta. Tôi cũng ngửi được mùi nữa: mồ hôi bết dính và hơi thở nồng.

“Chloe,” tôi nói. “Là tôi đây, Elliot.” Tôi nhận ra mặc dù đang sống trong nhà tôi nhưng cô ta không biết tôi. Chúng tôi chỉ thoáng gặp nhau. “Sao em không ra ngoài này?”

Cô ta chậm rãi và duyên dáng ngước mặt lên, quay sang tôi. Kể cả trong bóng tối của chiếc tủ, tôi vẫn thấy mắt cô ta đang vằn tia máu và da cô ta trắng bệch như tuyết.

Tôi dịch lại gần. “Nào Chloe. Sao em không lên giường. Tôi sẽ lấy cho em một cốc nước và cái gì đó để ăn. Hoặc thuốc. Em đã ăn uống gì chưa?”

Cô ta mở miệng nhưng không phát ra lời nào. Tôi để ý thấy môi cô ta đã khô và nứt nẻ ra sao. Cô ta liếm chúng và chỉ nói một từ.

“Ra.”

“Em muốn ra ngoài à?” Tôi đưa một cánh tay. “Nào, để tôi giúp em.”

Nhưng cô ta không nhúc nhích. Tôi thử lại nhưng cô ta vẫn ngồi thù lù và bất động. Tôi không muốn chạm vào cô ta, phòng khi điều đó làm cô ta hoảng. Tôi có thể làm gì? Tôi quyết định đi tìm Gemma. Tôi chắc chắn nàng sẽ hoảng hốt nếu trông thấy

tình trạng của em gái mình.

Tôi đẩy người đứng dậy và sau lưng tôi vang lên một giọng nói: “Có chuyện gì đấy?”

## Chương 19

Jeff vào phòng. Trông ông ta có vẻ tiết cú như tôi đã làm gì đó sai trái.

“Có chuyện gì ư?” Tôi nói. “Đó là việc *con* muốn biết đấy. Con phát hiện ra con gái bố như thế này, trốn trong tủ, cư xử như bị suy nhược thần kinh vậy.”

Jeff đảo mắt ra chiều tôi đã chuyển bé xé ra to và cố đi qua tôi. Tôi bước sang trái để chặn đường. Liếc qua vai, tôi thấy Chloe đã lại vui mặt vào giữa hai đầu gối.

“Cô ấy cần bác sĩ,” tôi nói. “Rõ ràng cô ấy đang bị bệnh.”

Jeff gầm ghe. Tôi không thể tin nổi ông ta lại có vẻ thờ ơ đến thế.

“Có chuyện gì với bố thế? Sao bố có thể không muốn giúp con bé? Chuyện này vô lí hết sức.” Tôi chỉ vào chiếc bánh mì kẹp chưa được đựng đến. “Con đoán là bố và Lizzy đang chăm sóc cho con bé, nhưng nhìn cứ như là hai người nhốt nó vào đây và bỏ quên nó vậy.”

“Cậu không biết cậu đang nói về chuyện gì đâu, Elliot.” Giọng ông ta trầm xuống và đầy ác ý. Ông ta nhìn đăm đăm vào tôi một lúc, cơ hàm nghiến liên tục. Một mạch máu đang phập phồng trên trán ông ta. Rồi dường như ông ta đã kiềm chế được, rõ ràng ông ta hít vào một hơi, và khi nói lại thì giọng ông ta đã dịu hơn. “Không phải lỗi tại ta hay Lizzy nếu nó không ăn hết

chỗ thức ăn mà chúng ta đã mang cho nó. Nhưng chúng ta vẫn đang chăm sóc nó. Một trong hai chúng ta đã phải ngồi trong phòng này với nó mỗi ngày khi con đi làm.”

“Thật sao?”

“Tất nhiên rồi. Chúng ta không phải quái vật. Chỉ là...”

“Sao?”

“Đây là chuyện trong nhà.” Ông ta nói câu đó cứ như thể là xong, vấn đề khép lại. Và vì đã lâu không còn là người nhà của ai, tôi không biết phải nói gì.

Ông ta ra hiệu cho tôi dịch sang một bên, tôi miễn cưỡng làm theo. Ông ta bước qua chỗ tôi, cúi xuống nói chuyện với Chloe. “Có phải thế không, con yêu? Bố mẹ đang chăm sóc con mà?”

Cô gái ngẩng mặt lên và gật đầu. Da cô ta gần như xám ngoét, tóc bê bết và xơ xụi. Những giọt mồ hôi đọng ở viền môi cô ta. Trông cô ta có vẻ sợ sệt như một con thú chưa được thuần hóa.

“Nào, sao con không ra ngoài này nhỉ?” Ông ta nhẹ nhàng nói. “Trông con không thoải mái lắm.”

Ông ta giơ tay ra và lần này cô ta đáp lại, cho phép ông ta cầm tay mình. Cô ta bò ra khỏi tủ và để ông bố dẫn đến giường, bần chân trần lê lét trên ván sàn. Cô ta nằm xuống, đặt đầu trên gối.

“Để bố đắp chăn cho con nào,” Jeff nói, kéo cái chăn phủ lên cô gái. “Đấy, khá hơn nhiều rồi.” Cô ta không nói gì. Ông ta đặt

một bàn tay lên trán con gái. “Con vẫn còn sốt này. Bố sẽ mang cho con ít nước mát và paracetamol. Đó là lí do con bé hành xử như thế. Tại cơn sốt.”

“Nhưng nếu con bé đã sốt đến mười ngày nay, rõ ràng nó cần gặp một bác sĩ. Nó nên nhập viện.”

“Chúng ta không thích bác sĩ.”

Tôi quay Lại. Bà Lizzy đang đứng ở ngưỡng cửa trong bộ pyjama. Gemma đứng sau lưng bà, biểu cảm ngưng đọng. Tôi đã thắc mắc chừng nào cả hai mới xuất hiện.

“Con không quan tâm bố mẹ có thích bác sĩ không,” tôi nói. “Con bé cần đi khám. Bị sốt lâu thế này là không bình thường. Trốn trong tủ cũng vậy.”

“Thực ra cũng không đến nỗi,” bà Lizzy nói. “Nếu con bị cúm, cơn sốt có thể kéo dài đến mười ngày.”

Đó có phải là tất cả hay không? Tôi nhìn Chloe chăm chăm. Ý tưởng cô ta có thể bị suy nhược thần kinh lại đến với tôi. Hoặc lúc nào cô ta cũng như thế này. Tôi không tài nào biết. Gemma chưa từng nói rằng em nàng có vấn đề về thần kinh. Tất cả những gì tôi có thể làm là chấp nhận lời nhà Robinson nói nên tôi lùi lại một bước. Nhưng tôi vẫn không cảm thấy thoải mái. Có chuyện gì đó rất sai trái ở đây. Tôi chỉ không hiểu nổi là chuyện gì. Dù sao thì tôi chắc chắn Chloe cần được chăm sóc y tế.

Gemma vào phòng tắm và trở lại với máy đo nhiệt độ, nàng đưa cho bố. Chloe nằm bất động, mắt dán lên trần nhà. Jeff đưa máy vào trong tai Chloe và chờ vài giây. “Ba mươi bảy độ bốn,”

ông ta bảo. “Nó đang hạ dần. Ta đoán ngày mai con bé sẽ trở lại bình thường.”

Ông ta nhét cái máy vào túi quần trước khi tôi kịp đọc.

“Đi nào.” Jeff xua tôi ra khỏi phòng. “Chúng ta nên để con bé nghỉ ngơi.”

Ông ta kéo cửa đóng lại. Lizzy quay về phòng ngủ và Jeff lầm bầm gì đó về chuyện bỏ lỡ trận bóng trước khi quay xuống nhà. Tôi đứng trên chiếu nghỉ cùng Gemma, vẫn chưa thể kéo mình ra khỏi cánh cửa văn phòng.

“Em nghĩ sao?” Tôi hỏi Gemma. Những gì Jeff nói nghe có vẻ hợp tình hợp lý, nhưng tôi vẫn thấy băn khoăn.

“Về chuyện gì?” Gemma đáp lại. Nàng có vẻ kiệt sức.

“Cách bố mẹ em đang đối xử với Chloe ấy. Anh không hiểu tại sao họ không cho con bé gặp bác sĩ. Làm sao mẹ em có thể nói bà ấy không tin bác sĩ? Như thế chẳng khác nào nói em khôn tin vào khoa học!”

“Lúc nào họ chẳng như vậy. Với tất cả công chức nhà nước, họ đều như vậy.” Nàng đặt tay lên bụng và đổi đề tài. “Em chưa ăn gì cả và đang đói ngấu đây. Mình gọi đồ ăn về nhé.”

Gemma cất bước bỏ đi nhưng tôi kéo cánh tay nàng. “Chờ đã. Em thực sự không lo cho Chloe ư? Em không nghĩ chúng ta nên đưa con bé đi khám sao?”

Nàng thở dài sốt ruột. “Em không nghĩ nó cần bác sĩ.”

“Ý em là sao?”

“Nó cần thoát khỏi bố mẹ chúng em, có thể thôi. Nó cần

không khí trong lành, bạn bè, một cuộc đời bình thường.”

“Con bé cũng cần anh chị em nữa. Em và Stuart. Và dường như em không muốn giúp nó.”

Gemma nheo mắt với tôi. “Không giống anh. Anh có vẻ tha thiết giúp đỡ nó quá nhỉ.”

“Em nói thế là có ý gì?”

“Quên đi.” Có vẻ như nàng muốn nói gì khác, rồi đổi ý. “Nghe này, em có quan tâm đến con bé, Elliot. Tất nhiên là có. Nhưng em chưa từng làm thân được với nó vì bố mẹ em lúc nào cũng ở đó, chen ngang. Em cảm thấy rất khó giao tiếp với con bé.”

“Bây giờ có thể là thời điểm hoàn hảo để thay đổi điều đó.”

“Em biết. Và em sẽ cố gắng. Chỉ có điều rất khó làm việc đó khi bố mẹ em ở quanh đây. Giờ thì làm ơn... chúng ta ăn được không? Em sắp tụt huyết áp rồi đây này.”

Chúng tôi xuống bếp và tôi lơ đãng nhìn khi Gemma vừa lục ngăn kéo tìm tờ thực đơn, vừa hỏi tôi thích ăn đồ Ấn, đồ Thái hay đồ Tàu hơn. Tôi bảo nàng có thể chọn. Tôi đã hết cả thèm ăn.



## Chương 20

“Thế thì kì quặc quá,” Amira nói.

Đó là hôm sau và chúng tôi đang ở trong văn phòng. Amira đã bắt đầu buổi sáng bằng cách kể với tôi về “đêm hẹn hò” của cô ấy với bạn trai Colin, một chàng cảnh sát. Họ đã đi chơi bowling. Việc nghe tiếng cười của cô trong lúc cô kể lại mình đã ném trúng bao nhiêu gậy, anh chàng ở đường ném bên cạnh đã vỗ tay tán thưởng cô thế nào thậm chí càng làm tôi ỉu ê hơn. Giá mà buổi tối của tôi cũng vui vẻ vô tư như thế.

“Nghe có vẻ như cô gái chắc chắn cần gặp ai đó,” cô nói tiếp.

“Chỉ có điều Jeff và Lizzy không thích bác sĩ. Gemma thì bảo họ lúc nào cũng thế. Cô ấy nói bố mẹ mình không bao giờ đưa mấy anh em đi khám hồi họ còn nhỏ, trừ phi buộc phải làm vậy.”

Amira gõ bàn phím rồi nói: “Có lẽ cậu nên lên đưa cô ta ra khỏi nhà.”

“Ai cơ, Gemma á?”

“Không, ngốc ạ. Cô em. Chloe ấy. Đưa cô ta đến bệnh viện.”

“Tớ không thể nào mang cô ta đi trước mặt Jeff và Lizzy.”

“Hừm. Vậy có lẽ cậu nên đưa một bác sĩ đến chỗ cô ta.”

Giờ thì đã có một ý tưởng.

Amira xoay người khỏi máy tính. “Giờ thì kể cho tớ chuyện

hôm qua. Chính xác thì Kenneth đã nói gì với cậu về Effy?”

Tôi kéo ghế đến bàn cô bạn và kể cho cô nghe. Tôi đã nghĩ về lời đề nghị ấy suốt đêm, khi không bận lo lắng về những sự vụ trong nhà.

“Vậy cậu nghĩ sao?” Amira hỏi. “Chúng ta có làm không?”

Tôi đã hạ quyết tâm. Việc đó sẽ tốt cho công việc của cả chúng tôi và Effy. Tôi cũng quyết định rằng nó còn là một cách đánh lạc hướng khỏi tất cả những việc đang xảy ra ở nhà tôi.

“Có. Làm nhé.” Tôi nói.

“Tuyệt.”

Mặc dù tôi rất vui vì việc này, giọng tôi không nhiệt tình như tôi đã mong đợi. Tôi quá phân tâm khi phải nghĩ ngợi về điều Amira đã nói. *Cậu có thể mang một bác sĩ đến chỗ cô ta.*

Tôi gõ cửa nhà ông bà George và Edith khi tan ca, trước khi về nhà mình. Đó là một buổi tối lạnh lẽo và hơi thở của tôi tạo thành sương trước mặt tôi trong lúc chờ đợi.

George mở cửa.

“Chào bác,” tôi nói. “Cháu nhờ bác một chút được không?”

Ông ra hiệu cho tôi đi theo vào bếp.

Bà Edith đang ở phòng khách, xem tin tức buổi tối và bà vẫy tay chào khi tôi đi qua. Thiết kế nhà ông bà George và Edith giống hệt nhà tôi nhưng đảo ngược lại nên tôi có cảm giác như mình vừa bước qua một tấm gương, có điều ở đây có đầy những tấm ảnh chụp con cháu của ông bà trên tường và các khoảng

trống trên mọi mặt phẳng. Một cái tủ gắn tường đựng bộ sưu tập ô tô đồ chơi đáng giá của George. Ông đam mê sưu tầm những chiếc ô tô Dinky nhưng đã từ bỏ thú vui này khi về hưu. Một vài chiếc xe ở đây, bao gồm cả chiếc xe đua Maserati màu đỏ có giá lên đến 1000 bảng, nhưng George cam đoan với tôi rằng ông yêu chúng như biểu tượng của cái đẹp và nỗi hoài niệm, chứ không quan tâm lắm giá. Tôi tin ông. Thậm chí gần đây ông còn được lên báo địa phương để khoe về chúng.

Có món gì đó đang được nướng trong lò, mùi thơm của nó lan khắp bếp. Trong lúc đi vào, tôi như ngược dòng thời gian trở lại thời thơ ấu, trên đường tan học về nhà và phát hiện một chiếc bánh đang để nguội bên cạnh bếp, khăn phủ bên trên. Mẹ tôi tùm tùm cảnh báo là đừng chạm vào nó. Kí ức ấy mạnh đến nỗi làm tôi gần như lảo đảo; tôi đứng không vững và nước mắt nhức nhối nơi đáy mắt tôi.

“Bánh mì chuối. Thơm chứ hả?” Ông George nói. “Ta làm theo công thức trong cuốn sách Edith tặng ta hồi Giáng sinh.”

Bố tôi lúc nào cũng thích nấu nướng. Đôi khi tôi cho phép mình tưởng tượng George và Edith chính là gia đình mình, rằng họ đã nhận nuôi tôi sau khi bố mẹ tôi mất. Hồi ấy, tôi đã quá lớn để được nhận về chăm sóc nhưng việc đó không thể ngăn tôi, kể cả rất nhiều lần trong những năm sau này, khát khao được một cặp vợ chồng tử tế nào đó nhận nuôi. Vị bác sĩ tâm lý mà tôi đến gặp một thời gian ngắn vào năm hai mươi tuổi đã bảo tôi rằng đó là vì tuổi thơ của tôi kết thúc quá đột ngột. Tôi đã không được trao cơ hội rời tổ ấm theo cách thông

thường.

*Một phần trong cậu mắc kẹt ở đó, vị chuyên gia đã nói. Không thể lớn lên.*

Giờ đây nghĩ lại, tôi chợt nhận ra vì sao mình lại thất vọng về Jeff và Lizzy đến thế. Trong vô thức, tôi đã hi vọng họ có thể là hình bóng người bố người mẹ mà tôi hằng mong mỏi. Tôi đã hạnh phúc xiết bao khi mời họ ở lại, phần vì tôi đã tưởng họ có thể giúp tôi trở thành một thành viên trong gia đình hoàn chỉnh với cả những người anh chị em mà tôi tha thiết có được.

George cười khúc khích, làm tôi thoát khỏi màn tự xét lương tâm. “Ta sẽ mang cho cháu và Gemma một lát để các cháu ném thủ và cho ý kiến nhé. Bia chứ?”

Ông đưa cho tôi một chai bia nhẹ và chúng tôi ngồi xuống bàn.

“Vậy cháu định nhờ ta chuyện gì?” Ông hỏi.

“Em gái của Gemma ạ, Chloe. Cháu có kể với bác là con bé không khoẻ chưa? Jeff và Lizzy đã bảo cháu là con bé dính virus từ Pháp về.”

“Cháu có kể.”

“Chuyện là, tối qua cháu đã vào phòng để xem con bé...”

Tôi kể cho ông nghe mọi chuyện đã xảy ra tối hôm trước. Ông lắng nghe, cặp lông mày mỗi lúc một nhướn cao hơn trước cao trào câu chuyện.

“Họ không chịu đưa con gái đi gặp bác sĩ,” tôi nói. “Nhưng cháu lo lắm. Đặc biệt là có vẻ bà Lizzy cũng bị lây. Mặc dù...”

“Sao?” Ông vươn người đến.

“Đáng lẽ cháu không nên nói thế này, nhưng cháu nghi bà ấy đang giả ốm.”

“Tại sao bà ấy lại làm thế?”

“Bà ấy và Jeff sẽ có lí do để không phải đi xem nhà. Cháu lo là họ đang cảm thấy quá thoải mái. Cháu cũng không biết gì về tình hình tài chính của họ. Chẳng hạn như họ có thực sự thuê nổi một chỗ nào đó không? Đó chỉ là một trong rất nhiều điều mà cháu không biết về họ.”

George dành cho tôi cái nhìn thấu hiểu. “Cổ chút chút\*.”

Tôi thở dài.

“Gemma bảo sao?”

Tôi không muốn tiết lộ mình thất vọng với cô vợ mới như thế nào vì như thế có vẻ không chung thủy. “Cô ấy không ngừng trấn an cháu rằng họ không ở lại lâu nữa và Chloe sẽ ổn. Nhưng... rất khó. Họ là bố mẹ cô ấy. Cháu nghĩ... cô ấy sợ họ.”

“Sợ ư?”

Tôi rút lại lời mình. “Có thể chỉ là sợ làm họ buồn. Cháu không biết nữa. Bác biết cháu không có nhiều kinh nghiệm với những gia đình đông đúc, nhưng từ những gì mình chứng kiến, cháu cho là có hai loại gia đình: Một loại công khai mọi chuyện, tranh cãi, la hét và sầm cửa vào mặt nhau, những bất đồng được giải quyết một cách ồn ào nhanh chóng. Còn loại kia, đó là nơi không ai thực sự nói điều họ nghĩ, tất cả mọi người đều rón rén với nhau và cảm xúc luôn bị chôn vùi.”

“Nhà Cỏ Chút Chít là loại hai à? Xin lỗi, nhà Robinson.”

Tôi đã bắt đầu nói chuyện mà không thực sự suy xét kĩ. “Thực ra, họ nửa này nửa nọ. Jeff và Lizzy không ngại nói thẳng ý họ, nhưng các con nhà ấy thì lại giữ kín mọi chuyện trong lòng.”

“Nghe có vẻ như một động lực rất khác với ta,” George nói. “Một điều ta đã bắt gặp rất nhiều trước khi nghỉ hưu. Những bậc phụ huynh đàn áp con cái, lũ trẻ thì không học được cách đứng lên chống lại họ.”

Tôi gật đầu. “Vâng, chính xác là thế. Cháu ước gì Gemma đấu tranh với họ vì họ lúc nào cũng cạnh khoe cô ấy...” Tôi ngập ngừng. “Nhưng cháu chắc là bác không muốn biết chi tiết chuyện đó.”

Trông ông không có vẻ gì là phiền cả, nhưng tôi cảm thấy không thoải mái khi kể chuyện ấy.

“Bác qua nhà cháu được không?” Tôi hỏi. “Xem xét Chloe một chút và nói xem bác nghĩ gì?”

“Ngay bây giờ được không?”

“Ừm. Thế không được. Jeff và Lizzy sẽ ngăn bác ngay lúc bước chân qua cửa trước. Cháu biết chuyện này nghe hơi điên nhưng bác có thể qua vào sáng sớm mai không? Cả hai đều ngủ đến khi cháu đã đi làm. Bác đến lúc tám giờ được chứ?”

“Tất nhiên. Gà gáy là ta đã dậy rồi.”

“Cảm ơn bác, George.”

“Không cần cảm ơn. Ta thích một chút bí ẩn mà.” Mắt ông

lấp lánh. “Và nếu có ai hỏi, ta sẽ bảo họ là ta tạt sang đó với mấy lát bánh mì chuối thôi.”

Gemma đang tắm trong phòng liền kể khi tôi vào. Tôi gõ cửa và nói: “Chào em, anh đây”.

“Anh vào đi,” giọng nàng véo von vọng ra. “Cửa không khóa.”

Tôi ngồi trên mép bồn tắm, thả một tay trong làn nước ấm. Nó chứa đầy bong bóng đến mức che gần hết cơ thể Gemma nhưng nàng vẫn vươn người lên hôn tôi, làm mặt tôi ướt.

“Em say à?”

Nàng nhật ly lên. “Có lẽ là hơi say. Thôi nào, cởi quần áo vào đây với em.”

Nhưng tôi không thể bỏ qua chuyện nàng đã say sưa sớm như thế trong một tối giữa tuần.

“Em có dừng giữa đường về nhà để uống rượu không đấy?” Tôi hỏi.

“Không. Em chỉ mơ mộng...” Nàng có vẻ đã lạc mất dòng suy nghĩ. “Em quyết định uống một ly trong bồn tắm sẽ là một sự suy đồi đáng yêu.”

Tôi nhặt chai rượu lên. Nó đã rỗng không.

“Nhiều hơn một ly.”

Nàng cười toe. “Ồi. Đoán là rượu vào quá.”

“Gemma...”

“Ôi trời, anh không định giảng đạo đấy chứ? Thôi nào cởi quần áo đi. Em sẽ làm nàng tiên cá của anh.” Nàng cố nháy mắt

gợi tình với tôi nhưng nàng đã say đến mức trông cứ như bị đóng gở mắt vậy.

“Anh thực sự không có tâm trạng.”

“Sao cơ? Được rồi, tùy anh. Nếu anh không còn muốn em nữa...”

“Đừng ngốc thế. Tất nhiên anh...”

“Đi đi. Em sẽ gặp anh dưới nhà vào bữa tối.”

Tôi ra khỏi buồng tắm, lòng tự hỏi vì sao tôi lại từ chối nàng, vì sao tôi không thể lờ đi chuyện nàng uống một chút rượu. Thực ra, tôi biết câu trả lời. Kể từ khi bố mẹ nàng đến đây, nàng đã uống mỗi đêm. Tôi đã để việc đó cho sự căng thẳng khi có bố mẹ ở gần sau nhiều năm, nhưng giờ tôi tự hỏi: Có phải nàng nghiện rượu? Tôi sẽ cần nói chuyện với nàng về việc này, nhưng là sau khi nàng đã tỉnh táo.

Tôi xuống bếp, ý thức được cục tức trong lồng ngực, nhịp đập dồn dập của trái tim mình.

Jeff đang ngồi ở bàn ăn.

“Bố đã hẹn lại người ta chưa?” Tôi hỏi, lấy một cái cốc trên giá và rót đầy nước.

Ông ta cười, nhưng tôi có thể thấy câu hỏi làm ông ta bực. “Cuộc hẹn nào nhỉ?”

“Đi xem nhà.”

Giờ ông ta đảo mắt. “Ta không thể làm thế cho đến khi Lizzy khoẻ hơn.”

Trước mặt ông ta là tờ danh mục hàng của Ikea. Tôi không



chắc nó từ đâu đến - cửa hàng Ikea gần nhất ở Croydon, cách đây khoảng tám cây số - nhưng tôi đoán chắc nó đã được gửi đến nhà. Jeff dành rất nhiều thời gian xem đi xem lại nó trong mấy ngày qua. Có lần, nhân lúc ông ta không nhìn, tôi đã cầm nó lên và phát hiện ông ta khoanh tròn ở một số mục: xô pha, đồ nhà kho, đôn gác chân và một cái ghế dựa tương tự với một chiếc Lat Z-Boy. Hình ảnh những cái khoanh tròn nguệch ngoạc quanh đồ đạc mà rõ ràng là Jeff quan tâm ấy đã cho tôi ít hi vọng. Ông ta đang dự định mua đồ đạc để trang hoàng cho ngôi nhà mới.

“Jeff!”

Cả hai chúng tôi cùng nhìn lên và Lizzy gọi lần nữa. Bà ta đang ở trong phòng ngủ nhưng nghe như đang ở ngay trong bếp.

Jeff gầm gừ. “Tốt hơn là lên xem lần này bà ấy lại muốn gì.”

Ông ta vừa lao lên gác vừa gầm gừ “Giữ nguyên đấy” và một phút sau, tôi nghe thấy họ cười khúc khích với nhau. Tôi cố không nghĩ đến điều Jeff đã nói, rằng phụ nữ ốm đau trông rất gợi tình.

Tôi ngồi đó vuốt ve Charlie, nhưng nó lại nhảy lên mặt bàn bếp.

“Đừng lo,” tôi thì thầm với nó. “Chẳng mấy chốc lại chỉ còn chúng ta. Ba chúng ta.”

Nó chớp mắt với tôi và tôi tự hỏi nó đang nghĩ gì. Có thể là tất cả mọi chuyện đều tốt đẹp hơn khi chỉ có tôi với nó. Trước khi Gemma xuất hiện và kéo theo cả gia đình nàng.

Phải chăng tôi đã mắc một sai lầm to lớn khi vội lao vào hôn nhân? Có những lí do đúng đắn khiến nhiều người phải chờ đợi nhiều năm trước khi quyết định đưa cổ vào tròng. Hồi ấy; khi quyết định sống vội sau cú ong chích suýt chết, tôi những tưởng cuộc đời sẽ thú vị và lãng mạn. Gemma và tôi có thể tìm hiểu mọi điều về nhau sau khi kết hôn, đúng không? Nhưng tôi bắt đầu nghĩ rằng có lẽ đó chỉ là một suy nghĩ ngốc nghếch. Một hành động vội vàng ngu xuẩn. Sao nàng còn chưa xuống nhà nhỉ?

Tôi lên gác xem nàng đang làm gì và thấy nàng đã say vật ra trên giường, chai rượu rỗng nằm trên gối. Nàng đang quấn cái khăn tắm quanh người và có những vết chân ướt từ nhà tắm dẫn lên giường. Nàng khẽ khịt mũi và hấp háy mắt nên tôi tưởng nàng sắp tỉnh nhưng hóa ra nàng chỉ đang nằm mơ.

Tôi không thật sự biết người phụ nữ này. Tôi không biết gia đình nàng. Tôi đã mời một đám người lạ vào nhà mình. Bất chợt một cảm giác sợ hãi - niềm hối tiếc lạnh lẽo, quay cuồng - bám chặt lấy tôi. Tôi đã làm gì? Cái quái gì thế này...

Tôi lắc đầu thật mạnh. Tôi không thể cho phép mình suy nghĩ như vậy. Tôi yêu Gemma. Đó không phải là một sai lầm. Mọi thứ đều ổn thỏa trước khi bố mẹ và em gái nàng xuất hiện. Mọi thứ sẽ quay lại bình thường khi họ ra đi.

Tôi phải tin như vậy. Vì nếu không, tôi phải thừa nhận rằng mình đã mắc một sai lầm ngu ngốc, khủng khiếp.

## Chương 21

Gemma chuẩn bị đi làm thì tôi bắt kịp nàng và nói; “Chúng ta nói chuyện sau được không?”

Nàng nheo mắt với tôi. Trông nàng có vẻ phờ phạc và tôi lo là không phải do trận say mà có thể nàng đã mắc loại virus gây bệnh cho Chloe và Lizzy.

“Về chuyện gì kia?”

“Chúng ta. Và bố mẹ em. Tình huống ở đây.” Kiểu uống rượu của em, tôi những muốn bổ sung nhưng quyết định gác lại điều đó.

“Được thôi.” Nàng định bỏ đi nhưng dừng bước và quay lại. Nàng vòng hai tay quanh cổ tôi. “Em xin lỗi, Elliot. Em biết họ là cơn ác mộng như thế nào. Và em xin lỗi về chuyện tối qua. Thậm chí em còn không nhớ mình lên giường như thế nào. Chắc em mệt mỏi quá.”

“Ừ.”

Dường như nàng hơi khựng lại trước phản ứng của tôi nhưng vẫn hôn tôi và nói: “Mình nói chuyện sau giờ làm nhé”.

Nàng bỏ đi và tôi đứng chờ trên ngưỡng cửa. Đúng như tôi dự đoán, Jeff và Lizzy còn nằm trên giường. Và tám giờ đúng, George ra khỏi cửa trước nhà ông. Ông đang mang theo chiếc túi da và ông nhìn ngược nhìn xuôi lúc bước ra, nháy mắt với tôi.

“Việc này khá là thú vị,” ông thì thầm khi vào nhà. Ông thò tay vào túi và lôi ra một thứ bọc trong giấy nhôm. “Đây. Bánh mì chuối, đúng như ta đã hứa. Thế bệnh nhân đầu rồi?”

Tôi dẫn ông lên gác, cảnh báo ông đừng dẫm vào bậc thang cọt kẹt thứ tư. Tôi nghĩ đến lần thứ n rằng việc lén lút như một tên trộm trong chính nhà mình thế này mới kì quặc làm sao. Tôi cũng không chắc việc này có hợp lẽ không, nhưng Chloe là một cô gái trưởng thành. Dù thế nào đi nữa, việc cho phép George khám cô hoàn toàn là quyền cá nhân.

Tôi khẽ gõ cửa và nghe tiếng sột soạt bên trong. Nhưng Chloe không xuất hiện.

Tôi xoay nắm đấm cửa. Nó đã bị khóa. Một lần nữa.

“Chết tiệt.” Lần cuối đi vào tôi đã để chìa khóa ở đâu ấy nhỉ? Tôi nghĩ lại. Tôi đã bỏ nó trên ổ khóa, nhưng giờ nó không còn ở đó nữa và cũng chẳng còn cái chìa sơ cua nào. Chloe chắc đã mang nó vào phòng.

Tôi lại gõ cửa, lén liếc một cái qua vai. Cửa phòng Jeff và Lizzy vẫn đang đóng. “Elliot đây. Tôi cần em mở cửa ra.”

Thêm mấy tiếng sột soạt bên trong.

“Cô ấy tự nhốt mình,” tôi giải thích với George. Tôi chửi thề. “Đáng lẽ cháu nên giữ lấy cái chìa sơ cua...”

“Buổi sáng tốt lành!”

Tôi xoay ngoắt lại. Lizzy đang đứng bên ngoài cửa phòng ngủ của mình trong bộ pyjama sa tanh hồng. Cánh cửa vẫn đóng; chắc bà ta đã lên ra ngoài và lạng lẽ đóng nó lại, nhưng

thế thì giống bà ta đã đi xuyên qua nó như một bóng ma.

“Mẹ,” tôi chào, ngạc nhiên vì giọng điệu thất bại của chính mình.

“Có chuyện gì thế?” Bà ta hỏi. Bà vẫn đang cười tươi, cử chỉ vui vẻ và thân thiện, nhìn chòng chọc vào ông George.

“Mẹ gặp bác George ở nhà bên rồi nhỉ,” tôi nói. “Con có kể với mẹ bác ấy là bác sĩ chưa?”

“Bác sĩ về hưu,” George nói. Ông đang nhìn khắp lượt Lizzy, đáp lại nụ cười của bà ta. Tôi chợt bàng hoàng nhận ra có thể ông sẽ thấy bà ta hấp dẫn. Rõ ràng trông bà ta khá hơn mấy ngày vừa rồi, khi còn nằm ốm bệt trên giường. Tóc bà có vẻ như vừa được gội sạch và cặp má đã lại hồng hào. Đó chính là hình ảnh mà trước đó tôi khẳng khái chối bỏ nhưng giờ thì thấy rõ bà ta chính là một phiên bản già hơn của Gemma. Bộ pyjama rộng rãi hợp với bà và bà có ánh nhìn cột nhả, đang nhắm thẳng đến ông George.

“Tôi có thể thấy ông từng là người có địa vị, ngay từ lần đầu gặp ông,” Lizzy nói. “Chắc ông mới nghỉ hưu chưa lâu?”

“Năm năm.”

“Chắc chắn là ông về hưu non rồi.”

Lời nói của bà ta đang làm ông bác sĩ phồng mũi, như chú chim bồ câu phát hiện con mồi hợp cạ. “Bà trêu tôi rồi.”

Giờ bà ta đã đứng đủ gần để đặt một bàn tay vừa cắt móng gọn gàng lên cánh tay ông. “Lúc nào tôi cũng thích các ông bác sĩ.”

Tôi không thể không cười phá lên. “Lizzy, mẹ có thể gõ cửa và bảo Chloe mở ra không?”

Tôi tưởng bà ta sẽ từ chối nhưng bà lại bảo: “Tất nhiên rồi”.

Bà ta gõ cộc cộc. “Chloe, mẹ đây.”

Trong lúc chúng tôi chờ một phản ứng, George nói: “Elliot kể với tôi rằng bà đã bị mệt do thời tiết”.

“Ồ giờ tôi thấy khá hơn nhiều rồi. Tôi có hệ miễn dịch khỏe lắm. Nhưng ông có thể khám tôi nếu thích.” Bà ta lại chạm vào cánh tay ông George và tôi có thể thề là ông đã đỏ mặt. “Trong cái túi kia có đầy đủ dụng cụ đấy à, George? Ông có mang cả áo choàng trắng không?”

Việc này đang không xảy ra như tôi mừng tượng. Tôi sắp sửa bảo Lizzy gõ cửa lần nữa thì nghe tiếng chìa khóa xoay trong ổ và cánh cửa mở vào bên trong.

Chloe đứng trước mặt chúng tôi. Tôi không thể tin vào mắt mình.

Trong một giây, tôi tưởng đó là một người khác. Đầu tiên, cô ta đã mặc trang phục tử tế, quần bò và áo len tím nhẹ. Giống Lizzy, rõ ràng cô ta mới gội đầu và còn trang điểm, dù chỉ vừa đủ nhận ra. Tuy không tăng cân một cách thần kì nhưng trông cô ta không còn giống như đói gần chết nữa. Cô ta có vẻ khỏe mạnh. Và cô ta đang mỉm cười tò mò, ánh mắt chuyển từ tôi sang George và ngược lại, trước khi dừng ở mẹ mình.

“Chào cưng,” bà Lizzy nói. “Ông bác tốt bụng đây muốn khám cho con. Để Elliot thấy rằng con không phải đang hấp

hối.”

“Tôi là bác sĩ,” ông George nói.

“Bác sĩ à?” Chloe nói, mắt mở to nhìn mẹ.

“Đúng rồi,” Lizzy bảo. “Ông ấy chỉ muốn khám một chút. Elliot lo lắng cho con.”

“Được thôi, mẹ.”

Cô ta ngồi lên giường và co đầu gối, George ngồi cạnh cô ta. Ông lục túi và lôi ra một cái kẹp nhiệt độ, một ống soi tai và một thanh đèn lườ. Ông hướng dẫn cô ngậm kẹp nhiệt độ rồi chờ một lát mới lấy nó ra.

“Ba mươi lăm độ tám. Hoàn toàn bình thường. Thực ra có hơi thấp.”

“Cháu có thấy lạnh thật,” cô ta bảo và chạm vào bụng mình.

“Cháu cần giữ đủ ấm nhé.” Ông cười với cô ta. “Cháu có phiền nếu bác xem qua tai cháu không?”

Tôi mừng vì ông đã thoáng trông thấy cô ta vào cái đêm nhà Robinson đến đây, nếu không ông có thể nghĩ tôi bị điên hoặc nói dối, dựng lên toàn bộ câu chuyện Chloe đau ốm.

Ông chiếu ống soi tai vào tai cô gái và gật đầu. “Không có biểu hiện viêm nhiễm. Nào, bác xem họng cháu được không?”

Trong lúc ông bác sĩ làm việc, tôi quay sang Lizzy.

“Vây bây giờ mẹ khỏe trăm phần trăm rồi chứ?” Tôi hỏi.

“À thì, mới chín mươi lăm.”

“Đủ khỏe để bắt đầu đi xem nhà chưa?”

Nụ cười bà ta dành cho tôi và George rất khác nhau. Lạnh lẽo

hơn. Không vươn quá cặp môi. “Ta nghĩ vậy.”

“Tuyệt lắm. Có lẽ mẹ nên gọi ngay cho bên đại lý bất động sản. Mẹ đâu có muốn vượt mất một nơi hoàn hảo, đúng không ạ? Nhà cửa khu này luân chuyển nhanh lắm đấy.”

Tôi đang xoay nửa người so với George và Chloe nên chỉ có thể nhìn họ qua khóe mắt. Nhưng tôi trông thấy Chloe cúi người gần ông bác sĩ, thì thầm điều gì vào tai ông. Ông gật đầu mạnh mẽ rồi đáp lại gì đó. Lizzy đang nói nên tôi không nghe được chính xác nhưng giống như là “... tìm sự giúp đỡ cho cháu”.

Ông đứng dậy và thu dọn dụng cụ y khoa vào túi trước khi rời khỏi phòng.

“Mọi thứ đều ổn chứ ạ?” Tôi hỏi trong lúc theo ông ra ngoài.

“Ừ, cô ấy có sức khỏe tốt. Như bác đã nói, thân nhiệt của cô ấy có hơi thấp hơn bình thường một chút nên cần phải giữ ấm cẩn thận. Nhưng ngoài chuyện ấy ra, dù cô ấy đã dính phải loại Virus gì thì giờ cũng đã qua rồi.”

“Tuyệt vời,” Lizzy nói. “Mẹ đã bảo là con bé sẽ khỏe lại mà, Elliot, chẳng phải thế sao?”

Nhưng giờ thì nụ cười của bà ta đã hoàn toàn trượt đi, mắt bà nheo lại, liếc giữa Chloe và George. Phải chăng bà ta cũng trông thấy Chloe thì thầm vào tai George? Có vẻ là vậy.

“Còn một điều nữa,” ông nói. “Cô bé hỏi tôi có thể cho vài viên thuốc không, vì cô ấy không ngủ được.”

“Thuốc à?” Lizzy hỏi.



“Phải. Chà, tôi thì luôn chỉ kê thuốc ngủ hay bất kì loại thuốc nào khác, như phương thức cuối cùng. Có khá nhiều liều thuốc tự nhiên hơn dành cho bệnh mất ngủ. Nhưng cô bé còn nói một chuyện đáng lo hơn. Cô bảo cứ hễ khi nào thiếp ngủ thì gần như luôn mơ thấy ác mộng.”

“Ôi trời,” Lizzy nói, nhìn Chloe, cô ta vẫn đang ngồi nguyên ở mép giường, tay ôm lấy chính mình.

“Gần đây con bé có phải trải qua cú sốc nào không?” Ông George hỏi.

“Gì cơ? Không!”

George nhướn một bên mày.

“Đúng là con bé bị ốm. Và chúng tôi dọn đến đây. Tôi mong con bé chỉ đang thích nghi với một nơi ở mới. Nó có hơi bất an.” Bà ta nắm cánh tay George. “Để tôi tiễn ông ra ngoài.”

“Nhưng...” Ông liếc nhìn tôi. “Từ cái cách Elliot đã mô tả hành vi của cô bé, tôi nghĩ có thể cô đang phải vật lộn với sức khỏe tinh thần của mình.”

Lizzy ném cho tôi cái nhìn ác ý.

“Tôi biết vài chuyên gia tâm lý hành nghề ở quanh đây,” George nói. “Tôi có thể cho bà số của họ.”

“Tốt thôi.”

Từ cách nói của bà ta, tôi đoán George cũng hiểu là bà ta sẽ ném vào sọt rác bất kể con số nào ông đưa cho.

“Thực ra, Chloe là người lớn rồi,” ông nói. “Tôi sẽ tự đưa số cho con bé.”

Ông định quay lại phòng, nhưng Lizzy đã đứng chắn lối. Rồi Jeff xuất hiện từ phòng ngủ của họ, quần áo choàng, tóc chĩa lung tung.

“Chuyện om sòm gì thế này?” Ông ta hỏi.

“Elliot đã mời George sang khám cho Chloe. Nó lo cho con bé.”

“Và?”

“Con bé ổn cả,” Lizzy nói.

“Chỉ có điều,” tôi nói, “George nghĩ con bé nên nói chuyện với ai đó về sức khỏe tâm thần của nó.”

Tôi chờ đợi Jeff sẽ đảo mắt, nói điều gì đó rằng ở thời của ông ta, mọi người không có cái gọi là “sức khỏe tâm thần”, họ chỉ tự điều chỉnh. Nhưng ông ta làm tôi ngạc nhiên khi nói “Được thôi, bác sĩ. Cứ để số lại cho chúng tôi.”

George cũng có vẻ ngạc nhiên nhưng trước khi ông kịp nói gì, Lizzy đã nắm lấy cánh tay ông và bảo “Chúng tôi làm mất quá nhiều thời gian của ông rồi, George. Để tôi tiễn ông.”

Bà ta dẫn bác sĩ xuống nhà. Đồng thời, Jeff vào phòng Chloe và đóng sập cửa sau lưng.

Tôi do dự ở đầu cầu thang. Đến cửa trước, Lizzy đã quay lại chế độ cột nhả của bà ta, bàn tay bà đặt trên vai George trong lúc mở cửa. Tôi muốn xuống nói chuyện với ông trước khi ông đi, nhưng thôi thúc mạnh hơn giữ tôi lại trên gác.

Tôi áp tai vào cửa phòng Chloe. Tôi có thể nghe tiếng Jeff và Chloe lí nhí gì đó đáp lại.

Jeff cao giọng và lần này tôi nghe được điều ông ta nói, to và rõ ràng.

“Mày còn kể cho lão gì nữa?”

Tôi không nghe ra câu trả lời của cô gái.

## Chương 22

Tôi quá bận rộn ở chỗ làm - các cuộc điện thoại, họp hành, email khẩn, lớp học, chuẩn bị giáo án - đến mức không còn giây nào trống để nghĩ về những chuyện xảy ra sáng hôm đó hay thậm chí là kể cho Amira về chúng. Tôi liên lạc với Kenneth để báo cho cậu ta biết là chúng tôi rất vui mừng được tổ chức giờ học thêm cho Effy và chúng tôi đã sắp xếp để bắt đầu ngay thứ Ba tuần sau, sau giờ học chính.

“Ông Mensah sẽ vui lắm,” Kenneth bảo.

Điều này làm tôi được hưởng chút ít niềm thỏa mãn kiêu hãnh của ai đó vừa làm một việc tử tế. Cảm xúc ấy giúp tôi trải qua hết buổi chiều, chặn đứng những bất ổn vẫn đang âm ỉ trong lòng tôi. Nhưng đến khi đánh xe vào nhà, muện một tiếng so với ý định của tôi, quả bong bóng lo lắng đã trở lại lợi hại y nguyên.

Tôi tắt xe bên ngoài nhà mình, định bụng gõ cửa nhà ông George để hỏi thăm về Chloe. Tôi muốn biết Chloe có nói gì khác với ông - về Jeff và Lizzy - và cũng muốn biết tên các chuyên gia tâm lý vì tôi hiểu bố mẹ vợ mình không đời nào làm gì để giúp cô gái. Nhưng ngay khi tôi ra khỏi ô tô, cửa trước nhà tôi đã mở và Gemma xuất hiện. Nàng đang mặc một chiếc váy màu xanh, áo khoác không cài khuy bất chấp cái lạnh, tóc nàng duỗi thẳng và khuôn mặt trang điểm cẩn thận. Nàng mỉm cười và nhón

chân lên hôn tôi. Nàng có mùi Miss Dior mà tôi đã mua tặng trên đường từ Vegas về nhà. Có những lúc tôi vẫn kinh ngạc vì nàng đẹp đến nhường ấy, và thời khắc này cũng vậy. Hơi thở tôi nghẹn lại trong cổ khi nụ hôn nấn ná, và tôi muốn bế thốc nàng lên phòng ngủ của chúng tôi. Bất giác, tôi quên bồng mọi chuyện về George.

“Có chuyện gì thế?” Tôi hỏi.

Nàng nhướn một bên mày. “Bố mẹ mời chúng mình đi ăn.”

Tâm trạng hưng phấn của tôi xẹp lẹp. “Ồ.”

Nàng cười nhăn nhó. “Bố mẹ bảo muốn cảm ơn chúng ta, đặc biệt là anh, vì đã mời họ ở lại. Bố đã đặt một bàn ở nhà hàng mới trong làng.” Nàng muốn nói đến làng Dulwich, vốn ở ngay đầu phố. Tôi đã không nhận ra có một nhà hàng mới mở ở đó. “Em không muốn ra ngoài với họ nhưng em không có chút sức lực nào để tranh cãi.”

Trong lúc nàng nói, Jeff và Lizzy đã ra cửa trước. Jeff đang mặc vest còn bà Lizzy vận bộ váy bó sát bên trong chiếc áo khoác da hở cổ. Toàn bộ khe chữ V lộ ra hết. Tôi suýt thì bật cười khi nghĩ rằng mắt ông George sẽ trở ra đến đâu nếu ông trông thấy bà ta. Chắc là bà ta đang chết rét nhưng không tỏ vẻ gì. “Chloe không đi cùng à?” Tôi hỏi.

Jeff lắc đầu. “Con bé sang nhà Stuart rồi. Bảo là nó muốn hỏi thăm anh cả.”

“Thật ư? Thế thì tốt quá.” Tôi mừng khi nghe thấy cô ta đã hồi phục hoàn toàn đến mức cuối cùng cũng chịu ra ngoài.

Gemma khoác tay tôi và chúng tôi cùng đi bộ đến làng

Dulwich, cách đó mười phút, vừa đi vừa kể về ngày hôm đó của mình, Jeff và Lizzy theo sau. Tôi đã lên kế hoạch nói chuyện với nàng tối nay rằng nàng uống rượu nhiều đến thế nào nhưng việc ấy có thể chờ. Trông nàng tuyệt đẹp và tôi tự hào được sánh bước bên nàng. Tâm trạng tôi phấn khởi đến mức thậm chí tôi không phiền gì chuyện Jeff và Lizzy đi cùng. Lúc chúng tôi đến được làng Dulwich, tôi đã cảm thấy hạnh phúc hơn biết bao ngày trước.

Nhà hàng tên là The Buzz\*, tôi cảm thấy nó có vẻ lạ, nhưng ngay khi bước qua cửa, tôi đã nhận ra vì sao họ chọn cái tên lóng ấy. Bên trong nhà hàng rộng rãi và thoáng mát, sàn nhà lát gỗ sọc dọc và quầy bar tròn dài ở mặt trước. Nhưng đằng sau nó, ở bức tường bên cạnh lối thông với nhà bếp, có một tấm kính lớn, bên dưới là thứ gì đấy đang chuyển động. Không, đang bay vo ve.

Tôi chết đứng, âm thanh của một nhà hàng nhộn nhịp thu nhỏ lại và bị thay thế bởi tiếng rù rì ấy. Tâm trạng vui vẻ của tôi tắt lịm.

“Ong,” tôi nói.

Jeff vỗ vai tôi. “Tuyệt vời quá đúng không? Họ tự nuôi ong ở đây và dùng nó làm ra rất nhiều món.”

Một cô phục vụ đi đến. “Đúng vậy đấy. Các vị có muốn lại gần xem không?”

“Có, chắc chắn rồi,” Jeff nói và ông ta cùng Lizzy đến chỗ tường kính.

Tôi ở lại mãi đằng xa. Gemma ôm cánh tay tôi và nói với cô

phục vụ. “Anh ấy dị ứng với nọc ong. Đầu năm nay, anh ấy đã suýt chết vì bị ong đốt. Thực ra chúng tôi đã quen nhau như thế đấy.”

“Cô ấy đã cứu mạng tôi,” tôi tự động thốt ra.

“Không phải lo đâu,” cô phục vụ nói. “Chúng không chui ra khu phòng ăn này được. Hơn nữa, chúng là giống Buckfast. Rất hiền và ôn nhu.”

Tôi đâu có lo chuyện ong tấn công mình. Tôi biết điều đó hiếm xảy ra đến thế nào. Nếu phải phân tích kỹ, tôi sẽ nói rằng tôi lo có một con bị xổng ra và bò lên đường tôi đi, giống như con ong vào ngày Hội Vườn. Nhưng tôi đang không suy nghĩ bằng lý trí. Dù không nhận ra nhưng lần chạm trán của tôi vừa rồi đã làm phát sinh một nỗi ám ảnh và tôi nghĩ là nó hoàn toàn dễ hiểu. Hơi thở của tôi nông toẹt và tôi đã lạnh toát cả người. Tôi có thể trông thấy lũ ong đang bò lòng vòng trên một thứ trông như tổ ong khổng lồ, cả một đám to đùng nhưng nhúc. Tôi rùng mình và lùi lại một bước.

“Cô có chắc là chúng không ra được không?”

“Khá chắc.”

“Có lẽ chúng ta nên đi chỗ khác,” Gemma nói khi Jeff và Lizzy quay lại.

“Sao cơ?” Jeff nói. Rồi mắt ông ta mở lớn. “Ôi trời. Con bị sợ ong cơ mà, Elliot? Ta quên bég đi đấy.”

“Sợ,” Lizzy tặc lưỡi. “Một lũ ong.”

“Không phải sợ,” Gemma nói, dù chắc hẳn nàng đã trông

thấy tôi tái nhợt thế nào. “Anh ấy bị dị ứng.”

“Tôi có thể tìm chỗ cho các vị ở góc xa bên kia nhà hàng,” cô phục vụ nói với một nụ cười.

“Nghe thấy chưa?” Jeff nói. “Con sẽ không phải nhìn vào lũ côn trùng nhỏ bé đáng sợ nữa. Như vậy là được, cô gái thân mến ạ.”

Cô phục vụ dành cho tôi cái nhìn thương hại và Gemma xoa cánh tay tôi. “Anh sẽ ổn chứ?”

Jeff và Lizzy đều đang cười mỉa tôi và tôi phải uốn lưng hết cỡ để hít vào thật sâu. “Ừ, tất nhiên rồi. Anh sẽ ổn.”

Nhưng khi cô phục vụ dẫn chúng tôi đến một cái bàn ở góc xa, chỉ cách nhà vệ sinh vài bước - chuyện này làm Lizzy rên rỉ - tôi không thể không liếc lại tổ ong sau lưng. Tôi đã không mang bút tiêm theo người bởi vào mùa đông, rất hiếm khi bắt gặp lũ ong. Tôi chỉ mong cô phục vụ đã nói đúng.



## Chương 23

“Chúc sức khỏe!”

Jeff nâng cốc nước có ga lên, Lizzy phụ họa. Gemma và tôi đã gọi một chai vang đỏ và tôi đang uống hết nửa ly chỉ trong một lần, cần có cồn để xoa dịu dây thần kinh của mình. Gemma thậm chí còn uống nhanh hơn.

Trong lúc chúng tôi chờ thức ăn lên, điện thoại của Gemma đổ chuông và nàng nghe máy. Đó là tin nhắn từ Stuart, gửi bức ảnh Chloe chụp chung với Katie, cả hai đều đang cười. *Đang chơi với cô Chloe*, lời nhắn đi kèm.

“Ồ: Chúng thực sự giống nhau quá,” Lizzy nói với nụ cười tự hào nhưng giọng bà thoáng buồn, chắc hẳn bà đang nghĩ đến việc cháu nội không chịu nói chuyện với bà. Tôi phải đồng ý rằng hai cô cháu giống nhau. Thực ra, khi mặt bà Lizzy đặt cạnh bức ảnh trên điện thoại, tôi có thể thấy nét tương đồng của cả ba bọn họ. “Và nhìn nụ cười ấy mà xem. Chloe cần gì đi gặp chuyên gia. Con bé chỉ cần ra khỏi nhà một lát.”

Một lần nữa, tôi phải chấp nhận là bà ta có ý đúng. Nhưng tôi vẫn băn khoăn liệu Chloe đã nói gì khác với George không, về bố mẹ cô ta.

Thức ăn lên và chúng tôi ăn, Jeff tống chỗ thịt lợn rưới sốt mật ong xuống họng cứ như chết đói. Tôi không nhớ những người khác gọi món gì. Tôi bị phân tâm và không thực sự đói

bụng. Tôi gọi thêm rượu cho Gemma và mình, nàng lại uống rất nhanh.

Ăn xong, Jeff day day trán và cau mày.

“Mọi chuyện ổn đấy chứ, anh yêu?” Lizzy hỏi.

“Chỉ hơi đau đầu.”

Ôi vì *Chúa*. Nếu ông ta bảo chúng tôi là ông ta cũng đang bị lây virus bí hiểm kia, tôi sẽ hất cả cốc rượu của tôi vào ông ta.

“Hôm nay bố đã nói chuyện với đại lý bất động sản chưa?” Tôi hỏi.

Jeff cười phá lên. “Cậu cứ như cái máy thu âm bị hỏng chết dầm vậy, Elliot.”

Lizzy đặt dao đĩa xuống. “Ôi thôi đi, Jeff. Ông không thể đổ lỗi cho thằng bé về việc muốn đuổi chúng ta.”

“Con không...”

“Không sao, con yêu, con không cần viện cớ. Chúng ta hiểu mà. Các con mới cưới. Các con muốn một chốn riêng tư. Các con muốn được khỏa thân lượn quanh nhà...”

Jeff cắt ngang. “Nếu bố mẹ Lizzy ở cùng chúng ta sau khi cưới, hẳn chúng ta cũng chẳng thể nào chịu được. Chắc ta giết họ mất.”

Gemma bị ghen và mặt nàng đỏ lên, mắt ứa nước.

“Nhanh lên, con bé bị ghen kìa! Làm gì đi, Jeff.”

Ông ta đứng dậy và bắt đầu đi vòng qua bàn, cánh tay giơ lên để vỗ lưng nàng. Gemma có một cú chỉ mà suốt mấy tuần sau còn đọng lại trong tâm trí tôi: Ngay cả lúc đang bị ghen, nàng

vẫn co rúm người. Như một con thú đã quen bị đánh.

Tôi cầm cốc nước và vội đưa cho nàng. Nàng uống một ngụm, lấy lại được hơi thở, bố nàng còn đứng bên, cánh tay vẫn giơ cao. Bàn tay dày bản, chắc nịch sẵn sàng dùng đến bạo lực.

“Con không sao,” vừa hỗn hển vừa nói. “Một miếng thức ăn lạc lối.”

Jeff quay về chỗ, vừa ngồi xuống vừa xem đồng hồ. “Chúng ta đang nói chuyện gì ấy nhỉ?” Ông ta hỏi. Tôi nhìn ông ta chăm chăm, không thể gạt đi hình ảnh ông ta đánh đập Gemma.

Đó có phải lí do nàng đã tự làm đau mình? Đó có phải lí do nàng đã bất hạnh đến mức ấy hồi còn niên thiếu? Bởi bố nàng đã đánh đập nàng?

“Trái đất gọi Elliot,” Jeff nói và bật ngón tay dưới mũi tôi.

“Hử?”

“Ta vừa hỏi, chúng ta đang nói đến chuyện gì?”

“Con không...” Tôi chợt nhớ lại. “Con đã hỏi bố nói chuyện với đại lý bất động sản chưa.” Bên cạnh tôi, Gemma đã đẩy đĩa của mình ra. Nàng đang bối rối nên tôi vươn tay chạm vào cánh tay nàng. Nàng giật lại, không muốn bị đụng chạm. Đằng sau mình, tôi vẫn ý thức được lũ ong đang bị nhốt trong lồng kính. Tiếng gõ của những cặp chân tí hon.

“Biết sao không?,” ông ta bảo. “Cơn đau đầu đang trở nên tệ hơn. Ta nghĩ ta nên ghé qua hiệu thuốc và kiếm ít thuốc giảm đau. Ta chắc chắn đã trông thấy một cửa hàng tiện lợi trên đường đến đây.”

“Ông không chờ được sao?” Lizzy hỏi. “Chúng ta sắp sửa gọi món tráng miệng. Họ có món bánh phô mai kìa.” Bà ta cho ông xem thực đơn.

“Ngon đấy. Sao bà không gọi cho tôi nhỉ? Tôi chỉ đi năm phút thôi.”

Ông ta đứng dậy và bỏ đi trước khi bất kì ai có cơ hội phản đối. Với tôi, có vẻ như đó là một cách cực đoan để né đề tài đại lý bất động sản. Và chính tôi cũng đang bị đau đầu. Tôi chắc chắn có thể nghe được tiếng ong đặng sau bức tường kính. Cảm nhận chúng đang bò lổm ngổm trong sọ mình.

“Ông ấy đúng là đồ chết nhất,” Lizzy đảo mắt, nói với tôi. “Hơi đau một tí là ông ấy đã vội nuốt thuốc ừng ực như sắp chết. Đàn ông điển hình. Nếu phải trải qua sinh nở thì có mà... Hồi ta sinh Stuart...”

Cô phục vụ đến nơi và lại cứu chúng tôi lần nữa. Chúng tôi gọi món tráng miệng và nói chuyện phiếm trong chốc lát. Tôi đang mong hỏi bà Lizzy về cuộc gặp với đại lý nhưng đã phát ngán khi phải nghe chính mình hỏi lại câu ấy. Tôi quyết định sẽ nói riêng với Gemma khi chúng tôi về nhà, bảo rằng nàng cần bàn với bọn họ. Rốt cuộc họ là bố mẹ nàng.

“Chloe định làm gì ạ?” Thay vào đó tôi hỏi, nghĩ rằng nếu tiếp tục nói chuyện, tôi sẽ không còn nghe được tiếng rừ rì của bầy ong nữa.

“Chloe?”

“Ý con là, công ăn việc làm. Cô ấy đã làm gì ở Pháp?”

Đó lại là một điều nữa khiến tôi tò mò. Nhà Robinson không hề cho tôi biết chi tiết cuộc sống của họ ở bên kia con kênh. Mỗi lần tôi khơi ra đề tài này, họ lại trả lời theo kiểu chung chung, bảo rằng họ làm “việc này việc kia”. Khi mới nghe chuyện bố mẹ Gemma từng sống ở Pháp, tôi đã mừng tượng một kiểu hoàn cảnh tương tự *Một năm ở Provence*; những gia đình trung lưu trù phú thôn trang đồ sộ nào đó ở một vùng quê xinh đẹp. Nhưng giờ đây, khi đã biết Jeff và Lizzy, tôi khó mà tưởng tượng ra hoàn cảnh sống của họ. Họ đã làm gì ở nơi đó?

“Công việc ư - Chloe?” Lizzy suýt phì cả nước ra. “Con bé đó chưa từng làm việc một ngày nào trong đời.”

Tôi bị sốc. Chloe đã hai mươi tám. Làm sao cô ta có thể không có việc làm? Hay cô ta là kiểu sinh viên mẫn tính, học hết bằng nọ đến bằng kia, dù việc đó có thể cực kì tốn kém.

“Cô ấy đi học ở đó ă?” Tôi hỏi. “Học tiếng Pháp?”

Lizzy lại cười khẩy. “Ừ đại loại như vậy. Làm bằng miệng ở Pháp đúng là một chuyên ngành.”

Gemma nhìn chăm chăm vào tấm khăn ăn. Tai nàng đã đỏ bừng.

“Món pudding đâu ấy nhỉ?” Lizzy hỏi, nhìn qua cô phục vụ và chặn đứng mọi nỗ lực của tôi nhằm hỏi xem Chloe đang làm gì nếu không phải là làm việc hoặc học tập.

“Jeff đi được một lúc rồi nhỉ,” tôi nói.

“Đã được mấy phút đâu. Có khi đang mải buôn với chủ cửa hàng. Ông ấy hay thế lắm. Chắc đang làm ông chủ tội nghiệp

phát chán với câu chuyện đời mình.”

Tôi há hốc miệng với bà ta. Jeff là người kín miệng nhất tôi từng gặp. Tôi ước gì ông ta đã thổ lộ chuyện đời với tôi.

Món tráng miệng đến và Lizzy hỏi cô phục vụ liệu có thể dọn phần của Jeff ra sau khi ông trở lại không. Chúng tôi ăn trong sự im lặng gần như hoàn toàn. Jeff đâu nhỉ? Như ông ta đã nói, cửa hàng tiện lợi chỉ cách đây vài phút và mặc dù đã không xem giờ nhưng tôi chắc chắn ông ta đi được mười lăm phút rồi, thậm chí hơn.

Để lấp đầy khoảng trống, tôi nói chuyện công việc, kể cho họ về Effy và lớp học thêm mà tôi định dành cho con bé. Việc đó lại dẫn đến một đề tài rộng hơn về trẻ em và giáo dục mà Lizzy nghĩ là đã được đánh giá quá cao.

“Ta đã học trường đời,” bà ta bảo. “Và thầy cô là những cú vấp ngã?”

“Chính xác. Tuy nhiên, việc ấy vẫn... thật ngọt ngào, việc con đang làm ấy.” Bà ta nhìn Gemma và làm tôi ngạc nhiên với những điều tiếp theo. “Giống như Gemma, làm việc với lũ thú bị ốm. Mẹ biết mẹ không phải fan hâm mộ lũ bạn bốn chân của con nhưng khi nhìn con, Gem à, mẹ nghĩ hẳn là mẹ đã làm điều gì đó đúng đắn.”

Nhưng trước khi Gemma hay tôi kịp phản ứng, Jeff đã về, tay cầm một hộp ibuprofen. Mặt ông ta đỏ lựng, hơi đổ mồ hôi. Ông ta ngồi xuống không nói năng gì và lập tức lắc ra ba viên thuốc, chiêu xuống bằng nước.

“Xin lỗi nhé,” ông ta bảo. “Ta bị lạc chút xíu, đúng không? Đi

nhằm hướng. Ta cứ nghĩ, *chắc hẳn chỗ này trông không quen*. Dù sao, ta đã đánh một vòng và cũng tìm được cửa hàng. Rốt cuộc lại chuyện trò rôm rả với cậu trai làm ở đó.”

“Mẹ đã bảo mà,” Lizzy nói.

“Thằng bé tử tế đấy. Cậu ta kể cho ta nghe giá nhà đất quanh đây và chúng đã tăng nhiều đến thế nào. Cậu ta bảo chỗ nhà con để phải đến hơn một triệu, Elliot ạ.” Ông ta quệt trán. “Quý thần ơi, ta thực sự không còn trẻ như trước.”

“Ông chạy về đấy à?” Lizzy hỏi.

“Ừ. Tôi không muốn bỏ lỡ món tráng miệng đâu nhỉ?”

Ông ta tóm lấy cô phục vụ và yêu cầu cô ta mang lát bánh phô mai mà Lizzy đã gọi lên. Trong mười phút tiếp theo, ông ta lải nhải về những điều ông ta sẽ làm với ngôi nhà của tôi nếu nó là của ông ta.

Sau khi ăn tráng miệng, Jeff và Lizzy muốn uống cà phê và họ không hề vội vã đứng lên nên mãi hơn mười một giờ đêm, chúng tôi mới về nhà.

Chloe đang chờ trên ngưỡng cửa, mũi hồng lên và run rẩy vì lạnh.

“Con tưởng mọi người về từ đời nào rồi,” cô ta bảo.

“Xin lỗi con yêu,” Lizzy nói và vòng một cánh tay quanh người rồi xoa vai cô ta.

Chloe đẩy bà mẹ ra. “Giờ thì mẹ về rồi.”

Chúng tôi vào nhà. Chloe đi thẳng lên gác còn Jeff và Lizzy

cũng nói rằng họ sẽ đi ngủ. Gemma ngáp và bảo: “Em cũng vậy”.

Tôi không cảm thấy đủ thư giãn để ngủ nên vào bếp định bụng uống một ly và nghe sách nói để bình tĩnh lại - ở đó tôi để ý thấy bát thức ăn của Charlie còn đầy. Thật kì lạ. Nó hiếm khi bỏ bữa tối, tôi đoán phần ăn này là Gemma vừa bỏ ra cho nó trước khi chúng tôi đi.

Tôi kiểm tra cửa lật. Nó lại bị khóa.

Lần trước tôi đã tưởng đây chỉ là tai nạn, nhưng giờ thì tôi chắc chắn. Lizzy ghét mèo và bà ta đã cố tình nhốt chú mèo của tôi bên ngoài.

Tôi giận điên và thế sẽ phải nói chuyện với bà ta về việc này. Tôi ra sân để gọi Charlie, vừa thả bộ xuôi đường xuống hồ, vừa gọi to tên nó. Trước sự nhẹ nhõm của tôi, nó nhảy qua hàng rào ngăn cách nhà tôi với nhà ông bà George và Edith. Nó lao qua tôi vào nhà, chạy thẳng đến bát ăn của mình. Tôi đang định chạy theo nó thì chú ý đến một thứ.

Cửa sau nhà hàng xóm của tôi đang mở hé. Trong mùa hè, việc này không làm tôi ngạc nhiên, nhưng hôm nay lạnh cóng. Đèn đóm trong nhà đều đã tắt, như là họ đi ngủ rồi hoặc ra ngoài chưa về.

Vậy thì tại sao cửa lại mở? Ăn trộm chăng?

Tôi đã bỏ lại điện thoại trong bếp nên nghĩ đến chuyện vào nhà để lấy nó, gọi cảnh sát, nhưng tôi không muốn lãng phí thời gian nếu có một câu trả lời đơn giản. Tôi quyết định đi sang và ngó qua một chút trước. Chỉ một chút thôi.



Có một khoảng hở trên hàng rào giữa hai nhà kho của chúng tôi mà tôi đã định sửa lại từ lâu. Tôi lách qua nó rồi đi về phía nhà ông bà George và Edith.

## Chương 24

Tôi đẩy cửa sau mở ra, lách qua nó vào căn bếp tối om và dừng lại một lát để điều tiết mắt. Ánh trăng tràn vào phòng nhợt nhạt, ma mị.

“George?” Tôi gọi. Giọng tôi nghe có vẻ khàn và yếu. Tôi hắng giọng và thử lại. “George? Edith?”

Im lặng. Tất cả những gì tôi nghe được là tiếng tích tắc của chiếc đồng hồ trong bếp và tiếng nước ùng ục ở một nơi nào đó bên ngoài căn phòng. Dường như nhà không có ai, vắng lặng và yên tĩnh đến nỗi khi có tiếng thịch nhẹ vang lên từ đâu đó bên trên căn bếp, tôi đã sợ gần chết.

Tôi đi qua bếp, hướng đến chỗ tiếng động - và suýt trượt chân, chỉ vừa kịp tóm lấy mép bàn bếp để giữ thăng bằng. Tim tôi đập như thể ai đó vừa tiêm cho nó một liều adrenalin. Tôi nhìn xuống sàn. Một cái cốc nằm nghiêng bên cạnh tủ lạnh và một vũng chất lỏng đã lan rộng khắp sàn gạch. Trà, có thể là cà phê.

Tôi dừng bước, biết là mình nên quay lại và gọi cảnh sát. Nhưng lỡ George hay Edith đã bị thương và cần được chăm sóc y tế thì sao? Tôi sẽ không bao giờ tha thứ cho mình nếu sự do dự của tôi lại dẫn đến việc một trong hai người không được cấp cứu kịp thời.

Tôi rời nhà bếp. Phòng để đồ nằm bên tay phải tôi. Một ngọn

đèn đỏ nhấp nháy trong bóng tối. Chắc đó là nguồn cơn của tiếng ùng ục và tiếng thịch: chiếc máy giặt đang chạy đến bước cuối.

Tôi lại gọi tên họ, một lần nữa, vẫn không có ai trả lời. Tôi chờ khoảng một giây vì trong này rất tối, ánh trăng không lọt được quá hành lang. Vì ngôi nhà này đối lập với sơ đồ nhà tôi, tôi biết ngay trên đầu tôi, chệch về phía trái có một công tắc đèn. Tôi mò mẫm trên tường, tìm được nó và bật lên, nhắm mắt lại trước ánh sáng đột ngột.

Tôi mở mắt ra và hơi thở nghẹn lại trong cổ họng.

Máu bắn tung tóe khắp tường. Thực ra, trông giống như vết máu phụt ra chứ không hẳn là bị bắn lên. Ý nghĩ mông lung đầu tiên của tôi là có ai đó bị chảy máu cam đã xì mũi thẳng lên giấy dán tường.

Mắt tôi lần sang trái, đến một bức ảnh con gái của George và Edith trong buổi lễ tốt nghiệp, mỉm cười đầy tự hào trên bục nhận bằng, tay nắm chặt cuộn giấy. Có thêm nhiều giọt máu đang trượt trên mặt kính của khung ảnh ấy.

Sàn gỗ cũng đầy máu. Những vệt dài mỏng và cả các giọt lớn. Một vệt đỏ thẫm kéo dài về phía phòng khách và chui hẳn vào trong.

Tôi hít một hơi thật sâu. Tôi nghĩ mình đã biết nếu đây là một hiện trường phạm tội, tôi đang làm lộn tung nó lên. Làm nhiều nó. Nhưng tôi vẫn bám lấy niềm hi vọng rằng đây là một sự việc vô thưởng vô phạt. Biết đâu nó đích thực là chảy máu cam thôi thì sao? Hay một tai nạn trong nhà nào đấy. George và

Edith - hoặc cả hai có thể đang ở phòng khách ngay lúc này, cần ai đó giúp đỡ. Tôi không thể quay đầu.

Tôi vào phòng khách và bật đèn lên.

Chiếc xô pha ở trung tâm căn phòng, đối diện với màn hình ti vi quay lưng ra cửa sổ trước nhà. Đằng sau xô pha là lò sưởi với lớp gạch viên màu xanh lá, bên trên nó là bệ lò bày tỉ thứ trang trí cùng một tấm gương lớn đang phản chiếu khuôn mặt hoảng hốt trắng bệch của tôi.

Trên mặt gương có máu, nó văng cả lên giấy dán tường, bám vào lớp gạch. Tôi có thể ngửi thấy nó, gắt và có mùi kim loại, tôi còn ngửi thấy một thứ mùi khác, ngọt hơn và ngào ngạt hơn, như một miếng tã bẩn. Tôi đưa tay lên mũi vì bỗng không thể thở bằng mũi nữa. Dù chỉ trong một thoáng nhưng tôi ngửi được một thứ mùi khác, nhẹ đến nỗi tôi nghĩ mình đã tưởng tượng ra nó, nhưng khi tôi nhìn xuống đằng sau xô pha, mọi ý nghĩ về mùi mẽ và bất kì điều gì khác đều bị lu mờ.

Bà Edith đang nằm úp mặt trên tấm thảm đằng trước lò sưởi. Nó đã thấm đẫm máu của bà, lưng áo len cũng thế. Quá nhiều máu. Một cánh tay bà vươn lên trên đầu như đang cầu xin giúp đỡ. Tôi quay đi, hình ảnh ấy làm mắt tôi cay xè, nhưng đó là trước khi tôi trông thấy phần sau gáy của bà. Cái lỗ ở đó trông như thể có kẻ đã dùng một cây búa đập nhiều nhất nặng tay lên đầu bà. Phần hộp sọ bị nghiền nát thành cái hố đen ngòm bên trong. Tôi không cần kiểm tra xem bà còn thở không. Đời nào có người sống được sau vết thương như thế.

Tôi lao đảo ra khỏi phòng, gần như đổ sập xuống ngưỡng

cửa trong lúc bịt chặt miệng để ngăn cơn buồn nôn. Tay tôi run rẩy và tôi cảm giác chân mình như không xương. Bằng cách nào đó, tôi cũng đứng thẳng lên được.

Tôi quay vào bếp, định bỏ ra ngoài. Tôi cần báo cảnh sát, nhưng điện thoại của tôi ở nhà bên còn máy bàn nhà George và Edith nằm trong phòng khách, trên một cái bàn nhỏ đằng sau chỗ bà đang nằm. Tôi không muốn bước qua xác bà, cũng không muốn rời khỏi đây trước khi tìm thấy George. Có thể ông đang cần được giúp đỡ.

Tôi do dự. Lỡ tên sát nhân vẫn còn ở đây? Có khi tôi đã chen ngang việc của hắn và giờ hắn đang chờ xem tôi có đi điều tra không, với cây búa - hay bất kể vật gì hắn đã dùng để giết bà Edith - vẫn lơ lửng cao quá đầu, sẵn sàng đập nát một cái sọ khác.

Tôi căng tai lắng nghe và bắt được một tiếng rên khẽ từ trên gác. Chính là George. Tôi chắc chắn đó là George.

Tôi chạy lên tầng hai, bật đèn ngay khi đến được chiếu nghỉ.

Lại có một tiếng rên nữa. Nó phát ra từ phòng ngủ chính. Tôi ào vào trong.

George đang nằm nghiêng trên tấm thảm bên dưới cửa sổ. Giống bà Edith, cả người ông đang thấm đẫm máu của chính ông. Có thêm nhiều giọt bắn lên tường ở đây, cả trên thảm, rồi vệt máu quệt ngang đuôi giường. Tóc ông không còn màu trắng nữa mà đã đỏ au. Hai cánh tay ông vươn ra trước mặt, đầu gục trên sàn nhà.

Ông ho, máu nhỏ từ môi ông xuống.

Tôi quỳ sụp bên cạnh ông, cố không nhìn vào cái hố đằng

sau đầu, phần sọ vỡ toang và những mảnh xương vụn còn vương lại trên tóc. Sau này, cảnh tượng ấy sẽ còn trở đi trở lại rất nhiều lần trong những cơn ác mộng của tôi, và ông sẽ mở mắt ra để nói với tôi rằng tất cả là do tôi, tôi đã mang Thần Chết đến khu phố yên tĩnh này. Nhưng giờ đây, ông không hề cử động, ngoài những lần lồng ngực nhấp nhô.

“George,” tôi gọi. “Cháu sẽ đi tìm sự trợ giúp. Được không? Bác sẽ ổn thôi.”

Nhưng ngay khi tôi bắt đầu đẩy người đứng lên, ông đã phát ra tiếng thở khò khè. Mắt ông hấp háy trong lúc cố mở ra.

“Tù tù thôi bác,” tôi nói. “Đừng cố cử động hay nói chuyện.”

Ông rít lên, như tiếng khí thoát ra từ ống nén, rồi nói rất khẽ đến mức tôi gần như không nghe được: “Edith”.

Tôi không thể nói cho ông biết. Hơn nữa, nếu George vẫn đang thở, có lẽ còn một tia hi vọng mong manh là cả bà ấy cũng còn sống. Tôi cần ra ngoài và gọi xe cấp cứu. Nhưng George đang cố nói gì thêm. Đây có thể là những lời cuối cùng của ông. Tôi không thể từ chối cơ hội để ông trăng trối.

Ông mở một mắt và nhìn tôi. Tôi không nghĩ ông biết tôi là ai, ai đang nói chuyện với ông, cho đến tận lúc này. Nhưng tôi cảm thấy ông nhận ra, kèm theo là sự báo động. Những ngón tay đang giơ ra của ông co quắp và tôi không biết phải làm gì khác ngoài nắm lấy tay ông.

“Elliot,” ông nói.

“Cháu sẽ gọi xe cấp cứu. Bác sẽ ổn thôi.”

Ông không nghe. Ông nói gì đó, nhưng máu trong miệng làm lời nói nghẹn lại đến mức khi bật ra, nó chỉ là những âm thanh khàn đặc khò khè.

Bàn tay ông siết tay tôi chặt hơn và ông cố thả lại. “Không...” Một lần nữa, máu lại nhấn chìm lời ông nói, nhưng cái siết tay gắt gao khiến tôi chắc chắn ông đang muốn cảnh báo tôi điều gì đấy.

“Không gì cơ, bác George?” Không hiểu gì cả. Tôi ghé tai gần môi ông nhưng không còn lời nào thoát ra nữa, trừ tiếng thở đứt quãng, mờ nhạt. Tôi ngồi lại. “George, ai đã làm việc này? Đó là ai?”

Ông thở hắt ra và nhắm mắt.

“George? George?”

Tôi ngập ngừng đặt một bàn tay lên lưng ông. Nhịp đập phòng nhẹ đã không còn.

Ông đã ra đi.

Tôi ngồi đó một lát, choáng váng, tê liệt rồi ép mình đứng dậy, rời phòng, gần như lao xuống cầu thang trong lúc vội vã thoát ra. Tôi dừng lại cạnh cửa phòng khách. Liệu bà Edith có sống được? Tôi buộc mình phải đi vào, ngồi xổm cạnh thi thể bà và kiểm tra mạch. Da bà đã lạnh. Bà đã chết.

Ngay lúc ấy, tôi đã muốn nôn nhưng vẫn gượng đứng dậy và ra khỏi phòng, đi xuôi hành lang và rời nhà qua bếp. Tôi đã ra đến bầu không khí ban đêm lạnh cóng, và nhờ sự cấp thiết phải gọi điện báo cảnh sát, tôi mới có thể chui lại qua lỗ hổng hàng

rào, len vào vườn nhà mình. Tôi chớp lấy điện thoại bằng hai bàn tay còn run rẩy, bấm số 999.



## **Phần hai**

## TRƯỚC ĐÓ

Mặt trời đang ló ra lúc họ đi ngang qua ngôi nhà đó. Nó nằm cách nhà hàng xóm gần nhất khoảng hơn một cây số, tòa kiến trúc bằng đá khuất nỏ, lấp ló giữa khu rừng bao bọc nó. Một chiếc Citroën C1 màu đỏ đang đậu bên ngoài và trong lúc đi chậm lại để nhìn cho rõ khu vườn có những luống hoa rực rỡ tươi sáng và chiếc xe nhỏ bé bóng loáng Jeff chắc đến bảy mươi phần trăm rằng một phụ nữ đang sống ở đây. Lão hi vọng cô ta sống một mình.

Họ vòng lại con đường vắng và đỗ ở một rìa đất bên ngoài ngôi nhà.

“Ta đang làm gì đây?” Lizzy hỏi.

“Tôi cần gửi email.”

Bà ta nheo mắt. “Tôi không biết nữa, chẳng lẽ chúng ta không thể tìm được quán cà phê Internet nào hay sao?”

“Cái gì, quanh đây á? Hơn nữa, lần cuối bà trông thấy một quán cà phê kiểu đó là khi nào? Giờ có phải năm 1997 đâu.”

“Được thôi. Không cần khó chịu.”

Lao thở dài. “Xin lỗi, cưng à.” Lão tháo dây an toàn và vươn người qua để chọc cô con gái đang ngủ ở ghế sau.

“Này. Dậy đi. Tao cần mày đi cùng tao.”

Lão phải lắc con bé, khẽ tát vào khuôn mặt nóng bừng của nó, nó mới tỉnh lại. Quanh mắt nó là những vòng tròn to đùng, nước

dãi đống trên má nó, còn mái tóc nó thì trông như nó đã bị trói vào ô tô và lôi theo trên đường. Jeff đưa cho nó một gói giấy ướt trẻ em. “Lau mặt mũi, chải đầu đi. Tao cần mày trông ra hồn người.”

Biểu cảm khốn khổ trên gương mặt con bé, cái vẻ hờn dỗi càng làm lão muốn tát nó mạnh hơn.

“Nào. Ta không có cả ngày đâu.”

Mới chưa đến bảy giờ sáng mà mặt trời đã lên cao như để báo thù. Hôm nay lại là một ngày nóng nực, ngột ngạt nữa. Jeff mở cửa xe ô tô và ra ngoài, nghe tiếng xương khớp mình kêu rên lúc lão vươn người. Có khi người lão cũng hôi rình, lão phải lấy mấy tờ giấy ướt lau khắp mặt mũi, gáy, thò vào áo sơ mi để lau nách nữa. Chỉ làm được từng ấy thôi.

“Được rồi,” lão nói. “Lizzy, bà ra đây, đứng cạnh ô tô chờ ở đây. Nếu có ai đến thì bấm còi.”

Lão quay sang con gái. “Mày. Đi với tao.”

Họ đi bộ trên lối dẫn vào nhà. Gió đã ngừng, nếu không tính đến cái nóng, lão hoàn toàn có thể tán thưởng địa điểm lý tưởng này.

“Chỉ cần làm theo tao,” lão bảo. “Tỏ ra thân thiện.”

Lão cần con bé đi cùng vì hai lí do. Thứ nhất là để phiên dịch. Thứ hai, vì lão biết rằng bất kì ai nghe tiếng gõ cửa lúc sáng sớm thế này - hay đúng hơn là bất kì lúc nào trong ngày - sẽ nghi ngờ nếu chỉ thấy một người đàn ông. Nhưng với một thiếu nữ bên cạnh, cùng một người đàn bà đứng chờ cạnh chiếc xe ở phía xa, trông lão có vẻ an toàn. Một người đàn ông của gia đình.

*Không có chuông cửa mà chỉ có một thanh gỗ bằng đồng lớn. Lão đập nó một lần, hai lần, và chờ đợi. Gần như ngay lập tức, có tiếng di chuyển bên trong nhà.*

*Một phụ nữ ra mở cửa. Mụ phải gần bảy mươi, lão đoán vậy. Tóc xám, mắt có vết chân chim, người nhỏ nhắn. Mụ nghiêng đầu chớp mắt trước hai người lạ ở ngưỡng cửa nhà mình.*

*“Bonjour, madame,” Jeft nói và biết là mụ sẽ nhận ra trọng âm Anh trong giọng lão ngay lập tức. Giả vờ ngại ngẩn, lão bảo “Parlezvous anglais\*?”*

*“Chỉ chút ít thôi,” mụ đáp.*

*Quay sang Chloe, lão nói “Bảo mụ là chúng ta đang trên đường đến ở với những người bạn sống gần đây thì bị lạc. Chúng ta cần gọi họ nhưng không tìm được trạm điện thoại nào.”*

*Thực ra lão đã bắt Chloe ném điện thoại của con bé đi ngay khi họ rời khỏi hiện trường vụ việc. Và lão cùng Lizzy thì chỉ có một chiếc điện thoại cũ trả trước, không đăng kí chính chủ và không thể lần theo.*

*“Hỏi xem chúng ta có thể vào nhà và dùng điện thoại của mụ không.”*

*Chloe lại há hốc miệng nhìn lão một giây, một lần nữa lão thêm tát cho con bé một cái. Người phụ nữ Pháp sẽ nghĩ mụ đang gặp một kẻ điên. Lão mỉm cười và gật đầu với mụ, trông cũng đàn độn không kém, và ra hiệu cho Chloe nói chuyện.*

*Cuối cùng, như một con robot được khởi động lại sau giấc ngủ dài, con bé bắt đầu truyền đạt những điều lão nói. Jeff không hiểu*

nên lão đành phải tin là Chloe đã không kể sự thật. Gã theo dõi phản ứng của mục già để tìm dấu hiệu cảnh báo nhưng mục chỉ gật đầu và mỉm cười, ra hiệu cho họ đi vào.

Bên trong, ngôi nhà mát lạnh dễ chịu. Nó cũ kĩ và khá là tù túng theo tiêu chuẩn của Jeff nhưng lão có thể thấy những điểm hấp dẫn của nó. Jeff liếc quanh, tìm kiếm dấu hiệu của những người đàn ông sống ở đây, nhưng không hề có giày đàn ông ở cạnh cửa hay áo khoác đàn ông trên mắc áo. Mục già này đẹp lão với cặp mắt xanh lục, Jeff tự hỏi câu chuyện của mục là gì? Li dị ư? Góa bụa? Chưa từng kết hôn? Lão không thực sự quan tâm.

Mục ta dẫn họ vào bếp, ở đó có một chiếc điện thoại treo trên tường. Mục ra hiệu “Mời tự nhiên”.

Vẫn tiếp tục gật đầu và cười, đồng thời lẩm bẩm “Merci”, Jeff nhấc ống nói lên và bấm một loạt số ngẫu nhiên, cắt bớt một số để không thực sự gọi được ai.

“Ồ, chào, ừ, tôi đây. Chúng tôi đang gặp chút vấn đề trong lúc tìm nhà anh chị. Ừ, tôi biết rồi...” Lão tiếp tục nói kiểu đó cho đến khi mục già đi dần về phía cuối bếp, chỗ cửa ra vào thông với khu vườn. Ngoài đó có một bể bơi, làn nước xanh lấp lánh dưới ánh mặt trời buổi sáng. Người phụ nữ đã có cốc cà phê pha sẵn, mục đang uống nó - không hề mời lão hay Chloe một ly - và châm một điếu thuốc, làn khói cuộn lên đến trần nhà. Lão tiếp tục giả vờ trò chuyện rồi cúp máy, vừa lắc đầu vừa tặc lưỡi. Lão tiếp cận bà già. Mùi thuốc lá thật ngon và lão phải đấu tranh với ham muốn giật nó khỏi tay mục.

Lão nhìn sang Chloe. “Mày có thể bảo với mục là tao vừa nói

*chuyện với...” Lão ngừng lời. Thế này là ngập ngừng quá lâu. “Mày có thể hỏi mẹ có chiếc máy tính nào để chúng ta có thể tra bản đồ không?”*

*Chloe làm như được bảo.*

*Bà già người Pháp dụi mắt thuốc và ra khỏi bếp. Lão nhanh chóng nhìn quanh. Có mấy tấm ảnh bạn trẻ dính trên tủ lạnh cùng với bức tranh màu sáp kinh khủng của tụi nó. Vậy là mẹ ta đã lên chức bà. Trên tường cũng có tấm ảnh của một cặp trai gái xinh đẹp. Con trai hoặc con gái của mẹ già cùng vợ/chồng nó. Nhìn lên ra vườn, lão trông thấy một cái giá vẽ đã được dựng ở bên kia bể bơi, trên đó là tấm vải vẽ những hình thù lão chẳng hiểu gì từ khoảng cách này.*

*Mẹ già đi lâu đến cả thế kỉ.*

*“Mày có nói gì với mẹ không thế?” Lão thì thào.*

*Chloe lắc đầu. Lão chưa từng trông thấy con bé kiệt sức như thế này và lão sợ nó có thể ngất xỉu.*

*Lão định bảo nó xốc lại tinh thần thì mẹ kia quay lại, mang theo chiếc laptop.*

*“Tuyệt vời,” Jeff nói. “Hoàn hảo.”*

*Mẹ mở ra và đăng nhập, mở sẵn Google Maps cho lão. Lão cười và gạt đầu rồi ra hiệu cho Chloe tiếp quản. Lão đã bảo trước con bé phải làm gì, nhưng lão cần đưa mẹ già đi để mẹ không trông thấy Chloe mở Gmail.*

*“Tôi chả biết gì về máy tính,” lão nói bằng tiếng Anh và cười phá lên, diễn bộ mặt tự giễu. Người phụ nữ nhìn lão không chút*

*biểu cảm.*

*Lão chỉ vào gói thuốc lá đặt bên cạnh và bảo “Cigarette, s'il vous plait\*?”*

*“Tất nhiên rồi,” mụ trả lời và lấy ra hai điếu. Lão theo mụ ra vườn, trộm ngoái nhìn Chloe. Nó đang dán mắt vào màn hình, ngón tay vẫn bất động trên bàn phím. Con nhãi đó... Cái cách nó hành xử đang làm lão phát rồ.*

*Lão châm thuốc và chỉ về phía giá vẽ.*

*“Artistse?\*” Lão hỏi. Lão có thể vẽ chút tiếng Pháp đơn giản.*

*“Phải,” mụ trả lời.*

*“Và... bà còn là grand-mère\*?”*

*“Oui\*.” Nhưng mụ trưng ra bộ mặt cho thấy không phải mọi chuyện giữa mụ và lũ con cháu đều êm ả.*

*Họ đứng im lặng bầu bạn với nhau vài phút, cùng hút thuốc và lão mừng vì có rào cản ngôn ngữ. Điều đó có nghĩa là không cần cố lấp đầy khoảng trống. Khu vườn được bao quanh bằng hàng rào cây bụi cao nên bất kì người qua đường nào cũng không nhìn vào được. Mà thực ra là chẳng có ai. Lão không hề nghe thấy tiếng xe cộ đi qua trong lúc hút thuốc.*

*Chloe xuất hiện trên hiên, nheo mắt nhìn mặt trời.*

*“Excusez-moi\*,” lão bảo với bà già và tiến lại chỗ Chloe. “Có Chuyện gì?”*

*“Chị ấy trả lời ngay,” Chloe bảo. “Chị ấy bảo không thể được. Chị ấy sống trong cái buồng bé tí.”*

*“Buồng ngủ bé? Thật thảm hại. Thử gọi Stuart xem.”*

*Chloe nhìn lão như thể đang nói “Đó có phải là ý hay không?”*

*“Ừ, mày nói đúng. Trả lời Gemma đi, bảo nó là chúng ta tuyệt vọng rồi.”*

*Chloe gật đầu. Trước khi nó kịp bỏ đi, Jeff đã tóm tay con bé. “Mày không kể với nó chuyện đã xảy ra đấy chứ?”*

*“Tất nhiên là không.”*

*Con bé trở vào và Jeff quay sang thì thấy người đàn bà Pháp đang nhìn lão tò mò, cái nhìn không hài lòng làm lão cáu. Lão dành cho mẹ nụ cười quyến rũ nhất của mình nhưng mẹ không đáp lại. Lão trông thấy ánh mắt mẹ lướt qua mình vào bếp, về phía chiếc điện thoại. Mẹ đã nghi ngờ và đột nhiên lão mừng tượng ra cảnh mẹ đến gặp cảnh sát, kể cho họ nghe về gia đình người Anh kì lạ đã xuất hiện ở cửa nhà mẹ.*

*Đánh mắt ra hàng rào cao và không gian trống vắng đằng sau nó thêm một lần nữa, lão quyết định.*

*Lão đến chỗ mẹ già và tóm lấy cổ họng mẹ.*

*“Xin lỗi nhé, tình yêu,” lão nói, buồn cười vì vẻ mặt bị sốc của mẹ. “Thay đổi kế hoạch.”*



## Chương 25

Tôi ngồi trên vỉa hè chờ cảnh sát và xe cứu thương đến. Màn đêm yên tĩnh, vài ngọn đèn vẫn thấp sáng hai dãy phố, một người dẫn chó đi dạo muện lướt qua và nhìn tôi như kẻ vô gia cư, hoàn toàn không hay biết khung cảnh kinh hoàng sau cánh cửa ngôi nhà anh ta vừa đi ngang. Thời gian lặng lẽ trôi qua và tôi không biết mất bao lâu thì những ngọn đèn xanh nhấp nháy mới xuất hiện ở chân trời. Ánh đèn ấy kết hợp với tiếng đóng cửa xe và giọng nói của cảnh sát lẫn đội cứu thương đã đánh thức hàng xóm láng giềng rồi kéo họ ra khỏi nhà, đến khi đột nhiên cả phố bỗng sống động hơn bất kì lúc nào trong ngày.

Gemma cũng thức dậy và ra ngoài, kinh ngạc khi thấy tôi ngồi trên vỉa hè, thậm chí căng sốc hơn khi tôi kể với nàng bằng một loạt những câu đứt đoạn gần như làm tôi nghẹn lời chuyện đã xảy ra. Khi cảnh sát và nhân viên y tế vào và ra khỏi nhà, mọi người không ngừng lại gần tôi, cố hỏi xem tôi đã nhìn thấy cái gì. Gemma đứng ra bảo vệ cho tôi, nói họ để tôi yên. Nàng vòng tay ôm tôi và ngả đầu lên vai tôi trong lúc tôi ngồi đó, nhìn đắm đắm vào thình không, không tài nào gạt đi những hình ảnh máu me của George và Edith.

Các cảnh sát mặc đồng phục đã xác định được tôi và hỏi tôi có thể chờ không - làm như tôi sắp leo lên giường với một cốc ca cao ngon lành cùng một cuốn sách vậy. Khoảng một giờ sáng,

có một phụ nữ tự giới thiệu là thanh tra Amber Rothermel tiến lại và hỏi tôi vài câu.

“Tôi cần anh đến đồn vào sáng sớm mai,” cô ta bảo. Cô ta mới ngoài ba mươi với mái tóc cắt ngắn ôm mặt. Một khuôn mặt tử tế, nhưng cặp mắt sắc sảo dường như đang soi xét tôi trong lúc tôi nói, giống như cách tôi soi các tế bào dưới cặp kính hiển vi. “Để chúng ta cùng xem xét tất cả.”

“Anh sẽ là một nghi phạm,” tôi bảo Gemma khi thanh tra quay vào trong nhà bên.

“Cái gì? Chắc chắn là không.”

“Trên ti vi vẫn thế mà. Người phát hiện ra các thi thể luôn cần bị loại trừ trong danh sách nghi phạm.”

Sau đó không lâu - đêm hôm đó quá mơ hồ để tôi có thể nói chính xác - hai cảnh sát khác đến và tôi nhận ra mình có biết một trong số họ. Đó là bạn trai của Amira, Colin. Tôi đã gặp cậu ta vài lần trước đó nhưng không quen thân lắm. Cậu ta khoảng gần ba mươi tuổi, cao hơn một mét tám mươi với bộ râu ngắn cố tình để lại và cặp xương gò má nên xuất hiện trên tạp chí. Một người đàn ông tiêu biểu. Rõ ràng là suýt nữa cậu ta đã gia nhập làng người mẫu nếu không quyết định trở thành cảnh sát giống bố mình. Cậu ta trông thấy tôi và tiến lại.

“Elliot. Chúa ơi. Chính anh là người tìm ra hai nạn nhân à?” Tôi nhăn mặt và cậu ta bảo “Xin lỗi. Tôi nên nói là ông bà Whiteley.”

“Ông ấy còn sống,” tôi kể. “George. Ông ấy đã chết ngay trước mắt tôi.”

“Ôi trời. Hai người có thân không?”

Tôi ghen ngào đến mức không trả lời được nên Gemma đã nói giúp: “Có, họ thân nhau lắm”.

“Khổ ghê. Tôi rất tiếc.”

Trong lúc họ nói chuyện, tôi theo dõi hai người đàn ông mặc đồ bảo hộ bên ngoài nhà George và Edith. Các điều tra viên khám nghiệm hiện trường.

“Tôi nghĩ chắc họ sẽ bức mình với tôi lắm vì đã làm hỏng hiện trường,” tôi nói.

“Đừng lo chuyện đó. Nghe này, tôi nên đi thôi.”

Cậu ta quay lại đứng cùng các cảnh sát khác, một trong số họ đang vòng đoạn băng cách ly ngang mặt ngôi nhà.

Tôi nghe một tiếng nói sau lưng mình. “Quỷ thần ơi. Có chuyện gì thế này?” Đó là Jeff.

Gemma giải thích việc vừa xảy ra.

“Con đùa à. Mà bọn họ có vẻ là hai ông bà già tử tế.” Ông ta chống nạnh. “Con bảo là đầu bị đập nát à? Cách chết mới ghê chứ.”

Tôi nhìn ông ta chăm chăm. Cách nói cứ như ông ta đang mô tả chuyện trong phim vậy.

Jeff nhìn lên nhìn xuống con phố và khẽ huýt sáo. “Ai mà nghĩ được chuyện như thế lại xảy ra trong một khu phố trung lưu đẹp đẽ như này cơ chứ.” Mắt ông ta gặp mắt tôi. “Tuy nhiên, ta đoán là ngày nay chẳng nơi nào còn an toàn cả.”

Ông ta quay vào nhà, đóng cửa lại với một tiếng sầm thật

lớn.

Tôi có mặt ở đồn cảnh sát ngay sau mười giờ sáng và được dẫn vào một phòng thẩm vấn bẩn thỉu không có cửa sổ, mọi bề mặt đều nhuốm thứ mùi chua lèm. Tôi chờ thanh tra Rothermel và ngáp đến sái quai hàm. Tôi đã không ngủ; thậm chí không buồn cố gắng. Tôi đã ngồi ở xô pha suốt đêm và nhìn đăm đăm ra cửa sổ, chờ mặt trời lên. Lâu đến vô tận. Gemma đã ở cạnh tôi, không chịu để tôi một mình. Khoảng bốn giờ sáng, nàng ngủ gật và vắn vẹo trong giấc ngủ như đang gặp ác mộng.

Đó cũng là một trong những lí do tôi thức. Tôi biết chỉ có ác mộng đang chờ đón mình.

Thanh tra Amber Rothermel vào phòng thẩm vấn, trên tay là hai cốc cà phê takeaway.

“Cảm ơn cô.”

Cô ta bắt đầu bằng cách hỏi tôi thông tin cá nhân “Tôi nghĩ tôi đã nhận ra anh,” cô ta bảo khi tôi kể về nghề nghiệp của mình. Rồi cô ta yêu cầu tôi thuật lại những gì tôi đã phát hiện ở nhà bên, muốn biết thứ tự chính xác của các sự việc. Giọng cô mềm mỏng, đầy cảm thông và tôi không cảm thấy mình là một nghi phạm.

“Cô có thể ước lượng khoảng thời gian họ chết không?” Tôi hỏi khi cuộc thẩm vấn đi đến hồi kết và thanh tra đã hỏi xong vài câu để làm rõ mấy điểm.

“Chúng tôi vẫn đang chờ báo cáo của bác sĩ pháp y,” cô ta trả

lời.

Tôi gạt đầu. “Tôi vào nhà ấy quãng mười một giờ mười lăm và máy giặt chỉ vừa kết thúc vòng quay cuối. Tôi không biết chu kì là...”

“Hai tiếng,” cô ta bảo. “Vậy chắc cuộc tấn công đã xảy ra vào khoảng từ chín giờ mười lăm đến lúc anh về đến nhà.”

“Có ai trông thấy gì không? Có nhân chứng nào không?” Tôi buột mồm hỏi liên tục. “Có dấu hiệu đột nhập nào không? Có gì bị lấy cắp không?”

Cô ta ngồi lúi lại và khoanh tay. “Tôi mới là người đang thẩm vấn anh ở đây, anh Foster.”

“Tôi biết, nhưng... tôi sống ở ngay cạnh. Tôi cần biết liệu mình có nên tăng cường an ninh trong nhà. Cô cũng đọc về mấy vụ kiểu này đấy. Bọn trộm nhắm vào cả một khu phố.”

Thanh tra Rothermel dành cho tôi một nụ cười có lẽ để an ủi. “Tôi hiểu anh đang phải trải qua một sự kiện chấn động kinh khủng. Nhưng xin anh đừng sợ hãi quá. Tôi có thể cho anh biết là có đồ bị lấy cắp - trang sức và vài mô hình ô tô đáng giá.”

Những chiếc ô tô của George. Trong giờ phút hoảng loạn, tôi chỉ dán mắt vào thi thể bà Edith, thậm chí tôi đã không nhìn vào chiếc tủ trưng bày bộ sưu tập của ông ấy.

“Cô có nghĩ chúng nhắm vào đám ô tô không? Rằng George và Edith đã bị giết chỉ vì mấy món đồ chơi ngu ngốc?”

“Ngu ngốc, có thể, nhưng khá là giá trị theo tôi hiểu.”

Tôi lắc đầu. “Nhưng tuần trước cũng có một vụ đột nhập.

Nhà Singh ở cách đó vài căn. Ai đó đã lẻn vào và lấy trộm đồ làm vườn. Có lẽ là cả dầu hỏa.” Tôi có thể nghe giọng mình càng lúc càng to và gay gắt. Tôi dụi mắt. Tôi cảm thấy như bị say máy bay và khó tập trung vào hiện thực. Các bức tường trong phòng thẩm vấn đang lấp lánh như gương. “Chúng cũng lấy cả một cây búa. Lẽ đó là thứ đã giết George và Edith?”

“Anh Foster. Làm ơn. Bình tĩnh lại. Chúng tôi đã nói chuyện với ông Singh. Ông ấy đã tìm thấy cây búa bị bỏ quên của mình và mọi thứ khác.”

“Gì cơ? Thật á?”

“Vâng. Tất cả đều có trong nhà kho của ông ấy. Vợ ông ấy đã kể cho chúng tôi rằng gần đây ông ấy khá là căng trí. Xin anh cố gắng đừng lo lắng. Nghi ngờ của tôi là ai đó đã trông thấy George Whiteley khoe bộ sưu tập ô tô của mình trên báo và lần đến nơi ông sống. Một vụ trộm đi chệch hướng.”

Thật kinh khủng. Ý nghĩ hai người hàng xóm của tôi bị giết chỉ vì tiền, chỉ vì họ đã bắt gặp một tên trộm.

“Các cô có nghi phạm nào không?” Tôi hỏi.

“Tôi chỉ có thể nói với anh là chúng tôi đang lần theo vài manh mối.”

Đó chính là điều cảnh sát luôn nói khi họ chưa tìm ra dấu vết nào.

Rời đồn ra ngoài ánh mặt trời buổi sáng, tôi trông thấy một khuôn mặt thân quen. Colin, bạn trai Amira. Cậu ta đang hút

thuốc, nhưng vội vã dập ngay khi trông thấy tôi.

“Đừng kể với Amira,” cậu ta bảo. “Đáng lẽ tôi phải bỏ đấy.”

Tôi đứng đó, vẫn hơi choáng sau cuộc thẩm vấn và đã thấm mệt.

“Họ đã có ý tưởng gì về kẻ gây ra chuyện đó chưa?” Tôi hỏi.

“Chúng tôi đang lần theo...”

“Xin cậu. Đó là điều thanh tra Rothermel đã nói. Hãy nói thật với tôi đi, Colin.”

“Chưa, chưa đâu.” Cậu ta thả một miếng kẹo cao su vào miệng và mời tôi một miếng. Tôi từ chối. “Dù vậy đội khám nghiệm đang ở đó ngay lúc này, lần tìm bằng chứng.”

“ADN.”

“Đúng. Chỉ có điều, như tôi biết chắc anh đã biết, ADN chỉ có tác dụng nếu thủ phạm nằm sẵn trong hệ thống. Chúng tôi cũng đang tìm hung khí.

“Chiếc búa à?”

Cậu ta nhìn tôi.

“Ý tôi là, tôi đã đoán nó là búa. Hay gậy?”

Cậu ta cau mày. “Bác sĩ pháp y chưa làm xong báo cáo nhưng mà đúng, trông có vẻ đó là một chiếc búa.”

Tôi nheo mắt nhìn cậu ta, mặt trời đang chiếu vào mắt tôi nhưng huyết quản tôi lại đông cứng. “Tôi bị sốc vì không ai trông thấy gì. Dù kẻ nào đã làm việc đó, toàn thân hẳn chắc phải đầy máu. Làm sao kẻ giết người có thể thoát ra mà không ai để ý đến? Trong nhà còn có cả dấu chân. À, các dấu vết.

Chẳng lẽ chúng không để lại tí manh mối nào trong lúc rời khỏi ngôi nhà ư? Thế còn dấu vân tay?”

Tôi đang dội bom câu hỏi vào cậu ta y như đã làm với thanh tra Rothermel.

“Chúng tôi sẽ điều tra tất cả những vấn đề đó. Cố gắng đừng lo lắng. Đây là một vụ được ưu tiên cao. Một cặp vợ chồng tử tế, một trong hai người là bác sĩ đã về hưu, lại bị đánh chết trong căn nhà triệu bảng của họ. Chúng tôi sẽ không ngơi nghỉ. Và Rothermel giỏi lắm. Một trong những người giỏi nhất của chúng tôi. Chúng tôi sẽ tìm ra, Elliot. Tin tôi đi.”

Cậu ta quay vào, bỏ lại tôi một mình. Tôi đã kiệt sức đến mức không thể suy nghĩ mạch lạc. Nhưng tôi ước gì mình có thể chia sẻ niềm tin của Colin vào đồng nghiệp của cậu ta. Tôi chắc chắn họ sẽ không bỏ qua bất kì cái gì; những điều mà bản thân tôi không điều tra được. Liệu một tên trộm có thực sự đánh chết cặp vợ chồng già theo cái cách dã man như thế? Tất nhiên, tôi từng đọc những vụ còn tồi tệ hơn. Tôi hoàn toàn nhận thức được những điều khủng khiếp mà nhân loại có thể gây ra cho nhau. Nhưng cuộc tấn công George và Edith - dường như nó dã man không cần thiết. Thậm chí mang tính tư thù. Bị thôi thúc bởi cơn giận hoặc sự hằn học. Và trong khi người ta dễ dàng bảo rằng George đã nói năng linh tinh vì vết thương ở đầu của ông, Thanh tra Rothermel đâu có mặt ở đó. Cô ta đã không thấy cái cách ông nhìn tôi. Ông đã gọi tên tôi, biết tôi là ai.

Tôi chắc chắn cảnh sát đã nhầm. Ông đã cố cảnh báo tôi.

Và tôi còn có một ý nghĩ đáng sợ, một mối nghi ngờ đang cố



chen vào tâm trí tôi. Một ý nghĩ kinh khiếp đến nỗi theo bản năng, tôi đã cố gạt nó đi.

Nhưng nó không ngừng trở lại. Và khi lái ô tô về nhà, tôi biết mình sẽ không thể nghỉ ngơi cho đến khi khám phá ra nó, kiểm tra nó, y như kiểm định một lí thuyết trong phòng thí nghiệm.

## Chương 26

“Ta thích cậu, Elliot ạ,” Jeff nói.

Đó là chiều thứ Bảy và tôi đang ở trong văn phòng, giải quyết bớt công việc tồn đọng từ hôm trước, hàng đồng email gửi đến, bao gồm một loạt nhà báo muốn nói chuyện với tôi về “những thảm kịch ở Hẻm Cúc-cu”. Vài người cố gọi tôi nhưng tôi đã chặn số và lờ tịt họ. Tôi đã ngủ được vài tiếng. Giấc ngủ sâu và không mộng mị đáng ngạc nhiên, nhưng tôi vẫn có cảm giác bồn chồn bất an. Tôi nghĩ tập trung vào công việc có thể dời tâm trí tôi khỏi những chuyện đã xảy ra và tôi dành thời gian trả lời email của Kenneth, mô tả các kế hoạch tôi chuẩn bị cho lớp học nâng cao của Effy.

Rồi Jeff xuất hiện sau lưng và làm tôi giật mình. Tôi xoay người trên ghế, không chắc mình nghe đúng hay chưa. Tôi nhìn ông ta chăm chăm.

“Cậu là một chàng trai tốt. Rõ là thế. Gemma đã làm rất tốt.” Ông ta vào hẳn trong phòng và không cần được mời đã ngồi lên chiếc xô pha nhỏ. “Hồi xưa, con bé chơi bời với mấy thằng ngu thực sự. Ta khá chắc là con bé làm thế chỉ để chọc tức ta và mẹ nó.”

Điều này làm tôi chú ý. Gemma và Lizzy đã đi siêu thị vì tủ lạnh trống không, tủ chứa đồ khô thì chẳng có gì. Kể từ lúc đến đây, Jeff và Lizzy đã tự nhiên sử dụng hết cả đồ ăn thức uống, và

ngoài chuyển mua sắm duy nhất đó, họ chưa hề đóng góp gì thêm. Tôi không đặc biệt phiền hà vì chuyện này, chẳng nào tôi cũng không nhận tiền của họ. Nhưng điều đó có nghĩa là chúng tôi sẽ phải đi mua sắm nhiều gấp đôi mọi khi.

“Hồi còn ở bãi biển Winchelsea à?” Tôi hỏi.

“Ừ. Và cả sau đó. Có một thằng nhải...” Ông ta ngưng đúng chỗ đáng bực ấy. “Ta rất mừng vì nó đã tìm được con. Một con người của khoa học. Ý ta là, nó là một nghề vững vàng, không giống cái kiểu hippy vẽ vờn hoa lá mà con bé thường cặp kè, thậm chí cả khi con chỉ dùng nó để dạy học.”

“Chỉ?”

Ông ta vẫy một bàn tay. “Con hiểu ý ta mà. Ta cá là con có thể lãnh đạo một cái gì đó, như tập đoàn công nghệ sinh học. Hay tìm ra thuốc chữa bệnh ung thư. Nhưng con cũng đã làm rất tốt ở vị trí của mình, đúng chưa nào?”

“Con đoán thế.”

“Chắc chắn rồi. Ta tôn trọng những người như con, Elliot ạ. Một người tay trắng làm nên. Bởi vì bố mẹ con không giàu có, chẳng phải...”

Tôi giật mình. “Sao bố biết chuyện đó?”

“Cái gì? Ồ, ta nghĩ Gemma đã kể.”

Ông ta đứng dậy, rõ ràng đã hết hứng thú với đề tài ấy. Ông ta đến cửa sổ trước và nhìn hé ra. Cảnh sát liên tục ra vào, cùng vô số người bên báo chí, mật độ giao thông tăng vọt trên con phố, nhiều khách du lịch đáng thương đến để há hốc miệng

nhìn “ngôi nhà kinh dị”, dùng bước chụp ảnh rồi đăng lên Instagram. Hashtag ngôi nhà án mạng. Tôi đã phải ra ngoài hét lên với một nhóm thanh niên, bọn họ có vẻ bị sốc vì cơn giận của tôi. Dù vậy gào thét và chửi thề với họ làm tôi cảm thấy khá hơn trong giây lát.

“Ta thắc mắc chuyện ấy sẽ ảnh hưởng thế nào đến giá bất động sản khu này,” Jeff nói.

“Con chắc giá sẽ vẫn thế,” tôi lạnh nhạt nói. “Mà nhân nói về bất động sản...”

“Rồi, rồi, chúng ta đã thu xếp đi xem vài nơi. Hơi xa hơn ý muốn của chúng ta một chút.” Ông ta nêu tên vài khu ngoại ô nằm giữa Dulwich và Kent. “Không có chỗ nào đáng yêu bằng nơi đây.”

Đó là tin tốt. Một chút khoảng cách với bố mẹ vợ tôi thật tốt. Mặc dù nó có thể còn tốt hơn thế. “Bố mẹ không nghĩ đến chuyện chuyển về Sussex à?”

“Hử? Không đời nào.”

“Thế quay lại Pháp thì sao?”

“Chắc chắn không phải ý hay.”

Tôi rời khỏi bàn và đứng cạnh cửa, chặn đường ra của ông ta. “Bố biết đấy, bố vẫn chưa kể cho con nghe bố đã làm gì ở đó.”

Ông ta nhún vai. “Chúng ta đã sống một cuộc đời tử tế, chỉ vậy thôi. Đó là một nơi xinh đẹp trên thế giới này.”

“Vậy tại sao phải ra đi?”

“Vì chúng ta nhớ Gemma. Đã đến lúc cả gia đình đoàn tụ.”

Đặc biệt, bây giờ con bé đã kết hôn, nếu ta dám nói, viễn cảnh có thêm con cháu trong nhà đang đến gần.”

Ông ta đang cố tỏ ra bình thản nhưng vẫn có điều gì đó, sự căng thẳng, và ông ta không nhìn vào mắt tôi. Ông ta đang nói dối. Tôi dám chắc thế. Điều gì đó đã xảy ra ở Pháp khiến họ phải về nước. Tôi còn nhớ từng nghe lỏm ông ta và Lizzy trong căn phòng này, giữa đêm hôm, nói về chuyện trốn thoát khỏi cái gì đó. Lúc trước, tôi chỉ nghĩ là một vụ làm ăn nhưng lẽ nó nghiêm trọng hơn thì sao? Cái gì đó bất hợp pháp?

Tôi chờ xem ông ta có cảm thấy cần lấp khoảng im lặng giữa chúng tôi không, nhưng ông ta chỉ đứng tại chỗ như chẳng buồn quan tâm đến thứ gì trên đời.

Dần dần, tôi bước sang một bên và nói: “Con cần quay lại làm việc”.

Tôi ngồi xuống bàn và ngay lập tức viết tiếp email dở dang. Sau một phút, tôi nhận ra Jeff chưa rời phòng. Ông ta đang nhìn qua vai tôi vào màn hình.

Tôi thu nhỏ email lại và lườm ông ta.

“Chắc đến giờ xem kết quả bóng đá rồi,” ông ta nói và đi ra.

Ngay khi nghe tiếng ông ta bật ti vi trong phòng khách với âm lượng lớn như mọi khi, tôi khóa máy tính, vào bếp để lấy hai lon Diet Coke rồi lên gác. Nếu Jeff không chịu kể cho tôi tại sao họ rời Pháp, còn một người có thể. Tôi cũng có một câu khác để hỏi cô ta. Câu hỏi này đã cháy âm ỉ trong đầu tôi nhiều ngày

nay.

Tôi gõ cửa phòng Chloe, nhưng lập tức phải tự nhủ rằng đó không thực sự là phòng Chloe mà là văn phòng của tôi. Nó chỉ tạm thời dành cho cô ta. Nhưng kể từ khi hồi phục, thoát khỏi con virus bí ẩn nọ, hay cái gì đi chăng nữa, Chloe vẫn trốn tránh như mọi khi, hiếm lắm mới ra khỏi phòng.

Tôi đã tưởng phải gõ vài lần nhưng cô ta mở cửa ngay. Cô ta trông giống hệt như buổi sáng George ghé qua: quần bò và áo len, khuôn mặt sạch sẽ và mái tóc buộc đuôi ngựa.

“Chào, Elliot.”

Tôi bị choáng vì cô ta trở nên xinh đẹp thế nào khi cười. Giống như một con người hoàn toàn khác. Như thể cô ta là một chú bướm đã đến đây trong trạng thái vảy kén. Cô ta cũng có cặp mắt xanh lục giống Gemma, nhưng trong khi Gemma thường phải vật lộn với cặp kính áp tròng, hoặc nhìn tôi qua cặp kính cận, ánh mắt của Chloe thẳng thắn. Dò xét. Tôi có cảm giác cô ta đang cố nhìn vào linh hồn mình.

Cảm thấy có chút lộ liễu, tôi giơ một trong hai lon Diet Coke lên. “Tôi mang cho em đồ uống này.”

“Ồ, cảm ơn. Anh tốt quá.”

Cô ta lấy nó từ tay tôi và toan đóng cửa thì tôi nói “Tôi hiếm khi nói chuyện với em kể từ lúc em đến đây và tôi nghĩ có khi cũng tốt nếu tìm hiểu em đôi chút, dù sao em cũng là em vợ tôi.”

Cô ta nhìn tôi đăm đăm, nụ cười trôi mất.

“Tôi vào được không?”

Cô ta nhìn ra sau lưng tôi và thì thào “Bố mẹ tôi đâu?”

“Lizzy đi mua sắm với Gemma còn Jeff đang xem kết quả bóng đá.”

Cô ta do dự thêm một giây rồi bảo “Được rồi, chắc chắn rồi. Anh vào đi.”

Chloe đóng cửa lại sau lưng tôi. Trước sự ngạc nhiên của tôi, tôi thấy Charlie cuộn tròn nằm ngủ ở chân giường, cạnh một thứ giống như cuốn nhật kí đang úp xuống, một chiếc bút nằm kế bên. Chloe giật cuốn sổ và đóng sập nó lại, nhét xuống dưới gối. Cô ta ngồi cạnh Charlie. “Tôi hi vọng anh không phiền. Nó cứ cào cửa.”

Tôi chọn một chỗ ngồi đối diện cô ta. “Không, tất nhiên là không. Thỉnh thoảng nó vẫn ngồi với tôi trong này khi tôi làm việc.”

“Nó là một chú mèo dễ thương.” Cô ta vuốt ve Charlie và cười khi tiếng gừ của nó vang lên khắp phòng.

Thật lạ khi nghĩ lại mới chưa đầy một tuần trước, tôi đã tìm thấy cô ta trốn trong tủ, cư xử như một người bị bệnh thần kinh.

“Tôi mừng là em đã cảm thấy khá hơn,” tôi bảo.

“Cảm ơn anh. Tôi cũng nghĩ vậy.” Cô ta cười. “Chắc anh thấy kì lắm, tự nhiên lại có một cô gái ốm yếu ngủ trong phòng dành cho khách nhà mình.”

“Hơi hơi thôi.”

Cô ta xoay đầu sang cửa sổ. “Bây giờ, mọi thứ đều giống như một giấc mơ. Hay ảo ảnh.”

“Đáng lẽ chúng tôi phải mời bác sĩ về khám cho em sớm hơn,” tôi nói và đột nhiên không khí trong phòng thay đổi.

Chloe cup mắt. “Ông ấy có vẻ là người tốt,” cô ta bảo.

“Ông ấy còn hơn cả tốt.”

Tôi biết mình có thể không còn nhiều thời gian nói chuyện cùng cô ta trước khi Jeff xuất hiện hay Lizzy về nhà. Tôi không nghĩ mình có thể moi được gì từ cô ta nếu họ ở đây. Cái cách cô ta lăm lét hỏi bố mẹ đâu trước khi cho tôi vào phòng đã khiến tôi băn khoăn có phải cô ta sợ bọn họ. Tôi lại nhớ đến hôm đi nhà hàng, tôi trông thấy Gemma co rúm lại và đã nghĩ liệu ông ta có đánh nàng khi nàng còn bé. Tôi chưa hỏi Gemma chuyện này, phần vì không muốn vu cho bố nàng một cái tội kinh khủng, nhưng cũng vì tôi bị phân tâm, các sự kiện ở nhà hàng đã bị điều tôi phát hiện ra khi về nhà xóa mờ.

Chloe đang nhìn tôi, chờ xem tôi sẽ nói gì tiếp theo.

“Chloe, George kể với chúng tôi là em đang gặp ác mộng và ông ấy lo cho... cho sức khỏe tâm thần của em.”

“Tôi biết. Đúng là tôi gặp ác mộng. Nhưng giờ mọi chuyện đều ổn rồi.”

“Em chắc chứ? Vì nếu em muốn nói chuyện với ai đó, tôi có thể đưa em đi.”

“Thật đấy, tôi không sao. Giờ tôi ngủ say như em bé vậy.”

Có vẻ như cô ta nói thật. Nhưng tôi nhớ lại Jeff cũng hỏi cô



ta: “Mày còn kể gì với lão nữa?” Tôi chưa nghe tiếng cô trả lời.

“Và em không kể gì khác với George à?”

“Về ác mộng ư?”

“Bất kì điều gì.”

“Không, không có gì cả.”

Dường như cô ta đang nói thật.

Cô ta quay lại vuốt ve Charlie, tôi tự nhắc mình không còn nhiều thời gian nữa.

“Vậy,” tôi nói, cố ra vẻ bình thản, “bọn em đã làm gì ở Pháp vậy?”

Chắc Chloe đã ấn Charlie quá mạnh bởi vì nó nhảy phắt dậy và chạy ra khỏi phòng.

“Bố mẹ tôi đã kể gì với anh?”

“Hầu như không có gì.”

Đôi vai cô ta nâng lên hạ xuống rất nhanh. “Tôi đoán cũng chẳng có gì nhiều để kể. Năm năm trước chúng tôi chuyển đến đó vì...”

“Vì cái gì?”

Cô ta thở ra một hơi dài. “Tôi đã quen một người. Một người Pháp.”

Rốt cuộc cũng có chuyện hợp lý. “Vậy em đã qua đó để ở cùng bạn trai à?”

Cô ta gật đầu.

“Và bố mẹ đi cùng em?”

“Vâng.”

Tôi chờ cô ta giải thích. Việc này thật chán, cứ như cố moi thông tin từ những đứa trẻ nhút nhát mà tôi dạy. Và kì lạ nữa. Tôi có thể hiểu Chloe qua Pháp sinh sống vì cô ta gặp một chàng trai người Pháp, nhưng vì sao Jeff và Lizzy phải đi cùng? Tôi cố nghĩ ra một lời giải thích hợp tình hợp lý. Có lẽ họ đã đi nghỉ để ở cùng cô ta vài tuần... và còn chưa quay về. Như thế có vẻ đúng, dựa vào những gì tôi biết về họ. Đó có phải một tiền lệ không? Phải chăng họ chỉ định ghé thăm nhà bạn trai Chloe vài ngày nhưng rốt cuộc ở lại tận năm năm?

Đó có phải chuyện đang xảy ra ở đây không?

Tôi nghe tiếng cửa trước mở và đóng lại, tiếng Gemma và Lizzy đi mua sắm về, giọng Jeff ồm ồm chào họ.

“Chloe,” tôi vội nói, “em có điều gì muốn kể với tôi không? Về bố mẹ em? Tôi sẽ nói thẳng điều này nhé. Em có vẻ sợ họ.”

“Sợ ư? Không, tôi yêu họ.”

Nhưng cái cách cô ta đang nhìn tôi, với cặp mắt mở to ứa lệ, đã nói lên một điều khác. Cả cái liếc nhìn lo ngại về phía cửa nữa.

“Có chuyện gì vậy, Chloe?” Tôi thì thầm. “Họ đã làm gì?”

Cô ta nhìn tôi chòng chọc và trong một giây, tôi chắc là cô ta sắp kể. Nhưng rồi cô ta cười phá lên và nói “Tuyệt đối không có gì. Tôi không biết anh đang nói về chuyện gì và anh thực sự bắt đầu làm tôi sợ.”

“Elliot! Bọn em về rồi!” Gemma gọi vọng từ dưới nhà lên.

“Anh ở đâu đấy?”

Tôi đứng dậy và chuẩn bị ra khỏi phòng thì Chloe lặng lẽ nói điều gì đó. “Tôi không cần sợ họ.”

“Cái gì?” Nhưng cô ta đã nhảy lên và lao vụt qua tôi mà không trả lời, vừa chạy xuống nhà vừa hỏi “Này, mọi người mua gì đấy? Có gì hay không?”

Tôi ở lại trong phòng một lát. Cuốn sổ mà Chloe đã viết đang ở dưới gối cô ta. Nó có phải nhật kí không? Phải chăng những câu trả lời tôi đang tìm nằm trong đó? Tôi có thể xem qua ngay bây giờ, khi tất cả bọn họ còn ở trong bếp, cùng dỡ đồ vừa mua. Nhưng tôi đã do dự quá lâu, vì Gemma đang chạy lên gác và gọi tên tôi, đã quá muộn.

## Chương 27

“Colin có nói gì với cậu về cuộc điều tra không?”

Amira và tôi đang ở trong xe, cùng đến một cuộc họp ở trường học của Crystal Palace. Hôm đó, thời tiết rất xấu và hai cần gạt phải hoạt động hết công suất nhưng gần như không theo kịp tốc độ mưa táp vào kính chắn gió. Chiều thứ Sáu này, George và Edith đã mất được hơn một tuần. Bằng cách ly của cảnh sát vẫn vòng quanh ngôi nhà nhưng số người ra vào đã giảm đáng kể, câu chuyện biến mất trên truyền thông và thậm chí cả những người tò mò cũng trở nên buồn chán. Thành Phố tiếp tục vận động và chủ đề nóng trong những ngày này là tội phạm liên quan đến dao, sau vụ một đôi nam nữ bị đâm ở Tottenham. Thậm chí đám tang còn chưa được tổ chức - rõ ràng Terry Whitley, người mới từ Úc về, đang chờ bên nhà xác trả lại hai thi thể và với tôi, dường như hai người hàng xóm cũ đã bị lãng quên. Nhưng tôi thì không. Và tôi hi vọng cảnh sát cũng không.

“Anh ấy không nói gì nhiều về công việc,” cô nói, đập phanh khi một chiếc xe tải phanh gấp phía trước chúng tôi, văng bùn từ bánh xe ra sau.

“Chắc cậu ấy phải nói gì đó. Chẳng hạn như liệu họ đã có nghi phạm nào chưa. Tớ đã cố liên lạc với cái cô thanh tra Rothermel kia nhưng cô ta chẳng rảnh lúc nào cả.”

“Họ bị quá tải rồi, Elliot. Quá nhiều tội ác, không đủ cảnh sát. Colin lúc nào cũng than thở như vậy.”

“Thế là sao, họ chỉ việc quên tiệt George và Edith đi à?”

Chúng tôi dừng ở một cột đèn giao thông. “Không, tất nhiên là không. Nhưng anh ấy không hề nói gì về chuyện họ có thêm đầu mối mới.” Đèn chuyển xanh và chúng tôi đi tiếp. “Dù sao thì, đổi đề tài đi. Có gì mới với bố mẹ vợ không?”

“Ôi Chúa ơi. Đừng hỏi.”

Mấy ngày vừa rồi, tôi đã theo dõi Jeff và Lizzy, lắng nghe chuyện của họ, cố xác minh những nghi ngờ của tôi về họ. Danh sách những điểm đáng nghi cứ không ngừng thay đổi và tăng lên. Đầu tiên, tôi lo lắng vì những chuyện đã xảy ra ở Pháp. Có phải họ đã hạ cánh ở nhà của bạn trai Chloe và không chịu rời đi, có phải họ đang định làm chuyện tương tự ở đây?

Thứ hai, chính xác thì Chloe đang bị làm sao? Có phải cô ta đã gạt tôi rằng cô ta chưa hề nói gì với George? Có phải cô ta đã kể cho Jeff điều tôi đã nói? Jeff phải nhất thiết giữ bí mật chuyện gì?

Lại còn những lời buột mồm khác của cô ta nữa.

*Tôi không cần sợ họ.*

Thế là sao? Không lẽ tôi mới nên sợ họ? Những lời ấy càng lặp lại trong đầu tôi, tôi càng cảm thấy thấp thỏm. Tại sao tôi phải sợ họ? Họ có thể làm gì?

Và câu hỏi ấy dẫn đến một ý nghĩ điên rồ khác mà tôi không muốn níu giữ bởi đường như nó quá lố bịch và hoang đường,

chưa nói đến đáng sợ. Phải chăng Jeff đã giết George và Edith?

Điều đó có vẻ điên rồ. Ông ta là bố vợ tôi. Ông ta đang sống trong nhà tôi, ngủ trên giường của tôi. Và mặc dù ông ta cục mịch, thô lỗ và rõ ràng không vội vã ra đi, nhưng còn lâu mới là kẻ sát nhân.

Chỉ có điều... thế còn cái cách Gemma co rúm lại khi ông ta giơ tay trên đầu nàng lúc nàng bị ghen? Phản ứng của Gemma cho thấy nàng biết ông ta có thể hay thậm chí là thường viện đến bạo lực.

Nhưng rồi tôi lại tự nhủ mình thật ngốc. Thậm chí nếu Jeff có thể giết người - mà tôi không có bằng chứng - chắc chắn ông ta sẽ không đủ thời gian. Đúng không?

Tôi đã nghĩ kĩ chuyện đó.

Ông ta chỉ vắng mặt khoảng hai mươi phút, có lẽ hơn thế một chút. Từ nhà tôi đến nhà hàng ít nhất mất mười phút đi bộ. Tôi chắc chắn Jeff có thể chạy mỗi chiều mất tầm năm, sáu phút. Ông ta đã hụt cả hơi khi trở lại và vã mồ hôi, mặc dù ông ta tuyên bố đó là vì vừa chạy từ cửa hàng về.

Một điều nữa đang ủng hộ ông ta: trên người ông ta không hề có máu. Liệu có thể giết ai đó bằng một cái búa mà không hề bị máu bắn lên người? Chỉ khi, tôi đoán là, bạn mặc một loại trang phục bảo hộ bằng nhựa dẻo, gồm cả kính loại tương tự kính bảo vệ chúng tôi dùng trong phòng thí nghiệm. Ông ta có thể lột cả bộ trước khi rời nhà và giấu nó đâu đó trước khi vứt nó sau này.

Vậy tại sao ông ta phải làm thế? Động cơ của Jeff là gì? Điều

duy nhất tôi có thể nghĩ ra là Chloe đã nói dối và thì thầm điều gì đó với George về bố mẹ cô ta, một điều mang tính tố giác. Một điều Jeff phải giết người diệt khẩu.

Tôi ước mình có thể luận ra điều George đã cố nói với tôi bằng những hơi thở cuối cùng. *Không phải... Không cái gì cơ?* Có lẽ nó chẳng có nghĩa gì. Ông đang chết, nào ông đã bị huỷ hoại nghiêm trọng. Ông có thể nói linh tinh lắm chứ.

Tôi thở dài. Giết người diệt khẩu. Nghe điên thật. Không phải những việc xảy ra ngoài đời thực. Giả thuyết của cảnh sát rằng đây là một vụ trộm leo thang bạo lực nghe còn hợp lý hơn nhiều.

Và tôi gạt những nghi ngờ của mình đi. Tôi không chia sẻ chúng với bất kì ai.

“Được rồi, rõ ràng cậu không muốn nói về bố mẹ vợ,” Amira nói. “Buổi học với Effy hôm thứ Ba thế nào? Tớ chưa có cơ hội hỏi cậu.”

Tôi vui vì có một điều tích cực để tập trung vào. “Cực kì, cực kì hay. Tớ đã khuyến khích con bé, giới thiệu nó với các sóng hấp dẫn. Tất nhiên, con bé từng xem vài đoạn video về đề tài này trên YouTube. Nó nắm được ngay lập tức. Không thể tin nổi.”

“Cậu gặp bố cô bé chưa?”

“Ông Mensah. Ừ, có gặp chốc lát. Một người tốt. Thực sự dành nhiều tham vọng cho con gái, chứng kiến điều đó thật tuyệt. Ông ấy còn mời tớ qua ăn tối.”

“Cậu có định đi không?”

“Tớ không chắc. Tớ nghĩ việc đó đẩy giới hạn quan hệ trong công việc đi hơi xa. Dù sao, như tớ đã nói, ông ấy là người tốt, và ông ấy hiểu việc học cần thú vị. Là nếu chúng ta ép cô bé quá thì có thể làm mất lòng nhiệt huyết của nó.”

“Tớ không nghĩ ta có nhiều cơ hội làm vậy đâu.”

“Không.” Tôi cười. Cảm giác thật tuyệt, sau tuần tôi vừa trải qua. Công việc đang giúp tôi xốc lại tinh thần, và các buổi học với Effy là một điểm sáng trong bóng tối. Thứ duy nhất đi đúng đường, không cần bàn cãi gì.

Cả nhà Robinson, bao gồm Stuart, người đã ghé qua để gặp bố mẹ anh ta, đều đang ở trong bếp lúc tôi về nhà. Stuart, giờ chỉ có một mình, đang nói chuyện với Lizzy. Bà ta cầm chặt một cốc trà và Jeff đang đeo tạp dề. Căn phòng thơm mùi bánh nướng.

Gemma tiến đến và hôn tôi để chào.

“Bố đã làm bánh,” nàng nói và nhướn một bên mày.

“Thật à?”

Tôi chưa từng thấy Jeff thể hiện chút xiu húng thú nào với việc nấu nướng hay bất kể điều gì liên quan đến nội trợ trước đây.

“Con có vẻ sốc,” Jeff nói. “Ta là người có nhiều tài ẩn mà.”

Chloe đang ở phòng khách, chơi cùng Katie. Tôi có thể nghe tiếng cười của cô bé, rồi Chloe nói gì đó và Katie cười dữ hơn. Tôi



tự hỏi Lizzy có nỗ lực nói chuyện với cháu gái mình không hay bà ta đã từ bỏ rồi.

Đây chính là cảnh tượng gia đình ấm cúng ồn ào mà tôi vẫn luôn mong được tham dự. Khi Jeff cúi xuống để mở cánh cửa lò nướng và hé mắt nhìn vào, tôi bỗng cảm thấy thật ngốc nghếch vì nghi ngờ ông ta giết hai người hàng xóm. Rốt cuộc họ chỉ là một gia đình đầy tật xấu và khó hiểu mà thôi. Chẳng phải các gia đình khác cũng vậy sao? Là con một, tôi thường phải tưởng tượng ra mình sẽ như thế nào nếu là một phần của gia tộc đông đúc. Tại đây, khi Gemma vòng một cánh tay quanh eo tôi và cười bố mình vì ông vừa làm bỏng mấy đầu ngón tay và đang nháy chồm chồm trong bếp, vung vẩy cánh tay, Lizzy cùng Stuart thì cười to, cảm giác như tưởng tượng của tôi đã thành hiện thực. Có lẽ việc để nhà Robinson ở lại đây cũng không quá tệ. Có lẽ họ thực sự là gia đình thứ hai mà tôi hằng mong.

“Bánh gì vậy?” Tôi hỏi.

“Bánh mì chuối,” Jeff nói.

Dạ dày tôi cuộn lên. Mấy lát bánh mì chuối mà George mang qua vào cái ngày ông bị giết vẫn nằm trong một cái hộp thiếc trên chạn, chưa ai đụng đến.

Jeff nháy mắt với tôi và mọi ý nghĩ tích cực của tôi tiêu tan.

Ông ta cố ý. Chắc chắn là cố ý.

Nhưng trước khi tôi kịp nói, Stuart đã bảo: “Kể cho Elliot nghe về những ngôi nhà bố mẹ xem hôm nay đi, mẹ”.

“Bố mẹ thực sự đã đi xem nhà à?” Tôi hỏi, không ngăn nổi vẻ hoài nghi trong giọng mình, cảm xúc của tôi đã bật trở lại

hướng bên kia. Tôi liếc Gemma, nàng nhướn cả hai lông mày.

“Ừ, chúng ta đã xem bốn nơi,” Lizzy nói trước khi lao vào bài mô tả hào hứng về những nơi họ đã xem, tất cả đều nghe có vẻ hoàn hảo.

“Vấn đề chính là chọn một trong những nơi ấy,” Jeff nói. “Ta nghĩ cái nhà ta thích nhất là ở Sydenham Hill.”

“Tôi thì thực sự yêu cái nhà ở Crystal Palace.”

Họ cứ tiếp tục trò chuyện như thế, tranh cãi kiểu vui nhộn về điểm mạnh của từng ngôi nhà, bàn về giá cả - dường như tất cả đều có giá phải chăng đến khó tin. Tôi thì ngồi tại bàn, lắng nghe và tự hỏi có phải rốt cuộc mình đã bị điên và tất cả chỉ là ảo giác không. Cứ như mặt trời vừa ló rạng. Có lẽ tôi đã nhầm về ổ bánh chuối. Không phải cố ý.

Chloe cùng Katie vào phòng. Họ nắm tay nhau và Katie có vẻ nhút nhát nhưng hạnh phúc.

“Chúng con đang thắc mắc cái bánh đã xong chưa,” Chloe nói. “Chúng con đang chết đói đây, đúng không Katie?”

Katie gật đầu.

“Chưa đâu, các cô gái,” Jeff nói với nụ cười âu yếm. “Bố sẽ gọi khi nào xong.”

“Cảm ơn bố,” Chloe nói.

“Cảm ơn ông ạ,” Katie phụ họa.

Ông ta rạng rỡ hẳn khi họ ra khỏi phòng.

“Khi nào bố định kể cho họ về điều bất ngờ?” Stuart hỏi bố mình.

“Bất ngờ gì?” Tôi hỏi.

“Thực ra ta định chờ đến khi mang bánh lên.” Jeff gạt bỏ sự khó chịu rành rành, cầm một chiếc phong bì ở cạnh bếp lên và đưa cho tôi.

“Cái gì đây?”

“Cứ mở ra đi,” Lizzy nói.

Đó là một email được in ra. “Stuart đã giúp ta việc này,” Jeff nói trong lúc tôi đọc nó. “Chúng ta nghĩ hai con cần chút thời gian riêng tư. Ý ta là, ta biết việc chúng ta ở đây không dễ dàng gì và rõ ràng gần đây con đã phải trải qua điều tồi tệ, Elliot, khi phát hiện cặp vợ chồng già kế bên. Chúng ta nghĩ các con sẽ khá hơn khi được đi nghỉ.”

Họ đã đặt cho chúng tôi hai đêm ở khách sạn Ashdown Park tại Sussex. Một “khách sạn và câu lạc bộ đồng quê” bốn sao.

Gemma nhận tờ giấy từ tay tôi. Dường như nàng cũng bị choáng như tôi.

“Họ có cả spa và rất nhiều kiểu mát-xa,” Lizzy nói. “Ta ước ta và Jeff được đi.”

“Con cũng ghen tị đấy,” Stuart nói.

Gemma nheo mắt và định hỏi “Làm sao bố có thể...”

Jeff cắt ngang. “Đừng lo về chuyện đó, cưng ạ. Chỉ cần nhận quà thôi.”

Hai đêm đi xa cùng Gemma. Nó đúng là thứ chúng tôi cần. “Bọn con sẽ nhận,” tôi nói.

Gemma hết mở rồi lại ngậm miệng, lắc đầu gần như không

thấy được. “Được ạ. Cảm ơn bố mẹ.”

Nhưng có một vấn đề. Họ đã đặt trước ngày thứ Bảy và Chủ nhật. Ngày mai và ngày kia. “Con phải làm việc vào thứ Hai,” tôi nói.

“Đừng lo chuyện đó,” Jeff nói. “Ta đã nói chuyện với cô gái con làm việc cùng. Cô ấy bảo không sao hết. Cô ấy sẽ làm thay con.”

“Bố nói chuyện với Amira ư? Cô ấy không nói gì cả.”

Jeff có vẻ tự mãn. “Tất nhiên là không. Ta đã bắt cô ấy thể giữ bí mật mà.”

Tôi nhìn vào tờ giấy lần nữa. “Chà, cảm ơn bố,” tôi nói. “Chắc hẳn sẽ rất tuyệt khi được đi xả hơi vài đêm.” Tránh xa bố mẹ vợ tôi. Xa nhà của George và Edith, cùng những kí ức vẫn tấn công tôi mỗi khi bước chân ra ngoài.

“Con không cần lo lắng đâu,” Jeff nói với nụ cười toe toét. “Nhà con sẽ được những bàn tay đáng tin cậy quản lý trong lúc con đi vắng.”

## Chương 28

Khách sạn nằm bên trong rừng Ashdown, một địa danh nổi tiếng vì đã là bối cảnh cho những câu chuyện trong Winnie-the-Pooh; một phiên bản Khu rừng Trăm mẫu ngoài đời thực. Chúng tôi đến nơi vào khoảng trưa, sau khi lái xe qua những con đường thôn quê yên tĩnh rợp bóng cây, bộ cánh rực rỡ của những ngày cuối thu vẫn còn phủ lên chúng. Càng rời xa London, sự căng thẳng trong tôi càng giảm dần và tan đi. Trên ghế hành khách, Gemma trông an yên và xinh đẹp, nàng thường vươn tay sang bóp chân tôi. Tránh xa bố mẹ, nàng lại chuyển mình. Đây mới chính là con người thoải mái, hạnh phúc mà tôi đã đem lòng yêu thương. Khi lái xe lên đường vào khách sạn, tôi có cảm giác như chúng tôi vừa bị nhốt trong một cái hố mấy tuần vừa rồi và bây giờ đang tiến ra ánh sáng.

Phòng chúng tôi rất lớn với một chiếc giường bốn cọc, xô pha và ghế bành. Trong phòng còn có cả một bồn tắm tạo xoáy nước kèm chai sâm panh đang chờ chúng tôi. Trong email không nêu giá nhưng chắc hẳn chỗ này đã làm Jeff và Lizzy tốn cả mớ tiền.

Tôi đặt túi xuống và mở chai rượu, rót cho mỗi người một ly. Sau vài ngụm, tôi kéo Gemma về phía mình và hôn nàng. Tôi luôn bàn tay vào lưng áo len của nàng và nàng hôn lại tôi.

Sau đó, khi nằm trên giường trong chiếc áo choàng trắng mà

căn phòng có sẵn, Gemma nói: “Đây đúng là thứ chúng ta cần”.

“Anh biết.”

Nàng chống một khuỷu tay lên. “Em xin lỗi vì bố mẹ em. Em biết họ là một cơn ác mộng.”

“Thực ra ngay lúc này anh thấy khá là mến họ đấy. Và họ cũng không còn ở với chúng ta lâu nữa.”

Nàng do dự trước khi nói “Không”.

Đáng lẽ tôi phải hỏi tại sao nàng lại do dự như thế nhưng tôi tự nhủ rằng nàng chỉ đang bị phân tâm. Tôi không muốn bất kì điều gì giết chết tâm trạng lúc này.

Đêm qua, sau một buổi tối dễ chịu Jeff và Lizzy sắm vai những người họ hàng trong mơ và chúng tôi nói chuyện về các kế hoạch cho ngôi nhà cùng khu vườn mới của họ, tôi đã tự thuyết phục mình rằng chỉ có điên mới nghĩ Jeff giết George. Đó chỉ là một cơn điên ngắn ngủi của tôi sau khi trải qua thảm kịch.

Phần còn lại của ngày hôm đó rất thú vị. Chúng tôi dùng dịch vụ spa, đi bộ loanh quanh khu đất nhiều cây cỏ, ăn tối rồi lên giường và làm tình lần nữa. Mọi chuyện thật tuyệt vời, giống như những tuần đầu tiên trong mối quan hệ của chúng tôi, và việc nằm trong vòng tay Gemma khiến mọi căng thẳng trong những tuần qua tiêu tan. Tôi chìm vào giấc ngủ thỏa mãn và kiệt sức. Đó là một ngày tuyệt vời.

Ngày vui cuối cùng của chúng tôi.

“Mình đi dạo một lát nhé,” Gemma nói và nhảy khỏi giường. “Anh đã hi vọng mình có thể ở lại đây thêm một lúc.”

Nhưng nàng đang mặc quần áo rồi. “Em muốn nghe tiếng lá xào xạc dưới chân. Cảm nhận không khí tươi mới trên mặt” Nàng tròng quần áo lên người tôi. “Nhanh nào, chồng ơi, nếu không em sẽ đi mà không cần anh.”

Con đường xuyên qua khu rừng đích thực đã trải một lớp lá rụng. Chúng tôi nắm tay nhau đi bộ về một địa điểm được đánh dấu trên bản đồ ở ngoài bìa rừng, không nói gì nhiều, chỉ tận hưởng cảm giác được rời xa thành phố. Được ở riêng với nhau. Đích đến của chúng tôi cách khách sạn khoảng hơn bốn cây số và chúng tôi đi mất một tiếng, nhưng tiếng hò hét của lũ trẻ phía trước đã cho chúng tôi biết là gần đến nơi rồi.

Cầu Poohsticks. “Nó bình thường quá,” tôi nói, bởi vì đúng thế: một cây cầu gỗ đơn sơ, rào chắn hai bên thành cầu, bắc ngang một dòng suối hẹp.

Lũ trẻ mà chúng tôi nghe tiếng đang đứng trên cầu cùng bố chúng. Một cậu bé và một cô bé, quãng năm và bảy tuổi. Chúng đang làm cái việc mà người ta nhất định phải làm khi đến đây: tìm vài que củi và thả xuống nước, háo hức thúc giục nó trôi bên dưới chân chúng tôi. Cái que của cậu bé nổi lên trước và cậu tỏ vẻ như vừa thắng trận World Cup, cô chị chúc mừng cậu. Rồi cả hai làm lại, lần này que của cô bé nổi lên nhanh hơn. Cậu em òa khóc, giậm chân trên cầu rồi gào lên. Cậu từ chối sự vỗ về và ông bố phải mang cả hai đi chỗ khác.

“Anh có muốn thử không?” Gemma hỏi và bật nhảy đi tìm

vài cái que như chú hổ Tigger. Nàng đưa cho tôi cái que to hơn.

“Chẳng phải anh nên tự tìm que của mình à?” Tôi hỏi.

Nàng cười với tôi. “Đó có phải quy luật của cuộc đời không? Mỗi người lúc nào cũng nên tự tìm Poohstick của mình?”

Tôi cười phá lên. “Anh nghĩ nên thế.”

Chúng tôi cùng quăng que củi xuống dòng nước và chờ. Cái của Gemma nổi lên trước. Chúng tôi tiếp tục chờ nhưng que của tôi không xuất hiện.

“Chắc nó bị kẹt rồi,” tôi bảo. “Một cái que bị kẹt.”

“Muốn thử lại không?”

Tôi vòng tay ôm nàng. “Anh thà quay về nơi ấm áp.”

Trên đường trở về khách sạn, Gemma im ắng và tôi cảm nhận được sự thay đổi tâm trạng nơi nàng. Tôi cho đó là do một mối hoặc dư âm của cơn. Chúng tôi đã uống rất nhiều rượu vào đêm trước, mặc dù ở thời điểm này thì việc ấy không còn bất thường với Gemma nữa. Nàng luôn về nhà với một chai rượu mỗi tối và uống cạn. Một hai lần, tôi chú ý thấy cả mùi khói thuốc trên quần áo nàng dù không muốn tra hỏi nàng về việc đó. Tôi nghĩ có lẽ nàng đã đứng cùng Lizzy ở bên ngoài khi bà ta hút.

Cổ lấp đầy khoảng lặng, tôi nói “Thằng nhóc kia buồn cười nhỉ? Giận dữ vô cơ khi bị thua cuộc.”

“Nỗi kinh hoàng nho nhỏ. Tội nghiệp ông bố.”

“Tội nghiệp ư? Anh nghĩ anh ta may mắn đó chứ.” Tôi không chỉ nói chơi. Nhìn ông bố cùng hai đứa con, tôi đã cảm thấy có



chút ghen tị. Đó chính là điều tôi vẫn hằng tưởng tượng ngày nào đó chính mình sẽ làm: đưa lũ trẻ đi dạo trong rừng, chơi trò chơi, giới thiệu chúng với thiên nhiên. Việc dạy học cho lũ trẻ như Effy trong mấy năm vừa rồi đã làm tôi ngày càng tin tưởng rằng có con sẽ rất tuyệt vời. Tôi không hẳn là kiểu ham hố con cái, nhưng có thể cảm nhận chính mình đang đi về hướng đó.

Gemma thì không may mắn thấy thế. “Sao cơ, may mắn vì có một thằng nhãi mè nheo à?”

Tôi dừng bước. “Ôi Chúa ơi. Em vừa nói y hệt mẹ em.”

“Đừng có nói thế!”

“Anh xin lỗi, Gemma, nhưng đúng thế.”

Nàng lườm tôi và tôi nhận ra mình vừa chạm phải ranh giới.

“Em đã bảo anh đừng bao giờ nói vậy!”

Thực ra, nàng đã bảo nàng sẽ giết tôi nếu tôi dám so sánh nàng với mẹ nàng.

Một người đang đạp xe đến. Chúng tôi chờ anh ta đi qua, gật đầu chào và mỉm cười, giả vờ mọi chuyện đều ổn.

Gemma và tôi còn chưa bàn đến chuyện có con, một trong những điểm trừ của cuộc hôn nhân lãng mạn chớp nhoáng giữa chúng tôi. Tôi đã tưởng đề tài đó sẽ sớm được khơi lên.

“Em không thích trẻ con à?” Tôi hỏi, dù tôi biết bây giờ không phải thời gian lẫn địa điểm để khơi mào.

“Không phải là em không thích.”

“Thế thì sao?”

“Em chỉ không muốn có con.”

Tôi chơi với. Dù Gemma và tôi chưa từng bàn bạc, điều đó không có nghĩa là tôi chưa từng mong muốn. Con Gemma và tôi và một đứa bé bụ bẫm, nhõng nhẽo, cậu bé hay cô bé. Tất nhiên, tôi biết có con là một việc khó khăn, không phải lúc nào cũng đầy ắp tiếng cười và sự thỏa mãn còn lâu mới được thế nhưng tôi đã luôn nghĩ nó sẽ xảy ra ở một thời điểm nào đó trong đời. Đó là việc mà hầu hết mọi người đều trải qua. Và, như George từng nói với tôi không bao lâu sau khi Gemma và tôi cưới nhau, chúng tôi sống trong một ngôi nhà hoàn hảo để gây dựng một gia đình.

Gemma đã bắt đầu đi tiếp, lần này nàng bước nhanh. Tôi vội theo sau nàng.

“Chúng ta cần nói chuyện này,” tôi nói.

Nàng dừng bước. Cổ nàng ửng đỏ, hai bàn tay cuộn chặt ở bên hông. “Bố mẹ em đã là một thảm họa. Anh từng thấy cách họ nói chuyện với em rồi đấy. Nếu em giống mẹ em đến thế, làm quái nào anh lại muốn có con với em hả?”

“Anh chưa bao giờ bảo em giống mẹ.”

“Anh vừa bảo! Khoảng hai phút trước.”

“Không, anh bảo là em nói giống hệt mẹ em, nhưng chỉ một câu ấy thôi.”

“Thế là đủ tệ rồi! Và anh nói đúng. Đôi khi em cũng cảm nhận được, khi nghe chính mình nói hay nghĩ những điều cụ thể. Em còn trông giống bà ấy nữa, mỗi năm trôi qua lại càng giống. Em có thể thấy chính mình đang biến thành bà ấy.” Nàng gạt tóc ra khỏi mặt. “Và anh biết gì không? Việc đó đang xảy ra

nhanh hơn nữa, khi họ ở gần em. Như thế em có thể chặn dừng việc ấy khi họ cách xa em hàng trăm cây số, nhưng bây giờ họ đã ở đây... như thể cơn ác mộng tồi tệ nhất của em đã thành sự thật.”

“Không phải em đang biến thành bà ấy, Gemma,” tôi nói, cố nắm tay nàng. Nàng giật tay ra. “Mặc dù vậy, em đang rất khác, kể từ khi họ đến. Em đã...”

“Sao nào? Nói thẳng ra đi.”

“Em đã uống rất nhiều.”

“Không, em không uống.”

Tôi giơ hai tay lên. “Được rồi, nếu em đã nói như vậy.”

Nàng lườm tôi. “Được rồi, có thể là em uống nhiều hơn trước một chút. Thế thì sao? Anh cũng đâu phải người chê rượu.”

Giọng nàng lớn hơn bình thường. Có một người đàn ông phía trước chúng tôi đang dẫn chó đi dạo và ông ta quay lại nhìn. Mặc dù đang giữa buổi sáng nhưng khu rừng đang tối đi, mây tụ lại trên đầu chúng tôi.

“Cả hai chúng ta đều đã trải qua quá nhiều căng thẳng,” tôi nói, cố xoa dịu nàng và quyết định không nhắc đến chuyện tôi nghĩ nàng có thể còn hút thuốc nữa. Tôi muốn xí xóa, muốn quay lại nơi chúng tôi ở cách đây ba mươi phút: hạnh phúc và thư giãn. “Này, anh đã nghĩ chúng ta đều thấy bố mẹ em tử tế vào cuối tuần này đấy chứ,” tôi nói. “Ý anh là, họ đã trả tiền cho chuyến đi này.”

Nàng cười cay đắng. “Ừ. Họ trả tiền.”

“Ý em là sao?”

“Họ đã dùng số tiền em cho họ vay.”

Tôi nhìn nàng chăm chăm. “Em đùa à?”

“Em ước gì như vậy. Hôm nọ, họ bảo em là họ hết tiền mặt và hỏi liệu em có thể cho vay không. Bố bảo là ông đang chờ một khoản trả nợ từ một gã nào đó ở Pháp.”

“Gã nào?”

“Em không biết. Ông ấy nói họ đã bán tất cả đồ đạc cho một người bán lẻ đồ nội thất nào đó hay đại loại như thế và đang chờ tiền về.”

Tôi bị choáng. Hơn cả thế: giận dữ. “Bao nhiêu tiền?”

“Cứ nói là toàn bộ tiền tiết kiệm của em. Nhưng rõ ràng em sẽ sớm lấy lại thôi.” Nàng nhìn cây cối chứ không nhìn tôi. “Khi họ kể với chúng ta về chuyến đi này, em tưởng là họ nhận được tiền rồi, nhưng khi em hỏi mẹ thì bà lại bảo là vẫn chưa. Lúc đó, anh đã rất háo hức về kì nghỉ cuối tuần này.”

“Ôi, Gemma, đáng lẽ em phải nói cho anh.”

“Có lẽ. Nhưng em cũng muốn đến đây. Để tránh xa họ một vài ngày.”

Vài giọt mưa rơi xuống mặt tôi. Nhìn lên bầu trời, chúng tôi không còn nhiều thời gian trước khi mưa nặng hạt hơn. Và cùng với cơn mưa, tôi chợt nhận ra một điều đáng sợ.

“Chờ đã. Nếu họ không có tí tiền nào, làm sao họ trả nổi tiền đặt cọc nhà?”

Nàng nhìn tôi theo kiểu *Giờ thì anh đã hiểu*.

Mưa bắt đầu đổ xuống rào rào. Cánh rừng quanh chúng tôi tối hơn. Dường như Gemma đang cân nhắc câu chữ. “Anh mới có được một chút manh mối cho biết họ là người như thế nào. Nhưng chỉ có từng đó. Một manh mối. Anh không biết những việc họ đã làm. Những điều đã xảy ra khi em còn bé. Nếu anh nói chuyện với mọi người ở quê...”

“Ý em là gì? Điều gì?” Lòng tôi đã lạnh toát. Gemma không trả lời. “Thôi nào, Gemma, kể cho anh.”

“Không, em không thể.”

Nàng lại cất bước, chạy nhanh, đầu cúi gằm tránh cơn mưa. Tôi do dự giây lát, cố hiểu những gì nàng vừa nói, rồi bắt kịp nàng. Tôi tóm cánh tay nàng nhưng nàng đã giật ra.

“Gemma, em phải kể cho anh.”

“Không, em không thể. Em không thể nói về nó.”

“Nhưng...”

“Elliot, làm ơn, để em yên.”

Nàng gào lên và hai phụ nữ ở gần chúng tôi, đang hướng về khách sạn, đã quay ngoắt lại nhìn như thể tôi tấn công nàng. Một trong hai người định đi về phía chúng tôi nhưng Gemma đã giơ một tay lên ra hiệu nàng ổn.

Tôi gọi tên nàng nhưng nàng ngắt lời. “Elliot, em nghĩ tốt nhất em nên ở một mình một lát. Em sẽ dùng dịch vụ spa, đi bơi, cố bình tĩnh lại. Được không?”

“Được.”

“Sao anh không lái xe đi đâu đó chẳng hạn? Tận hưởng sự

yên bình và tĩnh lặng.”

Nàng đi về phía khách sạn và tôi dõi theo nàng, tự hỏi làm thế quái nào hôm nay lại đột ngột trở nên tệ như vậy. Nhưng tôi biết ai là người có lỗi. Jeff và Lizzy.

## Chương 29

*Anh mới có được một chút manh mối cho biết họ là người như thế nào... Anh không biết những việc họ đã làm... Nếu anh nói chuyện với mọi người ở quê...*

Tôi đợi mưa ra chỗ đỗ ô tô. Tôi sẽ nghe theo lời khuyên của Gemma rồi lái xe đi. Và tôi biết chính xác là đi đâu.

Theo bản đồ vệ tinh, bãi biển Winchelsea, làng chài nơi Gemma lớn lên, chỉ cách đây sáu mươi tư cây số. Một giờ rưỡi lái xe, dù tôi đoán mình có thể đi nhanh hơn nếu đường sá thông thoáng và tôi nhấn ga.

Hôm nay là Chủ nhật và đường rất vắng. Tôi có mặt ở Winchelsea lúc mười hai rưỡi, sau khi vòng qua Hastings và đi xuyên một ngôi làng xinh đẹp có tên Fairlight. Tôi đỗ xe trên con đường chạy song song với bờ biển và bước ra, đội mũ áo để tránh mưa, rồi đi bộ ngang qua bãi biển.

Đã lâu tôi không nhìn thấy biển. Thủy triều đang lên, từng đợt sóng bạc đầu cào lớp cát sỏi, tung bọt vào tôi và buộc tôi lùi lại. Không có ma nào trong tầm nhìn, trừ phi những con hải âu có linh hồn. Một đôi hải âu đang tranh cãi giành giật một con mực. Bên phải tôi là những mỏm đá lởm chởm chắn ngang đường, mấy ngôi nhà chênh vênh trên mép đá phía trên. Một dãy nhà kéo từ đây về phía các mỏm đá ấy, hầu hết cũ kỹ và cho thấy dấu hiệu của nhiều năm dài hứng nắng gió và sóng biển,

chỉ có vài căn mới xây. Tôi có thể tưởng tượng những người London đến đây và mua lại chúng, dùng chúng như nhà nghỉ mùa hè. Nơi này thật xinh đẹp, kể cả trong một ngày mưa gió âm u như hôm nay, đến mức chính tôi cũng nảy sinh ý định làm điều tương tự.

Chính xác thì tôi định làm gì ở đây hôm nay? Thậm chí tôi còn không biết địa chỉ cũ nhà Robinson. Nhưng tôi đã lái xe đến đây và nghĩ rằng hẳn phải còn ai đó quanh đây nhớ ra họ. Ai đó có thể kể cho tôi nghe chuyện gì đó. Và hầu hết mọi người trong các cộng đồng nhỏ vẫn tụ tập và buôn chuyện ở đâu nào? Một quán rượu.

Tôi kiểm tra Google Maps và tìm ra một quán gần đây, lái xe một lúc là đến. Tôi quay lại ô tô.

Trong quán rất nhộn nhịp, mùi bánh nướng ngày Chủ nhật lấp đầy không khí và làm dạ dày tôi sôi lên, nhắc tôi nhớ đã đến giờ ăn trưa. Tôi nhìn quanh. Tôi cần tìm ra ai đó trông giống như đã sống ở đây một thời gian dài, mặc dù tôi biết mình không thể cứ lại gần họ và hỏi họ có quen Jeff và Lizzy không. Sẽ tốt hơn nếu tôi ngồi xuống, ăn trưa rồi thử gợi chuyện. Có hai người đàn ông ngồi trong góc và một cái bàn trống bên cạnh họ. Họ trông trạc tuổi Jeff và Lizzy. Tôi gọi một đĩa bánh mì nướng rồi đến ngồi ở cái bàn ấy, ước gì mình mang theo một tờ báo. Thay vào đó, tôi làm như tất cả mọi người vẫn làm khi họ ở một mình hoặc đi cùng người khác: tôi lấy điện thoại ra và nhìn đắm đắm vào màn hình, cố làm ra vẻ một anh chàng không cô đơn.



Tôi đã hi vọng mình sẽ nhận được một tin nhắn của Gemma. Một động thái hàn gắn. Nhận ra mình đang là kẻ đạo đức giả, tôi nhắn cho nàng: *Hi vọng em ổn. Anh ghét phải cãi nhau với em. Anh lái xe đi chơi hơi xa và vừa mới ăn trưa. Yêu em xxx.*

Thức ăn được mang ra và tôi vừa ăn vừa nghe chuyện phiếm ở bàn bên cạnh. Họ đang nói về buổi chơi đồ chữ cách đây vài hôm, trước khi chuyển qua đề tài câu cá. Tôi khẳng định hai người này là những thủy thủ dày dạn. Có mấy cốc bia rỗng trên bàn họ, ám chỉ họ đang có một buổi ăn trưa kèm nhậu linh đình. Tôi vắt óc nghĩ xem có gì để nói với họ, một điều đáng để tâm có thể khơi mào cuộc tán gẫu. Tất cả những gì tôi nghĩ ra là một bài nghiên cứu tôi từng đọc về sự gia tăng các chất hóa học bao gồm cả thuốc trừ sâu và chất giải nhiệt\* trong cá. Nhưng tôi không nghĩ điều đó sẽ khiến họ yêu thích mình.

Rốt cuộc tôi đã gặp may. Một chú retriever lông vàng chẳng biết từ đâu chạy lại và ngồi ngay cạnh chân tôi, tò mò ngặm nghía cái đĩa của tôi. Tôi cho nó phần pudding Yorkshire còn lại của mình.

“Cậu không nên cho nó ăn,” một trong hai ông già nói, ông ta có bộ râu trắng rói nù. “Giờ cậu không thoát được nó đâu.”

“Tôi không phiền đâu,” tôi nói và gãi lông chú chó. Nó hít ngửi quần bò của tôi. “Tôi nghĩ nó ngửi được mùi chú mèo của tôi.”

Hai người đàn ông sắp thôi hứng thú với tôi nên tôi vội vàng nói “Chỗ này hay thật. Thức ăn cũng tuyệt. Một người bạn đã gợi ý tôi nên đến đây.”

Người đàn ông kia, cũng có râu nhưng màu gừng, gật đầu với tôi như là ông ta đang chiều lòng một thằng ngốc.

Tôi lấn đến. “Vâng, đó là một người từng sống ở đây, lâu lắm rồi. Jeff Robinson, tên ông ấy đấy.”

Hai người trao nhau một cái nhìn. Râu Trắng khịt mũi. “Cậu không muốn nghe bất kì điều gì Jeff Robinson nói đâu.”

*Trúng phóc.*

## Chương 30

Tôi giữ bộ mặt trung lập. “Ông biết Jeff à?”

“Biết,” Râu Trắng đáp. Bạn ông ta nhìn tôi chòng chọc qua cặp mắt nheo lại, một bàn tay thì gãi khuôn mặt râu ria. “Rất lâu rồi không trông thấy lão. Phải mười lăm năm rồi.”

Tôi gật. “Vâng, ông ấy kể với tôi là ông ấy và bà Lizzy đã dọn nhà đi hồi giữa những năm 2000.”

“Lizzy? Vậy là bọn họ vẫn ở với nhau hả?”

“Tất nhiên là vẫn rồi,” Râu Gừng nói. Ông ta nói giọng rào rào như đã uống phải nước biển. “Tôi thấy cặp đó chẳng bao giờ tách ra được.”

“Ừ, không,” Râu Trắng cười. “Có ai thêm rước cả đôi đâu.”

Tôi cũng cười theo, rồi nói: “Nhân tiện, tôi là Elliot”.

“Dave,” ông già râu trắng bảo.

Sau một khoảng ngừng thật lâu, ông bạn cũng nói tên. “Dennis.”

Dave và Dennis. Họ là cặp bài trùng đúng điệu. Và tôi nhận ra cả hai đều đã ngà ngà say. Thế là tốt. Như thế sẽ dễ moi tin của họ hơn.

“Tôi đoán chúng tôi nên nói năng tử tế về Jeff, vì lão là bạn cậu,” Dave nói, và Dennis phì cười với câu đó.

“À thì, thực ra tôi không dám nói chúng tôi là bạn...” Ngay

khi nói vậy, tôi nhận ra mình vừa lỡ mồm. Dennis đang nâng cốc bia được nửa đường lên miệng và ông ta dừng phắt lại ngay trước khi gõ cốp cái cốc xuống bàn.

Dave lùa ngón tay vào bộ râu bạc trắng. “Thế cậu là gì nếu không phải bạn lão?”

“Cậu là cảnh sát à?” Dennis nhướn một bên mày.

Lời ông ta nói làm tim tôi đập nhanh hơn, nhưng giờ tôi lâm vào cảnh tiến thoái lưỡng nan. Tôi cần phải thú nhận luôn Jeff và Lizzy là bố mẹ vợ mình hoặc hòa theo ý tưởng của họ rằng tôi làm việc cho cảnh sát. Tôi nhanh chóng đưa ra quyết định: Tôi sẽ để họ tin vào điều họ muốn tin.

“Lão lại làm gì rồi?” Dave hỏi.

Tôi hắng giọng. “Tôi e là mình không thể tiết lộ điều đó. Tôi chỉ đang tìm kiếm thông tin về tiểu sử của Jeff. Một điều gì đó hữu ích.”

Chú chó đã bỏ đi vì dường như nhận ra con người đang trở nên nghiêm túc thế nào và nó không còn được hưởng thêm mẩu thức ăn nào nữa. Nó đến đầu bên kia quán rượu trước khi Dennis hoặc Dave cất lời.

Dave mở miệng định nói nhưng Dennis bắt cho ông ta cái nhìn cảnh tỉnh. “Ông định kể chuyện về Jeff cho cảnh sát thật đấy à?”

Dennis nhún vai. “Tôi đâu có nợ tên khốn ấy điều gì.” Ông ta nhìn tôi. “Tôi đã bán cho lão một cái xe. Trả tôi một nửa tiền trước rồi chuồn mà chẳng thèm trả nốt phần còn lại.”

Tôi thực sự đã đụng trúng mỏ vàng rồi. “Nghe giống ông ta lắm.”

Dave lại găm gù rồi nhìn qua vai tôi, rõ là đang lo mình bị nghe trộm, nhưng quán rượu rất ồn: tiếng rù rì chuyện trò và tiếng bát đĩa lạnh canh, cộng thêm anh chàng trông quây rượu đang lớn tiếng kể chuyện cười nữa.

“Tôi từng biết một phụ nữ sống kế bên nhà họ,” Dave nói. “Cậu biết bọn họ đã sống trong một cái nhà nhỏ gần khu công viên nghỉ dưỡng ấy chứ?”

Tôi giả vờ là đã biết.

“Janet Stafford. Một người tốt. Họ đã biến cuộc sống của bà ấy thành địa ngục,” Dave kể.

“Như thế nào?”

“Ồn ào suốt ngày. Phàn nàn về mọi điều vặt vãnh bà ấy làm, Bà ấy rất mực yêu thương một con mèo nhưng lúc nào họ cũng kêu ca là nó cày xới vườn của họ. Rồi một ngày chú mèo lăn ra chết ... bác sĩ thú y bảo nó đã ăn phải thuốc chuột.” Ông ta bắn cho tôi cái nhìn ẩn ý. “Tất nhiên, họ không thể chứng minh nhà Robinson đã đưa nó cho con mèo nhưng Janet biết.”

Tôi tưởng tượng cảnh Charlie cọ người vào Jeff. Cái cách Lizzy tránh xa con mèo. Nếu một trong hai người đó phải chịu trách nhiệm trong việc đầu độc mèo của Janet Stafford thì đó hẳn là Lizzy.

“Tồi tệ nhất là...” Dave ngập ngừng. “Thực ra, tôi nghĩ tôi cần biết họ đã làm gì trước khi nói thêm. Có phải một trong mấy

đứa con không? Có chuyện gì xảy ra với chúng à?”

“Có liên quan đến con cái họ, vâng.”

Dave cầm cốc lên nhưng không uống. “Janet kể với tôi rằng bà ấy từng nghe thấy nhiều thứ phát ra từ ngôi nhà đó. Lúc nào họ cũng quát mắng lũ trẻ. Quát mắng nhau nữa. Bà ấy bảo đôi khi còn nghe tiếng khóc thút thít giữa đêm. Tiếng gào thét nữa. Một đứa bé, đình tai nhức óc.”

Tôi cảm nhận bữa trưa mình vừa ăn đang cuộn lên trong dạ dày. “Và bà ấy không bao giờ báo cảnh sát à?”

“Bà ấy không nghĩ người của các anh sẽ xử lý chuyện đó.”

“Và bà ấy cũng sợ bọn họ,” Dennis nói thêm, giọng gằm gù trầm thấp. Rõ ràng ông ta đã quyết định tham gia. Có thể Jeff cũng nợ ông ta tiền.

“Bà ấy có bao giờ trông thấy điều gì không? Như là Jeff hay Lizzy đánh đập con của họ?”

“Không. Nhưng bà ấy kể với tôi hai đứa lớn... Tên chúng là gì ấy nhỉ?”

“Gemma và Stuart,” tôi nói.

“Ừ, đúng rồi đấy. Bà ấy đã trông thấy chúng chơi trong vườn vào mùa hè với cái bể bơi nhỏ mà bọn họ có. Theo lời Janet thì khắp người chúng đầy vết bầm tím. Cả vết cắn.”

“Cắn ư? Ý ông là... vết người cắn?”

Cuối cùng Dave cũng uống một ít rượu. “Đó là điều bà ấy kể.”

Tôi cố giữ gương mặt vô cảm, giống như không có điều gì làm tôi ngạc nhiên. Và sự thật là tôi không sốc cho lắm. Quan

tâm, nhưng không sốc. Tất cả đã dần trở nên hợp lý: tại sao Gemma lại thu mình mỗi khi ở gần bố mẹ, tại sao Stuart lúc nào cũng lo lắng. Tôi cũng nghĩ về Chloe nữa, vẫn bám lấy bố mẹ như một đứa trẻ đã không được phép trưởng thành.

“Tôi cần nói chuyện với Janet Stafford,” tôi bảo.

“Có biết bà đồng nào giỏi không?” Dennis hỏi.

“Ồ.”

“Chết mười năm nay rồi.” Bên cạnh ông ta, Dave đang suy tư: “Tôi không trách đứa con gái nhà đó vì đã bỏ chạy cùng tụi hippy”.

“Chúng không phải tụi hippy,” Dennis nói và đảo mắt. “Chúng là bọn phục sinh.\*”

“Với tôi thì giống hippy.”

Tôi cố kéo họ quay lại câu chuyện. “Cô gái đã bỏ chạy với họ à, ông vừa nói?”

Dennis gật. “Ừ. Bọn chúng ở trong một cái xe tải kiểu du mục tại Fairlight, bên trên kia kìa. Một cặp đôi... Chúng tên là cái quái gì ấy nhỉ?” Ông ta nghĩ ngợi. “Tôi nghĩ cô ả tên là Delilah. Tôi nhớ bởi vì cứ hễ trông thấy cô ta là đầu tôi lại bật ra bài hát của Tom Jones. Với lại, cô ta cũng hơi gàn.” Tôi buộc mình không được cười. Tôi chưa nghe ai dùng cách nói ấy kể từ khi còn rất nhỏ. “Tuyệt đẹp, cô ả ấy. Tóc dài đỏ, mắt to màu xanh dương, trông cứ như trong tranh ấy.”

“Và Gemma... bỏ đi với bọn họ?”

“Con bé nhập hội với họ. Vào đoàn du mục. Tìm thấy Jesus,

tôi đoán vậy.” Dave cúi người đến. “Bản thân Gemma trẻ tuổi cũng không tệ hả? Thậm chí tôi còn cảm thấy ghen tị với thằng Mickey kia, tụt một chỗ trong cái đoàn ấy với hai chú chim diêm lệ.”

“Đừng gõ cửa khi xe tải lắc lư,” Dennis nói.

Tôi hi vọng trông mình không có vẻ phát ốm hoặc hoang mang. Gemma chưa từng kể với tôi bất kì điều gì như vậy. “Mickey? Đó là tên chàng trai à?”

“Ừ,” Dennis trả lời. Rồi ông ta hạ giọng. “Một chàng da đen.”

Tôi nhìn xung quanh. Mọi người ở đây đều là dân da trắng. Tôi lớn lên ở London nên ý nghĩ sống ở một nơi như thế này, khi tất cả mọi người đều có cùng màu da thật xa lạ với tôi. Nhưng tôi có thể tưởng tượng một chàng trai trẻ da màu sống trong chiếc xe du mục cùng hai phụ nữ da trắng sẽ nổi bật với người dân ở đây như thế nào.

“Vậy chuyện gì đã xảy ra?” Tôi hỏi.

“Jeff khùng lên, chuyện là thế đấy,” Dennis hỏi. “Theo lời Janet, đầu tiên lão không biết Gemma đã biến đi đâu, nhưng ngay khi phát hiện ra, lão đã hùng hổ lao đến đó, đánh Mickey nhừ tử và lôi cô gái về nhà.”

“Ông có biết lúc đó cô ấy bao nhiêu tuổi không?”

“Tôi không biết. Mười sáu? Hay mười bảy? Mickey và Delilah bỏ đi không lâu sau đó. Tôi nghe nói Jeff đã dọa sẽ đẩy họ qua vách đá nếu họ không xéo đi.”

“Tôi không nghĩ ông biết họ của một trong hai người đó,



đúng không?”

Cả hai đều lắc đầu. “Nhưng tôi chắc cậu sẽ tìm được các bản báo cáo về chuyện đã xảy ra với họ trong cái mạng khỉ gió gì đấy. Cơ sở dữ liệu của các cậu. Nó là tin tức nổi bật ở đây mà.”

“Ý ông là chuyện Jeff đã đánh Mickey ư?”

Họ trao đổi một cái nhìn u ám. “Tôi không muốn vu khống, kể cả với đồ cặn bã như Jeff,” Dennis nói.

“Cứ hỏi ông ta về chuyện đã xảy ra với cái xe tải,” Dave nói.

Tôi có thể thấy cả hai sẽ không chịu nói thêm.

“Các ông nghĩ còn ai khác ở đây sẵn lòng nói chuyện với tôi không? Chẳng hạn, một ông chủ cũ? Một đồng nghiệp cũ của Jeff?”

“Ha!” Dennis thấy câu này quá là nực cười. “Jeff chưa từng có việc làm, dù sao cũng không phải một công việc tử tế. Cả hai đều không. Lão cũng làm vài việc vặt vãnh nhưng chủ yếu họ sống bằng trợ cấp của chính phủ.”

“Tôi nhớ từng nói chuyện với lão về việc này một lần,” Dave kể. “Tôi biết một thuyền trưởng đang đi tìm người làm thuê. Tiền công khá. Tôi hỏi Jeff có muốn làm không nhưng lão chỉ cười.”

“Vài người vẫn sống vậy đấy thôi?” Dennis nói thêm. “Lũ kí sinh. Chúng chỉ biết nhận, nhận, nhận mà không trao đi thứ gì. Tất nhiên, thời nay ăn bám chính phủ dễ như không. Không muốn làm việc ư? Đừng lo chúng tôi sẽ trả tiền cho bạn để ngồi lê suốt ngày mà xem ti vi.”

Dave bắt đầu nói trằng giang đại hải về những kẻ ăn xin và người đóng thuế chăm chỉ. Tôi gật đầu phụ họa, bị tiếng bíp trong điện thoại của mình làm xao lãng. Đó là một tin nhắn của Gemma: *Em cũng ghét cãi nhau. Em muốn gặp anh. Anh còn đi lâu nữa không? Xxx.*

“Tôi phải đi rồi,” tôi đứng dậy. “Cảm ơn hai ông rất nhiều vì tất cả. Rất hữu ích.”

Dave có vẻ ngạc nhiên nhưng vẫn liếc đầy ẩn ý về phía những cái cốc rỗng trên bàn, bên trong chúng vẫn còn bám bọt.

“Để tôi mua cho các ông một cốc nhé,” tôi nói.

Tôi mua hai cốc bia đắng. Khi tôi đặt chúng xuống trước mặt hai ông ngư dân, Dave ngược cặp mắt vằn máu lên nhìn tôi.

“Tôi sẽ không bao giờ lấy lại được chỗ tiền đó, đúng không?”

“Tôi nghi ngờ lắm.”

Ông ta gật đầu tiếc nuối. “Tôi hi vọng cậu lấy lại được, dù lần này bọn họ đã làm gì đi chăng nữa. Và tôi hi vọng cả hai sẽ tù rục xương.”

Tôi bỏ đi với cảm giác còn điều gì mà Dave và Dennis chưa kể với mình, một điều thậm chí tồi tệ hơn - *Cứ hỏi ông ta về chuyện đã xảy ra với cái xe tải* - nhưng tôi cần quay về.

Tôi bị giằng xé. Tôi có nên kể cho Gemma điều mình vừa biết và hỏi nàng về quãng thời gian ở cùng hai người Công giáo theo thuyết phục sinh nọ không? Tôi có nên đào sâu thêm và hỏi nàng về cuộc sống ở nhà cùng với bố mẹ? Tôi không hề biết

Gemma sẽ phản ứng ra sao nếu tôi kể rằng mình đã nói chuyện với hai người xa lạ về nàng.

Tôi lái xe trong tâm trạng lơ đãng, chỉ máy móc đi theo định vị, tâm trí và trái tim đều đang chạy đua. Tôi có thể hiểu tại sao Gemma không kể nhiều với tôi về thời thơ ấu. Tôi đoán nàng đã muốn gạt bỏ tất cả sau lưng, chôn vùi quá khứ và không phải đối mặt hay nghĩ về nó nữa. Có khi nàng đã đối diện với vấn đề thông qua tư vấn hay dựa vào chính mình, và tôi không muốn xát muối vào vết thương đó. Nàng đã kể với tôi chuyện tự tổn thương vì những vết sẹo kia rõ mồn một và nàng có rất ít lựa chọn. Nhưng không cần tiết lộ nguồn cơn của những vết sẹo trong tâm thức và tình cảm, đúng không nào? Cũng có thể nàng không muốn người khác nhìn nàng như một nạn nhân.

Một câu hỏi khác: Tại sao Gemma lại mời Jeff và Lizzy đến ở cùng chúng tôi nếu họ đã đối xử với nàng tệ bạc đến thế trong quá khứ? Tôi không có câu trả lời nào, chuyện gia đình rất phức tạp. Một giọt máu đào hơn ao nước lã, rất khó cắt đứt quan hệ với bố mẹ, dù việc duy trì nó có đau đớn đến đâu. Và có lẽ Gemma đã để họ đến ở vì cô em gái nữa. Có thể nàng muốn kiểm tra Chloe có ổn không hay đơn giản là nàng muốn gặp cô ta, dành thời gian ở bên cô ta. Dù Gemma và Chloe đã không ở cùng nhau nhiều lắm kể từ lúc nhà Robinson đến nhà chúng tôi. Thực ra, Gemma còn chẳng buồn cảm thông cho Chloe một chút nào. Rõ ràng có vấn đề gì ở đây. Gemma có nghĩ Chloe đã được đối xử tốt hơn nàng và Stuart không? Nàng có hận không?

Tôi cứ lật qua lật lại những câu hỏi giống nhau và luôn dừng

ở một câu hỏi lớn: Tôi có nên nói chuyện này với Gemma không? Hay tôi nên tìm hiểu thêm trước?

Tôi đỗ xe ở khách sạn và ngồi lại một lát, cuối cùng cũng đưa ra quyết định.

Tôi sẽ phải nói thật. Với nàng. Đó là điều đúng đắn.

Gemma đã nhắn cho tôi rằng nàng đang chờ ở quầy bar khách sạn. Tôi đi thẳng ra đó, quyết tâm bày tỏ hết với nàng, để yêu cầu nàng mở lòng với tôi. Nhưng khi tôi đến đó thì nàng lại đang ngồi cùng một cặp đôi, hai người đàn ông nàng đã gặp ở spa, và tất cả đều đã ngà ngà. Ngay khi tôi đến, Gemma gọi thêm một chai Prosecco, rồi một chai nữa, và rốt cuộc chúng tôi ngồi cùng cặp đôi kia hàng giờ, ăn tối với nhau, trong khi Gemma càng lúc càng say.

Quay lại phòng mình, tôi cố nói chuyện với nàng nhưng nàng đã xù tôi. Nàng gần như không đứng thẳng nổi. Nàng ngã ra giường và cố gắng nằm thẳng. Tôi ngồi xuống bên cạnh và nàng kéo tôi để hôn. Nàng kéo đầu tôi cách xa đầu nàng rồi nhìn thẳng vào mắt tôi, mặc dù mắt nàng khó tập trung vào một điểm.

“Anh sẽ làm bất kì điều gì vì em, đúng không?” Nàng hỏi, giọng lè nhè.

Nàng cố lột áo qua đầu nhưng không làm được. Người nàng xù xuống.

“Gemma?”

Nàng đã bất tỉnh.

## Chương 31

Tôi dậy sớm sau một đêm trần trọc, bực tức vì không thể nói chuyện với Gemma, và đi bơi ở bể của khách sạn. Khi quay lại phòng, tôi đánh thức Gemma và bảo nàng rằng chúng tôi cần trả phòng. Nàng tái nhợt đến mức gần như xanh lè. Tôi định hỏi nàng có muốn ăn gì không, liệu bữa sáng có làm nàng thấy khá hơn không thì nàng đã bật dậy và chạy ra phòng tắm. Tôi nghe tiếng nàng nôn. Giờ không phải lúc thích hợp để nói chuyện. Tôi sẽ phải chờ đến khi chúng tôi quay lại London.

Chúng tôi gặp phải đoạn sửa đường trên đường về, ùn tắc kéo dài cả cây số, các tài xế sốt ruột thò đầu ra khỏi cửa sổ. Mỗi lần ai đó bấm còi là Gemma lại nhăn nhó.

“Thuốc giảm đau chưa có tác dụng à?” Tôi hỏi.

“Em sẽ không bao giờ uống rượu nữa,” nàng nói lần thứ ba trong sáng hôm ấy. “Nó chỉ có tác dụng duy nhất là giúp ta ngủ.”

Nàng nhắm mắt và dựa đầu vào cạnh cửa sổ ở ghế phụ, bỏ tôi lại với những ý nghĩ của chính mình trong lúc chúng tôi nhích từng chút một trên đường. Phản ứng bản năng của tôi là khó chịu vì hành vi của nàng và cái cách tự tổn thương bằng rượu ấy, nhưng tôi hít một hơi thật sâu và tự nhủ nàng đáng được cảm thông và thấu hiểu, chứ không phải phản đối. Càng nghĩ về những gì Dave và Dennis kể, hình ảnh thời thơ ấu của

Gemma lại càng hiện rõ. Hơn bao giờ hết, tôi muốn Jeff và Lizzy ra khỏi nhà tôi, vì Gemma và cả tôi. Hình ảnh nàng nằm gục cạnh cửa xe nhắc tôi nhớ nàng đã uống nhiều thế nào kể từ lúc họ đến, nàng đã khác ra sao khi họ ở gần.

Và việc tống họ ra khỏi nhà khẩn thiết đến mức nào.

Chúng tôi đỗ xe ngoài nhà. Hẻm Cúc-cu yên ắng, gió thổi những chiếc lá rơi trên phố, băng cách ly hiện trường vẫn bao quanh nhà George và Edith cũng rung rinh.

“Em sẽ đi thẳng lên giường,” Gemma nói.

“Em không thể chờ à? Anh muốn nói chuyện với bố mẹ em.”

Nàng rên lên.

“Thôi nào, Gemma. Chúng ta cần nói chuyện với họ về số tiền họ đã vay em và liệu họ đã nhận lại khoản tiền người ta nợ họ chưa. Đó là nếu họ không nói dối về chuyện ấy.”

Nàng không cố biện hộ cho họ.

“Anh sẽ bảo họ là anh muốn họ rời đi,” tôi nói. “Đã đến lúc ta cho họ một hạn chót. Một tuần kể từ hôm nay. Anh nghĩ thế là công bằng.”

“Nhưng... lỡ họ không tìm được chốn nào để đi?”

“Anh không biết. Có thể họ sẽ chuyển về ở cùng Stuart.”

Nàng lắc đầu. “Không.”

“Chúng ta cần thống nhất về chuyện này, Gemma. Lý tưởng nhất là *em* nên nói với họ vì họ là bố mẹ em.”

“Em không thể,” nàng thì thào.

Một lần nữa, tôi đấu tranh với sự khó chịu của mình và nhắc nhở bản thân việc này hẳn là khó khăn với nàng đến mức nào. Nàng đã có một tuổi thơ kinh khủng. Lòng nàng chắc hẳn đang ngổn ngang những cảm xúc lẫn lộn. “Anh hiểu. Anh sẽ làm vậy.”

Tôi đi đến để mở cửa xe nhưng nàng đặt một tay lên cánh tay tôi. “Còn Chloe thì sao? Em không chịu nổi ý nghĩ nó bị ném ra đường.”

“Họ sẽ không ra đường.”

“Họ sẽ ra nếu không tìm được nơi nào khác để ở.”

Với mọi điều mà tôi nghĩ là mình đã biết về Jeff và Lizzy, tôi không quá buồn với ý tưởng họ trở thành vô gia cư. Nhưng tôi nói: “Nghe này, nếu sự việc đến mức đó, Chloe có thể ở lại với chúng ta. Dù chỉ một thời gian thôi, cho đến khi cô ấy có việc làm. Có lẽ anh sẽ tìm được ai đó cho cô ấy một công việc.”

Gemma gật đầu. Nàng có vẻ phát ốm và khổ sở. Da nàng xám ngoét và ẩm ướt.

“Nhưng chúng ta có thể xử lý chuyện ấy vào lúc khác. Có khi họ sẽ làm ta ngạc nhiên rồi kể với chúng ta là tiền đã về và họ đã tìm được nơi nào đó thì sao. Chuyện ấy chẳng tuyệt vời ư?”

“Vâng,” nàng nói. “Hòa bình thế giới cũng tuyệt.”

Tôi bỏ qua câu nói ở đó và rời xe, lấy hành lý của chúng tôi ra khỏi cốp.

“Bố? Mẹ?” Tôi gọi khi vào trong. “Chúng con về rồi.”

Im lặng, căn nhà có vẻ trống trải. Thư từ nằm trên thảm

chùi chân, ám chỉ là họ đã ra ngoài một thời gian, mặc dù bưu tá thường không ghé qua trước mười giờ sáng.

“Có thể họ đã ra ngoài tìm nhà,” tôi nói với Gemma khi nàng theo tôi vào bếp. “Hoặc có khi...” Tôi dừng phắt lại. “Cái quái gì thế này?”

Nhà bếp hoàn toàn là một đồng hỗn độn. Cốc chén bắn chồng chất trong bồn rửa và có ba cái đĩa nằm trên bàn chứa phần thừa của một bữa sáng kiểu Anh hoàn chỉnh. Một vũng sữa đọng nơi sàn nhà cạnh bồn. Khắp mặt bàn bếp là ngũ cốc rơi vãi và một đồng trông như bãi nôn của mèo ở cạnh cửa sau.

Tệ hơn cả, trong nhà còn có mùi ga và nếu tập trung tôi còn nghe thấy tiếng rít khế.

Tôi vội nhào đến cái bếp. Một trong các nút bấm trên bảng điều khiển khế chệch sang bên trái. Tôi tắt nó đi.

“Họ để bếp ga bật,” tôi nói và mở cửa sổ. “Họ đang chơi trò gì thế? Và nhìn nơi này mà xem.”

Ngôi nhà xinh đẹp của tôi, trước giờ vẫn luôn ngăn nắp gọn gàng khi tôi sống một mình. Nó không chỉ là vấn đề đồ đạc ngổn ngang nữa; toàn bộ chỗ này có cảm giác nhớp nhúa. Bị vấy bẩn. Tôi vào phòng khách. Một hộp pizza nằm trên bàn trà. Thứ mùi khó ngửi như khói thuốc đọng lại. Đó là lúc tôi chú ý thấy một cái lỗ bị cháy trên xô pha và vệt ố trên sàn nhà. Tôi quỳ xuống và ngửi. Rượu vang.

Tôi đứng dậy. Tôi biết Lizzy hút thuốc, dù bà ta vẫn luôn hút lén, nhưng tôi nghĩ cả hai đều có phần. Có thể đó là Chloe, tự ý...



“Ôi không,” tôi thì thào.

Tôi vừa chạy vào bếp vừa cầu mong mình sai, rằng chỗ rượu vang bị đổ chỉ là một chai rẻ tiền mua từ siêu thị. Tôi vội lao đến kệ rượu.

“Nó mất rồi,” tôi nói với Gemma.

“Cái gì cơ?”

“Chai Cappellano của anh. Chai mà giáo sư đã cho anh khi anh tốt nghiệp.”

Tôi đâm vào bàn bếp bên cạnh kệ rượu.

“Chỉ là một chai rượu thôi mà,” Gemma xoa dịu.

“Không, nó không phải. Nó không phải chỉ là một chai rượu. Nó là một món quà, một món quà đặc biệt. Anh đã để dành nó.”

Tôi chạy lên gác, nhảy qua bậc thang cột kệ và đâm thình thình vào cửa phòng Chloe. Tôi không chờ trả lời mà đẩy cửa mở.

Cô ta đang nằm trên giường, trần truồng, tóc quăn trong một cái khăn tắm. Cô ta thẳng thốt ngược nhìn tôi.

Tôi lùi khỏi phòng, mặt đỏ bừng vì xấu hổ. Gemma đã lên đến nơi và đang đi lại cửa phòng Chloe.

“Đừng vào đó vội.”

“Tại sao?”

“Cô ta đang không chỉnh tề.” Tôi cười với cách lựa chọn từ ngữ của chính mình và xoa một bàn tay qua mặt.

“Chờ đã. Ý anh là nó trần truồng à? Chẳng lẽ anh không gõ cửa trước khi vào à?”

“Có, nhưng... anh không muốn nói về chuyện đó ngay lúc này.”

Tôi đẩy nàng sang một bên và chạy xuống nhà. Tôi đang vã mồ hôi, và trong lúc đi qua máy sưởi tôi chạm tay vào nó. Bỏng rẫy. Chắc họ đã đẩy nhiệt độ lên cao rồi để mặc như thế lúc ra ngoài. Lại chi phí phát sinh. Rồi tôi nhớ ra bãi nôn mèo cạnh cửa sau và đi ra nhìn kĩ hơn.

Cái gì đã làm nó bị nôn? Khí ga chẳng? Tôi hoảng hồn nhớ ra điều hai ông ngư dân đã kể về con mèo của hàng xóm cũ nhà Robinson chết vì thuốc chuột.

Tôi gọi Charlie và kiểm tra cửa lật, lo lắng có thể nó lại bị kẹt bên ngoài lần nữa, nhưng cửa không khóa. Nhiều khả năng nó đang ở ngoài. An toàn. Nhưng tôi cần biết. Tôi đi khắp nhà, kiểm tra mọi chỗ trốn yêu thích của Charlie nhưng không thấy nó đâu. Một chai rượu bị mất - không, bị trộm - không là gì so với con mèo của tôi. Nếu Jeff và Lizzy làm gì nó...

Tôi thấy Gemma đang dở đồ trong phòng ngủ của chúng tôi.

“Anh không tìm thấy Charlie,” tôi nói.

Gemma lờ đi câu nói của tôi. “Em vẫn không tin nổi việc anh vừa làm.”

“Cái gì, vào phòng Chloe ư? Nó chỉ là tai nạn! Đó là một trong những lí do chúng ta không thể để nhà em ở lại đây nữa. Đáng lẽ anh phải được quyền đi khắp nhà mình mà không lo ngại va phải một người đàn bà khỏa thân nào.”

“Chờ đã, giờ anh cũng muốn tống cả con bé ra ngoài à?”

Câu đó làm tôi ngập ngừng. Tôi đã luôn giả định Chloe cũng sẽ đi khi Jeff và Lizzy rời khỏi. “Anh không biết.”

“Thế còn em?” Nàng hỏi. “Anh cũng muốn em biến luôn chứ?”

“Đừng có lối bịch thế. Anh muốn mọi chuyện như trước kia. Hai chúng ta thôi. Thực ra là ba.” Tôi ra khỏi phòng -tôi cần tìm Charlie - và vào phòng ngủ chính để xem nó có trong đó không.

Tôi dừng lại. Có điều gì đó khác lạ trong căn phòng này. Mất một lúc tôi mới nhận ra.

Cái giường. Nó khác. Ván đầu giường từng có màu trắng nay lại màu xám. Thay vì chân hộp, giờ nó có chân sắt đen.

Tôi không tin nổi. Jeff và Lizzy đã thay thế cái giường mà tôi mua hồi mới dọn về đây, bằng một cái giường mới. Và trong lúc nhìn nó đăm đăm, tôi nhận ra cái giường này trong cuốn catalog của Ikea từng nằm vất vưởng khắp nhà, cũng chính là thứ Jeff và Lizzy đã nghiền ngẫm và khoanh tròn.

Tôi rời phòng và gọi to tên Gemma. Nhưng trước khi nàng kịp trả lời, cửa trước đã mở ra và Jeff đi vào cùng Lizzy phía sau.

Tôi chạy xuống nhà.

“À, Elliot, chuyển đi thế nào?” Jeff hỏi khi trông thấy tôi.

“Hai đứa có khoảng thời gian đáng yêu chứ?” Lizzy nói với một cái nháy mắt. Tôi nhận ra Gemma đã đi theo tôi và đang đứng sau lưng tôi.

“Hai người đã ở chỗ quý nào thế?” Tôi hỏi.

Jeff và Lizzy trao đổi một cái nhìn hài hước. “Xin lỗi nhé, bố

trẻ,” Jeff nói. “Chúng tôi đã đi dạo. Chúng tôi vi phạm giờ giới nghiêm à?”

Lizzy cười phá lên.

Tôi có thể cảm nhận cơn đau đầu vì căng thẳng đang đến, một màn sương màu hồng bao phủ tầm nhìn của tôi.

“Quên chuyện ấy đi,” tôi bảo. “Hai người đã làm gì với ngôi nhà của tôi?”

“Nhà của chúng ta,” một giọng nói phía sau tôi vang lên. Gemma.

Tôi xoay nửa người về phía nàng khi Lizzy nói “Ừ phải, Elliot. Giờ nó không chỉ là nhà cậu. Đừng quên điều đó.”

Tôi nhìn bà ta chăm chăm khi bà ta lắc một ngón tay vào tôi. Chloe cũng đã rời phòng; tạ ơn trời là cô ta mặc quần áo rồi. Jeff và Lizzy ngược nhìn tôi. Gemma và Chloe cúi nhìn tôi. Cảm giác như tất cả bọn họ, bao gồm cả Gemma, đã bao vây tôi, bẫy tôi trong chính lãnh thổ của mình. Cơn đau đầu tệ hơn nữa và tôi phải bám vào lan can để ngăn mình khỏi ngã. Nhưng rồi Gemma đã bình tâm và đặt hai tay lên vai tôi, trợ giúp tôi, và tôi thu lấy sức mạnh từ nàng. Tôi nhất thời quên mất cuộc tìm kiếm Charlie.

Đã đến lúc tôi phải đấu tranh cho mình.

“Tôi muốn nói chuyện với tất cả mọi người,” tôi nói, giữ giọng vững vàng. “Trong bếp. Ngay bây giờ.”

## Chương 32

Chúng tôi tụ tập trong bếp. Gemma và Chloe ngồi ở bàn ăn. Chloe không nhìn vào mắt tôi. Gemma thì trông như đang ước gì một ảo thuật gia xuất hiện và làm nàng biến mất trong làn khói. Hai chị em liên tục nhìn lên bố mẹ, giây phút ấy cả hai trông đều trẻ con kinh khủng, cứ như họ vừa bị ném trở lại thời thơ ấu. Chỉ có điều, hồi ấy không ai đứng lên chống lại Jeff và Lizzy. Giờ thì vai trò đó là của tôi. Tôi phải đấu tranh cho Gemma, Chloe và chính mình.

Jeff và Lizzy đứng tựa lưng vào bàn bếp cạnh nhau, hai tay khoanh lại. Tôi đứng bên cửa sau, đối diện với tất cả, dưới chân tôi là bãi nôn của mèo. Đầu tôi quay mòng mòng vì adrenalin đang chạy khắp cơ thể và tôi phải hít vài hơi thật sâu để bình tĩnh lại. Đúng lúc ấy, qua khe mắt tôi trông thấy Charlie ở vườn sau, đang gò lưng bò dưới một bụi cây. Niềm vui ấy giúp tôi cảm thấy khá hơn đôi chút và có thể điều chỉnh cơn giận dữ. Tôi không muốn chuyện này biến thành một trận tranh cãi kịch liệt.

“Xin lỗi vì dám lộn xộn nhé,” Jeff nói trước khi tôi kịp mở lời.

“Ừ,” Lizzy nói. “Chúng ta định dọn dẹp nhưng các con về sớm hơn chúng ta tưởng.”

“Nhà cửa lộn xộn chỉ là một phần nhỏ,” tôi nói. “Đầu tiên, tôi muốn nói về cái giường.”

Lizzy nhún vai. “Cái cũ không thoải mái lắm nên chúng ta đã đổi đấy. Cái mới rất đáng yêu. Đệm tuyệt vời.”

“Bố mẹ thay giường của bọn con à?” Gemma có vẻ bị sốc.

“Ông bà đã làm gì với cái cũ?” Tôi hỏi, cơn giận của tôi đã quay lại.

“Cái đệm ở trong kho ấy,” Jeff nói. “Ta đã phá các phần khác và vớt nó lên gác mái rồi.”

Tôi có thể cảm nhận mặt mình đang tái đi. “Tôi không thể.. thậm chí tôi không thể... Làm sao ông bà trả nổi một cái giường mới? Gemma kể với tôi là ông bà chẳng có chút tiền nào. Rằng ông bà đã vay của cô ấy một ít.” Tôi nhìn sang vợ mình. Nàng đang chăm chú nhìn mặt bàn và tôi lại thấy lòng nhói lên khó chịu. Sẽ tốt hơn nếu nàng chịu ủng hộ tôi ngay bây giờ, kể cả khi việc ấy khó khăn với nàng. “Tôi muốn ông gọi cho công ty vận chuyển và bảo họ đến dọn cái con quái vật kia đi.”

“Không. Xin lỗi nhé, chúng ta sẽ không làm thế,” Jeff bảo.

“Có vấn đề quái quỷ gì với ông vậy?”

“Chẳng có gì sai với chúng ta cả, Elliot. Chúng ta chỉ cần một cái giường thoải mái hơn mà thôi.”

“Bố đã nhận được số tiền bố đang chờ chưa?” Gemma hỏi trước khi tôi nghĩ ra điều gì để trả lời.

Jeff không cười mỉa nữa. “Chưa.”

“Vậy khi nào ông sẽ nhận được?” Tôi nói.

“Không biết.” Giọng ông ta đanh lại, hàm ý chống đối.

Tôi chờ xem ông ta có nói gì khác không. Khi ông ta không

nói, tôi hỏi tiếp: “Vậy thì ông định trả tiền cọc nhà bằng cách nào?”

Căn phòng im ắng. Tất cả những gì tôi nghe thấy là tiếng tí tách của nước nhỏ xuống từ vòi, có vẻ như nó đã bị rò trong lúc chúng tôi ở Sussex. Dường như Lizzy đang không kiểm soát được cặp môi mấp máy của mình; chúng run run như thể nén tiếng cười.

“Sao nào?” Tôi hỏi.

“Chúng ta sẽ phải chờ,” Jeff nói với một cái nhún vai. “Rất không may nhưng chúng ta chưa đủ tiền chuyển ra ngoài. Mặc dù vậy đừng lo, anh bạn ạ. Ta chắc là sẽ không lâu đâu. Gã người Pháp này...”

Tôi ngắt lời ông ta. Âm thanh tôi phát ra nửa như thì thầm, nửa như ré lên: “Không thể chấp nhận được!”

Nụ cười mỉa biến thành cái nhếch mép. “Không phải cậu đang ở trong lớp đâu, Elliot. Chúng ta không phải lũ trẻ kém may mắn để cậu thị uy. Chuyện đúng là không may, nhưng thực tế là giờ chúng ta không có khoản gì để đi thuê bất kì chỗ nào cả. Ta không biết cậu còn muốn ta nói gì nữa.”

Tôi nhận thức được có một mạch máu đang phập phồng trên trán tôi.

“Gemma bảo thế cũng được rồi,” Lizzy nói. “Chúng ta đã nói chuyện với con bé ngay trước khi các con lượn đi chơi cuối tuần.”

Tôi quay sang vợ mình, trông nàng bàng hoàng và muốn bệnh hơn bao giờ hết. “Con đã nói bố mẹ ở thêm một chút nữa

cũng được...”

“Tôi khá chắc chắn cô đã bảo chúng ta có thể ở lại bao lâu tùy thích,” Lizzy nói.

“Con đâu có nói vậy.”

“Có, cô có nói,” Jeff bảo. “Và giờ cô đang lật lọng trước mặt Elliot. Đồ hai mặt, cô là thế đấy. Từ trước đến giờ.”

“Để cô ấy yên!” Tôi quát. “Có thể cô ấy đã nói như vậy vì cô ấy sợ ông.”

Jeff có vẻ bị choáng. Ông ta là một diễn viên đại tài, điều đó thì tôi phải công nhận.

“Sợ ư? Sợ chúng ta?” Ông ta cười phá lên.

Trước sự ngạc nhiên của tôi, Lizzy chen vào bằng giọng giảng hòa: “Có lẽ ý cậu ấy là ‘sợ phải tổn thương tình cảm của chúng ta’. Đúng không hả Elliot?”

Tôi sắp phát điên.

“Tại sao ông bà lại đi xem từng ấy ngôi nhà nếu đã biết mình không đủ tiền chuyển đi?”

Lại một cái nhún vai khác của Jeff. “Chúng ta tưởng tầm này tiền mặt sẽ được chuyển đến. Nhưng như ta đã nói, nó không đến. Và sẽ còn mất một thời gian nữa.”

“Nhưng bao lâu mới được?”

“Ta đã bảo rồi, ta không biết. Chúa ơi, Elliot.” Ông ta đặt tay lên miệng, cho tôi thấy những móng tay lởm chởm do bị cắn của ông ta. “Ồi. Xin lỗi nhé, Gem. Không định dùng tên Chúa vô tội vạ thế đâu.”



Tôi bước nửa bước về phía Jeff. “Ông phải thành thật với tôi. Hồi mới đến ở, ông đã bảo sẽ chỉ mất vài tuần thôi.”

“Phải rồi, và mới chỉ ba tuần.”

Cảm giác như lâu hơn thế nhiều rồi mới phải. “Nhưng giờ thì nghe ông nói như là muốn ở lại đây vô thời hạn.”

“Không, ta không nói vậy, Elliot.” Cái cách ông ta liên tục gọi thẳng tên tôi làm tôi sôi máu. “Chính xác thì cậu muốn chúng ta làm gì? Tìm mấy cái thùng các-tông và dọn ra đường sống vất vưởng à?”

“Ông bà không cần bìa các-tông. Ông bà có thể mang theo cái giường mới đi cùng.”

Jeff cười phá lên. “Không tôi đâu, so với cậu. Nghe này, Elliot, ta xin lỗi vì chúng ta phải ăn nhờ ở đậu. Ta biết cậu không quen là một phần của một đại gia đình lộn xộn. Cậu chỉ là thằng nhỏ mồ côi thường có được mọi thứ theo ý mình.”

Tôi khá chắc chắn là đến thời điểm này thì miệng tôi đã há hốc ra.

Jeff định nói tiếp thì Chloe chen vào, người mà tôi ít trông đợi sẽ mở miệng nhất: “Bố đừng vô duyên thế”.

“Nhưng ấy là sự thật. Có thể còn tốt cho Elliot ấy chứ, việc chúng ta ở đây một thời gian nữa.” Jeff rên lên ra vẻ đau đớn. “Dù sao thì ta cũng mệt mỏi với chuyện này lắm rồi. Để ta gọi sang Pháp, xem có kiếm được thằng cha này không.” Ông ta lôi một chiếc điện thoại ra khỏi túi quần. Đó là lần đầu tiên tôi trông thấy ông ta có điện thoại.

“Chờ đã, ông vừa bảo mình không có xu nào mà lại mua cả giường mới và giờ là điện thoại à.”

“Ừ đây, Stuart cho ta cái này. Điện thoại cũ của nó. Và nó cũng cho ta cái thẻ trả trước nữa.”

Trông nó mới tinh và đắt tiền, nhưng câu chuyện này cũng hợp lý. Jeff bắt đầu rời phòng, Lizzy đi theo ông ta. Chloe đứng dậy. Tôi muốn hét lên. Tôi đã tốn công vô ích. Tôi ngập ngừng một giây trước khi cao giọng lên và hét: “Chờ đã!”

Jeff và Lizzy đứng lại. Chloe ngồi xuống.

“Tôi sẽ cho ông bà vay tiền,” tôi nói. “Đủ để đặt cọc và trả tiền thuê tháng đầu. Ông bà có thể trả lại tôi khi nào tiền về.” Tôi đã chịu đủ rồi. Tôi không quan tâm nếu không bao giờ lấy lại được tiền nữa. Tôi chỉ muốn họ biến đi.

“Thật sao?” Lizzy hỏi. “Chúng ta sẽ cần ít nhất ba ngàn.”

Tôi không có khoản tiết kiệm hoành tráng lắm - gần như tất cả tiền của tôi đã đổ vào ngôi nhà này và gần đây tôi cũng tiêu một khoản lớn cho đám cưới lần chuyển trắng mặt ở Vegas - nhưng ba ngàn bảng là một cái giá xứng đáng cho sự tự do. Tống những con người độc địa này ra khỏi nhà tôi.

“Tôi có thể lo khoản đó,” tôi trả lời.

“Không.”

Jeff đã ra đến ngưỡng cửa, hai cánh tay lại khoanh vào. Bắp tay ông ta gồ lên và tôi bỗng thoáng thấy hình ảnh ông ta đang giơ một cái búa, chuẩn bị giáng xuống cái sọ rồi sẽ vỡ ra như vỏ trứng. Nhưng trong tưởng tượng, cái sọ không phải của George

và Edith nữa mà là của tôi.

“Ta sẽ không nhận tiền của cậu,” Jeff bảo.

“Nó không phải quà,” tôi nói, cơn co giật trên đầu tôi đã quay lại báo thù. “Ông có thể trả tôi sau.”

Tôi có thể thấy ông ta đang tính toán. “Phải là tiền mặt cơ.”

“Cái gì? Tôi không định đưa trực tiếp cho ông. Tôi sẽ trả nó luôn cho chủ nhà.”

“Trong trường hợp đó thì quên đi. Ta thà ở lại đây thêm một thời gian nữa.”

Ông ta ra khỏi phòng. Tôi đuổi theo, tránh Lizzy và bắt kịp ông ta ở hành lang. “Jeff. Tôi cần lấy lại nhà tôi.”

Ông ta quay lại. Chúng tôi đang đứng gần nhau đến mức tôi ngửi được cả hơi thở chua lèm của ông ta và thấy những mạch máu đang cuộn lên quanh cánh tay. Mắt ông ta lạnh băng.

“Mày thực sự bắt đầu làm tao bực,” ông ta bảo.

“Cái gì cơ?”

Tôi lùi lại một bước và ông ta nhìn tôi từ trên xuống dưới, môi cong lên. Cái mặt nạ thân thiện ông ta thường mang đã tuột mất để lộ mặt thật và lần đầu tiên tôi nhận ra chính xác ông ta khinh thường tôi đến mức nào.

“Đồ ẻo lả,” ông ta bảo, trước khi nhái giọng em bé, “*Tôi không muốn các người ở trong nhà tôi nữa*, đồ xấu tính lớn xác. Tao không hiểu vì sao Gemma lại cười đồ sâu bọ như mày.”

Ông ta nói khẽ đến mức không ai trong bếp có thể nghe được, có lẽ chỉ trừ Lizzy đang đứng ngay cạnh cửa.

“Những thằng như mày làm tao buồn nôn,” ông ta rít lên. “Mày ngồi đây trong căn nhà to lớn của mày, với rượu đắt tiền và ô tô thời thượng. Mày tưởng ấy là vì mày đã luôn làm việc chăm chỉ và mày xứng đáng được nhận chắc? Nói cho mà biết nhé. Bố mẹ tao đã làm việc đến chết. Họ oằn lưng trong một nhà máy, mười hai giờ một ngày và mày nghĩ họ có trả nổi cho một nơi như thế này không? Mày là đồ nhà giàu hợm hĩnh, Elliot ạ.”

Bố tôi đã luôn bảo tôi phải đưa má kia ra, phải dựa vào trí khôn và sự thông thái. *Bạo lực không làm con trở thành đàn ông, Elliot ạ*, ông thường nói. *Cuộc sống không giống như phim ảnh*. Tôi đứng bất động bởi những năm tháng được giáo dục như thế và cũng bởi đang sốc nữa; chưa ai từng nói với tôi theo kiểu như ấy. Chưa ai từng bày tỏ sự khinh bỉ mãnh liệt đến thế. Tất cả những gì tôi có thể làm là đứng đó, run lên vì giận dữ, bị sốc và chán ghét.

Jeff trông thấy tất cả. Và lão chỉ cười.

“Sao cậu không quay lại với cái công việc quan trọng kinh khủng của mình nhỉ?” Lão bảo, giọng nhừa nhựa vì châm biếm. “Tìm vài bé con mà chơi cùng?” Nói xong câu đó, lão bình thản lên gác.

Tôi không cử động được. Tôi muốn chạy theo lão để kéo giật lão xuống cầu thang. Tôi muốn đập lão. Tôi tưởng tượng chính mình cầm một cây búa, đập tan tành và vĩnh viễn cái nụ cười mỉa kia. Nhưng tất nhiên tôi không làm được điều đó. Tôi chỉ đứng tại chỗ trong lúc Lizzy đi vòng qua tôi như đang tránh

một bãi mìn trên vỉa hè, rồi Chloe ra khỏi bếp.

Cô ta đứng lại bên tôi một giây.

“Em xin lỗi,” cô ta nói. Cô ta đặt tay lên cánh tay tôi. Giống như Jeff một phút trước, cô ta đang đứng rất gần, nhưng đây lại là một kiểu gần gũi khác. Tôi lùi lại nhưng cô ta vẫn bám lấy tay tôi. Cô ta ghé sát và thì thầm vào tai tôi, y như đã làm với George. Bằng cặp mắt to và giọng nói ngây thơ, một lần nữa tôi lại nghĩ cô ta giống một đứa bé, một đứa bé đã không được phép lớn lên.

“Cho em ở lại nhé,” cô ta nói trước khi bỏ đi.

Tôi lão đảo lùi lại. Vài giây sau, mọi thứ biến thành màu xám. Khi căn phòng trở lại bình thường, Gemma đang đứng ở ngưỡng cửa nhà bếp, nhìn tôi chăm chăm.

“Em có nghe ông ta nói không?” Tôi hỏi. “Em có nghe những gì ông ta nói với anh không?”

Cô gật đầu. “Em rất tiếc.”

Tôi chỉ về phía cầu thang. “Em cần nói chuyện với họ. Bảo họ đi đi.”

“Họ không nghe em đâu.”

“Chẳng lẽ em không thử được sao?”

Tôi đã cao giọng và cô ấy nhăn mặt. Bước lại gần cô, tôi trông thấy cô đang run. Khi cô nói, giọng cô chỉ còn là tiếng thì thầm và nghẹn ngào.

“Em sợ lắm, Elliot. Em sợ quá.”

## Chương 33

“Trông thầy mệt mỏi quá, thầy Foster.”

Tôi ngẩng lên thì thấy Effy đang nhìn mình lo ngại. Chúng tôi đang làm một thí nghiệm minh họa chuyển động Brown trong buồng khói\*. Thực ra thí nghiệm này đối với cô bé chỉ là sơ cấp nhưng dường như nó vẫn thích thú.

“Thầy ổn, Effy ạ.”

Con bé có vẻ không tin tôi. “Ngủ đủ giấc là rất quan trọng. Thầy biết đấy. Bố em rất nghiêm.” Con bé hạ giọng thì thầm. “Có mấy bạn trong lớp em được phép mang iPad lên giường ngủ và Joshua kể là cậu ấy thường thức đến tận nửa đêm. Bố em bảo chẳng trách mà cậu ấy đội sổ.”

“Bố em nói nhiều câu có lý đấy.”

“Thầy cũng biết ạ?”

Ông Mensah đến đón con gái sau giờ học thêm và tôi lái xe quay lại văn phòng. Tôi kiểm tra mặt mình trong gương chiếu hậu. Effy đã nói đúng. Tôi có bọng dưới mắt trông như bị bầm tím và da tôi vừa phồng vừa sần. Tôi đã không ngủ được chút nào tối hôm trước. Tôi chỉ nằm đó, ý thức rõ Jeff và Lizzy ở phòng dưới mà vừa ức vừa tủi hổ, cố nghĩ xem mình phải làm gì.

Việc đầu tiên tôi làm trong buổi sáng là gọi cho luật sư tôi từng thuê khi mua căn nhà này, Shirley Trent, và hỏi bà rằng tôi có những quyền lợi gì. Bà ta bảo không chắc lắm, phải hỏi lại

một trong các đồng nghiệp và hứa sẽ gọi lại cho tôi ngay khi tìm được thông tin.

Khi tôi trở về văn phòng, Amira vẫn còn bận điện thoại.

Tôi ngồi xuống bàn mình và xoa mặt.

“Ôi trời,” Amira nói sau khi cúp máy. “Thiên đàng gặp rắc rối à?”

Tôi cười cay đắng. “Trong vườn Địa đàng có một cặp rắn.”

“Bố mẹ vợ à? Ồ ồ. Họ vẫn chưa tìm được chỗ nào để ở sao?”

Tôi kể cho cô ấy nghe mọi chuyện đã xảy ra từ lúc chúng tôi ở Slissex về. Tôi phải lược bớt cuộc đối mặt mới nhất với Jeff vì nó làm tôi xấu hổ. Tôi không thể tưởng tượng Colin cứ đứng đó mà nghe chửi.

*Mày yếu đuối*, một giọng nói thì thảo trong tai tôi, rất giống giọng Jeff. *Mày không phải đàn ông đích thực*.

“Chúa ơi,” Amira kêu lên. Càng nghe chuyện, cô ấy càng có vẻ không thể tin nổi. “Tớ muốn qua đó để nói thẳng những gì tớ nghĩ vào mặt bọn họ. Gemma bảo sao?”

Tôi thở dài. “Cô ấy buồn khổ đến nỗi lên thẳng giường ngủ và ở lì đó suốt cả ngày, rồi thức dậy đi làm từ sáng sớm nay trước khi tớ có cơ hội nói chuyện tử tế. Cô ấy cứ xin lỗi suốt vì đã mời họ đến sống cùng. Cô ấy bảo: ‘Em tưởng họ đã thay đổi.’”

“Người như thế có bao giờ thay đổi. Nhưng nói thật đấy, tớ giúp được gì không?”

“Hừm. Cậu biết mấy thiết bị phát sóng âm thanh mà người ta đặt trong vườn để đuổi mèo không? Tớ cần loại đó nhưng

dành riêng cho bố mẹ vợ.”

“Để tớ tìm trên Amazon.”

Tôi pha cà phê cho cả hai. “Colin có nói gì thêm về vụ án mạng của George và Edith không? Cuộc điều tra của cảnh sát có đi đến đâu không?”

“Tớ không biết, nhưng cậu có thể tự hỏi ngay. Anh ấy sẽ đến gặp tớ sau giờ làm và bọn tớ sẽ đi xem phim. Này, sao cậu không đi cùng nhỉ?”

Tôi bị cảm sốt. Ý nghĩ phải về nhà với Jeff và Lizzy làm tôi sợ chết khiếp. Đó là điểm tồi tệ nhất trong toàn bộ việc này. Trước đây, nhà là thánh địa của tôi. Tôi mong ngóng trở về đó mỗi tối sau ngày làm việc căng thẳng. Nhưng bây giờ tôi thà ở lại văn phòng còn hơn. Da tôi râm ran vì bức tức và thất vọng, tôi bỗng nhận ra mình đang nghiến chặt răng.

“Elliot?”

“Không, tớ không sao. Tớ không muốn làm hỏng buổi tối hẹn hò của cậu. Tớ biết cậu hiếm khi được gặp Colin vì thời gian làm việc quá dài của cậu ấy.”

“Ai đó vừa nhắc đến tôi phải không?”

Tôi ngược lên. Colin đã vào văn phòng.

“Xin lỗi, anh đến hơi sớm. Hai người đang nói chuyện gì thế?”

Amira đứng lên khỏi ghế và hôn má Colin. “Em vừa hỏi Elliot có muốn đi xem phim với mình không. Cậu ấy đang có... chút vấn đề ở nhà.”



Cái nhìn của Colin cho tôi thấy cậu ta muốn ở riêng với bạn gái. Nhưng cậu ta vẫn hỏi “Vấn đề kiểu gì?”

“Bố mẹ vợ,” Amira nói. “Kể cho anh ấy nghe chuyện đi, Elliot.”

Tôi kể vắn tắt và cậu ta lắc đầu đồng cảm. Là một cảnh sát, cậu ta đã quen chứng kiến mặt xấu xa nhất của con người - chẳng hạn như hai ông bà già bị búa nện vỡ sọ - nên cậu ta có vẻ không ngạc nhiên mấy.

“Có gì cho cảnh sát làm không?” Amira hỏi cậu ta.

“Không, trừ phi họ phạm luật.”

Lúc ấy tôi mới nhận ra nếu họ đã ném cái giường của tôi ra ngoài hoặc gọi đội chuyên chở đến mang nó đi thì tôi đã có thể kiện họ tôi ăn cắp. Nhưng họ lại quá thông minh, quá quý quyết.

“Cảm giác có gì sai sai,” Amira nói.

Colin trưng ra bộ mặt thông cảm. “Nếu anh muốn đuổi họ đi, tôi e là anh sẽ phải nói chuyện với một luật sư.”

Tôi giải thích là mình đang chờ phản hồi từ một luật sư.

Một khoảng lặng dài. Rồi tôi nói: “Nếu quả thực họ đã vi phạm pháp luật thì sao?”

Colin ngồi ghé lên mép bàn Amira và gãi bộ râu lún phún. Cậu ta đẹp trai đến phát ghét. Amira đã kể với tôi là có mấy phụ nữ ở khu gần đây hay gọi điện báo án với cảnh sát, chỉ mong Colin xuất hiện.

“Tất nhiên đó lại là chuyện khác,” cậu ta bảo. “Tại sao? Anh

nghĩ có thể họ đã làm gì?”

“À, họ thay giường của tôi. Và họ đã uống một chai rượu rất đắt tiền nữa.”

Tôi nhăn nhó ngay khi nói ra câu đó vì biết nghe nó tũn mủn đến mức nào.

Phản ứng của Colin xác nhận chuyện ấy. “Khác xa ăn trộm báu vật hoàng gia đúng không nào? Mặc dù tôi chắc anh có thể kiện dân sự nếu ham hố việc ấy.”

Đưa họ đến tòa án xét xử các vụ vật vĩnh ư? Nghe đã thấy vô vọng. Tôi định kể cho Colin những gì tôi biết ở bãi biển Winchelaes về nghi án bạo lực và cư xử sai trái với các con của họ. Nhưng bây giờ thì cảnh sát chẳng còn làm gì được chuyện ấy nữa. trừ phi chính Gemma, Stuart hay Chloe lên tiếng. Và nếu họ đã không làm vậy trong hai mươi năm qua, khó có khả năng họ làm vậy lúc này. Tôi cần tập trung vào hiện tại. Hay ít nhất là quá khứ gần.

“Tôi chắc chắn họ đang chạy trốn khỏi điều gì đó,” tôi nói.

“Như cái gì?” Colin hỏi.

“Tôi không biết...”

Cậu ta lắc đầu.

“Không, chờ đã. Điều gì đó đã xảy ra ở Pháp. Tôi không biết là gì nhưng tôi cam đoan phải có một lí do khiến họ từ bỏ đất nước ấy để quay lại đây và tại sao Chloe lại ở trong tình trạng đó. Tôi không tin cô ta bị dính virus. Giống như cô ta bị suy nhược thần kinh. Hoảng loạn do sang chấn tâm lý hay gì đó.”

Tôi đã đọc được rằng căng thẳng cũng gây ra tình trạng tăng thân nhiệt cơ thể. Nó được gọi là sốt tâm lý.

“Có thể đó là lí do bọn họ quay về,” tôi nói. “Vì Chloe không khỏe, về mặt tinh thần ấy.”

Amira buột mồm. “Hoặc chỉ đơn giản là hết tiền.”

“Nghe có lí đấy,” Colin đồng tình.

“Vậy thì tại sao họ phải vòng vo và giấu giếm như thế? Thậm chí còn không cho tôi biết chính xác họ đã ở đâu hay làm gì bên đó. Nhưng tôi nghe lỏm được Jeff và Lizzy thì thảo với nhau vào một buổi tối nọ, ngay sau khi họ đến ở. Điều gì đó về việc tẩu thoát.”

“Có thể là bất kì chuyện gì,” Colin bảo.

Tôi đi đi lại lại trong văn phòng. “Nếu cậu mà biết họ thì cậu cũng sẽ nghi ngờ. Tôi nghĩ... tôi nghĩ đây là một kiểu lặp lại. Tôi nghĩ họ chuyển về ở với bạn trai của Chloe ở Pháp, lợi dụng quá đáng sự hiếu khách của anh ta - chàng trai tội nghiệp - rồi làm điều tương tự với tôi. Họ giống như bọn chim cú-cu, cướp tổ của các loài chim khác. Hoặc là...” Tôi nghĩ lại điều George đã nói. “Cổ chút chút. Họ giống như cổ chút chút vậy.”

Colin và Amira trao nhau một cái nhìn.

“Các cậu tưởng tôi điên rồi chứ gì?” Tôi hỏi.

Colin làm một cử chỉ xoa dịu. “Tôi nghĩ anh đang phải chịu nhiều áp lực, Elliot ạ. Có lẽ anh nên nghỉ ngơi, đi đâu đó ấm áp trong một tuần.”

“Và để mặc lũ khốn ấy trong nhà tôi một lần nữa ư? Chắc cậu

nói đùa. Lúc tôi quay lại hẳn sẽ thấy *tất cả* đồ đạc nhà tôi đều bị thay đổi! Thực ra, tự tôi sẽ đi Pháp nên tôi không lo lắng khi phải bỏ mặc ngôi nhà trong tay Jeff và Lizzy đến thế. Tôi có thể tìm hiểu bọn họ đã làm gì. Lần theo dấu bạn trai cũ của Chloe..." Tôi dừng bước. "Này, cậu làm việc đó cho tôi được không hả Colin? Liên lạc với Interpol ấy? Nhờ họ tìm xem?"

Colin nhắc mông khỏi bàn. "Elliot, anh bạn, có gì để họ tìm đâu nào. Chúng ta cần một cuộc điều tra tội phạm, chứ không phải linh cảm là có thể họ đã làm gì đó xấu xa."

Tôi liếc sang Amira. Cô ấy dành cho tôi cái nhún vai cảm thông nhưng rõ ràng cô đồng tình với bạn trai.

"Sao anh không hỏi Chloe cho dễ nhỉ?" Colin nói. "Hoặc hỏi Gemma, hoặc một ai khác..."

"Stuart."

"Ừ, anh ta. Có thể họ sẽ làm anh yên lòng."

"Hoặc là họ cùng phe," Amira nói.

Tôi nhìn cô ấy chăm chăm. Cùng lúc đó, Colin cười phá lên. "Cả hai người đều tẻ giống nhau. Thôi nào, Amira, mình sắp lỡ mất đoạn đầu phim rồi đấy."

Họ bỏ đi. Amira nhả nhủ tôi "Bảo trọng" và hẹn gặp tôi hôm sau. Nhưng tôi không thực sự chú tâm. Tất cả những gì tôi nghe thấy inh inh trong tai là câu nói trước đó của Amira.

*Hoặc là họ cùng phe.*

Có lẽ tôi không thể tin ai.

## Chương 34

Tôi ngồi phịch xuống ghế.

Vài ngày gần đây, tôi đã nghĩ chắc là Jeff và Lizzy đã kể cho Stuart chuyện xảy ra ở Pháp. Nhưng tôi lại không nghĩ cả Gemma có lẽ cũng đã biết nhưng giấu tôi. Câu nói của Amira, dù chỉ là buột miệng, càng chìm sâu vào đầu óc tôi, tôi càng cảm thấy bứt rứt.

Đây có phải kế hoạch của Gemma và bố mẹ nàng? Phải chăng vào ngày Hội Vườn, nàng đang trên đường đi tìm một căn nhà hoàn hảo cho nàng, Jeff và Lizzy cùng chuyển đến? Tìm một thằng khờ hoàn hảo sẽ phải lòng nàng?

“Không,” tôi thốt ra, nhưng lập luận kia vẫn âm ỉ trong đầu tôi.

Gemma đã rất khổ sở kể từ khi bố mẹ nàng đến nhưng có lẽ đó là vì nàng thực sự thích tôi và cảm thấy có lỗi. Nàng đã chỉ trích Jeff và Lizzy trước mặt tôi, nhưng nàng chẳng hề làm gì để đuổi họ đi. Nàng làm như thực lòng yêu tôi nhưng lỡ tất cả chỉ là đóng kịch thì sao?

Tôi hít một hơi dài và đếm đến mười. Tôi cần xem xét lại bằng chứng. Tôi đã có những chứng cứ gì để chỉ ra Gemma đồng mưu với bố mẹ nàng, rằng nàng muốn họ sống cùng chúng tôi mãi mãi? Không hề. Thực ra, mọi điều tôi biết đều chỉ theo hướng ngược lại.

Từ cuộc nói chuyện với hai ngư dân, tôi biết rằng Gemma đã cố trốn khỏi bố mẹ mình khi còn trẻ. Nàng gần như không liên hệ gì với họ trong những năm gần đây - mặc dù tôi chỉ mới nghe điều đó từ nàng. Có một điều chắc chắn là nàng đã uống rượu rất nhiều kể từ khi họ đến đây, dấu hiệu rõ ràng cho thấy sự hiện diện của họ làm nàng buồn bực và căng thẳng. Cả cái cách nàng nói về họ trong rừng Ashdown nữa. Nghe như nàng rất căm ghét họ. Nàng đã tức giận vì họ mượn tiền nàng. Nàng bảo tôi rằng không biết hai người ấy có thể làm những gì.

Gemma không thể nói bất kì lời nào như thế nếu nàng muốn bố mẹ ở lại với chúng tôi vô thời hạn. Tôi thả lỏng một chút khi nhận ra mình đã để câu nói vu vơ của Amira dọa sợ.

Gemma là vợ tôi. Tôi yêu nàng.

Chúng tôi cùng phe trong chuyện này.

Tôi chuẩn bị tắt máy tính để về nhà thì một email xuất hiện trong hòm thư đến. Đó là Shirley Trent, luật sư mà lúc trước tôi đã gọi, bà ta báo đã tìm ra câu trả lời cho những thắc mắc của tôi và sẽ gọi tôi sáng hôm sau.

Tôi không chờ được. Tôi chắc giờ này bà vẫn còn ở văn phòng nếu vừa gửi email nên tôi gọi luôn cho bà.

“Bà có năm phút để nói nốt chuyện ấy không?” Tôi hỏi.

Bà ta cười. “Mất nhiều thời gian hơn thế đấy, nhưng có, được thôi.” Bà đã hơn năm mươi tuổi và có giọng Scotland ấm áp. Tôi mến bà cũng như cách tôi mến rất nhiều phụ nữ ở độ tuổi đó, vì

họ làm tôi nghĩ đến mẹ mình. “Tôi cũng sẽ gửi tất cả vào email cho cậu, nếu cậu thích.”

“Thế thì tốt quá.”

“Được rồi, thường thì trong những trường hợp như thế này - và tôi phải nói là rất hiếm có trường hợp bố mẹ vợ lại không chịu chuyển đi - chúng tôi sẽ khuyên đôi bên làm theo phương pháp ADR, viết tắt cho cách giải quyết ngoài tranh cãi. Nó luôn dễ dàng hơn lôi nhau ra pháp luật.”

“Tôi đoán ADR bao gồm việc nói lý lẽ với họ?” Tôi hỏi.

“Gần như vậy.”

“Trong trường hợp đó thì quên đi. Tôi đã thử rồi. Thậm chí tôi còn đề nghị cho họ vay số tiền cần thiết để chuyển đi đâu đó. Họ đã từ chối.”

Tôi thấy mình sắp sửa lao vào kể lể dài dòng nên đã buộc mình dừng lại.

“Thật đáng tiếc,” bà Shirley thở dài nói. “Nếu đó là một chuyện mà cậu tuyệt đối không thể tự giải quyết nội bộ, bước đầu tiên sẽ là viết một lá thư ghi rõ thời hạn họ phải chuyển ra. Nếu là tôi, tôi sẽ ra hạn mười bốn ngày sau.”

Tôi viết con số ấy vào một tập giấy nhớ. Hai tuần nữa với nhà Robinson. Chỉ suýt soát ngưỡng có thể chịu đựng. “Và chuyện gì sẽ xảy ra tiếp theo? Nếu họ không chuyển ra theo ngày ghi trong thư?”

“Đó là khi luật pháp vào cuộc. Chúng ta sẽ gửi một thông báo yêu cầu rời đi. Cái đó sẽ cho họ biết nếu không rời đi trong vòng

một tháng nữa - thực ra, thông thường tôi sẽ khuyên để mức hai tháng trong các vấn đề liên quan đến gia đình, phòng trừ thời gian trì hoãn khi sự việc ra đến tòa... Nếu lúc ấy mà họ vẫn không làm thì vụ việc sẽ được chuyển lên tòa án quận.”

“Hai tháng,” tôi nói và cũng viết lại. Mới một phút trước đó, tôi đã ước ao khoảng thời gian chỉ là hai tuần nữa.

“Phải. Rồi tòa án còn có thể mất thêm hai tháng để tiến hành các bước tiếp theo, đặc biệt là ở London này. Toàn bộ hệ thống đều đang tắc nghẽn.”

Một lần nữa, tôi viết *hai tháng*. Tổng cộng đã lên đến bốn tháng rưỡi.

“Rồi bố mẹ vợ cậu sẽ có thêm mười bốn ngày để biện hộ. Tại thời điểm này, họ có thể trì hoãn mọi chuyện thêm nữa bằng cách nộp đơn biện hộ.”

“Ôi lạy Chúa.”

“Cậu có bảo họ là họ chỉ được ở lại trong một khoảng thời gian nhất định khi họ chuyển vào không?”

Tôi xoa mặt. Bàn tay tôi lạnh ngắt như không còn chút máu nào trong cơ thể. “Theo tôi hiểu, họ sẽ chỉ ở lại vài tuần. Nhưng đó là câu chuyện không chính thức. Thực ra chỉ là một cách nói.”

Bà ta tặc lưỡi. “Tôi cũng đã nghĩ như thế. Tôi e là việc đó sẽ dễ dàng khiến họ lập luận lời mời của cậu hoặc vợ cậu có thời hạn mở, dù tất nhiên cậu cũng có thể phản bác. Dù sao đi nữa, nếu họ nộp lời biện hộ, cậu sẽ cần nộp tường trình sự thật và



phiên xử sẽ diễn ra tại tòa án. Đây là lúc sự việc trở nên rắc rối.”

Tôi suýt cười phá lên.

Shirley vẫn đang nói. “Nếu thẩm phán thấy sự biện hộ của họ có chút lí lẽ, người đó sẽ quyết định cần đưa vụ việc ra phiên tòa một ngày. Phiên tòa gồm bồi thẩm đoàn ấy có thể kéo dài từ ba tháng đến một năm sau.”

Tôi đặt bút xuống. “Bà đang đùa đúng không?”

“Tôi e là không. Thú thực, tôi không nghĩ thẩm phán sẽ quyết định đưa vụ việc ra tòa nên chúng ta có thể trông đợi nó kết thúc tại phiên xử trong...”

Tôi nhẩm tính nhanh. Năm tháng bao gồm cả hai tuần để nhà Robinson nộp lời biện hộ. “Thế phải sang đến tháng Tư mất.”

“Nghe có vẻ đúng. Sau tháng Tư, bố mẹ vợ cậu sẽ được cho tối đa bốn mươi hai ngày để rời khỏi nhà. Nếu họ vẫn từ chối ra đi, chúng ta sẽ phải nhờ đến bên cưỡng chế, việc này sẽ mất thêm khoảng hai, ba tháng nữa. Rồi...”

Tôi không nghe thêm nữa.

“Elliot? Cậu có ở đây không? A lô?”

Tôi kết thúc cuộc gọi. Tôi không thể chịu đựng thêm.

Nếu Jeff và Lizzy không chịu chuyển đi và tôi phải tiến hành theo con đường pháp lý - từ những gì tôi đã biết về họ, tôi chắc chắn việc ấy sẽ xảy ra - thì tôi sẽ mất ít nhất sáu tháng mới thoát được, gần như chắc chắn là còn lâu hơn nữa. Họ có thể ở lại đến tận mùa hè sang năm, thậm chí lâu hơn nếu thẩm phán

quyết định đưa ra tòa đại hình.

Tại sao tôi lại cho phép họ bước vào nhà mình cơ chứ? Tại sao hệ thống công lý lại quá ưu đãi họ như vậy? Tôi muốn gào lên vì bức tức và bất công, như một đứa trẻ. Tôi muốn gào lên: “Thật không công bằng!”

Nhưng mẹ tôi đã luôn nói một câu khi những lời ấy buột khỏi môi tôi: *Cuộc sống không công bằng*. Tôi đã phạm sai lầm khi để Jeff và Lizzy bước vào đời mình. Và giờ tôi đã bị mắc kẹt.

## Chương 35

Trong mấy ngày tiếp theo, tôi bị ám ảnh với viễn cảnh chính mình rơi vào một cái ống tối tăm, trôi tuột xuống mãi, vừa lao đi vừa xoay vòng và lộn nhào, vô vọng vươn tay tìm chỗ bám víu. Hai bên thành ống vừa nhẵn vừa trơn, và mặc dù cảm giác cái đáy đã gần kề, tôi vẫn rơi mãi, cứ gồng mình lên chờ tiếp đất, xương cốt vụn nát, cơn đau thấu tim gan, ánh sáng trắng và máu đỏ. Kết thúc.

Chuỗi ngày tiếp theo của tôi diễn ra giống nhau. Tôi đi làm, tâm trí chỉ dồn vào công việc ở mức độ cần để hoàn thành, cần để dạy dỗ nhưng không toàn tâm toàn ý. Tôi không bao giờ còn cảm thấy mình hiện hữu nơi đây trăm phần trăm nữa, một phần của tôi đã ở lại nhà, dẫn dắt mình phải làm gì trong tình huống này, bản khoản xem mình có thể tin vợ bao nhiêu. Tôi đã được mời lên sóng phát thanh BBC để bàn về chính sách giáo dục của chính phủ. Nếu là trước đây, tôi đã vô lấy cơ hội này nhưng bây giờ tôi không thể. Tôi không nghĩ là mình đủ khả năng che đậy cơn giận của bản thân và có thể tưởng tượng cảnh chính tôi thao thao bất tuyệt trên sóng, trút giận lên bất kì viên chức nào được cử đi biện hộ cho chính quyền. Nhiều lần trong ngày, tôi bị năng lượng u tối chiếm cứ và cảm thấy nổi căm ghét mãnh liệt với Lizzy và Jeff, các ảo ảnh bạo lực ấy bao gồm búa, dao và mấy con chó ác nghiệt. Tuy chúng làm tôi vui vẻ giây lát

nhưng sau đó lại khiến tôi muốn bệnh và choáng váng. Tôi phải tự hỏi mình là ai.

Mình đã trở thành thứ gì?

Cuối mỗi ngày, tôi sẽ nấn ná ở văn phòng đến khi mọi ngọn đèn khác trong tòa nhà đều tắt, chờ đi các tin nhắn của Gemma hỏi tôi đang ở đâu và khi nào về nhà. Khi đã cất gọn hồ sơ và trả lời toàn bộ email, tôi sẽ về nhà, dừng chân ở quán rượu để làm một ly. Đôi khi là hai. Việc ấy sẽ xoa dịu căng thẳng, khiến tôi đủ sức bước chân qua ngưỡng cửa nhà mình.

Jeff và Lizzy sẽ có mặt ở đó, trong bếp, trong phòng khách, lúc nào cũng vậy, chuyện trò lớn tiếng và liến thoắng, ti vi thì luôn bật. Jeff sẽ nằm ườn ra trên xô pha cùng Charlie - cái đồ phản Chúa lông lá ấy - gằm gừ trên đùi lão. Lizzy thì ở trong bếp, uống hết cốc trà này đến cốc trà kia và bật đài sang một kênh trò chuyện rôm rả nào đó mà mọi người đem hết các vấn đề của mình lên: một cô gái vị thành niên đang mang thai, một bà mẹ trẻ bị ung thư, một ông góa vợ muốn tự sát sau cái chết của bà vợ. Lizzy sẽ ngồi ở bàn, say mê và hào hứng nghe, như một con ma cà rồng đang nuốt lấy nỗi thống khổ của loài người.

Trong khi đó, Chloe đã bắt đầu mon men rời phòng thường xuyên hơn, lượn lờ trong nhà yên ắng như lướt trên không trung. Tôi sẽ thấy cô ta đứng đó khi ra khỏi nhà tắm hay cảm nhận được cô ta đằng sau lúc tôi ngồi ở bàn máy tính, theo dõi tôi nhưng lại lẩn vào bóng tối ngay khi tôi quay lại. Vài đêm, tôi chắc chắn mình có cảm giác cô ta đứng ngoài phòng ngủ của tôi và Gemma, dù tôi dậy để kiểm tra thì không thấy ai ở đó.

Tôi trải qua các buổi tối trong phòng kín, đóng cửa như một người xa lạ trong chính nhà mình. Đôi khi Gemma sẽ vào và cố nói chuyện với tôi, trông khổ sở y như tâm trạng của tôi vậy. Nàng cố gợi chuyện, kể với tôi về công việc, bất kì đề tài nào ngoài bố mẹ nàng, nhưng lời lẽ của nàng cứ bị hút vào khoảng trống giữa chúng tôi và biến mất. Dần dà, nàng từ bỏ và đi ngủ, còn tôi sẽ lên cùng nàng khi đã chắc chắn là nàng ngủ rồi.

Tôi muốn bỏ đi, mặc kệ tất cả bọn họ. Nhưng mỗi khi thôi thúc này trỗi dậy là tôi lại lắc đầu, siết chặt hai nắm tay và thì thào: “Không”.

Đây là nhà tôi.

Tất cả những gì tôi cần là một kế hoạch. Chắc chắn tôi có thể nghĩ ra. Cả cuộc đời tôi đã được khen là thông minh. Một người chuyên giải quyết vấn đề.

Nhưng mỗi khi tôi cố giải quyết vấn đề này, tôi lại thấy chính mình bị hút vào cái ống ấy, trôi tuột mãi xuống tận đáy. Chuyến đi một chiều không có điểm dừng cũng chẳng có lối thoát nào.

Sáng sớm Chủ nhật, tôi thức giấc với một kế hoạch tuyệt hảo. Tôi làm bữa sáng cho mình và Gemma - mang nó đến tận giường cho nàng - rồi quay lại bếp và dọn toàn bộ chỗ thực phẩm trong tủ lạnh lẫn ngăn đông vào các túi rác đen. Cả thức ăn trong tủ bếp nữa. Tôi đổ hết sữa xuống bồn, ném hết cà phê và trà. Tôi mang túi rác xuống phố và thả tất cả vào thùng rác công cộng.

Tôi sẽ bỏ đói bọn họ. Và khi họ rời khỏi nhà để tìm kiếm thức ăn và trà, tôi sẽ khóa hết cửa và gọi người đến thay khóa. Tôi không quan tâm chuyện mình bị đói. Jeff ăn luôn mồm còn Lizzy thì cần đến tám cốc trà mới qua nổi một ngày. Tôi không tin nổi là mình chưa từng nghĩ đến chuyện này trước đây.

Tôi đang ở trong bếp thì Lizzy đi xuống. Bà ta lờ tịt tôi, lấy đầy nước vào ấm và mở tủ bếp để tìm túi trà. Mặt bà ta bối rối nhăn lại. Bà ta mở tủ lạnh và thấy nó trống trơn. Bà ta quay sang tôi, khuôn mặt chuyển thành vỡ lẽ mọi chuyện.

“Thằng nhãi ngu ngốc,” bà ta nói trước khi rời phòng.

Tiếng bước chân nặng nề của Jeff lao xuống cầu thang và lão xuất hiện trong bếp. Lão chúi mũi vào mọi cánh tủ bếp rồi cười mỉa. Lão lôi điện thoại và bấm số, ra khỏi phòng.

Nửa tiếng sau, chuông cửa reo. Jeff ra mở cửa trước tôi, hóa ra là tài xế dịch vụ Deliveroo, anh này đưa cho lão một túi thức ăn cùng hai cốc trà takeaway. Jeff trả tiền bo cho anh ta và bảo; “Chúng ta sẽ còn gặp lại”.

Tôi bước đến chặn đường Jeff lúc ông ta trở lên gác.

“Làm sao ông trả được cái đó? Có phải người bí ẩn ở Pháp đã trả tiền không?”

“Tránh đường, Elliot,” lão nói, giọng trầm đầy đe dọa.

“Tôi có thể tắt wifi,” tôi nói. “Ngăn ông dùng điện thoại.”

“Thì sao? Ta có 4G,” lão bảo.

“Chính xác thì ông trả tiền điện thoại bằng gì?”

Lão đảo mắt. “Thôi ám ảnh chuyện tiền nong đi. Cậu vẫn

không hiểu à? Không phải vấn đề tiền. Chúng ta thích ở đây. Chúng ta đã quyết định sẽ ở lại và cậu phải chấp nhận chuyện đó.”

Tôi cố giật cái túi thức ăn khỏi tay lão nhưng lão đã lui lại để tránh tôi.

“Cẩn thận đấy, Elliot,” lão nói và lại gần đến mức tôi ngửi được cả mùi mồm chưa đánh răng của lão. “Cậu không phải một chiến binh, đúng không?”

Mạch máu lại bập bùng trong tai tôi. Tôi nghe giọng bố mình, ông đang bảo tôi rằng không cần chiến đấu, bạo lực không giải quyết được gì. Chỉ có điều...

Tôi thúc vào ngực lão. “Ông là đồ kí sinh trùng, Jeff. Ông tưởng mình là người lớn nhưng tất cả những gì ông làm là hút máu con gái mình. Ông là đồ thất bại.”

Mắt lão toé lửa và nắm đấm co lại.

“Ông cũng là một ông bố tồi tệ nữa. Gemma căm ghét ông, Chloe thì kì quặc còn Stuart thì thảm hại. Ông và Lizzy mấy người là những bậc phụ huynh tệ lậu nhất tôi từng gặp. Ấy là tôi đã gặp nhiều hạng cặn bã lắm rồi.”

Nắm đấm của lão run lên cạnh mặt tôi. Nhưng rồi lão hạ tay và mỉm cười.

“Ta biết cậu đang cố làm gì, Elliot. Cậu muốn ta đấm cậu để cậu kêu người đến bắt ta chứ gì.”

Lão nói đúng.

“Có thể cậu không nghĩ chúng ta là những ông bố bà mẹ

tuyệt vời nhưng ít nhất, không giống bố mẹ cậu, chúng ta vẫn còn đây. Nhà Robinson là những người sống sót.”

“Vậy nên ông vui vẻ sống đời kí sinh trùng chứ gì?”

“Cậu muốn gán cho ta cái mác gì cũng được, anh bạn. Nhưng cho ta biết cậu thà làm gì hơn - một thằng khờ dốt gan dốt ruột để gây dựng cho mình một cái tổ nhưng lại quá yếu đuối để bảo vệ nó hay người đàn ông đến và chiếm đoạt nó khỏi thằng khờ?”

“Ý ông là một tên cướp? Tôi thà là người lao động chăm chỉ, tự mình kiếm được mọi thứ.”

Jeff đảo mắt. “Chính vì thế nên cậu mới là thằng thất bại đấy.”

Tôi muốn giết chết lão. Một cơn giận mà tôi chưa từng biết nó có tồn tại đang dâng lên trong tôi. Tôi bước đến.

Lão cười phá lên. “Cậu đang định đâm ta đấy hử? Vậy thì ta sẽ có lí do chính đáng để đập cậu như tử. Tự vệ mà.”

Hai nắm tay tôi siết chặt. Lão nói đúng. Đấm lão có thể khiến tôi cảm thấy khá hơn trong giây lát nhưng nó chẳng ích gì. Dầu vậy, làm sao tôi có thể đấu lại một kẻ coi khinh những luật lệ mà hầu hết mọi người - những con người tử tế, văn minh - vẫn coi là tôn chỉ?

“Ta chán cuộc nói chuyện này rồi,” lão bảo. “Định bỏ đời chúng ta cũng chẳng ích gì đâu. Chúng ta chỉ việc sai Chloe ra ngoài nếu cần thiết hoặc bảo Stuart mang đồ sang. Và đừng hòng tắt lò sưởi hay cắt nước. Chúng ta đi trước cậu rất xa, anh bạn ạ. Chúng ta từng sống trong những điều kiện tồi hơn nhiều.



Rất nhiều.”

Lão lấy vai huých tôi ra và giậm chân lên cầu thang, bỏ lại tôi đằng sau, đỏ bừng và run rẩy.

Đúng là một kế hoạch thảm hại.

## Chương 36

“Nói chuyện với em đi.”

Đêm Chủ nhật, kiệt sức sau cả cuối tuần bị nhốt trong nhà cùng với gia đình Robinson, tôi lê bước lên đi ngủ và thấy Gemma vẫn đang chờ mình. Nàng đứng cạnh cửa sổ, nhìn ra trời mưa.

“Anh quá mệt để nói chuyện gì,” tôi nói và bắt đầu cởi quần áo.

Nàng đến bên tôi. “Không. Elliot. Em nói nghiêm túc. Chúng ta không thể tiếp tục như thế này.”

Tôi cười. “Em còn nói sao. Sao em không xuống dưới nhà ngay bây giờ và bảo bố mẹ em ra đi? Đá họ ra.”

“Anh thực sự nghĩ là họ sẽ nghe lời em à?”

“Anh không biết. Dù thế nào em cũng sẽ không bảo họ đi đâu. Em muốn họ ở đây.” Nguồn năng lượng cần thiết để tôi bảo vệ cảm xúc của mình đã cạn và mọi nỗi hoài nghi tôi từng có về nàng tuôn ra hết. “Em có muốn biết anh nghĩ gì không? Anh nghĩ tất cả đều nằm trong kế hoạch của em. Em đã tìm ra một gã khờ với một căn nhà đẹp và không người thân thích, không một ai để giúp đỡ anh ta, rồi quyết định chuyển cả gia đình em vào.”

Tôi càng nói thì lại càng tin vào chúng.

“Em biết không, có một loài kiến, *Polyergus breviceps*. Gia

đình em chính xác là như thế.”

Nàng nhìn tôi cứ như tôi đang bị nói lắp.

“Cách lũ kiến này làm là một con kiến chúa vào lãnh thổ của kẻ khác, thay thế con kiến chúa tại đó rồi tiếm quyền. Nó sẽ dùng các con kiến thợ của thuộc địa này làm việc cho mình và khi lũ kiến thợ này chết hết, sẽ chỉ còn nữ hoàng kí sinh cùng con cháu của nó ở lại.”

“Elliot, anh đang nói cái quỷ gì thế?”

“Sao em có thể làm thế hả, Gemma? Sao em có thể hạ mình đến mức đó? Buộc mình phải ngủ với một gã em vừa mới gặp, chỉ để thò tay vào ngôi nhà của gã. Có phải em nhìn mặt trên vai tôi suốt lúc ấy không? Em có phải kì cọ bản thân sau đó không?”

Nàng ngồi phịch xuống mép giường, lệ đọng đầy trong mắt.

“Anh thực sự nghĩ em có thể làm vậy sao? Ôi Chúa ơi.”

Nước mắt của nàng suýt làm tôi chùn bước, nhưng giờ tôi đã lỡ rồi, quá giận dữ để dừng lại.

“Tôi đã hiểu ra tất cả,” tôi nói. “Ngày chúng ta gặp nhau, em đang đi trinh sát các ngôi nhà và chủ của chúng, tôi là mục tiêu hoàn hảo, đúng chưa nào? Gã khờ hoàn hảo. Toàn bộ mối tình lãng mạn sến sẩm này, cả chuyện bố mẹ em bỗng từ đâu xuất hiện để đến đây ở ngay sau khi chúng ta kết hôn, mọi chuyện đều quá là tiện...”

“Không!” Nàng hét lên. “Em đã yêu anh, Elliot. Đi trinh sát các ngôi nhà ư? Anh nghe mình nói mà xem.” Nàng lấy mu bàn

tay quệt nước mắt. “Đúng, em đã phạm phải một sai lầm kinh khủng, hết sức kinh khủng là để bố mẹ em đến ở cùng chúng ta. Sai lầm tồi tệ nhất trong cuộc đời em. Nhưng cái ý nghĩ rằng em đã dựng nên tất cả... Sao anh có thể nghĩ thế về em?”

Dường như nàng đang nói thật và quá sốc vì lời cáo buộc của tôi. Tôi nhìn nàng đăm đăm, cố tìm xem có phải nàng đang nói dối.

“Anh là đồ khốn nạn,” nàng nói, đứng dậy. Nàng quỳ phục xuống và lôi cái gì đó ra khỏi gầm giường. Một cái va li. Nàng thả nó lên giường và bắt đầu lôi ngăn kéo ra, vơ quần áo.

“Em đang làm cái gì đấy?”

“Em đi đây, Elliot. Em sẽ không ở cạnh một người nghĩ em dự phần vào một âm mưu điên rồ nào đó, một người nghĩ em chỉ ngủ với anh ta để chạm tay vào ngôi nhà ngu ngốc của anh ta.”

Nàng thả một nắm đồ lót vào vali rồi quay sang phòng tắm.

“Gemma...”

“Tránh ra.”

“Không.” Lòng tôi ngập tràn hối lỗi. Nàng đã nói đúng. Làm sao tôi có thể nghĩ như vậy về nàng? Điên rồ quá. Nhìn vào mắt nàng, tôi có thể nhận ra nàng đã yêu mình. Nàng chắc chắn không thể giả vờ điều đó. Cơn điên này, sự căng thẳng này đã làm tôi mờ mắt. Nàng là đồng minh chứ không phải kẻ thù của tôi. Và tôi sắp sửa mất nàng.

“Gemma. Anh xin lỗi. Anh sai rồi... Anh chỉ là... Vì bố mẹ

em. Tình huống hiện tại. Nó đã làm anh mất trí. Em không thấy như vậy sao?”

Nàng ngồi lại trên giường, cạnh chiếc va li.

“Đừng đi, Gemma.”

Nàng không nói gì một lúc, rồi bảo: “Đừng bao giờ nghĩ là anh không thể tin em. Em cũng muốn họ đi nhiều như anh. Em chỉ... Em không biết phải làm sao để họ đi. Em biết họ bướng bỉnh và tồi tệ thế nào, họ...” Nàng im bật ngay trước khi nói điều gì đó.

Tôi quỳ trên giường và nắm tay nàng. “Lúc ở trong rừng, em đã bảo anh không biết việc họ từng làm. Em cần kể với anh.”

“Việc đó đau đớn lắm.”

“Làm ơn. Kể cho anh.”

Một lần nữa, nàng im lặng. Từ bên ngoài vẳng lại tiếng một chiếc ô tô âm thầm vút qua. Tôi nhấc va li khỏi giường và đặt nó xuống sàn, ngồi lên khoảng trống nó để lại, bên cạnh Gemma.

Nàng tựa đầu vào vai tôi.

“Anh có biết một trong những điều đã hút em về phía anh không, Elliot?” Nàng nói. “Đó là khi em vào nhà anh và thấy nó gọn gàng đến thế nào. Ngăn nắp ra sao.”

Tôi cười. “Chuyện đó không làm anh có vẻ ngẫu tí nào.”

“Không, nhưng với em thì có, vì nó tương phản quá nhiều với ngôi nhà hỗn loạn mà em lớn lên. Em thậm chí không thể mô tả nó như thế nào: đồ đạc ngổn ngang khắp nơi, rác rến và sự bẩn thỉu. Nó giống như trong các chương trình truyền hình

về người ăn hang ở hốc vậy - những kẻ không thể tự chăm sóc bản thân.” Nàng nhăn nhó. “Em từng cố nói điều này với người khác và họ nhìn em như thể em là kẻ kiêu ngạo hay sạch sẽ quái đản vậy, nhưng vấn đề không phải sự bẩn thỉu hay lộn xộn mà giống như sống bên trong bộ não của một kẻ điên. Hay đúng hơn là một ông và một bà điên.”

Tôi nghĩ đến tình trạng ngôi nhà này khi chúng tôi ở Sussex về. “Anh đã thấy họ có thể bày bữa thế nào rồi.”

Gemma lắc đầu. “Không, anh chưa thấy đâu. Tin hay không thì tùy, họ đã cố gợn gàng để không trêu ngươi anh quá nhiều hồi mới đến đây. Nhưng họ không ngăn nổi mình. Bản chất của họ đã lòi ra.” Thêm một cái lắc đầu nữa. “Mặc dù vậy, từ trước đến giờ chưa là gì đâu. Họ càng thấy thoải mái như ở nhà...”

Nàng ngừng lời để phần còn lại cho trí tưởng tượng của tôi và tôi rùng mình.

“Dẫu vậy, bữa bài chỉ là phần tối thiểu đúng không?” Tôi hỏi.

Tôi đặt tay lên vai nàng và ngạc nhiên khi thấy nàng căng thẳng đến thế, cơ lưng của nàng đang cứng đờ. Tôi nhớ đến điều hai người đàn ông ở bãi biển Winchelsea đã kể. Hàng xóm nhà Robinson đã nghe tiếng gào rú và khóc thét như thế nào. Những đứa trẻ bầm tím ra sao. Cả vết răng cắn. Gemma run lên dưới bàn tay tôi và tôi kéo nàng vào ôm, cảm nhận nhịp đập của trái tim nàng trên ngực mình.

Tôi không phải bác sĩ tâm lý. Tôi không nghĩ mình có đủ điều kiện giúp nàng, ngoài khả năng lắng nghe. Và ở đó vì nàng. Nhưng tôi phải hỏi. Phải biết.

“Khi em còn nhỏ... bọn họ có... làm em đau không?”

“Có,” nàng thì thầm.

Nàng vẫn gục đầu vào ngực tôi và tôi không trông thấy mặt nàng, nhưng tôi cảm nhận mắt nàng vẫn nhắm và nàng đang nhìn vào quá khứ. Thời thơ ấu của nàng. Tôi ước gì mình cũng nhìn thấu tâm trí ấy, ước gì não nàng giống một bộ phát sóng truyền hình để những tia kí ức ấy hướng đến tôi và nàng không phải nói ra.

“Nếu chúng em hư,” nàng kể, “Mẹ có một cái gậy. Một phần của cái gậy chống. Bà thường bắt bọn em giơ hai tay ra. Như thế này.”

Nàng nhắc đầu khỏi ngực tôi rồi giơ cả hai tay ra trước mặt, lòng bàn tay ngửa lên. “Nếu chúng em hư thật sự - nếu em cãi lại khi bố gọi em là đồ vô tích sự hay Stuart bị điểm kém ở trường - họ sẽ bắt bọn em úp tay xuống.” Nàng lật hai bàn tay lại, để khớp hướng lên trên. “Như thế này sẽ đau hơn. Bị thương lâu hơn.”

“Ôi, Gemma.”

Nàng siết nắm tay lại như đang cảm nhận sự đau đớn từ cây gậy.

“Vấn đề là chuyện đó thì em chịu được. Nó chỉ thoáng qua, vài giây thôi. Mẹ thường tử tế với bọn em sau đó, miễn chúng em không sụt sùi hay khóc toáng lên. Bố có thể cho chúng em xem một bộ phim hoặc ăn kem. Những thứ khác mới khó chịu hơn.”

“Những thứ khác?”

Tôi chờ, tha thiết được nghe, nhưng cũng sợ phải nghe.

“Họ có...” Tôi dừng lại, không muốn thốt ra những từ đó.  
“Họ có làm đau em theo cách khác không?”

Nàng gật, nước mắt rỉ qua bờ mi nhắm, và tôi muốn lao xuống nhà với một cây gậy lớn trong tay để xử Jeff và Lizzy như những gì họ đã làm với con cái họ. Nỗi giận dữ, ham muốn nhân bản về công lý và sự báo thù bằng máu nằm sâu trong bản chất của chúng ta, giờ đây đang chạy rần rật trong tôi. Cái khao khát gây đau đớn và khổ sở khi đọc về những vụ bạo hành trẻ em trên báo, nghe về những kẻ lạm dụng hay sát hại trẻ em bị bỏ tù và ta luôn hi vọng chúng sẽ bị nhốt chung với thứ căn bã bệnh hoạn nhất. Phần tối trong bản chất con người đang thì thầm: Treo cổ là quá nhẹ tay với chúng. Trái tim xấu xa đã chiến thắng cái đầu lạnh.

“Em biết là mình vẫn có thể tố cáo họ,” tôi nói. “Đến gặp cảnh sát. Nếu họ bạo hành em về mặt thể xác...”

“Elliot, không. Không phải thế. Họ không bao giờ làm vậy.”

“Vậy thì cái gì? Họ đã làm gì?”

Và cuối cùng, nàng cũng kể nốt câu chuyện đời mình.



## Chương 37

“Không phải những gì họ gây ra cho cơ thể chúng em.” Nàng gõ vào cạnh đầu. “Mà là với đầu óc chúng em. Anh có biết sẽ thế nào nếu ngày này qua tháng khác, anh bị bảo là mình không đủ tốt? Rằng anh xấu xí và ngu muội và không ai cần đến? Đó là tất cả những gì em còn nhớ rằng bố mẹ từng nói với em, kể từ khi bắt đầu hiểu biết. Nếu em cố gắng học hành, họ sẽ bảo em việc ấy là vô ích và thậm hại. Họ bảo em chỉ đang cố tỏ ra giỏi giang hơn họ... Hồi em mười một tuổi, một ngày nọ, em về nhà và phát hiện bố đang ném đồng sách vở của em, cả dự án em đã bỏ công sức nhiều tuần, vào đồng lửa. Em đã phải nói với giáo viên là em không làm bài tập.”

Tôi cạn lời.

“Sau đó thì em từ bỏ. Cố làm tốt ở trường thì có ích gì? Em tuột xuống cuối lớp. Dành cả đời chỉ để mơ mộng. Còn Stuart thì ngược lại hoàn toàn. Vì là con trai nên anh ấy lúc nào cũng phải đứng nhất, nhưng anh ấy thực chất không để tâm đến việc học hành. Mọi chuyện tệ đến nỗi rốt cuộc anh ấy đã phải bắt nạt một thằng bé thông minh trong lớp, buộc nó làm bài tập về nhà cho anh ấy. Dần dần chuyện ấy cũng bị lộ, bố mẹ thằng bé kia phát hiện ra. Đó là một ngày kinh hoàng.”

Tôi nhớ lại Stuart và cảm giác của tôi vào ngày đầu gặp anh ta, rằng tinh thần của anh ta đã bị đập nát. Giờ thì tôi biết rằng

nó đã xảy ra kể từ lúc anh còn rất nhỏ.

“Em đã kể anh nghe về chuyện tự rạch lên mình rồi,” nàng nói. Nàng vô thức chạm vào bụng, chỗ mấy vết sẹo. “Điều em chưa kể đó là hồi mười lăm tuổi, em đã tìm thấy Chúa.”

Tôi cố không tỏ vẻ là tôi biết rồi.

“Bố mẹ em hoàn toàn vô thần. Khá khinh thường những người đến nhà thờ. Hồi đó, có một vụ bê bối tình dục lớn liên quan đến cha xứ của chúng em và em nhớ bố đã nghĩ chuyện đó rất hài hước và bình thường. ‘Lũ chúng nó tên nào chả biến thái,’ ông nói. Hễ khi nào những chứng nhân Jehovah đến là ông lại ném đồ vào họ. Mẹ cũng tệ y hệt.” Nàng nhún vai. “Có lẽ chính sự khinh ghét của họ dành cho tôn giáo đã đẩy em lại gần nó. Hay có lẽ chỉ đơn giản là em muốn có cảm giác được ai đó yêu thương. Em đã sớm biết cái kiểu tình yêu tụi con trai ở trường vẫn bô bô không hề là tình yêu.”

Lizzy đã gọi con gái mình là gì? *Đá-Không-Quý-Lắm*. Da thịt tôi bứt rứt.

“Em có một cuốn Kinh Thánh lấy từ trường học và đã lén đọc nó. Rồi có một bạn nữ trong lớp em đi dự nhà thờ Baptist ở Hastings. Em đã hỏi cô ấy có thể cho em đi cùng và giữ bí mật được không. Em bảo bố mẹ là em đi trượt băng.” Nàng cười và gạt nước mắt khỏi má. “Em rất thích buổi lễ. Họ đều tử tế, chào mời em. Đột nhiên em thấy cuộc đời này có một thứ ý nghĩa. Tình yêu của Chúa. Cộng đồng sống quanh nhà thờ. Giống như trở thành một phần của một gia đình lớn. Một gia đình đúng nghĩa.”

“Nghe có vẻ tốt thật.”

“Vâng, đúng thế. Và thật tuyệt vời khi được cảm nhận tình yêu ấy, tình yêu của Chúa Trời, Chúa Jesus, sau cả một đời không được ai quan tâm, che chở. Rất khó mô tả trong thời gian đầu, em đã bị choáng ngợp ra sao. Và điều đó đã cho em nhiều sức mạnh như thế nào.”

Rồi nước mắt lại dâng lên.

“Sau đó, họ bảo em rằng để được rửa tội, một điều em hằng mong muốn, thì em phải yêu bố mẹ mình. Rằng em phải tuyên bố tình yêu dành cho họ. Em không thể và không hiểu tại sao phải làm như vậy. Thật kinh khủng. Mục sư lớn ở đó bảo em rằng nếu không thể làm vậy thì em nên thôi đến nhà thờ. Nghỉ lại thì ông ấy chỉ đang thử thách em, nhưng lúc ấy em đã không hiểu. Em cảm thấy bị ruồng bỏ. Không ai hiểu em.”

Tôi đã biết trước chuyện gì xảy ra tiếp theo.

“Rồi em gặp hai con người tuyệt vời tên là Delilah và Mickey. Họ sống trong một cái xe tải du mục bên rìa làng và em chưa bao giờ gặp ai như họ. Họ đầy màu sắc và đặc biệt. Mickey có bộ tóc xù siêu ngẫu và chơi ghi-ta, Delilah thì ăn mặc sặc sỡ như chim công và có giọng nói nhẹ nhàng đáng yêu. Họ bảo em rằng họ đã chu du khắp đất nước, kéo theo cái thùng xe tải và đến những nơi mà họ cảm nhận những linh hồn đang kêu gọi giúp đỡ.”

Với tôi, câu chuyện đó thật ngớ ngẩn và chắc là mặt tôi đã tỏ vẻ như thế, vì Gemma nói “Em biết. Nghe như mớ lí thuyết đối trá của tụi hippy, nhưng hồi ấy em mười sáu và đó dường như là

cách tốt đẹp hơn để kỉ niệm việc tìm em thấy Chúa. Một nơi em sẽ không cần để tâm đến bố mẹ em nữa. Em kể với Mickey và Delilah rằng mình tuyệt vọng và bất hạnh đến thế nào, rồi họ nói em có thể ở lại với họ một thời gian. Em mười sáu tuổi, đã đủ lớn để tự quyết định nên em đã ở lại. Nửa đêm nọ, em gói ghém đồ vào một chiếc túi và chuyển đến ở trong thùng xe tải với họ bên rìa đá.”

“Chuyện gì đã xảy ra?” Tôi hỏi.

Giờ thì mắt nàng đã ráo hoảnh. “Em chắc là anh đoán được. Bố mẹ tìm thấy em. Một ngày kia, bố xuất hiện và đe dọa Mickey với Delilah. Ông bảo nếu họ không rời khỏi làng, ông sẽ giết họ. Mickey cố tranh luận và bố đã đánh anh ấy. Ôi, lúc ấy đáng sợ lắm, Elliot ạ. Em khóc lóc, nài xin Delilah và Mickey giúp mình nhưng họ không giúp. Chính họ cũng quá sợ hãi, quá yếu đuối để chống lại ông ấy. Họ chỉ đứng nhìn bố lôi em đi.”

Gemma hít một hơi thật sâu. “Em đã phát điên trong một thời gian. Em nghe nói Delilah và Mickey đã đi tiếp. Họ bỏ rơi em. Và em cảm thấy Chúa cũng đã bỏ rơi em. Ngài đã không bảo vệ em.” Nàng cười cay đắng. “Em nghĩ em đã chịu một cú sốc khủng hoảng tồn tại toàn tập, ở tuổi mười sáu.”

“Ôi Gemma.”

“Trong hai năm tiếp theo, em ở lì trong phòng mình tại nhà, chỉ ra ngoài để đi thi. Em ngồi trong buồng ngủ tối om, uống vodka mà Stuart đã lén đưa vào nhà và tự cắt da thịt mình. Em làm vậy trong hai năm cho đến khi đủ mười tám tuổi, và em bỏ chạy.”

“Anh không trách em. Em đã đi đâu?”

“Không xa lắm. Hastings, chỉ cách đây vài cây số. Đó là lúc em chuyển vào ở trong khu xóm liều.”

Gemma đã kể cho tôi nghe chuyện này. Đó là thời điểm nàng gặp một anh chàng lớn hơn, Henry, và đến sống cùng anh ta trong ngôi nhà gần công viên. Lúc trước, tôi hỏi nàng chuyện gì đã xảy ra, tất cả những gì nàng kể là mọi chuyện “xấu đi”.

Tôi siết chặt tay nàng. “Em có muốn kể cả chuyện đó không?”

“Em mệt quá rồi, Elliot. Chúng ta nói chuyện vào ngày mai được không?”

“Tất nhiên.”

Nàng nằm trong vòng tay tôi và thiếp đi rất nhanh. Dù vậy, tôi không làm được thế. Tôi trần trọc hàng giờ liền, sôi sục với nỗi căm hận dành cho cặp vợ chồng dưới nhà.

## Chương 38

Tôi thức dậy khỏi một giấc mơ có bố mẹ tôi, trong đó mẹ cứ quát tôi. *Bình tĩnh lại đi con, Elliot, bà hét lên.*

*Thôi nào, bố tôi để vào. Con làm tốt hơn thế này cơ mà.*

*Con tốt hơn họ.*

Đứng dưới vòi sen, tôi tự lặp lại những lời đó. Bố mẹ tôi đã nói đúng. Tôi tốt đẹp hơn Jeff và Lizzy. Tôi đắm đắm nhìn mình trong gương và cố cổ vũ bản thân. Tôi bị phân tâm vì mí mắt trái cứ nháy liên tục, điều này đã không xảy ra từ hồi tôi còn vị thành niên. Nhà Robinson đã mang nó trở lại.

Tôi dùng dao cạo mặt rồi quyết định là mình sẽ cảm thấy khá hơn giống phiên bản trẻ hơn của chính mình nếu tôi dùng một ít nước hoa sau cạo râu. Nhưng chai Sauvage của tôi không nằm trong tủ. Tôi nghĩ lại chuyện đó. Lần cuối tôi còn nhớ đã trông thấy nó là khi mang lên đây, cái đêm Gemma và tôi ra ngoài. Đêm mà Jeff ở trong kho. Tôi có thể để nó ở đâu nhỉ? Có lẽ tôi đã giấu nó vì không muốn cho Jeff mượn lần nữa. Có vẻ như là tôi giấu quá kĩ.

Tôi vào phòng ngủ của chúng tôi, quần đơ cái khăn tắm. Gemma đang mặc quần áo và căn phòng ấm sức vì Jeff hoặc Lizzy đã dậy từ tờ mờ sáng để bật lò sưởi lên.

Gemma liếc tôi qua làn mi. Nàng đã bộc lộ cảm xúc của mình đêm qua và giờ tôi có thể đoán ra nàng cảm thấy như thế nào

sau trận bùng nổ ấy. Xót xa. Yếu đuối.

“Mọi chuyện sẽ ổn thôi,” tôi bảo và lau người bằng cái khăn. Bất chấp việc chỉ ngủ được mấy tiếng, tôi cảm thấy căn trần nguồn năng lượng bồn chồn. “Chúng ta sẽ đòi lại cuộc sống cũ của mình.”

“Thật sao?” Nàng ngáp ngừng, mắt mở to hi vọng. “Anh sẽ làm gì?”

“Đầu tiên, anh sẽ phải nói chuyện với luật sư...”

Mặt Gemma chùng xuống. “Anh định làm theo con đường ấy ư? Chẳng phải bà ấy đã bảo sẽ mất nhiều tháng trời sao?”

“Ừ, nhưng...”

“Chúng ta sẽ không bao giờ rũ bỏ được họ, Elliot ạ. Có lẽ chúng ta nên đi. Bỏ chạy, bắt đầu lại ở nơi nào đấy mà họ không tìm thấy chúng ta. Anh có thể bán căn nhà, cứ để các ông bà chủ mới xử trí họ.”

“Không! Anh sẽ không làm vậy.”

“Vậy thì sao? Anh sẽ làm gì nào?”

Tôi cầm áo sơ mi lên và mặc vào. “Anh sẽ tìm ra bằng chứng là họ đã làm gì đó phi pháp. Anh sẽ tìm ra cụ thể đã có chuyện gì ở Pháp. Nếu tình thế bắt buộc, anh sẽ còn lần lại xa hơn. Anh sẽ tìm được điều gì đó, Gemma à. Loại người như thế - đối xử với con cái mình như thế, đi xung quanh mà đe dọa phóng hỏa và giết người - *chắc chắn* họ đã làm điều gì đó phi pháp trong quá khứ. Anh sẽ tìm ra.”

Nàng nhìn tôi chăm chăm. Dường như nàng thất vọng,

nhưng rất cuộc nàg thở dài và thu hẹp khoảng cách giữa chúng tôi, hôn má tôi.

“Em xin lỗi, Elliot.” Nàng bảo. “Em rất xin lỗi vì đã mang họ vào đời anh.”

Nhưng tôi không thực sự lắng nghe. Tôi đang mong ngóng lên đường, để tiến hành nhiệm vụ mới của mình.

*Con tốt đẹp hơn họ*, tôi nghe bố mình nói.

Bây giờ, tất cả những gì tôi phải làm là chứng minh điều đó.

Tám giờ ba mươi phút sáng, Jeff và Lizzy vẫn còn ngủ. Tôi tắt máy điều nhiệt để khi họ thức dậy thì hệ thống sưởi đã tắt, rồi vào bếp làm bữa sáng cho mình. Trong lúc phết bơ lên bánh mì nướng, một ý tưởng đã đến với tôi. Làm rò ga, để nó tràn khắp nhà và kéo bố mẹ vợ tôi ra ngoài, vừa ho sặc sụa vừa cay xè mắt. Đó là một viễn cảnh dễ chịu nhưng không phải điều mà tôi dám làm. Nguy cơ trục trặc xảy ra là quá cao.

Tôi cần tập trung vào kế hoạch hiện tại: tìm bằng chứng phạm pháp của họ trong quá khứ, bắt đầu từ nước Pháp. Và tôi đã nghĩ ra mình có thể tìm được thông tin ban đầu ở đâu.

Gemma vào chào tạm biệt và một phút sau khi nàng đi, tôi nghe tiếng một cánh cửa mở ra trên gác. Tôi khá chắc đó là cửa phòng Chloe. Tôi ra chân cầu thang và đứng nghe. Quả nhiên, tôi thấy cửa phóng tấm đóng nhẹ và vài giây sau là tiếng vòi hoa sen.

Tôi vội chạy lên gác, tránh bậc thang cọt kẹt và lén vào



phòng Chloe, đóng cửa lại sau lưng.

Chắc hẳn trong này phải có thứ gì đó cho tôi biết họ từng sống ở đâu tại Pháp. Một hoá đơn ở cửa hàng. Một phong bì ghi địa chỉ. Một nhãn địa chỉ trong túi của cô ta. Tôi mở các ngăn kéo, quỳ hẳn xuống ngó gầm giường, tự nhủ rằng đây là ngăn kéo của tôi, giường của tôi nên tôi ở trong này dò xét cũng không sao. Đây đâu phải vi phạm quyền riêng tư của Chloe. Đâu phải tôi đang đọc...

Nhật kí! Sao tôi lại quên nhỉ? Hai tuần trước, khi vào đây và gặp Chloe, tôi đã trông thấy cô ta nhét một cuốn sổ xuống dưới gối. Trông nó giống một cuốn nhật kí, đúng không nhỉ? Ít nhất là một cuốn sổ. Tôi liếc ra cửa. Tôi vẫn nghe thấy tiếng vòi sen. Kể từ khi khỏe lên, Chloe thường xuyên tắm lâu, dùng hết sạch cả nước nóng, nên tôi tự tin là cô ta còn ở trong ấy vài phút nữa. Không hề do dự, tôi thò một bàn tay xuống dưới gối.

Không có gì ở đó.

Vậy nó ở đâu? Tôi vỗ chần, nhấc đệm lên, kiểm tra cạnh giường. Không có dấu hiệu gì của nó. Tôi ép mình chậm lại và nghĩ kĩ. Tôi biết căn phòng này. Nếu phải giấu thứ gì đó trong này, tôi sẽ đặt nó ở đâu?

Tôi đã biết câu trả lời. Hồi tôi mới chuyển đến đây, một anh thợ điện đã chạy lại đường dây cho một phần của ngôi nhà, anh ta trèo vào cả cái tủ mà tôi đã tìm thấy Chloe trong đó. Anh ta đã vô tình thấy một cuốn băng VHS phim con heo được dán vào cái hòm bên trong, phủ đầy bụi.

Tôi cười khi nghĩ lại lần ấy và gập người rồi cúi đầu vào tủ,

thò tay trái ra, hi vọng không chú nhện nào bò lên tay mình. Trước nỗi ngạc nhiên vui sướng của tôi, ngón tay tôi chạm phải thứ gì đó. Tôi lùi khỏi tủ và ngồi dậy. Tôi đã tìm được nhật kí của Chloe.

Vòi sen vẫn bật nhưng chắc chắn Chloe sẽ ra ngoài sớm thôi. Tôi do dự. Tôi có thể lấy cuốn sổ đi, nhưng tôi tin là cô ta sẽ để ý thấy nó bị mất trước khi tôi kịp trả lại. Tôi bắt đầu vội vã lật dở các trang, lần thẳng đến chỗ ngày tháng trước khi Chloe và bố mẹ cô ta quay lại Anh.

Chữ viết tay của Chloe gần như không đọc nổi. Lí nhí và dú dút, lại còn được viết bằng bút mực đen ngòi to; lúc đầu tôi còn tưởng cô ta dùng tay không thuận. Nhưng không, chỉ là chữ xấu, và để làm mọi chuyện khó khăn hơn, toàn bộ cuốn nhật kí viết bằng tiếng Pháp, một ngôn ngữ tôi không biết. Như hầu hết bọn trẻ, tôi đã học tiếng Pháp ở trường, nhưng khả năng của tôi chỉ dừng lại ở mức mua bánh mì, nói với mọi người là tôi thích xem ti vi và hỏi có thể tìm siêu thị ở đâu. Tôi cần thời gian mới lần ra được ý nghĩa của cuốn sổ này, đầu tiên là luận giải các chữ viết tay, sau đó là dịch chúng.

Tôi lật về trước vài trang thì nghe tiếng vòi sen tắt. Điều đó có nghĩa là tôi chỉ còn một hai phút. Tôi tuyệt vọng nhìn lướt chúng và vài thứ nhảy xổ vào tôi cùng một lúc. Một cặp chữ cái được dùng thường xuyên: JC. Và trong khi mọi trang khác của cuốn nhật kí đều đã viết xong, riêng một trang để trống. Thứ Sáu, ngày 10 tháng Tám. Ngày tiếp theo, ngày 11, chỉ có vài dòng ngắn ngủi, chữ viết đậm và không đọc nổi, trước khi mọi

chuyện quay lại bình thường. Tôi nhanh chóng lật lại ngày 9. Có cả một bài trọn vẹn cho ngày ấy. Tôi đã nhặt ra vài từ mà tôi biết sơ sơ. *Miel. Cassoulet. Cabécou.* Chloe vẫn còn trong nhà tắm nhưng tôi cần ra ngoài ngay bây giờ. Ngay trước khi gặp quyển nhật kí lại, một cặp từ dễ nhận khác trồi lên trong tầm nhìn: *Victor Hugo.*

Tôi thò đầu vào tủ lần nữa và trả lại cuốn nhật kí về chỗ giấu cũ của nó. Tôi đứng dậy và rời phòng trong vài giây, xuống được nửa cầu thang thì phòng tắm mới mở.

## Chương 39

Tren đường lái xe đến văn phòng, tôi gọi cho Shirley, luật sư của tôi. “Tôi muốn khởi động mọi chuyện,” tôi nói. “Bà có thể thảo cho tôi một lá thư, thông báo cho Jeff và Lizzy mười bốn ngày để rời đi không? Tôi nghĩ thư của luật sư sẽ tốt hơn.”

“Tôi đồng ý.”

“Bà chuyển phát nhanh cho tôi được không? Tôi muốn đưa cho họ sau.”

Bà luật sư đồng ý. Tôi cảm ơn bà ta và cúp máy.

Amira đã có mặt khi tôi đến văn phòng. Tôi đi thẳng đến bàn mình rồi quăng mình lên ghế, gõ cho máy tính bật lên.

“Cậu vội bắt tay làm việc thế,” cô ấy bảo. “Trà nhé?”

“Làm ơn.”

Tôi chờ máy tính khởi động xong và đã mở Google Dịch thì Amira mang đồ uống đến. Cô nhìn xuống ba từ tiếng Pháp tôi viết trên mẫu giấy nháp.

“Cậu đang làm gì đấy?” Cô hỏi.

Tôi giải thích.

“Chờ đã. Cậu xem trộm nhật kí của cô ta à?”

“Ừ, tớ đã làm đấy. Đừng có phản đối. Đây là cuộc chiến. Làm gì cũng công bằng thôi.”

Cô ấy nhướn một bên mày. “Okay. Nếu cậu đã nói thế. Nhưng

cậu không cần dùng Google. Tớ có thể cho cậu biết *miel* trong tiếng Pháp nghĩa là ‘mật ong’.”

Tất nhiên rồi. Đâu đó trong tiềm thức tôi đã biết từ đó.

“Còn *cassoulet* là tên một món ăn, kiểu món canh xúc xích và đậu quả. Rất phổ biến ở miền nam nước Pháp.”

“Ờ nhỉ.” Cả từ đó tôi cũng biết.

“Mặc dù vậy tớ không chắc lắm về *Cabécou*.”

Tôi gõ nó vào thanh tìm kiếm. “Nó là một loại phô mai từ dê.”

“Phải rồi. Vậy nó là một danh sách mua hàng thôi. Tớ không chắc việc này sẽ giúp ích cho cậu, Elliot.”

“Tớ biết. Mặc dù tớ nghĩ thực ra nó là một danh sách những thứ cô ta đã mua. Cái ngày hôm trước.”

“Cái ngày hôm trước của cái gì?”

Tôi kể cho cô nghe về trang nhật kí trống. “Chắc hẳn có chuyện gì đấy quan trọng đã xảy ra vào ngày 10 tháng Tám. Điều gì đó tồi tệ đến mức cô ta không thể ghi ra giấy.”

“Hoặc nó chỉ là một ngày buồn tẻ đến mức cô ta không nghĩ ra nổi cái gì để viết.”

Tôi nghĩ về chuyện đó. Mọi ngày khác trong nhật kí, trừ ngày 11 trang viết rất sơ sài, đều có ít nhất nửa trang nội dung. “Không, chắc chắn chuyện gì đó đã xảy ra vào hôm ấy. Một việc cô ta không viết nổi.”

Amira ngồi ghé lên mép bàn tôi. “Việc này làm tớ nổi da gà đấy. Nhưng Elliot, có gì hữu ích trong cuốn nhật kí ấy không?”

Tôi thở dài. “Không nhiều. Tôi cần phải xem lại nó. Thứ duy nhất còn lại mà tôi nhận ra là cái tên Victor Hugo...”

“Có lẽ Chloe đang đọc lại *Những người khốn khổ*”

“Và vài chữ cái xuất hiện liên tục. JC.”

“Jesus Christ?”

Tôi đặt hai tay lên đầu. “Đừng mang ông ấy vào chuyện này.”

Amira cười. “Như cậu đã nói, chắc chắn cậu sẽ cần ngó lại cuốn nhật ký ấy. Lần này nhớ chụp ảnh các trang.”

Tôi rên lên. “Sao tôi không nghĩ đến chuyện ấy nhỉ?” Cô ấy vỗ vai tôi. “Cậu đúng là chàng James Bond tệ hại nhỉ?”

Một bưu tá đi xe máy mang lá thư của Shirley đến văn phòng tôi vào khoảng giữa chiều. Đây là một tiến trình vừa dài lê thê vừa chậm chạp, kế hoạch B của tôi. Mặc dù kế hoạch A đã khởi động, tôi vẫn có khả năng bị kẹt trong lựa chọn thay thế kém yêu thích hơn này.

Tối nay lạnh se sắt và tôi phải kéo áo choàng quanh người trong lúc ra khỏi ô tô. Tôi nhìn sang ngôi nhà tối om của George và Edith, tự hỏi bao lâu nữa nó mới được rao bán. Tôi tưởng tượng ai đó sẽ vớ phải một món hời; những căn nhà từng xảy ra án mạng thảm khốc như thế này chắc chắn sẽ không bán ra được đúng giá. Có khi tôi nên mua luôn nó và chuyển vào ở, tôi cay đắng nghĩ. Ít nhất khi đó Jeff và Lizzy sẽ chỉ còn là *hàng xóm* đến từ địa ngục.

Cả hai đang ở phòng khách, theo dõi chương trình câu đố

trên ti vi, Tôi nhìn họ nhạo báng người phụ nữ trẻ trên màn hình khi cô ta trả lời sai một câu.

Mọi thứ họ nói và làm đều khiến tôi ghê tởm. Tôi chưa từng nghĩ mình có thể căm ghét ai triệt để đến thế, nhưng giờ tôi đang có cảm giác đó. Nó giống như dưới da tôi có lươn đang bò trườn, bụng dạ thì nhộn nhạo. Tôi nghiến chặt răng và cố đẩy những hình ảnh máu me ra khỏi đầu. Thật dễ thấy sự thù hận có thể khiến người ta phát điên như thế nào. Mức độ mãnh liệt của nó. Cái cách nó làm hóc-môn endorphin tăng lên khiến ta thêm khát sự giải tỏa mà chỉ có bạo lực mới mang lại.

Tôi tìm được Gemma trong phòng chúng tôi, đang xem gì đó trên iPad của nàng. Tôi đã quyết định không kể với nàng về nhật kí của Chloe vì tôi có cảm giác nàng sẽ tức giận với tôi, bất chấp mọi việc. Nàng sẽ coi đó là hành vi lén lút.

Tôi giơ lá thư lên và bảo nàng nó là gì. “Anh sẽ đưa nó cho họ. Chúc anh may mắn đi.”

“Họ sẽ chỉ lờ nó đi thôi,” nàng nói.

“Chắc chắn. Nhưng vấn đề không phải ở chỗ ấy.” Mặc dù một phần trong tôi vẫn bám lấy hi vọng họ sẽ tỏ ra biết điều. Văn minh. Họ sẽ đọc lá thư và làm như được yêu cầu.

Quay lại nhà dưới, tôi không do dự. Tôi đi thẳng vào phòng khách, bước đến chỗ ti vi và tắt nó đi.

Mồm Jeff há hốc. “Này, ta bỏ lỡ mất vòng cuối bây giờ.”

“Tôi không quan tâm, Jeff.” Tôi giơ phong bì có chứa lá thư lên. “Cái này của ông.”

“Cái gì đấy?” Lizzy hỏi.

“Cứ đọc đi.”

Sau vài giây, cuối cùng Lizzy cũng nhận nó từ tay tôi, mở phong bì và đọc lướt lá thư.

“Ta hi vọng cậu không phải trả quá nhiều tiền cho thứ này,” bà ta bảo. “Cậu nên để dành tiền chứ không phải tiêu pha.”

“Bà đang nói về cái gì?”

Bà ta cười mỉa. “Việc chỉ có ta biết còn cậu thì phải tìm hiểu thôi.”

Trước khi tôi kịp phản ứng, Jeff đã giật lá thư khỏi tay Lizzy và đọc nó.

“Chuyển ra trong vòng mười bốn ngày?” Lão nhìn thẳng vào tôi. “Xin lỗi anh bạn, không được nhé.”

Lão xé lá thư làm hai, rồi xé tiếp lần nữa và thả mảnh vụn xuống sàn.

“Đừng có làm bừa ra,” Lizzy nói và vẫy vẫy ngón tay. “Elliot sẽ cáu lắm đấy. Thằng bé sẽ bắt ông đi ngủ mà không được ăn tối.”

Tầm nhìn của tôi mờ đi vì cơn giận. Tôi phải ra khỏi phòng. Tôi ngứa ngáy muốn đập phá gì đó, ước mình có thể phát minh ra một chiếc máy thu nhỏ Jeff và Lizzy lại bằng cỡ chuột hamster để bocc họ lên mà ném ra ngoài cửa trước. Tốt hơn nữa là giậm chân vào họ. Kết liễu họ.

Tôi vào phòng tắm, hít mười hơi thật sâu và vã nước lạnh lên mặt. *Không sao cả*, tôi tự nhủ. Tại sao tôi lại trông mong phản



ứng khác nơi họ? Rốt cuộc lá thư đã được chuyển và đồng hồ bắt đầu tích tắc. Tôi đã lưu một ghi chú trong điện thoại về việc gì xảy ra khi nào, đúng như Shirley đã khuyên để bắt đầu theo dõi mọi diễn biến xảy ra tại đây. “Cậu có thể cần đến nó ở tòa đây,” bà ta đã nói vậy.

Lúc tôi đi ra, Lizzy chỉ còn một mình trong phòng khách. Tôi đang định chụp ảnh lá thư bị xé vụn, phòng sau này nó có ích, nhưng tôi đoán nó đã được nhặt lên và ném vào thùng rác. Tôi vào bếp.

Jeff đang tự làm cho mình một cái sandwich trong lúc ngâm nga một bài hát quen thuộc, giai điệu của nó rõ ràng tôi biết. Bài *Up, up and away*.

Lão nhìn qua vai và nháy mắt. “Bố mẹ cậu có trèo lên một cái khinh khí cầu đẹp để không vậy?”

Màn sương màu hồng đang bao phủ tầm nhìn của tôi biến thành màu đỏ. Đỏ thẫm. Làm sao lão có thể? Làm sao lão *có thể*?

Lão quay lại trong lúc tôi lao vào bếp về phía lão.

Tôi đâm thẳng vào mặt lão.

Cú đâm trúng xương gò má, ngay bên trái mũi. Lão lão đảo, miệng há ra, bị sốc nhiều hơn là đau. Lão chạm vào chỗ ửng đỏ trên mặt mình trong lúc tôi đứng trước mặt lão, hai nắm tay siết chặt, run rẩy vì adrenalin và cơn giận.

“Ông là đồ bệnh hoạn...”

Lão lôi một con dao từ trong giá dao trên kệ bếp ra và câu chữ nghẹn trong họng tôi.

“Lùi lại,” lão bảo. Lão bước đến, vẫn giơ lưỡi dao dài mười lăm phân trước mặt tôi.

Tôi đứng nguyên tại chỗ.

Giọng lão trầm và lạnh tanh đầy ác ý. “Mày muốn chết hả, Elliot? Mày biết chuyện gì sẽ xảy ra sau đó không. Gemma sẽ thừa kế ngôi nhà này.”

“Nhưng ông cũng chẳng động tay vào được,” tôi nói, ngạc nhiên vì giọng mình lại bình thản đến vậy. “Ông sẽ vào tù.”

“Vì cái gì, tự vệ sau khi mày cầm dao lao vào tao à? Tao có hai nhân chứng đứng về phe mình, Lizzy và Chloe. Mày thậm chí còn chẳng thể có mặt để biện hộ cho mình. Còn Gemma thì sẽ làm bất kì điều gì tao bảo nó.”

Lão giơ lưỡi dao lên gần mặt tôi hơn. Tôi nuốt nước bọt. Tay tôi đau ở chỗ đã đánh lão ta nhưng đó là một kiểu đau tích cực.

“Lùi lại,” lão lặp lại và tiến đến gần hơn, cục yết hầu lên xuống nơi họng lão.

Tôi cảm nhận ai đó đằng sau mình. Lizzy. Tôi liếc trộm một cái và thấy bà ta đang lắc đầu. Jeff bắt được ánh mắt bà ta và chậm rãi, miễn cưỡng hạ dao xuống. Lão cầm nó lại giá và tiếp tục làm bánh sandwich kẹp thịt, như chưa từng có chuyện gì xảy ra.

Tôi không cử động.

“Tôi sẽ tìm ra điều ông đã làm,” tôi nói vì không thể ngăn nổi lời lẽ thoát ra.

Jeff nhìn qua vai mình. “Tao không biết mày đang nói

chuyện gì.”

“Ở Pháp. Tôi biết ông đã phải vội vã rời Pháp. Ông đã làm gì vậy, Jeff? Ông cũng chọc một con dao vào ai đó à? Ông nghĩ mình thoát được chuyện gì?”

Lão đông cứng trong một giây rồi quay lại, nụ cười toe toét nở trên môi. Lão giơ cái sandwich lên.

“Miếng thịt hun khói ngon lành ở trong này, Elliot ạ,” lão bảo, nhái giọng kiểu cách. “Cậu có muốn thử một miếng không?”

## Chương 40

Tôi bị cơn giông ghê gớm đánh thức. Gemma và tôi đã ngủ quên khi rèm còn để mở nên một tia chớp làm bừng sáng cả phòng, ngay sau đó là một tia khác. Trong giây lát, bộ não còn đang ở trạng thái ngủ của tôi tưởng là có một quả bom vừa rơi xuống London, một cuộc chiến vừa nổ ra. Kết thúc Chúa ban tặng cho thế giới, một sự giải thoát nhân từ cho tất cả chúng ta, dù Jeff và Lizzy chắc chắn sẽ sống sót, như lũ chuột bỏ vậy.

Mưa táp vào cửa sổ trong lúc sấm chớp đi đùng trên trời. Tôi ngược nhìn những đám mây đen ngăn mặt trời thức dậy, nước đã dâng đến hai, ba phân trên đường, ô tô di chuyển chậm chạp trong cảnh tù mù còn đèn pha thì phải bật hết lên.

*Sáng nay u ám, bão bùng quá*, tôi nghĩ trong lúc xuống nhà và đi qua phòng ngủ nơi bố mẹ vợ tôi đang nằm. Tôi mừng tượng họ là một cặp ma cà rồng đang nằm trong quan tài. Tôi đã có một ảo tưởng thoáng qua nhưng hạnh phúc là lên vào đó rồi đóng cọc lên tim cả hai, biến họ thành tro bụi bay trong gió. Tượng tượng ấy làm tôi bật cười. Chúa ơi, cười khiến tôi thoải mái làm sao, kể cả khi tôi biết nếu nhìn vào gương chắc tôi sẽ thấy một kiểu cười điên khùng như Joker đang trêu ghẹo Batman. Tràn cười ấy vẫn phồng lên trong lòng tôi một cách bệnh hoạn, chẳng khác nào thuốc độc.

Sau bữa trưa, tôi rời văn phòng và lái xe đến Tulse Hill để dạy lớp hàng tuần và phụ đạo cho Effy. Khoảng thời gian yêu thích của tôi trong tuần. Tôi đi thẳng vào lớp và chờ bọn trẻ đến.

Mười phút sau giờ học mà tôi vẫn phải chờ. Việc này thật lạ. Có phải tôi nhầm ngày không? Việc ấy cũng không đáng ngạc nhiên nếu xét đến trạng thái tinh thần của tôi hiện nay nhưng không, tôi đã đến đúng giờ và đúng ngày, đúng địa điểm.

Tôi chờ thêm năm phút nữa rồi gọi Kenneth.

“Này,” tôi bảo. “Mọi chuyện ổn chứ? Cậu bị kẹt xe à?”

Một khoảng ngập ngừng thật lâu. “Chưa ai gọi cho anh à?”

“Chưa. Tại sao? Có chuyện gì vậy?”

“Tôi rất tiếc, đáng lẽ ai đó phải nói cho anh biết. Chúng tôi đã hủy buổi hôm nay.”

Tôi bối rối. “Cái gì? Tại sao?”

Cậu ta không trả lời, chỉ đặng hắng lạ lùng.

Tôi đi qua đi lại trong phòng lúc nói chuyện. “Ôi, đừng bảo tôi là các ủy viên đã quyết định rút lại tài trợ?” Chúng tôi đã rất khó thuyết phục các ủy viên hội đồng, vì nhà trường phải đóng góp một phần nhỏ trong tổng chi phí của các lớp học nhóm mỗi tuần, nhưng bây giờ tôi chắc chắn họ đã thấy giá trị của nó. “Tôi không tin được. Họ đã hứa...”

“Không, không phải thế.”

Tôi không bước nữa. Tôi đang có linh cảm xấu, một cảm giác nhộn nhạo trong bụng. “Vậy thì là gì? Chuyện gì đã xảy ra?”

Cậu ta lại phát ra một âm thanh kì quặc. Kiểu khó chịu.

“Kenneth, có chuyện quái gì mới được? Effy thì sao? Nếu nhà trường quyết định không muốn tôi dạy lớp chính nữa, chắc chắn tôi vẫn có thể kèm riêng cho Effy chứ? Nhà trường đâu trả tiền cho việc đó. Tôi có thể đến và đón con bé nếu...”

“Hôm nay Effy không có ở đây.”

“Ồ. Con bé ốm à?”

“Nghe này, Elliot, tôi phải đi. Ai đó sẽ liên hệ với anh để giải thích.”

“Việc này làm tôi sợ rồi đấy,” tôi bảo.

Cậu ta không nói gì mất mấy phút sau. Rồi cậu ta bảo “Tôi đã rất thích anh, Elliot ạ. Tất cả chúng tôi.”

Rồi cậu ta cúp máy.

Phần còn lại của ngày hôm ấy tôi đã rất bối rối. Tôi gửi email cho tổ trưởng chuyên môn của trường, cố tìm câu trả lời, nhưng không có phản hồi. Amira cũng bối rối y như tôi, nhưng chúng tôi đã phải lao đi chuẩn bị cho cuộc họp quan trọng vào ngày mai nên tôi gạt vấn đề ở trường Tulse Hill ra khỏi tâm trí. Trong lúc chúng tôi làm việc, trời vẫn mưa không ngớt. Người ta đã phát cảnh báo lụt và trên mạng đã có mấy đoạn clip quay cảnh xe buýt chết máy giữa dòng nước dâng cao, một con sông tràn bờ ở Kent và cư dân tuyệt vọng tìm cách cứu vãn những ngôi nhà bị ngập.

Lúc chúng tôi chuẩn bị ra về, Amira hỏi: “Cậu đã tìm thêm được gì về việc Jeff và Lizzy đã làm bên Pháp chưa?”

“Chưa, tớ còn chưa có thời gian.”

“Tớ cũng nghĩ vậy. Nhưng việc ấy cứ ở trong đầu tớ mãi sau khi chúng ta nói chuyện. Nếu cậu sống ở Pháp, hiển nhiên cậu phải đi đâu để mua mấy thứ Chloe chép trong nhật kí?”

“Siêu thị à?”

Cô mỉm cười. “Không. Chỉ đi chợ thôi. Nên tớ đã tìm kiếm ‘chợ Victor Hugo’ trên Google và đoán xem? Có một cái ở miền tây nam nước Pháp, Toulouse. Thực ra nó khá là nổi tiếng. Đọc về nó làm bụng tớ sôi lên và thèm chảy nước miếng.”

“Toulouse à.”

“Ừ. Tớ chưa đến đó bao giờ nhưng nghe nói là đẹp lắm. Họ gọi nó là Thành phố Hồng. Cái gì đó liên quan đến loại đá người ta dùng để xây dựng thành phố.”

Tôi lập tức tìm kiếm nó, kiểm tra vị trí của nó trên bản đồ - nó không xa biên giới Tây Ban Nha là mấy - và đọc lướt Wikipedia.

Dân số không đến nửa triệu người. Đáng thất vọng. Tôi đã mong Jeff, Lizzy và Chloe từng sống ở một thị trấn hay làng nhỏ, như thế tôi sẽ dễ tìm ra việc họ từng làm hơn. Tôi tưởng tượng chính mình bay đến đó, nói chuyện với người bán thịt và bán bánh ở địa phương, bọn họ hẳn là biết tất cả về những người Anh kì lạ từng sống trong cộng đồng của mình vài năm nay. Tuy vậy, một thành phố, việc đó sẽ khó khăn hơn. Amira đứng đằng sau trong lúc tôi nghiên cứu bản đồ.

“Tớ nghĩ chúng ta gần như có thể tin Chloe có mặt ở đó vào

ngày 10 tháng Tám.”

Tôi xoay người trên ghế. “Cậu làm tốt lắm.”

Cô ấy nhún vai. “Cũng đâu có gì. Hơn nữa, tớ vẫn chẳng có chút manh mối nào là cậu phải làm gì tiếp theo. Nhưng tớ sẽ nói chuyện với Colin xem anh ấy có lời khuyên nào không.”

“Cảm ơn cậu, Amira.” Tôi đứng lên. “Hi vọng cậu biết là tớ trân trọng điều đó như thế nào.”

“Không có gì.” Cô vỗ vai tôi. “Tớ muốn cậu quay lại là chính mình. Chúng ta giải quyết các vấn đề cá nhân của cậu sớm chừng nào tốt chừng đó.”

Tôi kéo cô lại để ôm. Đó không phải việc bình thường tôi sẽ làm với cô ấy - chúng tôi ít tiếp xúc thân mật - nhưng ngay lúc đó, tôi cảm thấy cần hơi ấm con người. Tôi nghĩ cô cũng hiểu vì cô đã ôm lại tôi.

“Thôi nào, anh bạn,” cô nói. “Về nhà và nghỉ ngơi thật tốt đi. Cố đừng gây gổ với bố vợ cậu đấy. Ngày mai rất quan trọng với chúng ta.”

Tôi lái xe về nhà trong cơn mưa. Đường phố vắng vẻ, ai nấy đều tìm chỗ trú ẩn trong nhà. Tôi nghĩ về Toulouse và những bí mật ẩn trong các tòa nhà bằng gạch đất nung của nó. Có lẽ tôi nên mạo hiểm hỏi chuyện Chloe. Tôi không nghi ngờ gì thời thơ ấu của cô ta cũng bi kịch như Gemma. Chloe có thể cũng đang tuyệt vọng muốn thoát khỏi bố mẹ mình. Nhưng cô ta cũng có thể là một phần của sự việc đã xảy ra ở Pháp, dù đó là gì. Hoặc cô ta quá sợ không dám nói.

Tôi vẫn đang nghiền ngẫm ý tưởng này trong lúc tắt xe lại



cửa nhà, làm văng nước mưa lên vỉa hè. Tôi nheo mắt nhìn qua cơn mưa. Có một người đàn ông đang đứng dưới cột đèn ngoài cổng, mặc áo mưa màu đen, kéo mũ trùm che kín khuôn mặt. Ông ta cao to và đang đứng bất động hoàn toàn.

Tôi ra khỏi xe, kéo mũ của mình lên và người đàn ông bên ngoài cổng ngược nhìn tôi. Đó là bố của Effy.

“Ông Mensah,” tôi nói. “Ông đang làm gì ở đây?”

Ông ta tiến một bước về phía tôi, mưa rơi xuống áo choàng và chảy trên mặt ông ta. Tôi đông cứng. Lần cuối chúng tôi gặp nhau, ông cười tươi lắm. Giờ thì ông đang nhìn tôi chằm chằm giân dữ. Tệ hơn cả thế. Căm thù.

“Có chuyện...”

Ông tóm lấy bộ hạ tôi.

Cơn đau này không giống bất kì thứ gì tôi từng biết. Ông bóp chặt và một cơn đau xé tim gan chạy dọc cơ thể tôi. Tôi không nói được, không cử động được. Tất cả những gì tôi nhìn thấy là khuôn mặt ông, kề sát mặt tôi, mắt mở lớn, hàm răng nhe ra.

“Tao đã tin tưởng mày,” ông bảo.

“Xin ông,” tôi cố gắng thều thào.

Ông bóp mạnh một lần nữa và tôi tưởng mình sắp ngất. Trong giây phút ấy, tôi sẽ rất hạnh phúc nếu cái chết kết thúc mọi nỗi đau của tôi. Tôi lơ mơ nghe thấy tiếng ô tô tắt lại đằng sau, một tiếng sầm cửa, những bước chân đang chạy về phía tôi.

“Tao hi vọng mày sẽ chết trong tù.”

“Ông Mensah!” Đó là giọng một phụ nữ. “Thả anh ta ra.”

Áp lực trên hạ bộ của tôi giảm đi. Người phụ nữ quát ông ta một lần nữa, cuối cùng, ông ta cũng buông tay.

Tôi ngã sấp xuống vỉa hè, nôn ọe, từng làn sóng đau đớn vẫn dâng khắp cơ thể. Bố của Effy đang gào thét điều gì đó về sự biến thái và địa ngục. Tôi nôn và thở hỗn hà hỗn hển. Đau quá.

Lúc quỳ trên vỉa hè ướt sũng, tôi ngược lên và trông thấy hai điều. Đầu tiên là Jeff và Lizzy đang nhìn xuống tôi qua cửa sổ trước nhà. Cả hai đều đang cười. Thứ hai, nữ cảnh sát vừa quát ông Mensah giờ đang đứng cúi nhìn đầu tôi, mặc áo mưa màu đen. Đằng sau cô ta, một cảnh sát nam đang giữ chặt người tấn công tôi, ngăn ông khởi lao vào tôi lần thứ hai.

“Elliot Foster?” Nữ cảnh sát hỏi. “Tôi cần anh cùng tôi về đồn.”

Tôi lại nôn tiếp, lần này là lên khắp giày của cô ta.

## Chương 41

Cảnh sát đưa tôi vào một phòng thẩm vấn và để tôi lại một mình, ngồi bên một chiếc bàn trong căn phòng không cửa sổ, không có không khí lưu thông, sức mùi mồ hôi và nước cọ rửa rở tiền. Chiếc bàn gần như chiếm trọn căn phòng, đầu bên kia kê sát tường đang đặt một cái máy quay phim. Tôi đã nhìn thấy những căn phòng thế này trên ti vi, thường là với một tên tội phạm đang nằm xoài ở đầu bên kia, luật sư ngồi bên cạnh anh/cô ta và nói “Miễn bình luận” với mọi điều cảnh sát hỏi.

Tôi không ngờ có ngày chính mình cũng rơi vào tình cảnh ấy. Tôi đã bị bắt và cảnh cáo nhưng vẫn chưa hiểu người ta nghĩ tôi đã làm gì và tại sao ông Mensah lại tấn công tôi.

Tất nhiên, tính cả chuyện đó lẫn cuộc gọi đến trường học lúc trước, thái độ lạnh lùng của Kenneth, tôi biết chắc hẳn có việc gì liên quan đến Effy. Bố cô bé đã nói gì? *Biến thái*. Dạ dày tôi quặn lên. Chắc chắn họ không thể...? Không, ý tưởng ấy quá ghê tởm, quá điên rồ đến mức tôi gạt phắt nó đi ngay.

Sự chờ đợi dường như là để tôi phải khổ sở. Tôi có thể nếm được vị nôn trên lưỡi mình còn bộ hạ vẫn đau đớn. Tôi đã không được mời bất kì thứ gì chứ đừng nói đến một ly nước. Tôi sắp sửa đập cửa và đòi gặp ai đó, rốt cuộc nó cũng mở ra và hai người phụ nữ trong những bộ quần áo đơn giản đi vào. Một trong hai người trạc tứ tuần, da trắng với mái tóc nâu cắt ngắn.

Người kia là một cô gái gốc Á còn trẻ. Họ ngồi đối diện tôi, người lớn tuổi hơn ngồi gần máy quay.

“Tôi là thanh tra Ackerman,” chị ta nói. “Còn đây là trợ lý thanh tra Syal.”

“Tôi có cần luật sư không?” Tôi hỏi.

“Anh có quyền được đại diện pháp luật, có. Anh có muốn chúng tôi gọi cho ai không hay muốn dùng luật sư công?”

Cảm giác này không thật. “Tôi không làm gì cả. Thậm chí tôi còn không biết mình bị buộc tội gì.”

“Thật sao?” Ackerman nói, nhướn một bên mày.

“Thật.”

Họ trao nhau một cái nhìn hoài nghi, rồi Ackerman nói. “Anh không phải có luật sư đại diện nếu không muốn, anh Foster ạ.”

“Tôi muốn chị cho tôi biết người ta nghĩ tôi đã làm gì. Dù là gì thì đó cũng chỉ là hiểu lầm. Hoàn toàn lãng phí thời gian của chị.”

Họ có vẻ buồn chán, như thể đã nghe câu này nhiều rồi. “Bắt đầu thẩm vấn thôi,” Ackerman nói. Chị ta bật máy quay và nói với nó tên họ cùng tên tôi. “Bây giờ là chín giờ ba mươi hai phút tối ngày 18 tháng Mười một. Ông Foster đã chọn được thẩm vấn mà không có luật sư đại diện.”

“Vì tôi không cần ai cả,” tôi nói.

Trợ lý thanh tra Syal đang cầm một phong bì màu vàng. Cô ta đặt nó lên mặt bàn giữa chúng tôi nhưng không mở ra.

“Anh có quen một đứa trẻ tên là Effia Mensah không?” Cô ta hỏi.

Vậy đúng là chuyện về Effy. Tôi không ngạc nhiên, nhưng điều đó vẫn không ngăn được cảm giác lạnh toát trong tôi.

“Có,” tôi trả lời, ý thức miệng mình đang khô như thế nào. “Cô bé là một trong các học sinh của tôi.”

“Nhưng anh không phải giáo viên ở trường?”

“Nếu ý cô muốn hỏi, tôi có được nhà trường thuê dạy không, thì không phải. Mặc dù tôi có đủ bằng cấp giáo viên. Tôi có bằng PGCE\* và đã dạy vài năm ở một trường tiểu học.” Tôi kể vắn tắt sự nghiệp của mình cho họ nghe: website tôi đã bán; sáng lập *Những bộ óc tò mò*; việc chúng tôi đã làm. Tôi dám chắc họ đã biết phần lớn câu chuyện. “Effia - Effy - là một trong những học sinh tôi dạy ở trường Tiểu học Tulse Hill. Tôi cũng dạy thêm cho cô bé nữa.”

Ackerman hỏi ngay. “Dạy thêm à? Anh dạy thêm cho bao nhiêu trẻ?”

“Không. Chỉ có Effy thôi.”

“Và tại sao lại thế? Điều gì khiến cô bé đặc biệt như vậy?”

Tôi đã căng thẳng đến mức hai vai đau nhức và mỗi lần tôi cử động thì lại nghe tiếng đốt sống cổ kêu răng rắc. “Cô bé đặc biệt thông minh. Và bố em ấy đã yêu cầu.”

“Bố cô bé là Samuel Mensah phải không?”

“Đúng. À, tôi không biết tên ông nhưng tôi đoán đó là ông. Người đã tấn công tôi bên ngoài cửa nhà tôi hồi tối ấy.” Tôi hít

vào. “Ông Mensah đã hỏi nhà trường và giáo viên bộ môn Khoa học ở đó, thầy Kenneth Chase đã thuyết phục tôi làm.”

“Thuyết phục?”

Rõ ràng đây là một phần của kỹ thuật thẩm vấn mà Ackerman dùng: tóm lấy một từ tôi nói ra và lặp lại nó với tôi như một câu hỏi.

“Vâng. Chúng tôi không thường xuyên mở lớp dạy thêm vì đó không phải cách tận dụng tối đa thời gian của chúng tôi. Nhiệm vụ của chúng tôi là dạy cho càng nhiều trẻ em kém may mắn về khoa học càng tốt để tạo cảm hứng cho các em mà không tăng kích cỡ lớp học đến mức đánh mất hiệu quả.”

“Vậy Effia Mensah là đứa trẻ đặc biệt?”

Tôi có một cảm giác tệ hại, kinh khủng về đích đến của câu chuyện. Giống như tôi đang ở trên một chuyến xe buýt đường dài bị cắt phanh và lao rất nhanh đến thảm họa. Một phần trong tôi biết mình nên ngừng nói, bảo họ là tôi muốn có một luật sư, từ chối trả lời thêm bất kỳ câu hỏi nào cho đến khi tôi biết chính xác mình bị buộc tội gì. Nhưng, dù đó là gì và tôi vẫn đang cố phủ nhận viễn cảnh tồi tệ nhất vì nó quá ngớ ngẩn - tôi biết mình vô tội. Như một tên ngốc, tôi bị thôi thúc phải tự biện hộ để họ thấy tôi không làm gì cả. Chắc chắn nếu lắng nghe, họ sẽ nhận ra mọi chuyện chỉ là hiểu lầm, đúng không?

“Cô bé là học sinh thông minh nhất tôi từng dạy,” tôi nói. “Một học sinh có năng khiếu và cực kì ham học.”

Họ im lặng và chờ tôi nói. Kể cả khi tôi đã biết, nhờ những chương trình truyền hình từng xem, rằng đây chỉ là một

phương pháp cảnh sát vẫn thực hiện khi tra khảo nghi phạm, tôi không thể ngăn nổi nhu cầu giải thích cho bản thân.

“Đầu tiên, tôi đã từ chối. Nhưng Kenneth thuyết phục được tôi.” Hai thanh tra vẫn im lặng. “Tôi nghĩ đó cũng là một cách PR tốt, Vì nó sẽ giúp chúng tôi có thêm nguồn tài trợ, nếu tôi có thể dùng Effy như một ví dụ minh họa.”

“Vậy nó là một quyết định mang tính kinh doanh?” Ackerman khoanh tay và dựa ra sau ghế.

“Phần lớn là thế, đúng. Vì cô bé xuất thân trong gia đình nhập cư, sống ở một tòa nhà tập thể tồi tàn, không có chút lợi thế nào so với những đứa trẻ giàu có. Và cô bé sẽ cho mọi người thấy bằng tài năng thiên bẩm cùng sự dạy dỗ đúng đắn, cô bé có thể trở nên xuất sắc trong ngành khoa học. Kế hoạch của chúng tôi là giúp cô bé dự kì thi GCSE môn Sinh học, Hóa học và Vật lý trước độ tuổi của em vài năm.”

Cả hai nhìn tôi chăm chăm.

Tôi không thể ngăn mình thêm nữa. “Nghe này, tôi cần chị nói cho tôi biết tôi bị bắt vì tội gì.”

“Một lát nữa thôi, anh Foster,” Ackerman nói. “Anh có dạy thêm cho Effla vào ngày 13 tháng Mười một không?”

Tôi nhắm tính nhanh trong đầu. Hôm nay là ngày 20, thứ Ba. “Hôm đó là thứ Ba tuần trước, tôi có dạy.”

“Và thứ Ba ngày mùng 6?”

“Có.”

“Và cả hai đã ở một mình trong phòng học?”

Tôi nhấp nhúm trên ghế, cơn đau lại luôn lách dâng lên trong cơ thể tôi cho đến khi tôi nghĩ mình sắp nôn lần nữa.

“Người ta nghĩ tôi đã làm gì nào?” Tôi hỏi, giữ giọng bình tĩnh hết mức có thể.

Ackerman nhìn thẳng vào tôi. “Effia Mensah tố cáo rằng trong hai ngày học mà anh vừa nêu, anh đã tấn công tình dục cô bé.”

Thế là hết. Chuyến xe đường dài đã lao thẳng xuống sông. Tôi phải hết sức kiềm chế để không nôn lần nữa. Tôi đồ rằng mình đã trắng bệch ra, vì tôi cảm thấy máu đang rút hết khỏi mặt và trông thấy tay tôi run rẩy trên mặt bàn.

“Thật điên rồ.”

“Cô bé nói rằng anh đã chạm vào...”

“Cái gì cơ?”

“... lần thứ nhất, ngày 6 tháng Mười một, cô bé nói anh đã đặt tay lên ngực và hông cô bé. Còn ngày 13 tháng Mười một, anh tiến xa hơn, đặt một tay trong quần lót của cô bé và chạm hằn vào.”

“Ôi Chúa ơi.”

Giống như cả thế giới của tôi đã văng ra khỏi quỹ đạo. Việc này không thể là sự thật. Tại sao những người này lại vu cho tôi một cái tội kinh tởm khôn tả như thế?

“Effia kể rằng anh đã bảo cô bé đây là một bí mật, nếu cô bé kể cho ai khác thì anh sẽ không thể dạy cô bé nữa, cô bé sẽ không thể thi GCSE. Cô bé nói anh đã bảo rằng tất cả chỉ là một



phần của bài giảng Sinh học nhưng những người khác sẽ không hiểu.” Ackerman vươn người đến. “Anh có gì để nói không, anh Foster?”

Tôi cố nói nhưng không còn chút nước bọt nào trong miệng và lưỡi tôi như đang sưng phồng lên. Dần dà, tôi gắng ép được lời lẽ ra ngoài.

“Tôi cần một luật sư. Tôi sẽ không nói thêm lời nào cho đến khi có luật sư.”

“Đó là quyền của anh,” Ackerman nói.

Cả hai đứng dậy. Vậy là rõ ràng rồi: Họ chắc chắn tôi có tội.

“Chờ đã. Tôi được quyền gọi một cuộc điện thoại đúng không?” Tôi đã không thấy Gemma trong nhà và mặc dù tôi không nghi ngờ rằng Jeff và Lizzy sẽ thỏa mãn tối đa khi được kể với nàng điều họ trông thấy, tôi muốn tự mình nói chuyện với nàng.

Ackerman mỉm cười. “Đó chỉ là truyền thuyết của đô thị.”

“Nhưng vợ tôi. Tôi cần cho cô ấy biết tôi đang ở đâu và chuyện gì đã xảy ra.”

“Đừng lo, anh Foster. Tôi chắc chắn cô ấy sẽ biết. Bây giờ anh có luật sư không hay là muốn chúng tôi cung cấp một đại diện cho anh?”

Tôi ngồi trên chiếc giường cứng như đá trong buồng giam. Tôi đã qua đêm ở đây, chỉ gật gù được chốc lát trước khi tỉnh giấc khỏi những cơn ác mộng. Trong đó, tôi bị mắc kẹt vào một

cái quan tài, bị chôn sống. Tất cả mọi người tôi quen biết đang bước qua đầu tôi, thản nhiên phớt lờ tiếng gào thét của tôi.

Chắc chắn sẽ không ai tin tôi đã làm việc đó chứ? Tại sao họ lại tin?

Tôi không hiểu vì đâu mà Effy nói dối. Tại sao lại dựng lên một câu chuyện khủng khiếp về tôi? Tôi không bao giờ đụng vào con bé. Tôi thậm chí không vỗ vai hay đứng sát vào nó. Khi bắt đầu chương trình *Những bộ óc tò mò*, cả Amira và tôi đều đã dự lớp huấn luyện bảo vệ trẻ em. Ở đó, họ bảo chúng tôi rằng việc chạm vào một đứa trẻ, dù chỉ là vỗ vai hay ôm lúc chúng buồn bực, đều cần phải tránh. Chúng tôi cũng đã bị kiểm tra CRB\* rất khắt khe. Riêng ý tưởng làm những việc mà thanh tra Ackerman vừa nói thôi cũng khiến tôi phát ớn đến tận gan ruột. Tôi dạy trẻ em về khoa học vì tôi muốn truyền thụ kiến thức và tình yêu của mình dành cho nó, chứ không phải tôi ham thích trẻ em theo cái cách độc hại như vậy.

Tôi lùa tay vào tóc, nó mỏng dính và nhờn dầu. Tại sao tôi lại đồng ý dạy một kèm một cho Effy cơ chứ? Tại sao tôi lại phá vỡ nguyên tắc của chính mình? Tôi chưa từng tưởng tượng mình lại bị buộc tội những điều kinh khủng như vậy, nhưng tôi đã cho phép trái tim lẫn át cái đầu. Tôi yêu mến Effy. Tôi hạnh phúc khi thấy cô bé yêu khoa học nhường nào. Cô bé nhắc tôi nhớ đến chính mình ở độ tuổi của nó, mặc dù tôi đã tin rằng nó có khiếu hơn tôi nhiều và cùng với sự giáo dục đúng đắn cũng như cơ hội, con bé còn làm được những việc lớn lao hơn. Tôi đã mừng tượng ra cảnh nó đạt giải Nobel. Tạo ra sự khác biệt.

Tôi muốn nói chuyện với con bé. Để tìm hiểu lý do. Có phải ai đó...?

Tôi ngồi thẳng dậy.

Chắc hẳn ai đó đã gài cô bé làm việc này. Bố con bé, hi vọng được đền bù chẳng? Không, không thể là ông ấy. Ông ấy đã nhìn tôi với sự ghê tởm và căm ghét thực sự. Ông tin rằng tôi đã làm việc đó.

Vậy thì ai?

Tôi không có kẻ thù nào trong nghề. Tôi chưa từng trao đổi một từ với bất kì phụ huynh nào của những đứa trẻ tôi dạy. Tôi cũng không có tình cũ ghen tuông hay ai đó trong quá khứ muốn tôi phải khổ sở.

Tôi chỉ có thể nghĩ đến một kẻ duy nhất muốn loại bỏ tôi, muốn thấy tôi hấp hối trong tù.

Không, không phải một kẻ.

Mà là hai.

## Chương 42

Tôi nhảy dựng khỏi giường, sẵn sàng đập cửa buồng giam để gọi cảnh sát đến nghe tôi trình bày phát hiện của mình. Đúng lúc đó, nó mở ra.

Trợ lý thanh tra Syal đang đứng đó. Cô ta nhìn nắm đấm giờ lên của tôi và bảo: “Luật sư của anh đang ở đây”.

Tôi đã yêu cầu cảnh sát gọi cho Shirley, tôi biết bà có thể tìm được một luật sư hình sự đại diện cho tôi. Tên anh ta là Gideon Jennings và anh ta già hơn tôi vài tuổi, có mái tóc đen nhánh. Vài chỗ lộ ra bên dưới cổ áo, tay áo, có lẽ cả lông trên khắp cơ thể anh cũng màu đen. Tôi được phép nói chuyện với anh ta mười phút trước buổi thẩm vấn tiếp theo với hai thanh tra.

Điều đầu tiên tôi nói với anh ta là “Bố mẹ vợ tôi đứng sau chuyện này. Tôi chắc chắn. Bố vợ tôi tên là Jeff Robinson và bà vợ tên là Lizzy Robinson. Một trong hai người đó hẳn đã gặp Effy và thuyết phục con bé dựng chuyện về tôi. Ai đó cần nói chuyện với Effy ngay bây giờ, bắt con bé phải thừa nhận đã nói dối. Có lẽ bọn họ đã hối lộ nó, bảo nó...”

Gideon giơ một tay lên. “Nào nào. Lùi lại một chút đã. Chúng ta không muốn tham gia một buổi thẩm vấn bằng các lời buộc tội hoang đường đâu.”

“Chúng không hoang đường!”

“Được rồi. Nhưng hãy quay lại chỗ đó sau. Kể cho tôi nghe

mọi điều cảnh sát đã nói với anh và mọi điều anh đã nói với họ.”

Tôi kể lại toàn bộ cuộc nói chuyện đau đớn vừa qua với cảnh sát. Anh ta gật đầu, tắc lưỡi và ghi chú vài câu.

“Toàn bộ chuyện này rất ngớ ngẩn,” rốt cuộc tôi nói. “Anh tin tôi đúng không?” Tôi tha thiết mong ai đó còn lòng tin nơi mình.

“Tôi là luật sư của anh. Việc tôi tin anh hay không không quan trọng. Chúng ta phải xem liệu họ có bằng chứng hay nhân chứng nào không, mặc dù về thứ hai chắc là không rồi. Bước tiếp theo của họ có lẽ là tịch thu máy tính của anh, cả ở nhà và văn phòng...”

“Cái gì?”

“Đó là quy trình tiêu chuẩn. Tôi hiểu anh chưa từng ghé qua bất kì website nào mà một kẻ ham muốn trẻ em có thể vào đúng không? Anh chưa vào web đen bao giờ chứ?”

“Không!” Một ý nghĩ kinh hoàng chợt đến. “Nhưng nếu đây là vụ dàn dựng của Jeff và Lizzy thì chắc bọn họ đã vào. Jeff lúc nào cũng bảo tôi lão ta không biết gì về máy tính nhưng tôi từng trông thấy lão dùng iMac của mình.”

Gideon nhìn tôi như thể tôi mắc chứng hoang tưởng mỗi khi tôi nhắc đến vợ chồng Robinson. “Hãy cùng hi vọng không phải như vậy. Tôi tưởng tượng mọi chuyện sẽ đi đến chỗ lời chứng của anh chống lại lời cô bé. Một cô bé tám tuổi. Không phải nhân chứng đáng tin cậy nhất và như anh đã biết rõ khi dành cả đời để giúp đỡ lũ trẻ, chúng không có tiền sử phạm tội. Nếu vụ việc ra tòa, tôi nghĩ chúng ta có cơ hội tuyệt vời.”

Tôi vùi đầu vào hai bàn tay. Nếu vụ việc ra tòa. Ý nghĩ ấy thực không thể chịu nổi, và không chỉ với riêng tôi. Nó còn khủng khiếp với Effy nữa. “Không thể đi xa đến thế,” tôi nói.

“Hãy xem cảnh sát có gì làm bằng chứng nào.”

Chắc anh ta đã thấy tôi xanh xao như thế nào nên vươn đến và nói: “Đừng lo lắng, Elliot. Nhưng cứ để tôi nói chuyện, được chứ?”

Gideon rất giỏi. Anh ta khuyên tôi không được trả lời các câu hỏi của cảnh sát, bất luận họ dụ tôi nói bao nhiêu lần, để gạt câu chuyện từ phía tôi sang một bên. Dẫu vậy, có vẻ anh ta đã nói đúng: không có bằng chứng vật thể nào. Tất nhiên là không có. Tin ít lạc quan hơn là anh ta cũng đúng về chuyện họ định xem xét các máy tính của tôi.

Ngay khi họ nói với tôi điều này, tôi đã không thể ngăn mình buột miệng: “Nếu các cô tìm được bất kì cái gì thì cũng không phải tôi đặt nó vào đó”.

Ackerman và Syal ngồi thẳng hơn một chút. “Ý anh nói vậy là sao?” Ackerman hỏi.

Gideon lắc đầu với tôi nhưng tôi cần phải nói ra. “Bố mẹ vợ tôi. Họ cũng đã dùng máy tính của tôi và tôi đang vướng vào tranh cãi với họ.”

“Kiểu tranh cãi như thế nào?”

“Họ không chịu ra khỏi nhà tôi.” Tôi đặt cả hai tay lên mặt bàn giữa chúng tôi. Tôi lại trở nên kích động. “Họ ghét tôi. Rất

mong rũ bỏ được tôi. Tôi cá là họ đã gài bẫy Effy trong vụ này, thuyết phục con bé nói dối về tôi.”

Cả hai cùng nhướn lông mày.

“Họ là ma quỷ,” tôi nói. “Đây chính xác là kiểu hành động của họ. Họ đã cố giết tôi. Họ để ga rò rỉ trong nhà, hi vọng tôi sẽ bật đèn lên và kích hoạt nó.” Tôi không nghĩ đó là sự thật - Sao phải hủy hoại ngôi nhà mới của họ? - nhưng tôi cần cảnh sát nghĩ xấu về Jeff và Lizzy.

Nó đã không hiệu quả. Ackerman và Syal trao đổi một cái nhìn. Họ nghĩ tôi điên. Rồi Ackerman đổi đề tài, quay lại chất vấn tôi tỉ mỉ về những việc mà họ nghĩ tôi đã làm với Effy. Tôi quay lại nói “Miễn bình luận” với tất cả.

Nửa giờ sau, có tiếng gõ cửa. Một cảnh sát thò đầu vào phòng và bảo anh ta cần nói chuyện với hai thanh tra. Họ ngưng thẩm vấn và ra ngoài.

Tim tôi đã rơi xuống tận dưới bụng. “Tôi cá là họ tìm được thứ gì đó trong máy tính,” tôi thì thầm. “Thế là hết. Jeff đã bẫy được tôi. Cả đời tôi thế là đi toong.”

Gideon bảo tôi bình tĩnh lại. Nói thì dễ lắm. Anh ta đâu có đối mặt với nhiều năm tù đầy, danh dự bị hủy hoại, bị các bạn tù căm ghét tội phạm tình dục đánh đập, cả đời phải sống trong chế độ tội phạm tình dục bị ghi danh... Danh sách vẫn còn kéo dài mãi.

Ackerman và Syal quay lại phòng, khuôn mặt u ám.

“Có chuyện gì?” Tôi hỏi, giọng cao vút và hoảng loạn. “Tôi

thế là tôi không...”

“Anh được thả tự do,” Ackerman nói.

Tôi bị sốc đến mức nghĩ mình đã nghe nhầm. “Tự do ư?”

Chị ta gật đầu, khuôn mặt bừng bừng giận dữ.

“Có chuyện gì vậy?” Gideon hỏi.

Đến lượt Syal trả lời. “Effia Mensah và bố cô bé vừa mới đến đồn. Cô bé rút lại lời khai. Cô bé nói mình đã dựng chuyện.”

“Ồ. Đó là tin tốt lành,” Gideon nói. “Có vẻ như chị nợ thân chủ tôi một lời xin lỗi.”

“Bỏ qua đi,” Ackerman nói.

Một liều adrenalin đang trào dâng trong tôi. Tôi gần như không nói nổi, nhưng vẫn gắng bật ra một câu hỏi.

“Tôi đã nói đúng phải không? Ai đó đã dựng chuyện cho con bé?”

Ackerman cong môi. “Cô bé nói là ai đó đã trò chuyện với nó và bảo nó anh là người xấu, anh đã lạm dụng những đứa trẻ khác và rằng anh sẽ sớm làm việc đó với nó nếu nó không ngăn anh lại. Họ cũng nói rằng nếu con bé không kể câu chuyện này về anh, gia đình nó sẽ bị trục xuất.” Chị ta thở dài. “Tất cả vỡ lở sau khi nó bảo bố mình rằng, ‘Con rất mừng vì giờ chúng ta có thể ở lại’. Ông ta đã hỏi con bé ý nó là gì và rõ ràng nó đã suy sụp rồi thú tội.”

“Tôi biết mà! Nó có mô tả cho chị kẻ này không?”

“Họ nói chuyện với con bé trên điện thoại. Nó đã có một chiếc di động.”



Việc đó cũng không bình thường. Phân nửa số trẻ em tám tuổi tôi dạy đều đã có iPhone.

“Kẻ này đã tìm được con bé qua mạng xã hội nó dùng Instagram - và dụ nó cho số điện thoại. Chúng tôi đã không ngừng đến các trường học để cảnh báo lũ trẻ về an ninh mạng nhưng...” Chị ta lắc đầu như muốn nói ước gì Internet chưa từng được phát minh.

“Có lẽ nó sẽ nhận ra giọng nói?” Tôi hỏi.

“Chúng tôi sẽ theo đuổi hướng đó, anh Foster. Nhưng như tôi đã nói, anh được tự do ra về.”

Chị ta đứng lên mở cửa. Cuộc nói chuyện chấm dứt ở đó.

Tôi không muốn khoa trương nhưng cảnh tôi rời khỏi đồn cảnh sát giống hệt anh chàng ở cuối phim *The Shawshank Redemption*. Sự tự do ngọt ngào vốn bị xem nhẹ. Nhưng niềm vui trước việc được thả vì vô tội của tôi biến thành nỗi giận dữ và cay đắng trong lúc tôi tìm đường về nhà, đi bộ trên những con phố lạnh cóng, ước gì mình đã gọi một chiếc taxi nhưng cũng mong có thời gian suy nghĩ và thanh tẩy đầu óc. Điện thoại tôi đã hết sạch pin vào đêm trước, trong lúc cảnh sát “xem qua” nó nên tôi cũng chẳng gọi được ai và những chiếc taxi hiếm hoi chạy qua thì đều có khách.

Tôi không thể quyết định mình phải làm gì. Chết vấn Jeff và Lizzy, bảo họ rằng tôi biết việc họ đã làm hay tiếp tục bí mật giữ mối nghi ngờ của mình? Tôi đoán bọn họ sẽ bị sốc khi tôi bước

qua cửa trước và tôi quyết định là tốt hơn mình nên im lặng, đặc biệt nếu cảnh sát định nói chuyện với họ.

Đường về nhà thật dài, đi được nửa đường thì tôi đã mệt và đói là nên dừng lại ở một quán cà phê. Tôi gọi bữa sáng muộn và hỏi họ liệu có thể cho tôi mượn sạc điện thoại không. Tôi ngồi trong góc để cắm sạc vào ổ điện trên tường, chờ nó khởi động.

Ngay khi nó bật lên, cơn lũ tin nhắn và thông báo từ mạng xã hội đã ủa vào. Chúng nhiều đến nỗi tôi lỡ đi tất cả và gọi cho Gemma.

Nàng bắt máy ngay. “Elliot? Anh đang ở đâu?”

“Anh vừa được thả vì vô tội. Anh đang trên đường về nhà.”

“Ôi, tạ ơn Chúa. Em đã phát điên lên. Chính xác thì anh đang ở đâu?”

“Trong quán cà phê gần Denmark Hill.”

“Được rồi. Để em đến gặp anh ở đó. Chúng mình có thể nói chuyện.”

Tôi bối rối. “Em không đi làm à?”

“Không, tất nhiên rồi. Em không thể đi giữa lúc mọi chuyện diễn ra như thế. Em đang ở nhà.” Tôi nhận ra nàng đã nói năng rất nhỏ nhẹ, cứ như không muốn ai nghe tiếng. Tôi cho nàng tên quán cà phê và nàng bảo sẽ gọi một chiếc Uber.

“Nghe này,” nàng nói trước khi cúp máy, “anh chưa lên mạng kể từ lúc ra ngoài đúng không?”

“Chưa. Tại sao?”

Nàng thở hắt ra. “Cắt điện thoại đi, ăn sáng và chờ em đến.

Em sẽ gặp anh trong mười phút nữa.”

Nhưng tất nhiên là ngay khi nàng nói vậy, tôi phải kiểm tra các thông báo. Và ngay khi bắt đầu kéo chúng xuống, tôi ước gì mình vẫn còn nằm trong vòng vô tri hưởng thái bình.

## Chương 43

*@Elliotthescientist thắng bệnh hoạn khôn nạn. Tao hi vọng mày chết và MỤC RỬA trong ĐỊA NGỤC!!!*

*Bị sốc: và ghê tởm trước tin tức về @Elliotthescientist. Luôn tưởng anh ta là một người tử tế.*

*@Elliotthescientist tao hi vọng mày chết trong tù, thắng biến thái.*

Có đến hàng trăm tin nhắn nữa như thế. Tôi đọc vài chục tin đầu tiên trước khi thả điện thoại úp xuống bàn. Căn phòng chao đảo trước mắt tôi cứ như tôi bị say và tôi phải nhắm mắt vài phút. Đáng lẽ tôi không nên xem. Đáng lẽ tôi phải chờ Gemma. Nhưng tôi đã không cưỡng lại được ham muốn nhắc tảng đá lên và nhìn lên bên dưới.

Tôi đã bị tag vào rất nhiều câu chuyện tin tức trên tờ báo lớn nhất London được xuất bản sáng nay. Dòng tiêu đề cho tôi biết mọi điều tôi cần biết.

### GIÁO VIÊN KHOA HỌC BỊ CÁO BUỘC LẠM DỤNG TRẺ EM

Dưới tiêu đề là một bức ảnh xấu xí của tôi, tại một bữa tiệc từ thiện trong vườn từ vài năm trước, tôi đứng đó với cốc rượu trong tay, nheo mắt nhìn mặt trời, miệng há ra. Có hơn một nghìn bình luận về bài báo đó nhưng tôi đã đóng trang mà

không đọc. Tôi biết chúng sẽ nói gì.

Ai đó đã làm rò rỉ câu chuyện, kể cả khi tôi không bị buộc tội. Tuy nhiên điều này chẳng có nghĩa lý gì với cánh báo chí hay công chúng. Tôi nhớ hồi BBC đăng hình ảnh cảnh sát lục soát nhà Cliff Richard sau các cáo buộc tấn công tình dục của cựu ngôi sao nhạc pop, thậm chí anh ta còn chưa hề bị bắt vì bất kì tội gì. Bài báo mà tôi vừa đọc lướt chỉ có rất ít thông tin chính - chủ yếu là thuật lại sự nghiệp của tôi cho đến giờ - và không ai buồn hỏi phản hồi từ tôi hay luật sư của tôi.

Tôi tưởng tượng ngày mai sẽ có thêm một mẫu báo ngăn hơn về việc tôi được thả mà không bị buộc tội gì. Nhưng tôi biết điều gì sẽ xảy ra. Người ta sẽ luôn nhìn tôi và nghĩ: *Không có lửa thì sao có khói*. Và tôi cũng khá chắc chắn ai đã xì ra câu chuyện. Cũng chính là kẻ đã thuyết phục Effy nói dối và đang cố hủy hoại cuộc đời tôi.

Gemma vẫn chưa xuất hiện - tôi đoán chiếc Uber của nàng bị kẹt đâu đó nhưng tôi không thể ngồi chờ nữa. Tôi chắc chắn mọi người trong quán cà phê này đã nhận ra và đang lườm nguýt tôi, kể cả khi tôi nhìn quanh và không thấy ai ngó về phía mình. Việc ấy không quan trọng. Tôi có thể cảm nhận ý nghĩ của họ đang chọc vào mình như những mũi tiêm. *Lạm dụng trẻ em. Biến thái. Mạt rệp*. Tôi phải thoát ra.

Tôi đứng dậy quá nhanh làm cái bàn bị xô còn ghế thì đổ ngửa ra sau. Tôi cúi đầu và vội đi, hai chân lẩy bẩy như đã nằm bẹp trên giường cả tháng trời.

Ra đến bên ngoài, tôi hít lấy hít để không khí và quay lại

với điện thoại của mình. Có vô số cuộc gọi nhỡ, bao gồm vài cuộc từ Amira. Vẫn không có dấu hiệu gì của Gemma nên tôi gọi cho Amira. Cô ấy trả lời ngay lập tức.

“Elliot! Cậu đang ở đâu? Có chuyện gì thế?”

Tôi kể với cô ấy là mình đã được thả. “Effy đã rút lại mọi cáo buộc.”

Chỗ của cô ấy có vẻ ồn ào. Một tập hợp những giọng nói the thé. Một sân chơi trẻ em. Chắc cô ấy đang đứng bên ngoài trường học.

“Đó là Effy sao? Chờ đã, chuyện gì đã xảy ra? Tớ không hiểu. Tớ đã cố hỏi thông tin từ Colin nhưng anh ấy đi tập huấn một tuần nên khi tớ gọi thì anh ấy bảo mình chưa hề nghe nói gì hết.”

Tôi bắt đầu kể cho cô nghe chuyện Effy buộc tội tôi tấn công nó, đêm qua của tôi trong tù, chuyện con bé đã thú nhận như thế nào. Nhưng nửa chừng câu chuyện, cô ấy ngắt lời tôi và bảo “Chờ đã, tớ không nghe được. Để tớ tìm chỗ nào yên tĩnh hơn.” Đường dây im ắng một lát trước khi cô trở lại. “Được rồi, tớ ở trong xe rồi. Giờ kể lại xem nào. Bình tĩnh thôi”.

Tôi kể cho cô nghe mọi chuyện, ngắn gọn hết sức có thể. Tôi sắp khóc đến nơi, dư chấn của những việc đã xảy ra đang tác động mạnh đến tôi.

“Ôi, Elliot,” Amira bảo. “Hẳn là kinh khủng lắm. Nhưng tạ ơn Chúa vì con bé đã khai thật.”

“Tớ thậm chí không dám nghĩ chuyện gì sẽ đến nếu nó không nói ra,” tôi bảo. “Chắc hẳn nó sẽ hủy hoại toàn bộ những

gì chúng ta làm được.”

“Ở văn phòng đã điên rồ lắm rồi,” cô nói. “Điện thoại đồ chuông không ngớt. Tớ đã phải chuyển tất cả vào hòm thư thoại.”

“Phóng viên à?”

“Ừ. Nhưng cả...”

“Sao?”

Cô do dự. “Khách hàng. Các hiệu trưởng. Các nhà chức trách giáo dục ở địa phương. Các nhà hảo tâm. Phụ huynh. Mọi chuyện khó khăn quá. Tớ không biết phải nói gì với ai cả.”

Gió bên ngoài quán cà phê đang quật vào tôi. Nhưng đó không phải lí do tôi thấy lạnh. “Cậu không bảo với họ là tớ vô tội sao?”

“Tớ không biết chuyện gì cả, Elliot.”

“Nhưng chắc chắn cậu nên biết là tớ sẽ không làm bất kì việc gì như thế chứ!”

“Ừ. Không. Ý tớ là...”

“Ôi Chúa ơi. Cậu cũng tưởng có thể tớ có tội? Lạm dụng một trong những học sinh của chúng ta ư?”

“Elliot...”

“Đã có bao nhiêu hợp đồng bị hủy?”

Giọng cô nghe có vẻ khổ sở. “Tớ không biết.”

“Nhưng có vài cái chứ hả?” Khi cô không trả lời, tôi hỏi thêm “Nhiều hơn vài à?”

“Hầu hết, Elliot ạ. Bao gồm cả Hội đồng Lambeth.”

Phòng giáo dục địa phương. Khách hàng lớn nhất của chúng tôi cho đến nay. Tôi không còn lời nào để nói.

“Nhưng chúng ta sẽ mang họ trở lại. Tớ sẽ bắt đầu gọi cho tất cả mọi người ngay khi quay về văn phòng. Cậu có đến không? Cả hai chúng ta nên cùng nhau gọi cho họ.”

Tôi ngồi sụp xuống. Giọng Amira như từ một nơi xa xăm vọng lại. Tên tuổi tôi giờ đã bị vấy bẩn, dù có chuyện gì xảy ra đi nữa. Vết nhơ sẽ bám tôi muôn đời. Và bất chấp những điều tốt đẹp chúng tôi từng làm, hội đồng lúc nào chẳng cố cắt giảm chi phí. Thủ quỹ ở đó chắc đã bắt đầu tính toán chính xác số tiền họ tiết kiệm được; thậm chí họ đã phân bổ quỹ ấy vào nơi khác rồi cũng nên. Họ cũng lo lắng về cơn lũ phàn nàn của phụ huynh nữa.

“Chúng ta tiêu rồi,” tôi nói.

“Không! Chúng ta có thể chiến đấu với chuyện này, Elliot.”

Tôi dùng một tay che mặt. “Kể cả cậu cũng nghĩ là tớ có tội.”

“Nhưng...”

Tôi không để cô ấy nói hết. Tôi cúp máy và tắt điện thoại.

Tôi còn đang ngồi co ro trên vỉa hè thì một chiếc xe tấp vào lề và Gemma bước ra. Nàng đứng đó một lát, gió tạt tóc vào mặt nàng. Nàng là vợ tôi, đồng minh của tôi. Ngay lúc này, tôi cần nàng. Và tôi cần nàng tin tưởng mình.

Nàng đi đến và ngồi xổm bên cạnh tôi, vòng hai cánh tay ôm tôi.



“Thôi nào,” nàng thì thầm. “Mình đi dạo nhé.”

Tôi để nàng đỡ mình dậy. “Anh cần hỏi em một điều. Em không nghĩ anh đã làm việc đó đấy chứ?”

“Sao cơ? Tất nhiên là không.”

“Nó chưa bao giờ xuất hiện trong đầu em ư? Rằng có thể anh đã tấn công một đứa bé?”

“Không! Chúa ơi, Elliot. Ngay khi nghe thấy chuyện đó, em đã biết nó là một sai lầm khủng khiếp.”

Tôi ôm nàng. Cảm giác như nàng đã sụt cân, toàn là xương và góc cạnh. Trên người nàng còn có mùi chua chua, ẩn dưới loại nước súc miệng bạc hà mà nàng đã dùng. Có phải sáng nay nàng đã uống rượu không? Gần như chắc chắn đó là chỗ rượu từ hôm qua và rất khó hỏi chuyện đó mà không có vẻ buộc tội. Tôi sẽ nói với nàng chuyện đó sau.

Chúng tôi nắm tay nhau đi bộ xuống đồi về phía Camberwell. Nơi ấy vẫn đông đúc như xưa nay và tôi chắc chắn có người đang nhìn mình. Y như trong quán cà phê, tôi có thể nghe thấy giọng nói của họ trong đầu, đang trách cứ tôi, phán xét tôi. Muốn tôi MỤC RỬA trong ĐỊA NGỤC.

Trong lúc đi, tôi kể với Gemma điều đã đọc được trên mạng. Tôi kể với nàng mọi điều Amira từng nói. Mỗi lúc nàng lại thở hắt ra bực bội hơn.

“Làm sao cảnh sát có thể mắc sai lầm ngu xuẩn như thế?”

“Đó không phải sai lầm,” tôi nói trong lúc cả hai đi qua những cửa hàng ở chân đồi và bắt đầu cuộc bộ về nhà.

“Ý anh là sao?”

“Ai đó đã gài bẫy con bé như thế.” Tôi giải thích điều Effy đã thú nhận với cảnh sát.

Gemma dừng bước. “Anh có nghĩ...?”

“Ừ. Bố mẹ em. Còn ai vào đây nữa? Em biết điều anh vừa nhớ lại lúc này là gì không? Bố em nhìn lên qua vai anh lúc anh đang làm việc trong phòng. Anh chắc chắn khi đó anh đang gửi email cho Kenneth về Effy. Mọi chi tiết cá nhân và số điện thoại của bố con bé nằm trong chiếc máy tính đó. Thậm chí cả một người không biết gì về máy tính như bố em cũng có thể tìm ra chúng và anh đã cho bố mẹ em biết mật khẩu để họ dùng nó tìm nhà cho thuê.”

Tôi đoán một phần trong tôi đã mong nàng cãi lại để cho tôi một lí do chắc chắn rằng đó không thể là Jeff hoặc Lizzy. Nhưng nàng không cãi. Thay vào đó, nàng gục đầu và bảo “Em xin lỗi. Tất cả là tại em.”

“Không, không phải thế. Đừng nghĩ vậy. Anh không muốn đổ lỗi cho em. Anh chỉ quan tâm ta sẽ phải làm gì.”

Nàng lại bắt đầu bước đi.

“Cách xử lý theo pháp luật mất quá nhiều thời gian,” tôi nói. “Cứ nghĩ đến việc chung sống dưới một mái nhà với họ thêm một ngày thôi là anh đã không thể chịu nổi. Anh không thể chịu nổi vài tháng cần thiết để trục xuất họ.”

Một chiếc xe buýt lướt qua chúng tôi. Tôi tưởng tượng cảnh Jeff và Lizzy bị nghiền nát bên dưới bốn bánh xe.

“Cảnh sát sẽ nói chuyện về vụ việc với Effy nhưng anh biết chuyện gì sẽ xảy ra: Người ta sẽ không chứng minh được bọn họ đã làm. Giá mà anh tìm ra điều họ đã làm ở Toulouse, điều gì xảy ra vào cái ngày để trống trong nhật kí của Chloe ấy.”

“Cái gì cơ?”

Có lẽ là một mối do căng thẳng, nhưng tôi đã nhất thời quên mất Gemma không biết điều tôi phát hiện. Giờ là lúc nói thẳng.

Tôi kể cho nàng nghe việc tìm được nhật kí của Chloe và những gì tôi biết ở bên trong.

“Vậy là anh nghĩ có gì đó đã xảy ra vào tháng Tám khiến họ phải trở lại Anh?” Nàng có vẻ choáng váng nhưng không tức giận vì tôi vào phòng em gái nàng và lục lợi đồ đạc của cô ta.

“Ừ. Em nhận được email họ xin ở nhờ khi nào vậy?”

Nàng lấy điện thoại ra, tôi đoán là để xem lại email cũ. “Ngày 21 tháng Mười.”

“Vậy là họ đã lang thang ở Pháp hai tháng. Kì lạ thật. Trừ phi họ đến chỗ nào đó khác trước khi đến đây. Chloe có nói gì với em không?”

“Không. Không hề.”

“Cô ta có nói gì về việc có bạn trai không? Ai đó có các chữ cái đầu tên là JC?”

“Elliot, nó còn nói chuyện với em ít hơn cả với anh.”

Hai phụ nữ trẻ đi qua chúng tôi, vừa đi bộ bên nhau vừa bấm điện thoại cùng lúc.

“Có vẻ kì quặc,” tôi nói, “khi không một ai trong gia đình em

có điện thoại khi họ quay lại nước Anh. Chắc chắn, ít ra Chloe cũng phải có một cái chứ. Có khi là đây ảnh chụp anh chàng JC này. Đây bằng chứng. Em đã bao giờ nói chuyện hay trao đổi tin nhắn với họ hồi họ ở Pháp chưa?”

“Thi thoảng gửi email cho nhau thôi. Em đã bảo anh là em hạn chế giao tiếp với họ hết mức có thể.”

“Hừm. Nhưng chắc họ phải có điện thoại và đã vút hết trước khi quay về. Có thể chúng chứa những bằng chứng tố cáo việc gì đó họ đã làm. Khi chúng ta về nhà, anh muốn thử ngó qua nhật kí của Chloe một lần nữa. Anh cần em đánh lạc hướng cô ta, lôi cô ta ra khỏi phòng một lát và giữ cho bố mẹ em tránh xa cái phòng ấy cùng lúc. Em có làm được không?”

Nàng đang nắm chặt bàn tay tôi. “Có. Tất nhiên rồi.”

“Tốt lắm.” Tôi cười lần đầu tiên trong suốt hai mươi bốn giờ qua. “Hãy nghĩ đến việc sẽ tuyệt thế nào nếu chúng ta có thể tìm ra bằng chứng khiến họ bị bắt.”

Gemma gật đầu, cố cười đáp lại. Nhưng nụ cười trượt đi nhanh như khi nó đến.

Tôi không để ý mấy. Tôi đã tin chắc là mình sắp tìm ra điều gì đó. Tôi sẽ lật lại ván cờ. Hình ảnh Jeff và Lizzy bị dẫn đi trong hai cái còng tay, còn tôi nhìn từ trên xuống đã tiếp thêm sức mạnh cho tôi suốt đoạn đường về nhà.

## Chương 44

Có mấy thùng sơn và xăng trắng trong phòng khách, đặt sát bức tường cùng với nào chổi quét nào con lăn.

Chiếc thước dây tôi từng trông thấy Lizzy cầm hồi họ mới đến cũng ở đây. Gemma kể với tôi là họ đã mua đồ để sơn lại trong lúc tôi ở đồn cảnh sát, tuyên bố kế hoạch trang trí lại nhà của để nơi này “hợp với sở thích của họ hơn”. Chắc chắn còn nhiều đồ đạc mới đang trên đường chuyển đến.

Nhà bếp bốc mùi thuốc lá của Lizzy, bây giờ bà ta đã đường hoàng hút trong nhà, không buồn che giấu thói quen nữa. Tôi lên gác. Mùi ở hành lang tầng hai và nhà tắm là một hỗn hợp Brylcreem, hơi thở hôi thối và mồ hôi chua lèm. Cảm giác như nó đã thấm thấu vào gạch, bám chặt lớp sơn tường và ván sàn. Nếu muốn rũ bỏ thứ mùi này, chắc tôi sẽ phải chà lại và tẩy trùng toàn bộ ngôi nhà.

Tôi có thể nghe tiếng Jeff và Lizzy trong phòng ngủ, xì xào nói chuyện với nhau. Chắc là ỉm mưu gì đây. Tìm cách rũ bỏ tôi khi âm mưu làm tôi đi tù vì tội lạm dụng trẻ em đã thất bại. Tiếp theo sẽ là gì? Một tai nạn không may chăng? *Cậu ấy đã vấp ngã cầu thang... Chắc dây điện của cái ấm bị hỏng... Elliot tội nghiệp trượt chân và đập đầu vào bàn bếp... Chắc cậu ấy đã ngủ quên trong bồn tắm.*

Có biết bao cách để giết ai đó trong nhà và làm như nó là một

tai nạn. Trong lúc lên phòng ngủ của tôi và Gemma, tôi cảm thấy bồn chồn. Nơi từng là ốc đảo bình yên, cái ổ an toàn và thoải mái của tôi, giờ lại giống như chiếc bẫy chết người.

Gemma đã lên thẳng phòng ngủ khi chúng tôi về nhà. Lúc này tôi thấy nàng ở đó, đang đi lại trong phòng.

“Làm sao em lừa họ ra khỏi phòng và giữ họ ở ngoài được?” Nàng hỏi và cắn ngón cái. Hai bàn tay nàng thả xuống bụng, nơi có mấy vết sẹo. Tôi để ý nàng thường chạm vào bụng những lúc như thế này, giống như mấy vết sẹo ấy nhức nhối mỗi khi nàng lo lắng.

“Anh không biết. Nấu cho họ một bữa? Bảo họ là em muốn làm lành?”

Nàng lắc đầu. “Không được đâu. Họ sẽ nghi ngờ. Nhưng có lẽ em sẽ bảo là em nấu một bữa tối đặc biệt mừng anh được thả?”

Tôi nghĩ về việc đó. “Không, vậy thì anh sẽ phải có mặt ở đó. Em cần làm họ nghĩ em ở cùng phe với họ.” Tôi lừa tay vào tóc. Khi bỏ tay ra, tôi thấy có vài sợi đã rụng và bám vào lòng bàn tay tôi. Căng thẳng đã khiến tóc tôi rụng nhiều. “Được rồi, anh đã nghĩ ra. Một lát nữa thôi, anh sẽ bắt đầu gào vào mặt em. Anh muốn em gào lại rồi lao sầm sập vào bếp và bắt đầu khóc. Thực ra, em nên sụt sùi lớn tiếng lúc đi ngang qua cửa phòng bố mẹ em. Cả phòng Chloe nữa. Điều đó sẽ khiến họ phải ra ngoài. Họ sẽ muốn chứng kiến nỗi đau của em.”

Nàng xoa bụng. “Được rồi.”

“Sau đó em nói với họ là chúng ta cãi nhau vì em muốn họ ở lại. Bảo họ là em muốn bù đắp thời gian đã mất và muốn hiểu

họ nhiều hơn. Cứ tha thiết vào. Nói rằng em biết ơn vì họ ở đây đến thế nào, em ước gì chưa từng cưới anh ra sao.”

“Em chết ghen mất.”

Tôi đặt cả hai tay lên vai nàng và dựa trán mình vào trán nàng. “Em làm được, Gemma. Có lẽ em nên đề nghị nấu bữa tối cho họ lúc đó và bảo họ rằng em muốn tiếp tục nói chuyện. Ai biết được, có khi đó lại là đòn quyết định và em sẽ moi được chút thông tin hữu ích từ họ. Chỉ cần giữ họ ở dưới nhà càng lâu càng tốt. Và bật nhạc lên để che giấu tiếng động khi anh di chuyển trên lầu.”

Tôi hôn nàng và nàng vòng tay ôm tôi. Nụ hôn kéo dài hơn tôi dự kiến.

“Chúng ta không lên giường được sao?” Nàng hỏi, tựa vào người tôi. “Và để ngày mai làm việc này?”

Việc ấy thật cảm dỗ. Quá sức cảm dỗ. Buông thả bên nàng, không phải nghĩ về bất kì điều gì khác trong một khoảng thời gian. Nhưng không. Việc này phải làm ngay bây giờ.

“Để sau đi,” tôi thì thầm, tách mình ra.

Rõ là nàng đang gồng mình. “Được rồi, làm thôi. Anh có muốn bắt đầu hét không hay để em?”

Tôi mỉm cười. “Phụ nữ trước.”

Chúng tôi gào qua thét lại vào mặt nhau, nói toàn lời vô nghĩa, trộn vào đó vài câu chửi tục. Gemma giậm chân còn tôi thì ném một cuốn sách bìa cứng vào tường. Nàng đóng sầm cửa phòng tắm và gào vào tôi. Tôi gào lại, dùng những từ tồi tệ nhất

tôi nghĩ được. Cảm giác bật chúng ra thật tốt. Như một loạt thuốc tẩy. Đột nhiên, tôi thấy sức hấp dẫn của những buổi trị liệu mà người ta vào rừng và gào rú với cây cối. Gemma có vẻ cảnh giác vì tôi đã gọi nàng bằng đủ thứ tên tồi tệ và có lẽ tôi đã bị cuốn theo màn kịch quá vì tưởng tượng mình đang chửi mắng Jeff và Lizzy. Sau một phút, Gemma đã phải ôm lấy tôi và nhìn vào mắt tôi để kéo tôi trở về thực tại.

Xin lỗi,” tôi thì thào, ôm nàng. “Chúc may mắn.”

Nàng hít vào. “Em hi vọng anh tìm thấy gì đó. Em cần cảm thấy việc này đáng làm.”

“Đáng thử, Gemma à. Dù chuyện gì xảy ra đi nữa.”

Nàng rời phòng, đóng sầm cửa sau lưng và lao rầm rập xuống nhà. Nàng bắt đầu thốn thức, uất nghẹn. Nghe chúng có vẻ quá chân thực với tôi. Tôi hé cửa và lắng tai, nghe tiếng phòng ngủ dưới nhà mở ra và giọng ồm ồm của Jeff. Gemma lại bật ra một tiếng thốn thức. Một cánh cửa mở ra và tôi chắc chắn tất cả đều đã rời phòng. Một loạt tiếng bước chân xuống tầng một, rồi mọi thứ im ắng. Tôi chờ, một phút sau, tiếng nhạc văng lại từ nhà bếp. Một đài phát thanh từ những năm tám mươi.

Tôi chờ thêm đôi ba phút để chắc chắn không còn ai trong nhà Robinson đi lên, rồi lẳng lặng xuống tầng hai.

Tôi vào phòng ngủ của Chloe - văn phòng mà tôi tha thiết đòi lại - trước tiên. Tôi lập tức mở cửa tủ và thò tay vào trong tìm cuốn nhật kí. Nó ở đó, vẫn chỗ cũ.

Đóng cửa thật khẽ, tôi ngồi dựa lưng vào tường và bắt đầu lật giở cuốn sổ, tìm những đoạn có thể quan trọng và ước gì



mình biết đọc tiếng Pháp. Hiểu là mình không có nhiều thời gian, tôi dùng điện thoại chụp lại các trang viết ngay trước trang trống ngày 10 tháng Tám. Tôi lật lại xa hơn, tìm kiếm tên của Jeff và Lizzy, những từ kiểu như Papa và Maman. Tôi tìm được chúng vài lần và chụp thêm cả những trang đó. Rồi, vẫn ngồi trên sàn nhà, tôi gửi tin nhắn cho Amira và không quên nhờ cô ấy dịch chúng.

Bây giờ, đó là những gì tốt nhất tôi làm được. Trong lúc trả cuốn nhật kí về chỗ cũ, tôi nghe tiếng ai đó trèo lên gác. Tôi đông cứng. Có phải Chloe không? Tôi cân nhắc đến chuyện bò vào tủ để trốn, nhưng rồi tôi nghe tiếng buồng tắm đóng lại. Một phút sau, bồn cầu được giặt nước và ai đó đã xuống nhà. Tôi thở hắt ra. Tôi quay ra hành lang, cảm thấy thất vọng náo nức. Tôi đã mong rằng điều gì đó trong cuốn nhật kí sẽ bật ra trước mắt tôi, kể cả khi nó được viết bằng ngôn ngữ tôi không hiểu nổi. Dưới nhà, tiếng nhạc vẫn vang lên và bên trên nó, tôi nghe được tiếng trò chuyện cùng tiếng cười của Lizzy. Có lẽ bà ta đang khoái trá với ý tưởng tôi và Gemma bị chia rẽ, nàng đứng về phía họ. Hòn đá giận dữ nóng hổi lại co kéo trong bụng tôi. Chắc phải có gì khác ở đây giúp được tôi chứ. Tôi nên xem qua phòng Jeff và Lizzy.

Tôi do dự, nhưng chỉ trong một giây. Họ đã xâm phạm quyền riêng tư của tôi. Nếu họ bắt được tôi trong phòng mình, điều tệ nhất có thể xảy ra là gì? Họ sẽ biết tôi đang tìm kiếm thứ gì đó để chống lại họ. Nhưng nếu tôi không tìm được gì thì cũng chẳng thành vấn đề nữa. Đây có thể là cơ hội duy nhất tôi có.

Tôi lẻn vào phòng bọn họ và khẽ đóng cửa lại sau lưng.

Đó là một cảnh tượng hỗn loạn, y như phòng của đứa trẻ vị thành niên tệ lậu nhất. Thực ra, hỗn loạn cũng không đúng. Phải nói là phá hoại. Họ không tỏ ra trân trọng hay yêu quý chút nào cái nơi mình đang trú ngụ. Bằng cách biến nó thành một bãi rác quần áo vương vãi, chần rơi khỏi đệm, cốc chén khắp nơi, một đồng trông như móng chân móng tay bị cắt ra rơi đầy trên mặt ngăn kéo tất cả trông như thể họ đang đánh dấu lãnh thổ của mình. Dán nhãn mác của mình lên đó, y như lũ mèo đái trong nhà chủ nó vậy.

Tôi nên bắt đầu từ đâu? Va li của Jeff và Lizzy có vẻ là ý hay. Một cái đã bị đẩy xuống gầm chiếc giường mới, cái còn lại nằm trên nóc tủ quần áo. Cái đầu tiên là của Jeff. Nó trống rỗng, mác còn nguyên. Niềm hi vọng bùng lên trong chốc lát, nhưng thay vì địa chỉ nhà họ ở Toulouse, lão lại viết địa chỉ nhà này.

Va li của Lizzy còn ít quần áo: một bộ đồ bơi và khăn tắm còn vương mùi ẩm mốc. Tôi thò tay vào ngăn trong và tìm được một cái phong bì. Tôi lôi nó ra.

Chỉ có khoảng hơn chục bức ảnh và tôi vội xem hết. Đôi ba cái chụp Jeff, đang đứng trong một khu vườn bên cạnh bếp nướng, tươi cười với máy ảnh. Lão trông không khác bây giờ là mấy, ngoại trừ quần soóc và áo thun, cho thấy bức ảnh này chỉ mới được chụp gần đây. Có vài bức chụp Lizzy, cũng trong sự kiện ấy. Bà ta đang mặc bikini, nằm trên một chiếc ghế tắm nắng, điều thuốc lá kẹp giữa các ngón tay. Bà ta đang nói gì đó và tỏ vẻ khó chịu vì ai đó, chắc là Jeff, lại chụp ảnh bà. Nhìn

ngoại hình, trong bức ảnh này Lizzy giống Gemma đến mức đáng sợ. Nhưng xem kĩ hơn, Lizzy thiếu điều gì đó mà Gemma có. Cứ như khí chất của bà ta đã bị lột sạch, cái bầu không khí ám áp nhân hậu đã làm Gemma trở nên xinh đẹp ấy. Lizzy đáng lẽ đã là một người đàn bà hấp dẫn. Thay vào đó, trông bà ta như một con ma-nơ-canh học cách đi đứng, nói năng.

Tôi chuyển đến những bức ảnh cuối cùng. Có hai bức của Chloe, vẫn là sự kiện ấy. Cô ta có vẻ hạnh phúc, giống bố mình. Cô ta đang mặc quần soóc và áo vest, trông không gầy nhom như bây giờ. Cô ta có vẻ trẻ trung và vô tư lự, mặt trời chiếu sáng sau lưng khiến tóc cô ta như bạc trắng.

Ở bức ảnh cuối cùng, Chloe đang ngồi bên chiếc bàn gỗ nhỏ cùng một chàng trai trẻ. Mái tóc anh ta sẫm màu và làn da rám nắng. Thoạt nhìn, nụ cười anh ta hướng đến camera có vẻ là thật, nhưng khi nhìn kĩ hơn tôi có thể thấy điều gì đó trong mắt anh ta. Sợ hãi.

Đây có phải JC?

Tôi nhét bức ảnh vào túi quần sau và trả cái va li lên nóc tủ. Tôi xoay lại và ánh mắt tôi rơi trên ngăn kéo tủ, giữa đồng ngỗng ngang đồ vệ sinh cá nhân và đồ trang điểm.

Ở đó, giữa đồng Brylcreem và nước hoa cạo râu, giữa Vaseline và Veet, là một chai Eau Sauvage. Cái chai tôi đã bị mất.

Tôi nhặt nó lên. Cách đây không lâu, bằng chứng cho thấy Jeff đã tự ý dùng đồ của tôi này - mò vào nhà tắm của tôi và lấy nó - chắc hẳn sẽ làm tôi tức giận. Bây giờ, nó dường như chỉ là việc vặt vãnh so với mọi thứ khác. Nhưng ngay khi tôi cầm nó

lên, cái nắp rơi ra và tôi thoáng bắt được một mùi hương.

Tôi bị đẩy ngược về quá khứ. Trở lại cái đêm u tối nhất trong cuộc đời mình.

Đứng trong phòng khách nhà George và Edith. Căn phòng nồng nặc mùi máu và phân. Mùi của bạo lực và sự kinh hoàng. Nhưng đâu đó sâu trong đám hỗn hợp xú uế ấy, tôi có thể thoáng nhận ra một thứ khác. Gay gắt và sạch sẽ hơn. Quen thuộc hơn.

Lúc đó, quá choáng ngợp bởi cuộc tấn công vào các giác quan và cảnh tượng kinh hoàng trước mắt, trí não tôi đã không thể bóc tách và nhận ra cái mùi ấy. Đây là lần đầu tiên tôi ngửi thấy nó kể từ lúc ấy. Cơ hội đầu tiên cho não tôi kết nối chúng với nhau.

Tôi ngồi trên giường, tay vẫn cầm cái lọ, thở hồng hộc. Chuyện này có thật không? Phải chăng kí ức đang đánh lừa tôi? Tôi hít thêm lần nữa mùi hương từ cái chai và nhắm mắt, ép mình quay về đêm đó.

Thay vào đó, tôi được đưa trở lại buổi tối hôm trước. Đứng trong nhà kho để đồ làm vườn của tôi. Tôi cũng đã ngửi ra mùi Eau Sauvage. Jeff bảo tôi là lão vào nhà kho để thoát khỏi Lizzy. Rồi tôi nhảy cóc lần nữa, đến thời điểm tìm được Edith, và tôi chắc chắn, tôi đã *chắc chắn*, rằng tôi có thể ngửi thấy mùi nước hoa này. Nhưng trước khi tôi kịp dừng lại, kịp phản ứng, trí nhớ đã đưa tôi quay lên gác, phòng ngủ của ông bà George và Edith. Tôi đang ngồi bên George khi ông nói lời trăng trối. Những lời cảnh báo như tôi đã tưởng.

Ông không nói được hết lời, nếu đó đúng là một cảnh báo. Ông đã nói *Not* (Không), rồi định nói một từ nữa bắt đầu bằng “w” trước khi trút hơi thở cuối cùng.

Nhưng lẽ như không phải ông đang cố nói hai từ, mà chỉ một thì sao?

*Knotweed* (Cỏ chút chút).

Tôi đứng dậy, lão đảo, phải bám lấy ngăn kéo tủ để đứng vững. Cỏ chút chút. Đó là từ ông bác sĩ dùng để gọi vợ chồng Robinson.

Trong những giây phút cuối đời, từ cuối cùng mà bộ não đã rạn vỡ và đang chết của George có thể bật ra chính là từ đó, một nỗ lực cảnh báo tôi, nói cho tôi biết kẻ nào đã giết ông.

Jeff đã giết hai người hàng xóm nhà tôi.

Đúng giây phút đó, cửa phòng ngủ mở ra và lão đứng ngay đó, môi cong lên nụ cười khinh khỉnh.

## Chương 45

Chiếc mặt nạ Jeff thường mang - kiểu ông chú không nói lời thôi nhưng vẫn là người của gia đình - đã hoàn toàn bị lột bỏ. Một mạch máu đang phập phồng bên dưới lớp da căng trên trán lão, răng lão nhe ra còn mắt thì tối sầm lại. Hai nắm đấm của lão để hai bên sườn.

Trông lão như đang muốn tôi phải chết.

“Cổ chút chút,” tôi nói.

Lão chớp mắt với tôi. “Mày nói gì?”

“Sao ông làm được?” tôi hỏi, bình tĩnh hết mức có thể. “Đến nhà George và Edith rồi quành lại nhanh như thế? Sao ông không bị máu của họ bắn lên người?”

Mắt Jeff đảo nhanh từ lọ nước hoa sau cạo râu sang mặt tôi. “Tôi đoán là ông phải mặc một loại đồ bảo hộ nào đó,” tôi nói.

Lão nhìn tôi chằm chằm.

“Ông đã làm gì với đồng ô tô đồ chơi? Có phải ông đã bán chúng? Hay chúng còn ở đâu đó trong đây?”

Tôi mở một cái ngăn kéo và bắt đầu lục lọi trong đó, gạt hết tất và đồ lót sang bên trước khi quay ra cái ngăn kế tiếp. Không có gì ở đó ngoài quần áo. Chắc lão đã bán hết rồi. Có lẽ đó là lí do lão có tiền mua điện thoại.

Jeff lại gần tôi hơn. “Cậu có định cho ta biết cậu đang nói cái

quái gì không?”

“Đừng giả vờ không biết,” tôi nói và giơ chai Eau Sauvage lên. “Ông đã giết George và Edith. Đây chính là bằng chứng.”

“Rốt cuộc cậu đã phát điên, Elliot,” lão nói. Nhưng điều gì đó đã lướt qua mặt lão, nhanh đến mức gần như không thấy được. Một cái nhìn thấu hiểu. Ngạc nhiên. Có lẽ lão đang nghĩ mình đã sai lầm như thế nào khi dùng nước hoa cạo râu của tôi đêm đó.

“Không,” tôi nói, “chỉ là cuối cùng tôi đã nhìn ra sự thật.”

“Sự thật ư? Cậu cần thận trọng đấy, anh bạn.”

Lão tiến thêm một bước về phía tôi và tôi lùi lại đến khi gần chạm tường. Cửa sổ nằm bên trái tôi, rèm cửa đóng lại trong đêm tối.

“Ông đã giết George và Edith,” tôi bảo. “Tại sao? Thực ra, ông không cần nói với tôi. Đó là vì ông đã trông thấy Chloe thì thầm gì đó với ông ấy, phải không? Ông không thực sự theo đuổi mấy cái ô tô đó chỉ là cái cớ để nó trông giống một vụ trộm.”

“Mày điên rồi,” lão bảo.

Nhưng tôi vẫn lấn tới. “Chloe đã kể với ông ấy? Chắc hẳn là điều gì đó xảy ra ở Pháp. Ông cũng đã giết người ở đó hả?” Tôi đang ngây ngấy vì bị sốc, kích động và sợ hãi. “Tôi nghĩ là tôi đã biết chuyện gì xảy ra. Đó là bạn trai của Chloe phải không? JC. Ông đã giết chết bạn trai của con gái mình vào ngày mừng 10 tháng Tám. Đó là lí do ông phải bỏ chạy khỏi đất nước ấy và quay về Anh.”

“Mày không biết mình đang nói về cái gì đâu, Elliot. Và mày cần phải cẩn trọng khi cứ ném bừa những lời buộc tội về...”

“Tôi phát ốm khi nghe ông rồi. Ông cứ việc kể những lời dối trá của mình cho cảnh sát.”

Tôi lôi điện thoại ra khỏi túi và mở khóa. Jeff bước thêm một bước ngang phòng, đi dọc một bên giường về phía tôi.

“Tao không giết đôi chim câu già nhà bên,” lão nói với nụ cười nhe nanh. “Mày thực sự nghĩ tao có thể quay về đây rồi trở lại nhà hàng trong vòng nửa giờ đồng hồ à? Lại còn giết hai người trong khoảng thời gian ấy mà không hề vấy tí máu nào? Lố bịch. Mày nghĩ cảnh sát sẽ lắng nghe cái giả thuyết điên rồ đó của mày sao? Chai nước cạo râu chẳng chứng minh được gì cả.”

Lão nói đúng. Nhưng chắc chắn lão đã để lại một bằng chứng ADN nào đấy ở hiện trường. Tất cả những gì tôi cần là báo cảnh sát gọi lão đến thẩm vấn, lấy mẫu ADN... Ít nhất việc đó cũng lôi lão ra khỏi nhà tôi và cho phép tôi thay mọi ổ khóa. Khi Jeff đã đi thì không khó để tống luôn cả Lizzy.

“Ông có thể kể tất cả cho cảnh sát,” tôi nói và giơ điện thoại lên tai.

Jeff nhanh đến kinh ngạc. Lão rút ngắn khoảng cách giữa hai chúng tôi, cánh tay giơ ra, nhắm đến cái điện thoại. Tôi tránh lão, quay về phía bức tường và giơ điện thoại lên cao.

Đó là một sai lầm. Nó khiến tôi thành mục tiêu cho một cú đâm thẳng vào bụng. Cảm giác như bị một chiếc xe lao nhanh tông phải vậy. Toàn bộ không khí văng ra khỏi cơ thể tôi và tôi



gập người thở dốc, cảm giác như nghẹt thở.

Tôi làm rơi điện thoại và nó nảy bật trên thảm, hạ cánh bên dưới bàn trang điểm.

Tôi lao mình xuống và vô lấy điện thoại, nhưng Jeff quá nhanh. Lão dẫm chân lên tay tôi, chộp lấy chiếc điện thoại và lúi lại bên kia phòng.

“Đưa nó cho tôi,” tôi ra lệnh, ôm bàn tay bị dẫm.

“Cút đi, Elliot,” lão bảo. Lão rất bình tĩnh, thậm chí còn không hụt hơi.

“Đưa tôi cái điện thoại!”

Lão cười. “Đừng làm thẳng đần nữa. Hãy nhét cho kĩ điều này vào cái đầu ngu độn của mày: tao không giết bọn họ.”

“Ông nói láo.”

Bàn tay tôi nhức nhối. Bụng tôi bị đau ở chỗ lão dẫm vào. Nhưng cơn giận đang tràn ngập trong tôi, adrenalin đóng vai trò vừa là dầu nhớt vừa là động cơ.

Tôi lẳng mình vào lão, vượt qua khoảng cách vài mét giữa chúng tôi chỉ trong một giây, nhắm đến chỗ cổ họng lão.

Lão dễ dàng né đòn và tôi đâm sầm vào bức tường sau lưng lão. Điều tiếp theo tôi biết là lão tóm được cổ tay tôi, vặn nó ra sau lưng đến khi tôi phải gào lên.

“Bỏ đi,” lão nói vào tai tôi từ phía sau, nước bọt bắn cả ra má tôi. Người lão nồng mùi Brylcreem và mồ hôi, hơi thở hôi thối.

Tôi cố dẫm chân lão nhưng lão đã chuẩn bị trước, vặn ngược tay tôi lên cao hơn đến khi tôi phải kêu gào đau đớn.

“Tao đã bảo, bỏ đi.”

Lão xoay tôi lại và đẩy tôi ra khỏi phòng, cơn đau nhói bùng nơi khớp bả vai tôi. Gemma đang đứng ngoài hành lang, miệng há hốc, mắt mở lớn. Jeff đẩy tôi đến, một cú nhói cuối cùng xuyên qua vai tôi, và Gemma vội chạy đến vòng tay đỡ tôi.

Jeff chỉ một ngón tay vào nàng. “Mày nên quyết định đứng ở phe nào, cô gái. Nhưng nhớ lấy: chúng ta mới là máu mủ của mày.”

Lão đóng sầm cửa lại.

## Chương 46

Tôi bước rầm rập trên cầu thang, Gemma vội vã chạy theo. Tôi đang bùng bùng lửa giận và tự ghê tởm bản thân, máu tôi sôi lên sùng sục, tiếng bập bùng của mạch máu đập nhanh đang choán đầy hai tai. Giây phút Jeff bước vào phòng ngủ ở tầng dưới, cơ thể tôi đã ngập tràn adrenalin, sẵn sàng chiến đấu hoặc bỏ chạy. Tôi đã cố chiến đấu và không bao giờ định bỏ chạy, nhưng cơ bắp và bộ não tôi vẫn ong ong, tim tôi vẫn đập thình thịch. Tôi thậm chí không cảm nhận được cơn đau ở vai.

Tôi đứng giữa phòng ngủ để một tiếng thét câm lặng thoát ra. Qua khoe mắt, tôi trông thấy Gemma đang co rúm lại trước cơn cuồng nộ của tôi. Nàng có vẻ sợ hãi - sợ tôi - và chính nhận thức đó đã cho phép phần não bộ vẫn thường kiểm soát cơ thể tôi, phân biệt điều và tiến hóa hơn ấy, giành lại thế thượng phong. Tôi cần bình tâm lại. Tôi vào buồng tắm và vẩy nước lạnh lên mặt. Không có tác dụng. Tôi nhìn đắm đắm vào mặt mình trong gương, đó là một gã điên, mặt đỏ bừng, đồng tử mở to, tóc tai dựng ngược.

Tôi vẫn cần gọi cảnh sát. Jeff chỉ đoạt được rất ít thành công khi lấy cái điện thoại khỏi tôi. Tôi có thể dùng di động của Gemma hoặc điện thoại nhà...

“Có chuyện gì vậy anh?” Gemma hỏi.

Tôi quay sang nói. “Chính bố em. Ông ta đã giết George và

Edith. Anh ngửi thấy mùi đó, nước hoa cạo râu, loại nước hoa của anh, và George đã cố cảnh báo anh, ông ấy bảo ‘Knotweed’ và...”

Tôi ngừng nói. Gemma đang nhìn tôi chăm chăm như thể tôi nói chuyện không đầu không đuôi và tôi nghĩ đến cảnh mình kể câu chuyện này cho cảnh sát, cố thuyết phục họ tin nó là thật. Jeff đã nói đúng. Không có gì làm bằng chứng. Còn xa lắm.

Lúc ấy, tôi như bị ngắt nguồn. Adrênalin bắt đầu rút hết. Sức mạnh trôi khỏi chân tôi; cơn đau ở bụng, vai và tay ào ào quay lại. Dầu vậy, nỗi đau thể xác không là gì cả. Chính lòng tự tôn của tôi mới thật sự bị tổn thương, cả mong ước đòi công lý nữa. Trong một thời gian dài, tôi đã sống với ảo tưởng là nhìn chung, thế giới này rất công bằng. Người tốt rốt cuộc sẽ chiến thắng - hay ít nhất là có cơ hội giành chiến thắng. Tội phạm sẽ bị trừng phạt, những tên độc tài rồi sẽ bị lật đổ. Dần dà, những kẻ bắt nạt sẽ phải biến đi mà sống với cuộc đời bé mọn, bần hàn của chúng.

Giờ thì tôi thấy mình ngây thơ biết chừng nào. Không có công bằng, không có công lý thuận tự nhiên. Không có nghiệp chương gì hết.

Tôi ngồi ở mép đệm, vùi đầu vào hai bàn tay.

“Chuyện gì đã xảy ra?” Nàng hỏi. “Kể cho em, chậm thôi.”

Tôi kể cho nàng. Về nước hoa cạo râu và những lời cuối cùng của George.

“Bố em bảo sao? Ông có chối không?”

“Có, tất nhiên rồi. Có lẽ ông nghĩ anh đang thu âm. Anh đã

nghĩ nát óc... Em có nhớ đêm đó ở nhà hàng, ông có xịt nước hoa không nhỉ?”

Nàng xoa trán. “Em nghĩ thế. Thực ra là, có đấy - có, em nhớ. Em nhớ mình đã nghĩ nó khá là nồng khi chúng ta rời nhà.”

“Và đó là nước hoa của anh?”

“Vâng, ý em là, lúc ấy thì em đâu có nhớ, nhưng chắc chắn nó phải là loại nước hoa ấy.”

Tôi hực cả hơi. “Em có nghĩ bố em đủ khả năng giết người không?”

Nàng không trả lời ngay. Nàng chớp mắt và tôi trông thấy những giọt lệ trong mắt nàng. Câu trả lời của nàng bật ra chỉ như thì thầm. “Có. Em nghĩ là có. Nhưng em cũng biết nếu anh đến gặp cảnh sát với câu chuyện này, anh sẽ chẳng đi đến đâu.”

Hai chúng tôi cùng ngồi trong im lặng một lát. “Chắc em thấy anh vô dụng lắm,” cuối cùng tôi nói.

“Sao cơ? Tất nhiên là không. Anh nghĩ em muốn anh giống bố em ư? Anh đàn ông hơn ông ấy tí lần. Anh tưởng em muốn có ai đó giống ông ấy? Vai u thịt bắp và bặm trợn? Chúng ta có sống ở thời Đồ đá đâu.”

Tôi lắc đầu. “Anh biết em đang muốn nói gì. Anh thông minh hơn ông. Đáng lẽ đầu óc phải thẳng chân tay. Nhưng bố em đâu có ngốc, Gemma à? Và dù em có nói gì về phẩm chất của anh trội hơn ông đi nữa, ông vẫn đang thẳng thế. Ông đã tiến vào lãnh thổ của anh và tiếm quyền. Đáng lẽ anh phải đủ sức bảo vệ ngôi nhà của chính mình. Chuyện này giống như mấy năm trước, khi Charlie bị một con mèo hoang lạc vào vườn nhà

ta khùng bố mỗi tối vậy. Anh cũng giống Charlie. Chỉ là một con mèo nhà nhu nhược.”

“Nhưng giờ con mèo kia không còn lai vãng nữa,” Gemma nói. “Chắc là cuối cùng Charlie vẫn thắng.”

“Chỉ vì con kia bị ô tô chẹt chết thôi.”

“Ồ.”

“Ừ.” Tôi cười cay đắng. “Anh trông thấy nó ở vệ đường. Không may là Charlie đã chẳng nghĩ ra mưu sâu kế hiểm gì để thắng địch thủ của nó. Nó mất một tháng co rúm trong bếp cho đến khi kẻ thù của nó không xuất hiện nữa.”

Tôi nghe tiếng ti vi âm ỉ ở dưới nhà. Tôi tự hỏi có phải Jeff và Lizzy cũng đang trò chuyện giống tôi và Gemma không, liệu Jeff đang hân hoan hay lo lắng. Chắc chắn một phần trong lão vẫn lo ngại cảnh sát và sợ đi tù chứ? Hay lão quá ư tự phụ là mình sẽ thoát được? Cũng như lão đã thoát được mọi Chuyện khác trong đời.

Gemma trông như đang muốn nói điều gì.

“Sao thế.” Tôi hỏi.

Nàng bất ngờ bật khóc. Chẳng mấy chốc, nàng đã khóc nức nở. Tôi vòng tay ôm nàng, kéo nàng lại gần.

“Gemma, em yêu.”

Rốt cuộc, nàng cũng kiềm chế được và lấy một tờ giấy hỉ mũi. Nhưng mắt nàng vẫn còn vương lệ.

“Em đang khóc vì anh đã nói đúng,” nàng bảo. “Ông đang thắng. Cả hai bọn họ. Muốn đẩy họ ra bằng cách hợp pháp thì

không biết đến bao giờ và ai mà biết lúc đó họ còn gây ra những tổn thất gì.” Nàng nhìn tôi. “Em sợ lắm, Elliot. sợ là chúng ta sẽ không bao giờ rũ bỏ được họ. Sợ là họ sẽ hủy hoại cuộc hôn nhân của chúng ta. Trừ phi...”

Tôi chờ đợi. “Trừ phi cái gì?”

Nàng hạ giọng thì thào. “Em không nói ra được. Thậm chí em còn không nên nghĩ về nó.”

“Nói anh nghe.”

“Không, em không thể. Em không muốn anh nghĩ em là ác quỷ.”

Tôi nhìn nàng chăm chú. Tôi nghĩ mình đã biết nàng định nói gì và tôi phải thừa nhận là chính tôi cũng hơi hào hứng, tận đáy lòng. Tôi căm ghét bọn họ. Jeff và Lizzy. Họ đã xâm phạm nhà tôi và sỉ nhục tôi. Họ đã gây ra những tổn thương không thể nói thành lời cho con cái họ. Họ gần như chắc chắn đã phạm một tội ác ghê gớm tại Pháp. Họ đã cố bỏ tù tôi vì tội lạm dụng trẻ em. Và tệ hơn hết, Jeff đã giết cặp vợ chồng tử tế nhà bên, đập vỡ sọ ông bà ấy bằng một cây búa trước khi quay lại ăn tối như không có chuyện gì. Họ chính là ma quỷ. Tâm trí tôi không còn chút nghi ngờ gì.

Nhưng điều đó không làm cho việc Gemma sắp gợi ý dễ chấp nhận hơn chút nào.

“Gemma, không.”

Nhưng nàng đã nắm cả hai tay tôi và nhìn vào mắt tôi. Nàng xinh đẹp, nhưng có lẽ trong giờ phút ấy còn đẹp hơn bao giờ

hết, và giọng nàng nhẹ nhưng rõ.

“Elliot,” nàng nói, “đó là cách duy nhất. Bố mẹ em... Cách duy nhất khiến họ để chúng ta yên, điều duy nhất ngăn cản họ hủy hoại cuộc đời chúng ta.”

“Đừng nói ra.” Nhưng nàng vẫn nói.

“Cách duy nhất ngăn họ là giết chết họ.”



## Chương 47

“Anh có thể làm được, Elliot. Em biết anh có thể. Vì em. Vì chúng ta.”

“Em đang đùa à?”

Nàng níu ánh mắt tôi, không hề nao núng, thậm chí không chớp mắt. Nàng đang cực kì nghiêm túc.

“Đó là cách duy nhất,” nàng nói. “Anh không thấy sao? Chúng ta sẽ không bao giờ đẩy họ ra khỏi đây được nếu họ còn sống. Chắc chắn là không, trước khi họ hủy hoại mọi thứ chúng ta có. Mọi thứ anh có, Elliot. Bọn họ đã cố hủy hoại sự nghiệp của anh đấy thôi.”

“Có khi bọn họ đã thành công rồi,” tôi nói.

“Không, anh sẽ hồi phục. Hay đúng hơn, anh sẽ làm được, nếu bố mẹ em không còn ở đây nữa. Bởi vì em cá với anh là họ còn có nhiều âm mưu hơn. Và bây giờ họ không chỉ nhắm đến nghề nghiệp hay việc kinh doanh của anh. Họ muốn hạ gục anh cơ, Elliot. Họ sẽ cố chia rẽ chúng ta để anh bị cô lập. Và rồi cuộc tra tấn thần kinh mới thực sự bắt đầu.”

Tôi phát ra một âm thanh hoài nghi. “Ý em là nó còn chưa bắt đầu ư?”

Tôi bị choáng vì nàng bình thản đến thế, giống như đang trình bày kế hoạch kinh doanh chứ không phải nói về việc giết bố mẹ mình. “Không hẳn. Họ muốn anh nghe lời để họ có thể

sống tiếp ở đây với anh mà không bị chống đối hay gặp vấn đề gì nữa.”

“Hoặc là họ muốn tống anh đi. Họ đã cố đẩy anh vào tù.”

Gemma lắc đầu. “Em không nghĩ họ dự tính tống anh vào tù đâu. Có thể họ đã nghi ngờ Effy sớm muộn sẽ thú nhận. Họ muốn dọa anh thôi. Cho anh thấy điều gì có thể xảy ra. Có lẽ chúng ta nên rời khỏi đây, bắt đầu cuộc sống mới ở đâu đó khác.”

Tôi giật tay ra và đứng dậy. “Thật điên rồ. Đây là nhà anh. Nhà chúng ta. Chuyện như thế này... không thể xảy ra.”

Gemma cũng đứng dậy, lại ôm lấy tôi. “Nhưng, Elliot, việc này đang xảy ra rồi. Đây là việc mà bố mẹ em vẫn làm. Họ đảo lộn cả thế giới. Bẻ cong mọi luật lệ, dối trá, lừa lọc và hủy hoại, rồi vùng thoát. Họ sẽ trốn được tội giết George và Edith thôi.”

Gemma ra hiệu cho tôi ngồi lại. Tôi cảm thấy kiệt quệ nhưng vẫn kích động. Và ngay giữa lúc chúng tôi đang nói chuyện, một giọng nhỏ xíu trong tôi vẫn thì thầm: *Mày làm được không? Mày có thể giết bọn họ không?*

Tôi mở miệng định nói nhưng Gemma đã đặt một ngón tay lên môi tôi.

“Thế giới sẽ tốt đẹp hơn mà không có họ. Anh phải đồng ý như vậy.”

“Rất khó phủ nhận điều đó.”

“Họ chưa từng làm một việc tử tế trong đời,” nàng bảo.

“Họ sinh ra em. Đó là điều tốt duy nhất.”

Nàng khẽ hắng giọng. “Việc ấy còn phải xem đã. Nhưng chính vì họ đã cho em sinh mạng nên em không thể xem nhẹ chuyện này. Em đã cố nghĩ ra một cách khác, một con đường khác để rũ bỏ họ. Nhưng trong mọi viễn cảnh em vẽ ra, chúng ta đều thất bại. Hoặc họ ở đây hoặc họ sẽ trở lại. Và một phần trong em nghĩ: *Được rồi, Gemma, hãy chờ đi. Họ gần sáu chục rồi. Chờ họ chết vì tuổi già đi.*”

“Nhưng họ có thể sống đến hai mươi, ba mươi năm nữa.”

“Chính xác. Và em không thể chờ từng ấy năm. Em muốn một cuộc đời, Elliot à. Một cuộc đời với anh. Có lẽ là một gia đình nữa.” Mắt nàng long lanh xúc động.

“Anh cũng mong thế,” tôi bảo.

“Nhưng việc ấy không bao giờ có thể xảy ra nếu bố mẹ em ở đây. Anh có tưởng tượng ra cảnh nuôi nấng một đứa trẻ trong bầu không khí kinh khủng này không? Nhưng nếu họ ra đi, chúng ta sẽ được tự do vun đắp cuộc sống bên nhau một cách tử tế. Có lẽ một vài năm nữa chỉ có hai ta, để thực sự hiểu về nhau.”

Đó là tất cả những gì tôi thực sự muốn. Đôi khi tôi quên mất Gemma và tôi chỉ mới quen nhau vài tháng. Cuộc sống căng thẳng quá. Và tôi chỉ có thể tưởng tượng ra người ngoài nhìn vào sẽ bảo tôi đã ngu ngốc như thế nào. Rằng sẽ không có chuyện gì như thế này nếu Gemma và tôi không vội vã cưới rồi chuyển về ở với nhau. Nhưng rất dễ lạnh lòng khi bạn không để tình cảm chen vào. Bất chấp mọi chuyện, mối quan hệ của chúng tôi là đúng đắn. Tôi yêu nàng. Và tôi không thể làm gì để

thay đổi chuyện đó.

Dẫu vậy, gợi ý này của Gemma cần được suy xét kỹ càng. Thậm chí để cân nhắc nó, tôi sẽ phải bóc tách cảm xúc, nỗi căm ghét và sợ hãi ra. Có lẽ vì tôi đã quá mệt mỏi và tê liệt, tôi có thể làm được. Hay ít nhất là trong chốc lát.

“Anh đang nghĩ gì vậy?” Gemma hỏi.

“Rằng làm việc ấy cũng chẳng ích gì nếu ta phải vào tù. Em đã nghĩ đến chuyện đó chưa?”

“Tất nhiên em đã nghĩ rồi.”

“Và kết luận của em là?”

Nàng cắn ngón cái và tôi để ý thấy da quanh các đầu móng tay nàng đã đỏ lựng và nham nhở thế nào. “Em đã nghĩ anh có thể góp một tay trong chuyện này. Ý em là, anh là một nhà khoa học. Chắc hẳn anh biết cách nào để làm việc ấy chứ.”

Tôi cười không chút hài hước. “Anh có thể nghĩ ra khá nhiều cách để giết ai đó.”

“Nhưng anh có thể làm như, anh biết đấy, một cái chết tự nhiên không?”

“Ý em là về mặt lý thuyết thôi đúng không?”

Nàng ra hiệu cho tôi nói tiếp.

“Anh có thể nghĩ đến vài phương pháp. Đầu độc hiển nhiên là dễ thấy. Có một số hóa chất và chất độc trong tự nhiên.”

“Đúng rồi.”

“Anh có thể nghĩ được vài loại khó bị bên khám nghiệm tử thi phát hiện, chẳng hạn như...”

Sự háo hức trong ánh nhìn của Gemma khiến tôi phải ngừng lại. Tôi không làm được. Tôi không phải loại người đó.

“Gemma, việc này thật điên rồ. Không chỉ điên rồ, mà còn sai trái. Chúng ta không thể giết bố mẹ em, dù họ có tội tệ đến mấy. Anh không thể giết ai.”

“Kể cả Jeff và Lizzy ư?”

“Không.”

Phải chăng đôi mắt nàng vừa lóe lên giận dữ? Hay đó chỉ là thất vọng?

“Vậy hãy dạy em cách làm việc đó,” nàng nói và ghé người gần hơn.

Tôi nhìn nàng đăm đăm. “Em không thực sự muốn giết họ chứ? Họ là bố mẹ em cơ mà.”

“Không còn cách nào khác.”

“Họ vẫn có thể...”

“Không!”

Nàng rút lên qua hàm răng nghiến chặt, biểu hiện hung dữ ấy làm câu chuyện tắt ngóm, rồi nàng nằm ngửa ra giường. Nàng lấy cả hai tay che mắt, nhưng một giọt lệ rỏ xuống bên dưới lòng bàn tay và lăn dài. Tôi không biết phải nói gì. Tôi muốn vươn tới an ủi nàng đôi chút. Tôi muốn khiến nàng hạnh phúc. Nhưng tôi sẽ không nhượng bộ.

Tôi thù ghét Jeff và Lizzy. Nhưng tôi không phải kẻ sát nhân.

Tôi định nói gì đó rằng chúng tôi nên đi ngủ, nghỉ ngơi một chút thì Gemma mở lời. Nàng vẫn đang nằm, che mắt, nhưng

nàng không khóc nữa.

“Anh có muốn biết chuyện gì đã xảy ra với Henry không?”  
Nàng hỏi.

Giọng tôi khô khốc. “Bạn trai cũ của em à?”

“Ừm. Cả Mickey và Delilah nữa. Anh có muốn biết chuyện gì đã xảy ra với họ không?”

Nàng ngồi dậy. Mascara lem luốc trên mặt, còn mắt nàng vẫn đỏ. Nàng vươn đến mở một ngăn kéo tủ đầu giường. Trước sự ngạc nhiên của tôi, nàng lôi ra một chai vodka và một cái cốc vại, rót cho mình ly đúp và tu ực một phát. Nàng lại rót rượu vào ly và đưa nó cho tôi, nhưng tôi lắc đầu.

“Để em cho anh thấy bức tranh toàn cảnh nhé,” nàng bảo.

## Chương 48

Tháng Sáu, 2005

Mọi chuyện đã rất tốt đẹp cho đến một buổi chiều, Gemma trở về ngôi nhà cô đang chia sẻ với Henry và phát hiện bố mẹ mình đang ngồi uống trà bên bàn bếp.

Gemma mới mười chín tuổi nhưng ai cũng bảo trông cô già dặn hơn. Một tâm hồn từng trải, đó là cách Henry mô tả về cô khi cô gặp anh lần đầu. Anh hai mươi lăm tuổi, có mái tóc đen và bộ râu lúc nào cũng lún phún. Từ lần đầu tiên anh bắt gặp cô ở khu ổ chuột trên Quảng trường Warrior, khi cô đang quay cuồng vì thuốc và bia nặng, anh đã bảo: “Trông em như đã từng chứng kiến nhiều chuyện”. Cô chỉ có thể gật đầu đồng tình. Cô không cần kể với anh về bố mẹ hay thời thơ ấu của cô. Henry có thể thấy cô đã khổ sở biết bao; anh biết cô không say xỉn, dùng ma túy và ngủ trên một tấm đệm bẩn thỉu giữa một cái hố thối tha chỉ vì cô có một tuổi thơ hạnh phúc. Anh bảo cô rằng anh sẽ giúp cô, và đúng là anh đã làm vậy.

Khi cô học được cách tin tưởng anh, đoán chắc rằng anh không lạm dụng thân xác hay bạo hành cô và anh không chỉ quan tâm đến mỗi cơ thể cô, cô đã cùng anh đến ngôi nhà từ thời Victoria nằm bên rìa công viên Alexandra ở Hastings và cho phép anh chăm sóc mình. Yêu thương mình. Chín tháng trôi qua, cô đã bắt đầu tin là mình cũng yêu anh và sẵn sàng kể

với anh về bố mẹ mình.

Đáng lẽ cô phải làm vậy sớm hơn. Vì nếu biết, anh sẽ không bao giờ mở cửa cho họ vào.

“Được rồi, Gem,” bố cô nói, như thể lần cuối cô gặp ông ta là cách đây vài ngày chứ không phải hơn một năm. Cô đã bỏ nhà đi vào đúng sinh nhật lần thứ mười tám của mình, chỉ dừng chân đủ để chào tạm biệt Chloe, lúc này con bé cũng đang ngồi bên bàn bếp với cặp mắt sụp xuống. Giờ con bé đã mười lăm và vẫn gầy trơ xương nhưng xinh đẹp. Không phải lần đầu tiên, Gemma thấy tội lỗi nhói lòng vì đã bỏ mặc em gái ở lại với bố mẹ. Điều duy nhất cứu vớt lương tâm cô là biết rằng họ đối xử với Chloe tốt hơn cô và Stuart. Anh trai cô cũng đã bỏ đi London năm mười tám tuổi.

“Chào mừng,” mẹ cô nói, bà ta đứng dậy và hôn Gemma trước khi cô kịp phản ứng. Cô để yên vì bị sốc. Cô không nhớ nổi mẹ từng hôn mình trước đó chưa.

“Làm sao bố mẹ tìm được con?” Cô nói và bám lấy lưng ghế.

Bố cô cười và nháy mắt với Henry, người này giờ vẫn theo dõi hoạt cảnh này với nụ cười ngập ngừng. “Con nói thế cứ như là bố mẹ phải săn lùng con vậy.”

Cô đoán chắc Stuart đã nói. Đáng lẽ cô không bao giờ nên cho anh địa chỉ.

“Trông con ổn lắm,” mẹ khen ngợi. “Ngày càng giống tôi, đúng không Jeff?”

“Hai mỹ nhân,” ông ta bảo. Ông ta siết chặt tay Chloe. “Đúng



hơn là ba. Các cô gái của tôi. Tôi đúng là may mắn, Henry nhỉ?”

Henry đã nhận ra ngay có gì đó sai sai. “Mọi chuyện ổn chứ, Gemma?”

Cô gượng gạo gật đầu. “Em nói với anh chút việc được không?”

Anh theo cô ra hành lang, rồi vào phòng tắm. Cô kéo sợi dây để bật quạt hút mùi, biết rằng âm thanh đó át đi cuộc nói chuyện.

“Anh phải đuổi họ đi,” cô nói.

“Nhưng họ là bố mẹ em.”

“Chính xác. Là cặp phụ huynh mà em đã phải chạy trốn.”

Henry nhay môi dưới. “Được rồi. Nhưng mà...”

“Nhưng gì?”

“Đại loại là anh đã mời họ ở lại.”

Chân cô bủn rủn và cô phải ngồi xuống nắp bồn cầu. “Chúa ơi.”

“Nghe này, Gemma.” Anh chạm vào má cô “Rõ ràng em có trục trặc với bố mẹ. Nhưng anh nghĩ việc dành chút thời gian với họ trên lãnh thổ của chính em chứ không phải ngôi nhà thời thơ ấu sẽ tốt cho em. Anh nghĩ nó sẽ giúp em thấy rằng họ không phải quái vật.”

“Nhưng họ đúng là thế.”

Anh không tin cô. Cô có thể thấy điều đó. “Trong trường hợp đó, nó sẽ giúp em chứng minh rằng giờ đây em đã mạnh mẽ hơn. Rằng em có thể thích nghi. Anh nghĩ việc ấy thực sự có ý

nghĩa tích cực với em. Và họ nói là sẽ chỉ ở lại vài ngày thôi.”

Tiếng quạt hút mùi ong ong trong tai cô. Henry ngồi thụp xuống rồi hôn trán cô.

“Mọi chuyện sẽ ổn thôi,” anh bảo. “Anh hứa.”

Tháng Tám, 2005

“Xin em. Làm ơn, Gemma. Đừng đi. Anh yêu em.” Henry quỳ gối và túm chặt lấy cô. Cô giật ra, run lên vì ghê tởm và giận dữ, nhưng anh vẫn đang van nài. “Anh xin lỗi, vô cùng xin lỗi em. Nhưng đó là do họ. Là lỗi của họ.”

“Bỏ tôi ra!” Cô quát lên và lùi lại trong phòng ngủ để tạo khoảng cách giữa họ. Cô gần như không chịu nổi khi ở trong căn phòng này bây giờ. Nơi đã từng ngập tràn tình yêu và hi vọng nhưng giờ đây nồng nặc mùi phản bội.

“Gemma, xin em...”

“Em gái tôi!”

Anh nấc lên khỏ sở.

“Nó mới mười lăm tuổi! Và anh đã ngủ với nó. Ngay trong phòng ngủ của chúng ta.”

Cô nhặt chiếc ba lô mới đầy một nửa của mình lên, tài sản của cô ít ỏi biết bao. Cô không hề biết mình sẽ đi đâu. Tất cả những gì cô biết là cô phải ra đi. Tránh xa Henry. Tránh xa bố mẹ cô. Cả em gái cô nữa. Giây phút này, cô căm ghét luôn cả Chloe. Cô hận tất cả bọn họ. Lòng cô sôi sục căm thù.

“Anh chỉ đang cố an ủi con bé,” Henry nói, nghẹn ngào và

khổ sở.

“An ủi?”

“Nhưng đó là sự thật, Gem. Con bé kể cho anh chuyện đã xảy ra với Mickey và Delilah. Nó quá buồn và anh vòng tay ôm nó rồi bọn anh hôn nhau.”

Gemma đưa hai tay lên bịt tai. “Tôi không muốn nghe.”

“Nhưng chẳng lẽ em không muốn biết sự thật? Về điều mà Jeff và Lizzy đã làm? Tại sao họ vội và rời khỏi bãi biển Winchelsea như thế?”

Kể từ lúc họ đến, Gemma đã nghi ngờ họ đang tẩu thoát khỏi một việc gì đó. Trốn tránh.

Và cuộc sống với họ ở đây còn tệ hơn cô đã sợ. Những lời móc mĩa, sự đày đoạ về tinh thần, nhà cửa lộn xộn và vô ý thức. Cái cách họ không ngừng khinh rẻ cô. Những cái tên mà họ gọi lén sau lưng Henry kể cả khi đã mượn tiền và lợi dụng lòng tốt của anh. Gemma đã cầu xin anh ném họ ra ngoài nhưng Jeff khẳng định bọn họ sẽ thành kẻ vô gia cư. Ông ta bảo Henry ngân hàng đã siết nợ nhà của họ ở Winchelsea. Gemma không biết chuyện đó có thật không nhưng Henry thì tin. Và mặc dù anh cũng đã đi đến chỗ không thích Jeff và Lizzy, đã thấy rõ bọn họ như thế nào, anh quá mềm lòng nên không thể ném một cô bé mười lăm tuổi ra đường.

Nhưng không mềm lòng đến mức ngủ với cô ta, đúng không?

“Nó đã kể với anh những gì?” Gemma hỏi, không chắc là

mình muốn biết.

“Cô ấy nói là hai người này, Mickey và Delilah, đã quay lại làng. Nó nói em biết họ.”

Gemma bị sốc. Cô chưa từng nghĩ họ đủ dũng cảm để quay lại.

“Em từng biết, hồi trước.”

Henry bối rối, lặp lại những điều Chloe kể. “Con bé kể là nó đã làm việc giống em từng làm. Đến ở chung với họ trong chiếc xe tải du mục. Rồi bố em phát hiện ra và nổi khùng.”

Lịch sử lặp lại.

“Chloe kể nó đã bị lôi về nhà. Gemma, nghe này: Ông ta quay lại đó vào nửa đêm và đốt cháy cái xe. Mickey và Delilah còn ở bên trong.”

Gemma đưa tay lên che miệng.

“Anh cần đến gặp cảnh sát,” cô nói. “Kể với họ điều Chloe đã kể với anh.”

“Sao cơ? Rồi bị bắt vì tội ngủ với trẻ vị thành niên ư?”

“Vậy thì em sẽ đi.” Chính là nó. Cơ hội hoàn hảo để ít nhất cũng rũ bỏ được bố cô.

“Nhưng không có bằng chứng,” Henry nói. “Chloe thì sẽ chối là nó đã kể với anh. Con bé không muốn họ vào tù. Nó vẫn còn là trẻ con. Nó sợ.”

Mọi sự giận dữ của Gemma với bạn trai cô đã quay lại.

“Phải. Nó là một đứa trẻ.”

Henry gục đầu. “Anh đã không suy nghĩ tử tế. Anh đã uống

rượu. Anh cũng đang rất buồn.” Sáng hôm đó, Henry phát hiện ra chú mèo yêu quý của mình, Kenny, đã chết ở vườn sau. Nó đã bị đầu độc. “Và anh biết nghe chuyện này có vẻ thảm hại, nhưng con bé trông như đã lớn. Nó trông rất giống em.”

Gemma lườm anh. “Vậy tiếp theo anh sẽ làm thế với mẹ tôi à?”

Anh co rúm lại như thể cô vừa tát anh. Và cô nên tát anh mới đúng. Anh đáng bị thế.

“Anh có thể có cả hai bọn họ khi tôi đã ra đi,” Gemma nói. “Vài tháng nữa, Chloe mười sáu rồi và chuyện ấy sẽ thành hợp pháp. Chúa ơi, tôi nên gọi cảnh sát mới đúng. Để họ ném anh vào tù.”

Bây giờ cô đang khóc. Cô đã yêu thương anh và vứt cuộc gỡ bỏ phòng tuyến của mình. Đó là điều tốt đẹp duy nhất mà bố mẹ cô mang đến. Nó đã khiến cô và Henry gần gũi nhau hơn.

Nhưng lúc này đây, anh ta đã xé nát mọi thứ.

“Em định làm gì?” Henry hỏi.

Cô lắc cái ba lô lên vai. “Tôi đi đây, Henry. Anh cứ việc ở lại với họ. Tôi không bao giờ muốn thấy mặt bất kì ai trong các người nữa.”

Và cô đã làm thế thật. Cô bước ra. Lờ đi những tiếng kêu gọi của Henry ở trên gác. Cô đi thẳng qua em gái đang đứng ở ngưỡng cửa, khuôn mặt thâm hiểm khó dò. Cô liếc sang mẹ mình, bà ta vẫn đang ngồi trong bếp, điều thuốc lá cháy đỏ giữa hai ngón tay. Cô ra thẳng cửa trước và thấy bố mình đang ngồi ở

bạc thêm, nhìn sang công viên. “Đi hả?”

Cô bước xuống thêm mà không nói một lời. Cố không khóc.

“Gemma!” Ông ta gọi.

Cơ thể cô bất tuân trí óc và cô ngoái lại nhìn ông ta.

“Mày không thoát được chúng ta mãi mãi đâu,” ông ta bảo.

“Chúng ta là người một nhà.”

“Hẹn gặp lại ở đám tang của ông,” cô lẩm bẩm và bước đi.

## Chương 49

Gemma và tôi ngồi im lặng một phút sau khi nàng kể xong. Trong lúc nàng đang nói chuyện, Charlie đã vào phòng sau khi cào cửa và ngồi kêu gù gù trên giường, thản nhiên với nỗi thống khổ của loài người chúng tôi.

Tất nhiên, nó cũng thản nhiên với mối nguy hiểm cận kề chính nó. Tôi nhắc nó lên đùi mình, vuốt ve lưng nó, cảm nhận tiếng gừ của nó truyền sang tôi. Tôi không hề băn khoăn ai đã giết con mèo của Henry.

Gemma chớp đôi mắt ướt nhèm. Suốt câu chuyện, nàng đã uống đến hai, ba cốc vodka nữa mà vẫn có vẻ tỉnh táo hoàn toàn.

“Đó là những lời cuối em nói với ông ta,” nàng bảo. “Có điều em đã không chờ đến tận đám ma của họ, đúng không? Đáng lẽ em phải biết.”

“Khi họ đến đây, đó có phải là lần đầu tiên em gặp họ kể từ khi bỏ Henry?”

“Vâng.”

Tại sao trước đó nàng không kể cho tôi nghe?

“VẬY chuyện gì đã xảy ra, sau khi em bỏ đi? Em có biết không?”

Nàng đang ngồi đủ gần để đưa tay ra và cù tai Charlie. “Em có biết. Henry gửi email cho em và kể rằng anh ta đã nhờ vài tay

trong băng đua xe từ một quán rượu anh ta từng lui đến ở bờ biển. Họ xuất hiện và đuổi cổ bố mẹ em ra khỏi nhà theo nghĩa đen.”

“Ha! Giá mà anh được thấy cảnh đó. Ước gì anh cũng quen vài gã như thế.”

Gemma mỉm cười.

“Vậy bố mẹ em đã làm gì sau đó?”

“Em không chắc họ đã đi đâu. Họ bảo là họ đi loanh quanh. Nhưng vài năm sau, họ xuất hiện ở nhà Stuart. Anh ấy chỉ vừa cưới Jane.”

Tôi thở dài. “Để anh đoán nhé. Họ chuyển vào ở cùng vợ chồng Stuart và khiến cuộc đời họ thành địa ngục.”

“Vâng. Họ đã ở đó cả thế kỉ ấy. Gần hai năm. Stuart suýt chết. Anh ấy kể là anh ấy đã thực sự cố tự tử, Jane phát hiện ra và ngăn cản anh ấy tự tròng dây vào cổ. Trước đó, cũng có một tai nạn khác. Mẹ đã làm cháy căn bếp của họ vì không dụi tàn thuốc đúng cách, may mắn là Stuart đã phát hiện ra và kịp thời dập lửa.” Gemma lơ đãng vuốt ve chú mèo. “Vì vậy, Stuart và Jane đã làm một việc cực đoan. Họ báo cho chủ nhà và về cơ bản là đẩy chính họ vào tình trạng vô gia cư. Họ sống trong nhà trọ một thời gian. Nhưng đó là cách duy nhất họ rũ bỏ được bố mẹ.”

Đó không phải lựa chọn của chúng tôi, vì tôi sở hữu nơi này.

“Sau đó, bố mẹ lại biến mất một thời gian cho đến khi Stuart nhận được email từ Pháp và biết rằng Chloe đã gặp được một người Pháp rồi dọn vào sống cùng anh ta. Chúng em đã rất mừng, mặc dù cảm thấy thương người Pháp tội nghiệp kia.



Chúng em hi vọng họ sẽ ở đó mãi mãi và tưởng là như thế, cho đến tháng Tám này. Họ email cho em và...”

“Chờ đã.” Có thứ gì đó lộn cộn ở đây. “Ý em là họ gửi email cho em hồi tháng Mười, không phải tháng Tám đúng không? Hồi này em vừa nói thế.” Tôi cũng nhớ rõ ràng Gemma đã kể với tôi về bức thư ngay khi chúng tôi từ Vegas trở về.

“Ồ. Vâng, tất nhiên rồi. Tháng Mười.”

Nàng đảo mắt đi chỗ khác. Rõ ràng nàng đang nói dối.

“Chờ đã. Em nghe nói họ về từ tháng Tám? Hai tháng trước khi em kể anh nghe về chuyện đó à?”

Nàng có vẻ muốn ồm. “Gemma?” Nàng không thể nhìn thẳng vào tôi. “Vâng. Họ đã gửi email cho em.”

Tôi nhấp nhúm làm Charlie nháy khỏi đùi tôi, hạ cánh xuống sàn với một tiếng méo khó chịu. “Hồi nào trong tháng Tám?”

“Em không nhớ chính xác.”

“Đó là trước hay sau khi em gặp anh?” Nàng không đáp.

“Đó là *trước* hay *sau*?”

Câu trả lời của nàng là một tiếng thì thầm. “Trước.”

Tôi ngồi thừ ra. Căn phòng trở nên bé nhỏ hơn, thế giới thậm chí còn tàn độc hơn. Một cơn gió lạnh toát lên vào qua cửa sổ. Mãi đến tận tháng Mười nàng mới kể với tôi, khi chúng tôi từ Vegas về. Nàng vờ như mình vừa nhận được email đó.

“Em rất xin lỗi,” nàng nói. “Em không bao giờ muốn lừa anh. Em chỉ vừa biết chuyện đó trước cái ngày em gặp anh, và em

đến gặp Stuart để bàn bạc. Đó là lí do em đến Heme Hill.”

Tôi quay cuồng, cố gắng sắp xếp mẩu tin mới này.

“Em đã bảo họ không thể ở cùng em,” Gemma nói. “Em sống trong một buồng ngủ không nhà tắm. Nhưng Stuart đã tuyệt vọng rồi, anh ấy sợ chết khiếp là họ sẽ lại xuất hiện ở cửa nhà anh và đòi vào.”

“Cái gì? Chẳng lẽ anh ta không thể bảo họ đi à?”

“Em cũng nói y hệt như thế với anh ấy, nhưng anh không hiểu việc từ chối họ khó đến mức nào đâu, kể cả sau từng ấy thời gian. Sau tất cả những điều họ đã làm với bọn em. Sự yếu đuối của Stuart. Nó đã ăn sâu vào cả hai chúng em sau nhiều năm trời bị bố kiểm soát. Đó là lí do anh ấy thà mất nhà mất cửa còn hơn sống cùng họ. Jane cũng sợ họ nữa.”

Gemma kể tiếp. “Em đã lo phát ốm. Em biết việc này sẽ hủy hoại Stuart và gia đình anh ấy. Em không biết phải làm gì. Rồi Stuart nói: ‘Giá như chúng ta biết ai đó có thể xử bọn họ cho chúng ta’. Và khi gặp anh, em đã nhớ ra.”

“Anh không hiểu.”

Nàng đi đến cửa sổ và nhìn ra phố, tôi nhận thấy nàng đang lần lại những bước chân của chiều hôm ấy, lần đầu nàng bước đi trên Hẻm Cúc-cu.

“Em rời nhà Stuart và đi dạo, cố suy nghĩ mạch lạc. Rồi em trông thấy tấm biển về ngày Hội Vườn. Em chỉ muốn xem một nơi nào đó xinh đẹp, để tưởng tượng cuộc sống mà lẽ ra em có thể có.” Mắt nàng nhìn xa xăm trong lúc nhớ lại. “Em đã nhận ra anh ngay. Em nghĩ em đã trông thấy anh trên *Newsnight* một

lần, nói về tầm quan trọng của một nền giáo dục tốt hơn dành cho các môn khoa học. Em đã ấn tượng bởi những gì anh nói và... sự tâm huyết của anh trong đó.”

Tôi lờ đi lời khen. Tôi còn đang bận nhìn nàng chong chong tự hỏi điều nàng đang nói có thật không.

Có phải nàng đã quyết định ngay khi mới gặp tôi là tôi có thể giúp nàng rũ bỏ bố mẹ mình.

“Em đã nghĩ...” Tôi ép những từ ấy ra ngoài. “Em đã nghĩ, vì là một người hiểu biết về hóa học, anh sẽ biết cách giết ai đó mà vẫn thoát tội ư?”

“Em... không... có...”

“Anh không tin. Anh không thể tin. Đó là nơi mối quan hệ của chúng ta bắt đầu sao? Lí do em muốn cưới anh chỉ sau có hai tháng?”

“Làm đám cưới là ý tưởng của anh!”

Tôi không nghe được nữa. Tâm trí tôi đang chạy đua, cố hiểu thấu mọi chuyện. Tôi đoán chuyện chúng tôi cưới nhau chẳng có gì quan trọng trừ phi nàng muốn tôi chết để nàng thừa kế nhà tôi. Bất chấp cú sốc từ những gì vừa nghe, tôi vẫn sẵn lòng đặt niềm tin cho nàng, đặc biệt vì nàng đã nói đúng. Cưới xin là ý tưởng của tôi.

Tất cả những gì nàng cần chỉ là chuyển vào ở cùng tôi, để nàng có nơi nào đó cho bố mẹ đến ở. Rồi sao nữa? Câu trả lời dường như quá kinh khủng để thành sự thật. Nàng đã biết chính xác họ sẽ cư xử thế nào và sẽ khó khăn để gạt bỏ họ ra sao. Nàng đã thấy trước họ sẽ làm tôi phát điên và tôi sẽ căm hận họ.

Chắc nàng không thể biết họ sẽ cố khép tôi vào tội lạm dụng trẻ em nhưng hẳn là đã biết họ sẽ làm gì đó để đẩy tôi đến lần ranh.

Đến mức nàng có thể gợi ý tôi việc giết họ. Từ đầu đến cuối đều là kế hoạch của nàng. Đó là lí do nàng cưới tôi. Thậm chí là lí do nàng mời bố mẹ về ở cùng chúng tôi.

Đây không phải một cuộc hôn nhân thật sự. Tôi không hẳn là chồng nàng và nàng chưa chắc đã yêu tôi.

Gemma chỉ cặp kè với tôi vì một lí do duy nhất, và nó chẳng liên quan gì đến yêu đương.

## **Phần ba**

## TRƯỚC ĐÓ

*Bấy giờ là giữa tháng Chín. Họ đã ở lại ngôi nhà hẻo lánh hơn một tháng, chờ Gemma cho họ biết lúc nào có thể trở về nước Anh. Việc đó đã thử thách mọi dây thần kinh nhẵn nại của Jeff, đặc biệt là khi Lizzy không ngừng hỏi lão về chuyện đó mỗi giờ một lần, bảo lão rằng đây là một ý tưởng tồi, ai đó sẽ xuất hiện ở đây bất kì ngày nào. Một người bạn hay cậu con trai và cô vợ của cậu ta. Cảnh sát.*

*Jeff biết mỗi ngày trôi qua, mối nguy càng lớn. Nhưng lão vẫn chắc chắn như thế này còn tốt hơn là ra đường. Vả lại, họ có rất ít lựa chọn. Họ không có tiền, thậm chí không đủ tiền mua xăng, trong khi Valérie - tên vị chủ nhà bất đắc dĩ - lại có một cái hầm đầy đủ đồ ăn, rau củ quả và gà. Thậm chí bà ta còn có cả đồng thuốc lá mua sỉ, đủ để ngăn Lizzy khởi phát rồ. Lão cũng đã kiểm tra lại cho chắc ngay từ ngày đầu, với sự trợ giúp của Chloe, rằng con trai của Valérie, Mathieu, là một doanh nhân bận rộn với sự nghiệp đang thăng tiến và vợ anh ta không hòa hợp với mẹ chồng. Anh ta hiếm khi gọi điện, nghĩ rằng mấy tin nhắn thi thoảng đã là đủ. Anh ta bảo bà mẹ là nếu muốn xem ảnh cậu cháu nội thì nên lập Facebook nhưng bà ta đã từ chối. Mathieu nghe có vẻ là một tên vô ơn và Jeff mừng vì mình sắp dạy cho thằng nhóc một bài học về tầm quan trọng của gia đình. Lão sẽ làm cậu ta ước gì mình giữ liên lạc thường xuyên với mẹ.*

Nhưng sự xa cách của Mathieu và thói ở ăn của bà Valérie lại rất hợp với nhà Robinson. Người duy nhất từng ghé qua đây là một bưu tá, chỉ để lại bức thư trong hòm thư trước cổng. Rất may, anh ta chưa bao giờ cần nhấn chuông.

Vậy là Jeff, Lizzy và Chloe đã được yên thân. Và thế là ổn. Họ đã quen với cách sống đó, đại loại như vậy. Kể từ khi rời khỏi Winchelsea mười ba năm trước - sau sự kiện không may với cái xe tải du mục - họ đã sống trong cái ổ của người khác suốt, đầu tiên là ở Anh, rồi đến nơi này.

Điều khác biệt lớn là lần này chủ nhà bị trói chặt vào giường.

Dẫu vậy Jeff không phải cảm thú. Lão đã dùng một sợi thừng dài cho phép Valérie dùng cái xô mà lão đặt ở góc phòng. Mụ già không ngừng khóc lóc, đặc biệt là vào sáng sớm, khi họ bịt giẻ vào miệng để mụ không gào rú khi bưu tá ghé qua. Mụ không ngừng gọi Jeff là diable. Lão biết tiếng Pháp đủ để hiểu nó có nghĩa là “con quỷ”.

“Sao chúng ta không giết quách mụ đi?” Lizzy hỏi vào một buổi sáng nọ, khi phải mang cái xô bốc mùi vào nhà vệ sinh.

“Vì chúng ta có thể cần mụ còn sống nếu ai đó xuất hiện.”

“Nói vô lý thế. Nếu ai đó đến đây, mụ ta sẽ gào toáng cả lên ấy chứ.”

Lão thở dài. “Tôi thích mụ, thế được chưa? Tôi đang cố tìm cách để mụ còn sống sau vụ này đấy.”

Lizzy đảo mắt và bảo: “Ông đang mềm yếu rồi đấy”.

Lão đẩy bà ta vào tường.

*“Mềm yếu hả?”*

*Bà ta không nói thêm một từ nào. Chỉ lườm nguýt lão cho đến khi lão thả ra.*

*Bây giờ, Jeff nhìn ra vườn từ cửa sổ sau nhà. Chloe đang ở đó, nhặt trứng của lũ gà mái. Nó đã trở thành một phần công việc thường nhật của con bé và gần như là thời gian duy nhất nó trở nên sống động. Nó dành phần còn lại trong ngày nằm trên xô pha, nhìn đăm đăm vào không trung. Nó gần như không ăn, không nói chuyện và da nó nóng bừng. Nó cứ như thế bất kể khi nào họ phải rời đi. Từ bãi biển Winchelsea, từ nhà của Henry ở Hastings, từ nhà Stuart... Jeff đã quen, nhưng nó cần xốc lại tinh thần trước khi họ về Anh.*

*Tình hình hiện nay đã đủ khó khăn rồi. Chính ra họ không chia tay Gemma trong êm đẹp, đúng chưa nào? Với lão, mọi chuyện đều đã qua nhưng lão không chắc Gemma sẽ phản ứng thế nào khi Chloe gửi email cho nó và bảo họ cần một nơi để ở. Lão biết Gemma ghét lão và Lizzy. Nhưng con bé không ghét em gái, bất chấp việc đã xảy ra với Henry. Và Jeff biết Gemma sẽ không muốn Chloe bơ vơ không nơi nương tựa.*

*Tuy nhiên, lão đã không ngạc nhiên khi mới đầu Gemma trả lời Chloe là họ không thể đến ở vì con bé sống trong căn hộ một buồng ngủ. Lão đã nghĩ có lẽ họ nên đến ở cùng Stuart và xử lý vợ nó, lão chẳng nhớ nổi tên con bé, khi nào họ đến nơi. Thậm chí lão đã đích thân gửi thư cho Stuart, bảo nó sắp sẵn vài phòng.*

*Nhưng rồi Gemma làm lão ngạc nhiên. Bố không thể ở cùng Stuart, nó viết tiếp trong bức thư ngày hôm sau. Con sẽ tìm chỗ*



nào đó. Có thể mất chút thời gian.

*Lão cảm ơn nó rồi rít, nhưng cũng bảo là họ không còn nhiều thời gian.*

Đừng lo, nó đã trả lời. Thực ra con nghĩ mình đã tìm được một nơi. Một ngôi nhà lớn, rất xinh xắn với đủ phòng cho tất cả chúng ta. Con nghĩ bố sẽ yêu thích nó. Nó nằm trên một con phố yên bình tên là Hẻm Cúc-cu.

*Lão đã tra trên Google Street View. Con bé nói đúng. Đó là một chốn xinh đẹp đáng để chờ đợi.*

Nhưng còn chủ nhà thì sao? Jeft đã hỏi lại.

*Gemma đã trả lời ngay lập tức. Đừng lo về anh ta, con bé viết. Anh ta sẽ không gây rối gì đâu.*

*Những lá thư qua lại ấy là từ hồi giữa tháng Tám. Bây giờ là giữa tháng Mười, và cuối cùng, cuối cùng họ sẽ về nhà. Gemma đã báo tin.*

Kể từ lúc đến đây, Jeft đã kiểm tra trên mạng các tin tức về việc xảy ra ở Toulouse, dùng Google Translate để đọc được chúng. Trước sự nhẹ nhõm của lão, cảnh sát có vẻ vẫn chưa biết chuyện gì đã xảy ra. Chỉ có một lời nhắc nhở trên vài tờ báo buổi sáng là họ muốn nói chuyện với “một gia đình người Anh mà theo lời các nhân chứng ở địa phương là đã sống chung với người quá cố”. Không hề nhắc nhỡ gì đến tên tuổi họ và trang web ấy chỉ nói rằng cảnh sát “lo ngại cho an nguy của họ”.

*Jeff và Lizzy không kết bạn ở Toulouse. Họ có bị nhìn thấy*

quanh thành phố, quen ghé vài quán cà phê. Nhưng chưa ai từng biết tên thật của họ. Jeff tự tin là họ sẽ không gặp rắc rối trên chuyến bay mà Gemma đã đặt trước cho họ.

Chỉ còn một điều phải làm. Một đầu mối chưa bít.

Jeff lên phòng Valérie. Mụ đang ngồi ghé vào mép giường, giật giật sợi dây thừng trói mình bằng những ngón tay yếu ớt. Mụ lù mắt với lão khi lão bước đến và bắt đầu cởi dây ở cả hai đầu.

“Đi nào,” lão bảo. “Chúng ta sẽ ra ngoài.”

Mụ nghi ngờ. Ban đầu mụ không muốn đi nên lão đã phải dùng dao để khuyến khích mụ, tuy cẩn thận không chạm vào da mụ. Lão không muốn để lại dấu vết nào. Lão cũng luôn cẩn thận với sợi dây thừng. Lão không muốn bất kì ai biết mụ đã bị trói nghiền.

Bên ngoài, lão dùng cử chỉ hướng dẫn mụ đứng cạnh bể bơi. Mùa thu đã đến nhưng sáng nay khá ấm áp. Lão để mụ đứng đó một lát, tận hưởng mặt trời chiếu vào mặt. Lão cũng để mụ già hút một điếu thuốc. Rồi, không một lời ăn năn, lão đẩy mụ già xuống bể bơi, rồi lột quần áo và nhảy xuống bên cạnh mụ. Lão giữ đầu mụ dưới nước một lần nữa, cẩn thận không để lại bất kì vết bầm tím nào - cho đến khi mụ già nhận ra. Lão để mặc mụ nổi úp mặt trên nước.

Một tai nạn không may. Một bà già tự ngã xuống bể bơi nhà mình. Đứa con trai bất hiếu không bao giờ đến thăm mẹ sẽ hứng tội khi cuối cùng người ta cũng tìm được mụ. Lúc ấy, thi thể bà già đã thối rửa, vết bầm trên da nếu có thì cũng biến mất từ lâu.

Jeff trở vào nhà. Lizzy đã theo dõi lão dìm chết Valérie nhưng vẫn làm như không có chuyện gì xảy ra. Bà ta đang vui vẻ.

*“Không chờ nổi đến lúc nhìn lại đất nước này,” bà ta bảo, đi quanh phòng cùng một chiếc giẻ lau để tẩy hết dấu vân tay của họ khỏi mọi bề mặt. Bà ta đã cọ sạch bằng thuốc tẩy và hút bụi như chưa từng hút bụi trong đời. Chắc chắn ADN của họ vẫn còn, nếu có bất kì ai lòng tìm nó, nhưng dù sao cả ba đều không xuất hiện trên cơ sở dữ liệu. Họ chỉ muốn tẩy mọi dấu vết cho thấy họ từng có mặt ở đây. Họ cũng xóa hết lịch sử trong máy tính. Một lần nữa, Jeff không nghĩ cảnh sát sẽ đào bới sâu hơn.*

*“Chloe sẵn sàng chưa?” Lão hỏi khi thu dọn tài sản của họ.*

*“Rồi. Dù nó cứ lải nhải mãi về lũ gà. Nó lo bọn chúng sẽ chết đói.”*

*Lão tắc lưỡi. “Các con gái của chúng ta có vấn đề gì với lũ súc vật chết tiệt thế không biết?” Lão gào lên gọi Chloe và bảo: “Tốt hơn tôi nên lấy xe ra khỏi ga ra”.*

*Lúc lão dợm ra khỏi phòng, Lizzy nói: “Tôi thắc mắc không biết thằng chồng mới của Gemma thế nào.”*

*“Ễo ợt, tôi hi vọng thế.”*

*Bà ta cười khẩy.*

*“Chỉ cần nhớ,” Jeff bảo “khi đến nơi, chúng ta phải cư xử lịch thiệp nhất có thể.”*

## Chương 50

*“Ồ, tất nhiên,” Lizzy trả lời với một nụ cười. “Lúc nào nhà ta chẳng thế.”*

“VẬY RA TOÀN BỘ MỐI QUAN HỆ CỦA CHÚNG TA CHỈ LÀ MỘT TRÒ LỪA BỊP,” TÔI NÓI.

“KHÔNG!” Gemma cuối cùng cũng nhìn vào mắt tôi, trước đó cô ta chỉ dăm dăm nhìn tấm ga giường. “Em đã yêu anh, Elliot. Đó không phải là lời nói dối.”

“Làm sao cô trông mong tôi tin vào điều đó?”

Cô ta quay lại giường và cố nắm tay tôi lần nữa, nhưng tôi giật ra và đứng dậy, không muốn ở bất kì chỗ nào gần cô ta nữa.

“Elliot, xin anh. Hãy để em giải thích. Đúng là khi gặp anh, em đã nghĩ rằng anh có thể giúp em, anh sẽ biết cách giết ai đó và thoát được. Nhưng em không nghĩ có lúc nào em lại thật sự muốn làm việc ấy... Em đã thích anh ngay lập tức. Khi anh bị ong đốt, em đã thực sự hoảng loạn. Em nghĩ mình sắp đánh mất một điều gì đó có thể rất quý giá. Một điều gì đó đặc biệt.” Cô ta thở dài. “Nhưng rồi em nhắc đến chuyện gặp anh với Stuart và phạm sai lầm khi kể cho anh ấy nghe ý nghĩ ban đầu của em, rằng anh là nhà khoa học hiểu biết về hóa chất và vân vân. Chỉ đùa thôi, anh biết đấy. Rồi anh ấy vỗ lấy nó. Anh ấy bảo đó là một ý tưởng tuyệt vời.”

Tôi lắc đầu, không tin nổi.

“Thời điểm ấy, em đã phải lòng anh. Anh thực sự nghĩ em có thể giả vờ tất cả sao? Sự bùng nổ của phản ứng hóa học giữa hai ta? Nó là thật, Elliot ạ. Thật hơn bất kì điều gì em từng cảm nhận. Giống như là, em không biết nữa, việc anh có ngôi nhà tuyệt vời này chỉ là một điểm cộng. Và mỗi lần em nói chuyện với Stuart, anh ấy lại bảo là nó thật hoàn hảo. Một cái bẫy hoàn hảo; một nơi để chúng em cuối cùng cũng giải phóng bản thân. Nên em đã để nó xảy ra. Em để Stuart thuyết phục mình, nghĩ rằng chúng ta sẽ tìm ra một con đường nào khác, rằng anh và em có thể cùng nhau nghĩ ra cái gì đó, nhưng mọi chuyện đã quá muộn. Họ đến đây, làm những việc họ luôn làm, và đoàn tàu đi chệch đường ray.”

“Rồi tối nay cô quyết định rằng cuối cùng họ đã thúc ép tôi đủ? Rằng tôi sẽ đồng ý giết họ?”

“Vâng. Nhưng em đã sai.” Cô ta nhột nhột đến mức tôi gần như trông thấy xương dưới da cô ta. “Mọi khổ đau chúng ta đã chịu kể từ lúc họ đến đây chẳng ích gì. Bố mẹ em đã thắng. Trừ phi anh nói cho em biết cách thực hiện việc đó.”

“Tôi sẽ không làm vậy.”

“Thế thì chúng ta sẽ mắc kẹt. Hay đúng hơn, anh sẽ mắc kẹt. Bởi vì em đoán là anh muốn em ra đi.”

Cô ta có vẻ tuyệt vọng, giống như mọi màu sắc đều đã bị rút cạn khỏi thế giới này. Khi ngược lên, mắt cô ta lại đọng đầy những giọt lệ mới.

“Em không biết họ giết chết George và Edith. Nếu em nghĩ

bất kì việc gì như thế có thể xảy ra, hẳn em đã không bao giờ cho họ lại gần nơi này. Ít nhất anh phải tin em chuyện đó.”

“Tôi không biết phải tin cái gì nữa.”

“Em yêu anh, Elliot.”

Tôi không thể nhìn cô ta. Đáng lẽ tôi phải tức giận, nhưng tôi đã quá kiệt quệ; quay cuồng và tê liệt. Choáng váng vì mọi việc tôi vừa biết trong vài giờ qua. Trí óc tôi không xử lý được thêm, trái tim thì không chịu nổi. Tôi không biết mình tin cô ta bao nhiêu, liệu tất cả đều giả dối hay có sự thật đan cài vào những lời bịa đặt. Có lẽ việc ấy cũng không quan trọng. Một lời dối trả là quá đủ. Mối quan hệ của chúng tôi đã được xây trên nền tảng lừa lọc. Không thể cứu vãn. Không còn tương lai.

“Ít nhất em có thể ở lại đây đêm nay không?” Cô ta hỏi. “Xin anh?”

“Sao cũng được,” tôi nói. Tôi lấy một cái chăn dự trữ trong tủ ra. “Tôi sẽ ngủ trên xô pha.”

Sáng hôm sau, Lizzy đánh thức tôi dậy.

“Đôi uyên ương hục hặc đó à?” Bà ta hỏi với một nụ cười mỉa khi ló đầu vào phòng khách. Charlie đang ngủ trên chân tôi. Sau nhiều giờ nhìn đăm đăm vào bóng tối, tiếng gừ của nó cuối cùng cũng dỗ tôi vào giấc ngủ.

“Xéo đi, Lizzy,” tôi bảo.

Bà ta nửa quay người nhưng lại ngáp ngừng. “Sẽ dễ dàng hơn nhiều cho cậu nếu cậu chỉ việc từ bỏ. Để chúng tôi ở lại đây.

Chúng ta có thể chung sống hòa hợp, cậu biết đấy. Nếu cậu thôi gây rối.”

Tôi lù mắt với bà ta.

“Như mớ chuyện tào lao về cặp vợ chồng già hàng xóm ấy mà. Quên nó đi, Elliot. Bỏ qua đi.” Bà ta thò một chân vào phòng. “Sao tối nay ta không nấu một bữa ngon lành cho cả nhà nhỉ? Hay ta có thể đặt đồ về. Chúng ta đã có tài khoản Deliveroo của cậu nên sẽ dùng nó.”

Bà ta bỏ vào bếp, vừa đi vừa ngân nga.

Tôi không thể ở lại đây thêm một giây phút nào.

Tôi còn mặc bộ quần áo hôm qua. Không quan tâm miệng hôi hay tóc tai lả chĩa, tôi ra xe và đến văn phòng. Tôi quá tuyệt vọng, muốn thoát khỏi ngôi nhà đến mức không buồn dừng lại để đòi điện thoại từ Jeff. Tôi bị sốc khi phát hiện giờ đã là mười một giờ, tức là tôi đã ngủ lâu hơn tôi tưởng. Mắt tôi có một điểm mù, nó di chuyển mỗi lần tôi chớp mắt và tôi suýt đâm sầm vào ai đó ở một vòng cua đông đúc. Tôi đến văn phòng trong tình trạng khẩn cấp, cần cà phê và ai đó để nói chuyện cùng.

“Amira?” Tôi gọi lúc vào văn phòng. Đi trên cầu thang, tôi đã quyết định mình sẽ sắp xếp vụ lộn xộn trong công việc trước, dành cả hôm nay để gọi điện. Ít nhất tôi có thể xử lý phần này trong cuộc sống của mình, với sự giúp sức của Amira.

Nhưng cô không có ở đó.

Là một người vừa trải qua mấy ngày liền bị dội hết quả bom này đến quả bom khác, tôi không thấy chuyện này đáng ngạc nhiên như con người trước đây của tôi sẽ thấy, mặc dù Amira

không bao giờ đi muộn, không bao giờ nghỉ ốm.

Có lẽ cô ấy đã quyết định công việc này không đáng nữa. Rằng tôi đã làm hỏng hết mọi chuyện đến mức cô có nghỉ một ngày cũng chẳng sao. Chắc chắn cô xứng đáng được nghỉ một ngày. Tôi nghĩ có lẽ cô và Colin đã quyết định ở nhà với nhau một ngày trước khi nhớ ra cậu ta có đợt tập huấn đến tận cuối tuần.

Tôi sẽ phải cố sửa chữa sự nghiệp be bét mà không có Amira. Tôi mở máy tính, vào thẳng mục liên hệ và dùng điện thoại bàn bắt đầu thực hiện các cuộc gọi.

Mọi chuyện hết sức tuyệt vọng. Nửa số người tôi cần nói chuyện đã ra ngoài hoặc trốn sau thư kí của họ. Một, hai người thẳng thừng từ chối tiếp tôi. Tôi mất bốn mươi phút theo đuổi người tôi cần thuyết phục nhất rằng bà ta đã phạm một sai lầm: trưởng phòng giáo dục ở hội đồng địa phương. Khi cuối cùng tôi cũng được nói máy, bà ta rất bối rối.

“Tôi rất tiếc, Elliot. Chúng tôi không thể mạo hiểm liên hệ với cậu vào thời điểm này. Sự việc quá phức tạp. Và với những cắt giảm...”

“Nhưng tôi vô tội,” tôi nói, chống lại mong muốn hét lên. “Chắc chắn bà đã nghe chuyện, cô bé đã công khai rút lại lời buộc tội. Nó đã dựng chuyện. Hối cảnh sát mà xem.”

“Tôi tin cậu. Sự việc thật tồi tệ với cậu, quá sức bất công. Nhưng mọi chuyện lúc này còn quá lộn xộn, quá khó khăn. Có lẽ cần khoảng sáu tháng hay một năm để mọi người quên.”

Tôi cúp máy. Sáu tháng? Một năm? Thế thì chúng tôi phá sản



lâu rồi. Nhưng tôi không chịu từ bỏ. Nếu có thể thuyết phục đủ số khách hàng nhỏ quay lại, chúng tôi sẽ vẫn duy trì được. Tôi bắt đầu kéo danh sách liên hệ của mình lần nữa, nhưng không chắc Amira đã gọi cho những ai. Tôi đến bàn cô để xem trên đó có danh sách nào không. Amira luôn lập danh sách.

Đúng là có vài tờ giấy trên bàn làm việc của cô, nhưng khi tôi cầm tờ trên cùng lên, tôi nhận ra nó chẳng liên quan gì đến công việc.

*Toulouse, ngày 10 tháng Tám.* Cạnh đó cô đã viết: *Kiểm tra các bản tin thời sự.*

Bên dưới, cô đã chép lại vài tiêu đề, bao quanh chúng bằng các dấu chấm hỏi.

Amira đang cố tìm hiểu nhà Robinson đã làm gì ở Pháp. Sự biết ơn dâng trào trong tôi. Tôi giật mình nhớ ra tôi đã gửi cho cô ảnh chụp các trang nhật kí của Chloe. Giữa những ồn ào của tối qua, tôi đã quên bém chuyện đó. Amira chắc đã dịch được chúng. Nhưng chúng có chứa thông tin gì hữu ích không? Cô ấy có đi đến đâu không?

Nửa chừng trang giấy, Amira đã viết *JC?* và vẽ một cái hộp bao quanh nó.

Ngay bên dưới, cô viết *Jean-Claude?*

Tôi cảm nhận da mình râm ran. Jean-Claude. Đó có phải tên bạn trai của Chloe? Nếu tôi bỏ cái tên ấy vào Google và tìm kiếm các tin tức tại Toulouse từ tháng Tám, tôi có thể tìm được gì đó. Tôi vội chạy lại máy tính của mình và bắt đầu. Nhưng việc ấy quá khó. Không hiểu tiếng Pháp nên tôi không tài nào đọc được

các dòng tít báo mà không nhờ Google Translate. Và mặc dù tôi có thể làm được việc nhét từng bài báo vào công cụ dịch rồi cố hiểu mớ trúc trắc đó khiến nhiệm vụ này khó khăn hơn rất nhiều.

Tuy nhiên, Amira nói tiếng Pháp rất khá. Và có lẽ cô ấy đã tìm được điều gì đó rồi.

Tôi chộp lấy chùm chìa khóa và ra ngoài.

## Chương 51

Amira và Colin sống trong một ngôi nhà nhỏ trên khu phố nhánh yên tĩnh ở Crystal Palace, một tòa kiến trúc mới xây với bãi cỏ vuông vức gọn ghẽ trước đây vốn thuộc sở hữu của một viên chức địa phương. Tôi mới đến đây một lần, khi tham dự bữa tiệc mừng tân gia của họ một năm trước. Tôi đỗ xe bên ngoài và để ý mấy thiếu niên bên kia đường đang chuyền bóng. Cả hai lò tôi đi. Tôi bấm chuông nhà Amira và chờ. Không ai trả lời nên tôi lại bấm. Tôi đi bộ quay lại con đường và trông thấy chiếc SEAT Ibiza màu đỏ của Amira. Nếu đã ra ngoài chắc cô không đi quá xa. Có lẽ tôi nên chờ một lát xem cô ấy có trở về không.

Trên phố lạnh cóng, quá lạnh để đứng bên ngoài, tôi đang định chui vào xe cho ấm lên một chút thì dừng bước. Có lẽ do mọi trải nghiệm của tôi trong mấy ngày qua, tôi thấy nóng ruột. Nếu Amira không ở chỗ làm lẫn ở nhà, và ô tô của cô ấy lại đậu ngay trước mặt tôi đây, cô ấy đang ở đâu?

Tôi tiếp cận hai cậu bé đang chơi bóng. Bọn chúng chỉ khoảng mười ba tuổi và đáng lẽ phải đang ở trường. Đứa cao hơn nhất bóng và chuẩn bị chạy đi thì tôi hỏi: “Các cháu có thấy ai ra vào ngôi nhà kia sáng nay không?”

Thằng bé nhìn tôi nghi ngờ: “Chú là đặc vụ à?” Đó là cái tên mà rất nhiều trẻ vị thành niên ở London gọi cảnh sát.

Tôi thở dài. Tôi không có tâm trạng đùa cợt. “Không. Chú là bạn của người phụ nữ sống ở kia.”

“Một người bạn hả?” Hai thằng bé cười khùng khục.

Tôi lấy giọng giáo viên tốt nhất của mình. “Nói cho chú biết. Các cháu có thấy ai không?”

“Không, chú ạ,” thằng bé cao hơn bảo.

Bạn nó cũng nói vậy và cả hai bỏ đi.

“Cảm ơn vì đã giúp đỡ, nhóc,” tôi lầm bầm.

Tôi quay lại trước cửa nhà Amira và bấm chuông. Tôi lật nắp hòm thư lên và lắng nghe. Tôi có thể nghe thấy giọng nói. Rồi tiếng nhạc bật lên và tôi nhận ra âm thanh kia đến từ radiô: giọng của một Dj.

Ra ngoài mà đài vẫn bật, việc này có vẻ không giống Amira - người đã nhắc nhở tôi vô số lần vì để đèn sáng trong văn phòng.

Tôi tính gọi cảnh sát nhưng không có điện thoại nên tôi phải đi kiếm một buồng điện thoại còn hoạt động, mà ngày nay chúng vừa ít lại vừa xa nhau.

Tôi vòng qua mặt sau của ngôi nhà. Một cửa sổ mở tầm nhìn vào bếp. Dí mắt sát lớp kính, tôi có thể trông thấy một bên là hộp sữa bằng giấy, cạnh đó là chiếc đĩa chứa lát bánh mì nướng ăn dở. Máy rửa bát đang mở và tôi có thể nghe tiếng dài qua lớp kính.

Chắc chắn có gì đó không đúng ở đây.

Cạnh cửa sổ bếp là cửa sau. Không mong đợi gì, tôi thử vặn tay nắm.

Cánh cửa mở ra.

Tôi không chắc có phải tôi đang hồi tưởng chuyện xảy ra ở nhà hàng xóm không, nhưng tôi sợ đến mức buồn nôn. Lần đó, tôi đã làm nhiều loạn hiện trường tội ác. Có lẽ tôi không nên tái diễn hành vi đó và đi tìm một cái điện thoại.

Nhưng việc đó quá mất thời gian. Và y như lần trước, tôi lo ngại rằng ai đó trong trường hợp này - là Amira có thể bị thương, cần được chăm sóc khẩn cấp. Có lẽ nếu tôi đã gọi người đến giúp George sớm hơn, ông có thể còn sống. Lỡ Amira cũng đang trong tình huống tương tự? Tôi không thể ngăn nổi mình. Tôi đi vào, bỏ ngỏ cửa sau lưng.

Tôi qua bếp vào hành lang, sợ sắp phải chứng kiến máu trên tường. Tôi đã cứng đờ vì sợ hãi và khi gọi tên Amira, giọng tôi khàn đặc và khào khào. Tôi phải ép cặp chân run rẩy của mình đi tiếp. Lý lẽ thông thường đang gào thét với tôi: *Quay lại xe, tìm một cái điện thoại công cộng, gọi cảnh sát đi.* Nếu có kẻ đã tấn công Amira, có thể hắn còn ở đây, sẵn sàng làm việc tương tự với tôi. Nhưng tôi phải đến chỗ cô ấy.

Tôi ép chân mình tiến lên, quay lại bếp và chộp lấy một con dao sắc trong giá đựng dao trên mặt bàn.

Phòng khách gọn gàng sạch sẽ, không có dấu hiệu bị xáo trộn. Tầng này không còn phòng nào khác ngoài một cái toilet bé tí xíu, trống không nên tôi lên gác.

“Amira?” Tôi lại gọi nhưng không có hồi âm.

Tôi chưa từng lên gác nhà Amira trước đây. Tôi nhớ có lần cô ấy kể là họ có hai phòng ngủ, một nhà tắm, một phòng nhỏ mà

cô dùng làm văn phòng tại nhà. Phòng ngủ chính đang ở ngay trước mặt tôi, cửa mở toang. Tôi ngó vào. Chăn chiếu chưa gấp, một chiếc áo và quần bò đang nằm bên trên.

Quần áo Amira đã định mặc hôm nay? Vì lí do gì đó, cô đã không mặc vào. Tôi nhìn quanh phòng. Các ngăn kéo đã bị lôi ra. Một chiếc hộp trang sức nằm trên bàn trang điểm mở toang.

Giờ thì tôi chắc chắn là có chuyện gì đó đã xảy ra với cô. Một lần nữa, giọng nói trong đầu tôi lại gào lên: *Bỏ đi ngay, gõ cửa nhà hàng xóm và bảo họ gọi cảnh sát.* Nhưng giống như lần trước, tôi không ngăn mình được. Tôi cần phải thấy cô. Tôi cần biết liệu có cách nào giúp được cô không.

Tôi mở cửa nhà tắm và nhìn vào trong. Sàn nhà còn ướt, kính cửa buồng tắm đứng cũng đang chảy nước, nhưng căn phòng trống không. Phòng làm việc trông cũng giống như chưa được đụng đến nhiều tháng.

Vậy là chỉ còn phòng ngủ thứ hai.

Tôi gồng mình, đếm đến năm và cố lấy dũng khí để làm việc này. Vì tôi biết mình sắp tìm được một điều gì đó kinh khủng. Một điều sẽ thay đổi vận mệnh của tôi mãi mãi. Phần nào đó trong tôi vẫn bám lấy niềm tin vào một vũ trụ công bằng; một thế giới trong đó có vài điều hợp tình hợp lý. Một thế giới trong đó tôi còn tin là mọi chuyện đều kết thúc tốt đẹp.

Khi mở cửa ra, chút lạc quan cuối cùng của tôi tan thành mây khói và rồi cuộc chàng Elliot Foster xưa cũ đã chết.

Amira đang nằm úp mặt trên thảm. Có một vết thương đỏ lôm đăng sau đầu cô, máu lấp lánh trên tóc, một cánh tay cô

vườn ra như thể cô đã cố gắng bò khỏi kẻ tấn công. Căn phòng lộn xộn, nhiều ngăn kéo bị mở ra, tiền xu và các món đồ mỹ khí vương vãi khắp phòng.

Tôi lại gần Amira và quỳ trên thảm, không muốn chạm vào cô, tránh làm nhiễu một hiện trường khác. Cặp mắt đang mở của cô đã đóng màng và vô hồn.

Tôi lùi khỏi phòng, nước mắt dâng lên, đứng phải lan can sau lưng mình và suyt ngã nhào. Tôi không nhớ mình xuống nhà như thế nào. Tôi không nhớ mình ra vườn trước như thế nào. Tôi cũng không nhớ nổi hai thiếu niên chơi bóng đã quay lại, mặc dù tôi khá chắc là có ai đó ở đấy, đang nhìn tôi chăm chăm.

Tất cả những gì tôi nhớ được là mình ngã khụy gối trên bãi cỏ ẩm, ngửa mặt lên trời và gào thét. Khi tiếng gào thét dừng lại, nước mắt đã cạn, tôi không còn cảm thấy gì ngoài sự lạnh lẽo và tê liệt. Giống như trái tim tôi đã bị giật ra và thay thế bằng một tảng băng.

Lạnh toát. Tê cóng. Và biết nó cần phải làm gì.

## Chương 52

Gemma và tôi ngồi trên một chiếc ghế băng ở Nghĩa trang West Norwood, bao quanh là những nấm mồ xưa cũ vẹo vọ và cả những ngôi mộ mới xanh cỏ, một thiên thần dải dầu mưa nắng đang nhìn xuống chúng tôi. Trên đường lên đây, áo choàng siết chặt ngăn cơn gió buốt nhói, tôi đã đọc được tấm bia. *Người mẹ và người vợ yêu thương. Bé gái sơ sinh. Người bố thân yêu nhất.* Nó làm tôi nghĩ đến bố mẹ mình, cả hai đã được hỏa táng. Tôi rắc tro của họ trên bãi biển Great Yarmouth, nơi họ gặp nhau. Giờ họ có đang trông xuống tôi không? Tôi nghe giọng bố mình, đang tha thiết mong tôi suy xét lại, rằng tốt hơn tôi nên chìa má kia ra, rằng không bao giờ nên dùng bạo lực đáp trả bạo lực.

Tôi không còn tin ông nữa.

Hay đúng hơn, tôi không quan tâm.

Mọi chuyện xảy ra sau khi tôi rời khỏi chỗ của Amira và gọi cho Gemma đều rất mơ hồ, giống như một bộ phim chỉ nhớ phân nửa hay một đêm say sưa bên ngoài. Tôi nghĩ một người hàng xóm đã ra ngoài xem có chuyện gì mà ồn ào thế. Tôi đoán chắc họ đã gọi cảnh sát. Tôi nhớ cảnh sát đã đến và thanh tra Rothermel có vẻ sốc khi trông thấy tôi. Một viên cảnh sát nhắc đến Colin và một sự im lặng kinh khủng bao trùm họ. Rothermel bảo tôi rằng họ sẽ cần nói chuyện với tôi sau và tôi



gật đầu. Tôi không kể với chị ta tôi chắc chắn đây không phải một vụ trộm leo thang như cái cách nó đã được sắp đặt. Tôi không bảo chị ta tôi biết kẻ nào đã làm việc này và tại sao.

Tôi chắc chắn danh bạ điện thoại của tôi sẽ cho thấy Amira đã cố gọi tôi sáng hôm đó. Có lẽ cô ấy đã để lại một lời nhắn rằng nhờ những trang nhật kí của Chloe mà tôi gửi sang, cô đã tìm ra việc Jeff và Lizzy làm ở Pháp, một lời nhắn mà Jeff đã đọc hay nghe được và xóa đi. Mật khẩu của tôi không khó đoán cho lắm. Nó là ngày sinh nhật tôi, quá dễ cho Jeff. Điện thoại của Amira đã biến mất và tôi chắc chắn cảnh sát sẽ nghĩ tên trộm đã lấy nó cùng vài món trang sức và ít tiền mặt.

Tôi không kể với cảnh sát bất kì điều gì, vì tôi đã hạ quyết tâm.

Có thể đâu đó có đủ bằng chứng buộc tội Jeff, nhưng tôi không chắc chắn.

Dù sao cũng không đủ chắc chắn. Và kể cả khi Jeff phải vào tù, một hình phạt chưa thích đáng với việc lão đã làm, Lizzy còn tự do; Lizzy, kẻ đồng lõa trong mọi chuyện, dù mục không tự tay giết chết George, Edith và Amira.

Jeff và Lizzy cần bị trừng trị. Jeff và Lizzy cần phải chết.

“Chúng ta muốn một chất độc phát tác nhanh,” tôi nói. “Một thứ anh dễ dàng tìm thấy và lý tưởng nhất là không có thuốc giải. Anh đã bắt đầu bằng cách nghĩ đến ricin.”

Gemma gật đầu.

“Ricin là chất chiết xuất từ cây thầu dầu. *Ricinus communis*. Nó là loài cây cảnh phổ biến. Thực ra, George và Edith còn trồng

nó trong vườn nhà họ và anh chắc chắn nó còn ở đó.” Không ai chăm sóc vườn nhà họ kể từ khi họ mất. “Anh nghĩ nếu ta dùng nó thì việc này sẽ có hơi hướng công lý lãng mạn chủ nghĩa.”

Chúng tôi chờ một ông già đi qua trước khi Gemma hỏi: “Nó có tác dụng gì?”

“Một cái chết từ từ, đau đớn. Buồn nôn, xuất huyết, co giật, cảm giác rất bỏng trong miệng và cổ họng, đau bụng. Không may, đó là vấn đề chính của ricin: Nó rất chậm. Phải mất ba đến năm ngày. Đó chắc chắn là một cách để kéo Jeff và Lizzy ra khỏi nhà và đến bệnh viện, nhưng rồi ở đó họ sẽ được chữa trị và bác sĩ sẽ nhận ra họ đã bị đầu độc. Chúng ta phải nhốt họ lại và ngăn họ liên lạc với thế giới bên ngoài cho đến khi họ chết.”

Gemma nhăn mặt.

“Việc ấy có thể làm được,” tôi bảo. “Và chiết xuất chất độc từ cây không quá khó. Có thể anh sẽ cần đến bốn mươi hạt để giết cả hai, dùng dung môi loại bỏ tinh dầu, lọc lấy dư chất rồi hong khô và làm nó lắng lại.”

“Nhưng ba đến năm ngày,” Gemma nói.

“Ừ. Việc ấy khá mạo hiểm và phủ quyết lí do chính khiến anh nghĩ đến ricin ngay từ đầu: rất khó để bác sĩ pháp y lần ra nó. Việc này cũng dẫn anh đến phần hai của kế hoạch. Để thành công, anh nghĩ chúng ta sẽ phải hủy xác. Chúng ta không muốn bất kì ai biết Jeff và Lizzy đã chết. Anh đoán ta gặp may vì họ không có bạn bè. Họ không bao giờ ra ngoài.”

“Ý anh là sao?”

“Có ai quan tâm nếu họ biến mất không? Liệu có ai nhớ đến

họ không?”

“Không. Không ai cả.”

Có một vấn đề chúng tôi phải bàn đến. Anh em của Gemma. “Anh chắc là chúng ta có thể kể với Stuart rằng bố mẹ em đã lần đi giữa đêm. Rằng họ đã quyết định bước tiếp. Nghe như là cậu ta sẽ mừng hóm mà không hỏi han câu nào nữa.”

Gemma liếm môi. Cuộc nói chuyện này đang làm cô xanh xao và lo lắng, nhưng cô cũng đã khẳng định rằng cô không hề có ý rút lui. “Vâng...”

Điều gì đó trong giọng cô làm tôi lo ngại. “Có chuyện gì?”

“Em nghĩ chúng ta cần nói cho Stuart biết việc mình sắp làm.”

“Không.”

“Nghe em này Elliot. Họ đã hủy hoại cuộc đời Stuart chẳng kém gì đời em. Anh ấy ghê tởm họ. Và anh ấy có thể giúp. Ý em là chúng ta sẽ phải di chuyển hai cái xác, đúng không?”

“Gemma, anh không nghĩ đó là ý hay. Làm sao em biết anh ta không báo cảnh sát? Hay kể cho ai đó khác?”

Cô hít một hơi dài. “Anh ấy sẽ quá hạnh phúc và vui sướng vì không bao giờ phải đối mặt với họ nữa. Và... em nghĩ kéo cả anh ấy vào sẽ an toàn hơn. Nếu họ cứ thế biến mất, anh ấy sẽ nghi ngờ. Anh ấy sẽ đặt câu hỏi. Anh ấy sẽ nói chuyện với Jane. Em đã nghĩ về việc này kể từ lúc mới khơi ra và em thực sự nghĩ ta nên làm thế.”

Tôi định phản đối tiếp nhưng cô đã ngăn tôi lại. “Hơn nữa, có

một lí do quan trọng khiến ta cần cho Stuart vào kế hoạch. Anh ấy có thể giúp ta đưa Chloe ra khỏi nhà, bởi vì rõ ràng chúng ta không muốn con bé lảng vảng quanh mình khi làm việc này. Và anh ấy là người duy nhất ngoài chúng ta mà nó quen biết ở London.”

Tôi ngẫm nghĩ rồi thở dài. Tôi vẫn chưa thích ý tưởng này lắm, nhưng tôi không nghĩ ra cách nào khác để che giấu việc Chúng tôi đang làm với Chioe.

“Em có chắc cậu ta sẽ muốn vào hùa với chúng ta không?” Tôi hỏi.

“Tất nhiên rồi. Em đã bảo là anh ấy cũng muốn họ ra đi nhiều như ta vậy.”

Tôi thở dài. “Được rồi. Anh tin em, Gemma. Em biết rõ anh ta hơn anh. Vậy kế hoạch là gì?”

Một vị khách nữa đến thăm nghĩa trang lại đi qua, ngăn Gemma trả lời ngay.

“Em có thể nhờ Stuart mời Chloe đến chỗ anh ấy,” cô nói khi chúng tôi lại ở một mình. “Để trông cháu. Anh ấy sẽ phải khuyến khích Jane ra ngoài chơi với bạn. Em chắc chắn chị ấy sẽ vô lấy cơ hội được đi chơi buổi tối.”

“Được rồi. Nghe có vẻ hay. Và anh ta nên báo con bé ở lại.”

Tôi tự hỏi Chloe sẽ phản ứng thế nào khi cô ta về nhà và phát hiện bố mẹ mình đã biến mất. Cô ta có nghi ngờ khi chúng tôi nói dối rằng họ cứ thế ra đi không? Tôi cần bịa ra một câu chuyện. Có lẽ tôi có thể thuyết phục cô ta rằng, giống như Henry đã làm khi trước, tôi đã thuê một băng côn đồ dọa họ bỏ

chạy. Có lẽ tôi nên kể với cô ta điều gần hơn với sự thật: Tôi phát hiện họ đã làm một việc kinh khủng ở London này và họ chạy trốn cảnh sát.

Chloe sẽ tin. Bởi vì cô ta đã biết việc họ làm với bạn trai mình ở Pháp.

Hồi này, trong lúc chờ Gemma để đưa cô đi ăn trưa, tôi đã mượn điện thoại của cô và ngồi trong ô tô, tìm kiếm trên mạng những từ “Jean-Claude”, “Toulouse” và “mort”. Dùng Google để dịch các trang web xuất hiện, tôi tìm được một bài báo mạng ở địa phương, ngày 11 tháng Tám.

*Tìm thấy thi thể người đàn ông trẻ ở Guiheméry*

*Cảnh sát được báo một địa chỉ tại Guiheméry, Toulouse, nơi người ta phát hiện thi thể của một người được xác định là Jean-Claude Giacobini. Anh Giacobini, 28 tuổi, được tìm thấy ở chân cầu thang với những vết thương chí mạng trên đầu.*

Tôi đọc lướt bài báo. Vài dòng cuối cho tôi biết đây chính là người mình đang tìm kiếm.

*Hàng xóm báo anh Giacobini đang sống cùng cô bạn gái người Anh và một cặp vợ chồng lớn tuổi, mặc dù danh tính của họ chưa được xác định. Người chết được mô tả là lặng lẽ và dành nhiều thời gian cho sách vở. Cảnh sát khuyến khích những người sống cùng nhà đến gặp họ để giúp đỡ điều tra về cái chết của người này.*

Với tôi, mọi chuyện đã rõ như ban ngày. Jeff và/hoặc Lizzy đã đẩy chàng trai tội nghiệp này xuống cầu thang rồi bỏ trốn. Họ đã sống ở một nơi mà Google cho biết là khu vực đông dân cư của thành phố, rất dễ để người ta ẩn danh - đặc biệt nếu, theo

đúng thói quen của Jeff và Lizzy, bọn họ gần như không bao giờ ra ngoài. Hết lần này đến lần khác, nhà Robinson chui rúc trong nhà của người khác, hủy hoại cuộc sống của những cư dân chính chủ. Không như Henry, Jean-Claude - chàng trai tội nghiệp trông trẻ trung và hạnh phúc xiết bao trong những bức ảnh tôi đã tìm thấy - đã không thể rũ bỏ họ và phải hứng lấy cái chết.

Tôi chắc chắn đó là lí do Chloe rơi vào tình trạng như lúc cô ta mới về nước Anh. Tôi không hề biết họ đã trốn ở đâu tại Pháp trong hai tháng, nhưng suốt khoảng thời gian ấy hẳn là cô ta đã than khóc cho anh bạn trai và vẫn chưa hồi phục khi đến London. Mặc dù bây giờ, cô ta thi thoảng cũng hiện hình, không còn biểu hiện như sắp hết đất đến nơi, dường như cô ta vẫn buồn khổ và bất hạnh.

Bằng cách mãi mãi gạt bỏ Jeff và Lizzy, tôi không chỉ trả thù cho Amira, George, Edith và Jean-Claude tôi cũng không thể quên Mickey và Delilah, những người đã bị thiêu sống trong xe tải của chính họ - tôi sẽ trả lại tự do cho Gemma, Stuart và Chloe.

Và đòi lại ngôi nhà của mình.

Nhà và vợ tôi.

Tôi kể cho Gemma nốt phần còn lại trong kế hoạch.

“Anh sẽ mất vài ngày để thu thập mọi thứ chúng ta cần,” tôi nói. Tôi không thể tin nổi sau khi đã hạ quyết tâm, lúc này mình lại bình tĩnh đến thế. Nhưng tôi phải kiểm tra xem Gemma có thực sự cùng phe với mình không. “Em có hoàn toàn

chắc chắn là muốn làm việc này không?”

“Có.” Cô ngập ngừng. “Việc ấy có khiến em trở thành một con quỷ không?”

Tôi nghĩ đến thi thể Amira.

“Chúng ta không phải quỷ dữ, Gemma.”

Đã gần đến giờ Gemma phải quay lại chỗ làm. Chúng tôi đứng dậy và Gemma lướt nhìn các tấm bia mộ, ý thức việc chúng tôi sắp sửa làm trong thực tế. Nếu mọi chuyện đúng như kế hoạch. Jeff và Lizzy sẽ không bao giờ có nơi an nghỉ cuối cùng. Sẽ không ai chôn cất hay rải tro của họ.

“Còn anh?” Cô hỏi tôi. “Anh có chắc không?”

Hình ảnh thi hài Amira đã hiện lên trước mắt tôi. Bồi bên trên nó, tôi thấy Edith nằm chết trong phòng khách nhà bà với cái sọ vỡ nát. Tôi hồi tưởng sự sống đã rời bỏ cơ thể George như thế nào sau khi ông cố thì thào những lời cuối cùng với tôi. Sau khi ông cảnh báo tôi về Jeff.

Chắc chắn Gemma cũng đang nghĩ về những vết sẹo của cô, trên cơ thể và trong trái tim. Tôi nắm tay cô và hơi thở phả ra giữa tiết trời giá lạnh khi tôi trả lời.

*Đừng làm vậy*, giọng bố tôi thì thầm trong tai.

Tôi lờ đi và bảo: “Anh chắc chắn”.

## Chương 53

Jeff, Lizzy, Stuart và Gemma ngồi quanh bàn ăn nhà tôi trong lúc tôi làm bữa tối. Tôi phục vụ một bữa ăn đơn giản gồm món mỳ Ý với nước sốt rau củ và bánh mì bơ tỏi. Lượng axít và đường thấp.

“Rượu nhé?” Tôi nghe Gemma nói với Stuart và anh ta gật đầu.

“Một cốc nhỏ thôi nhé. Dù sao hôm nay cũng là ngày làm việc.” Anh ta cười một cách căng thẳng làm tôi ước gì anh ta bình tĩnh hơn. Trông anh ta như muốn ồm, mồ hôi lấm tấm trên trán. Mắt anh ta không ngừng đảo về phía bố mẹ mình và tôi phải bắn cho anh ta cái nhìn cảnh cáo bên trên đầu Jeff và Lizzy, thúc anh ta dịu xuống. Tôi đã bắt đầu hối hận vì kéo anh ta vào, dù đó là cách duy nhất để lôi được Chloe ra khỏi nhà, đúng như Gemma đã tiên liệu.

“Con không uống à?” Lizzy hỏi Gemma. “Không giống con chút nào.”

Gemma cười. “Con nghĩ con sẽ uống một cốc nhỏ.”

Cô cũng cần bình tĩnh lại. Tôi đã yêu cầu Gemma và Stuart phải hạn chế cồn, dù họ có căng thẳng đến mức nào, vì tôi không muốn họ say xỉn sau tối nay, có rất nhiều việc phải làm.

Và mặc dù chuyện ấy không quan trọng, đặc biệt không phải đêm nay, nhưng món rượu này không dùng để tu ừng ực. Khi



Stuart xuất hiện với một chai rượu kẹp nách, tôi đã bị sốc khi thấy chai rượu vang đắt tiền bị mất của mình. Hóa ra Jeff và Lizzy đã tặng nó cho Stuart làm quà sinh nhật và giờ anh ta ở đây, mời tôi dùng nó kèm theo nụ cười bệnh hoạn. Tôi đã phải giả vờ không nhận ra nó, bất chấp biểu hiện tự mãn trên mặt Jeff và Lizzy.

“Có lẽ ta nên uống một ly?” Lizzy đang nói. Tôi cứng người. Tôi đã đánh cược vào thói quen bài rượu của Jeff và Lizzy như mọi khi bởi đường cùng với cồn có thể làm giảm tác dụng của kali xyanua. Tôi nhớ một vị giáo sư ở trường đại học từng kể cho chúng tôi nghe một giả thuyết trong vụ Hoàng tử Yusupov đầu độc Rasputin, chuyện đã bắt thành vì thuốc độc được mang đến cho ông ta trong rượu và bánh. Phản ứng hóa học có thể đã tạo ra amygdalin (Vitamin B17), cho phép thầy tu bài tiết xyanua trước khi cơ thể ông ta kịp hấp thụ nó.

Tôi cũng biết là không nên cho xyanua vào các loại thức ăn nhiều axit vì có thể tạo ra hiđrô xyanua, một chất khi bị phân tán trước khi kịp gây tác hại chết người. Chính vì thế mà có món mỳ Ý kèm rau, và thứ đồ uống mà Jeff với Lizzy đang chia nhau.

Độc chất nằm trong chai nước khoáng đang ở trước mặt họ ngay lúc này. Tôi đã chọn loại nước có vị nhan nhát đắng, hòng che dậy mùi xyanua, tôi nghĩ vậy. Tôi đã dùng thìa đổ chất độc vào chai từ trước đó, sau khi hoàn tất trong phòng thí nghiệm nhỏ ở văn phòng. Tôi ước chừng Jeff nặng chín mươi cân còn Lizzy khoảng hơn sáu mươi. Điều quan trọng là chất độc phải

phát tác nhanh để không có cơ hội sống nào cho cả bố vợ và mẹ vợ tôi. Tôi không thể mạo hiểm để họ ra ngoài tìm hỗ trợ y tế. Tôi cũng đã nghĩ có khả năng Gemma hoặc Stuart, khi trông thấy bố mẹ mình gặp người đau đớn, sẽ đổi ý và cố cứu họ. Jeff và Lizzy càng sống lâu và khổ sở thì càng có nhiều cơ hội cho chuyện ấy xảy ra. Vì thế, dù có lẽ tôi chỉ cần một phần tư gram để giết mỗi người - ít hơn một thìa cà phê rất nhiều - tôi đã quyết định dùng gấp đôi định lượng đó. Đã thế tôi còn xúc thêm một ít, chỉ để cho chắc.

Tôi đã bỏ thêm muối vào món ăn của họ để đảm bảo họ thấy khát, nhưng nếu họ uống rượu thay vì nước, toàn bộ kế hoạch này sẽ đổ xuống sông xuống biển.

Lizzy cầm chai rượu lên để nghiên cứu cái nhãn, vốn được viết bằng tiếng Pháp. Tôi chắc chắn bà ta chỉ đang cố trêu người tôi, nhưng khi tôi không phản ứng, bà ta chun mũi rồi đặt chai rượu lại bàn. “Thực ra, ta nghĩ ta sẽ uống nước trắng thôi.”

Tôi thở ra và nhìn bà ta rót một cốc nước khoáng cho mình và Jeff. Bà ta hớp một ngụm và Jeff làm tương tự. Tôi liếc nhanh sang Stuart. Tôi đã yêu cầu anh ta không được nhìn chằm chằm vào cái chai, không được nhìn bố mẹ uống nước có độc. Về mặt này, anh ta đang làm rất tốt.

Tôi tự nhủ là không được lo lắng nữa. Cho đến giờ, mọi thứ đều đi theo kế hoạch.

Tôi nấu xong bữa ăn và mang nó ra bàn, còn nóng hổi, rồi ngồi xuống cạnh Gemma. Tôi siết đầu gối cô dưới gầm bàn. Sau lưng tôi là những thùng sơn và xăng trắng còn đang mở nắp.

Tôi mong ngóng được vút chúng đi.

“Đói chết mất,” tôi nói.

“Ừ, ta cũng thế,” Jeff bảo rồi tự lấy cho mình một đĩa bột mì và bẻ một mẩu bánh mì bơ tỏi. Mọi người đều làm tương tự. Gemma nhìn chăm chăm vào bát mì của mình như thể nó vừa đi thẳng từ khay thức ăn cho mèo ra, viễn cảnh phải ăn bất kì cái gì đều làm cô nôn nao. Nhưng việc cô cư xử như bình thường là rất quan trọng.

Vừa đưa nĩa lên miệng, tay cô run lẩy bẩy, nhưng cả Jeff và Lizzy đều mãi ăn quá nên không chú ý.

Tôi rót thêm rượu cho Gemma. Thà để cô chuẩn choáng một chút sau này còn hơn là khủng hoảng tinh thần ngay bây giờ.

“Mì ngon lắm,” Lizzy nói. “Cảm ơn cậu, Elliot.”

“Ừ, tuyệt ngon,” Jeff nói. “Chúc sức khỏe.” Lão nâng cốc nước của mình lên và ực một ngụm to.

Lizzy vươn tay qua bàn và vỗ vào cánh tay tôi. “Ta biết cậu sẽ hồi tâm chuyển ý sớm mà. Có ích gì khi cứ gây căng thẳng không cần thiết nhỉ?”

Nếu tôi giả vờ mọi thứ giữa chúng tôi đều tuyệt vời thì sẽ không thuyết phục lắm. Tôi sẽ không cười hay tỏ vẻ vui sướng khi họ ở cùng. Tôi chỉ gật đầu và tập trung vào thức ăn của mình, làm như bị đánh bại, y hệt cách hành xử khi về nhà sau buổi nói chuyện với Gemma trong nghĩa địa. Tôi đã hỏi Jeff có phải lão cảm điện thoại của tôi không và lão chỉ nhún vai rồi nói “Ta trả cho cậu rồi. Cậu không nhớ à?” Lão lừ mắt nhìn tôi,

thách tôi lật lại lời nói dối của lão, vì hiển nhiên là lão đã phá nó rồi. Tôi đoán lão đã xóa hết tin nhắn từ Amira, đảm bảo chắc chắn không còn gì trên iCloud, cùng những bức ảnh tôi chụp nhật kí của Chloe. Một kẻ được cho là mù công nghệ như Jeff cũng có thể làm từng ấy chuyện.

Tôi đã ra về quá sợ lão đến mức không dám cãi, rồi ra ngoài và mua một chiếc điện thoại mới.

“Con tự hỏi Jane đang ăn gì?” Lúc này Stuart nói.

Đúng như chúng tôi dự liệu, Jane vồ lấy cơ hội được đi chơi với các bạn. Họ đang ăn tối trong thành phố và Stuart đã khuyến khích vợ tận hưởng thời gian nghỉ ngơi của mình. Lúc này Chloe đang ở nhà họ trông em bé.

“Ta không nhớ có khi nào trông thấy Jane ăn uống,” Lizzy bảo “Ta không bao giờ nghĩ con lại chọn một chú chim biếng ăn như thế.”

Jeff cười phá lên và chỉ nĩa vào Stuart. “Hồi xưa con thích bọn con gái mũm mĩm mà? Nhớ cô gái to béo con hẹn hò hồi cấp ba không. Tên con bé là gì ấy nhỉ?”

“Natalie,” Lizzy nói và nhăn mặt. “Nat Béo.”

Jeff cười hô hố rồi nhồi thêm thức ăn vào miệng. “Có thể chúng ta không phải những ông bố bà mẹ tuyệt vời nhất trên đời nhưng ít nhất không có đứa con nào của chúng ta béo phì.”

“Ừ đấy, mẹ mừng vì thấy con đã sụt vài cân kể từ lúc bố mẹ về đây, Gem ạ,” Lizzy nói.

Gemma tức ứa gan nhưng vẫn im lặng. Stuart đã đặt cả dao

và nĩa của mình xuống và đang siết tay thành nắm đấm. Tôi cần cho anh ta giữ bình tĩnh.

Jeff quay sang tôi. “Rất tiếc khi nghe nói về đồng nghiệp của cậu. Bị một tên trộm giết chết nhỉ? Thảm quá.”

Bây giờ đến lượt tôi phải kiềm chế cơn giận dữ của mình. Sao lão dám nhắc đến chuyện ấy? Rõ ràng lão bị kích thích khi trông thấy vẻ khổ sở của tôi.

Lão không thể không chọc tức tôi. “Có vẻ như nó bao quanh cậu ấy nhỉ, Elliot?” Jeff bảo.

“Bố đang nói về cái gì?” Gemma hỏi.

“Cái chết.” Lão chỉ con dao vào tôi. “Đầu tiên, bố mẹ cậu chết trong vụ khinh khí cầu rơi. Ý ta là, xác suất để xảy ra chuyện ấy là bao nhiêu nào? Rồi đến cặp đôi tử tế sống kế bên bị đập vỡ sọ. Lại thêm một vụ trộm leo thang. Giờ thì đến đồng nghiệp của cậu. Ta sẽ phải gọi cậu là Hăm Tài mất.” Lão nháy mắt. “Con nên cẩn thận đấy, Gem. Biết đầu tiếp theo đến lượt con.”

Nếu tôi từng có chút xiu nghi ngờ về tính đúng đắn của việc làm lần này thì bây giờ nó đã hoàn toàn biến mất.

“Xin lỗi nhé, anh bạn.” Jeff bảo. “Chỉ đùa thôi.”

“Tôi không nghĩ đề tài này có gì đáng cười.”

“Ừ. Còn sớm quá, ta nghĩ vậy.” Lão đảo mắt.

Tôi nhìn Lizzy uống cạn cốc nước của mình và rót thêm cho bà ta lần Jeff.

“Món mỳ hơi mặn nhỉ,” bà ta bảo. “Dù rất ngon.”

“Tráng miệng là gì đấy?” Jeff hỏi khi đặt dao nĩa xuống và

ngồi lùi lại, hai tay khoanh trước bụng.

“Tôi e là chỉ có hoa quả,” tôi trả lời. “Hoặc phô mai ăn kèm bánh quy.”

“Tôi thích phô mai và bánh đấy,” Stuart nói, cậu ta chỉ gầy gót bữa tối, đảo món ăn trong đĩa của mình như một đứa trẻ khảnh ăn. Giống Gemma, rõ ràng cậu ta đang quá lo lắng và bồn chồn nên không ăn nổi.

Jeff đảo mắt. “Ừ, ta cũng thế, nhưng phải ngon mới được. Sống ở Pháp làm chúng ta hư hỏng rồi. Chloe đã trở thành một tay lão luyện trong việc tìm các món ngon ở chợ địa phương. Toàn những loại phô mai ngon tuyệt vời.”

Đến lúc này, cả hai đều đã uống hơn một cốc đầy nước có chứa xyanua. Chất độc sẽ phát tác rất nhanh. Tất nhiên là tôi biết cơ chế khoa học đằng sau nó. Khi các ion xyanua tiếp xúc với phân tử sắt, nó sẽ ngăn cơ thể bạn hấp thụ ô xy. Các tế bào tim và thần kinh sẽ chết. Với lượng lớn như Jeff và Lizzy vừa uống, thời gian không còn nhiều.

Tôi gồng mình, nghĩ đến các chất ức chế enzyme và những tế bào quan trọng. Nếu tôi giả vờ như đây chỉ là một thí nghiệm khoa học, nó sẽ giúp tôi thư giãn và che đậy cảm xúc thực của mình, tổ hợp hoảng sợ và sung sướng. Đã mấy lần trong lúc tôi nấu bữa tối cuối cùng này, lương tâm tôi, dưới hình hài người bố quá cố, gắng ngăn tôi lại. Nhưng rồi tôi nghĩ đến Amira, George và Edith. Tôi nhắc nhở mình điều Jeff và Lizzy đã làm với Mickey và Delilah, thiêu rụi chiếc xe tải của họ. Tôi mừng tượng những vết sẹo trên bụng Gemma.

Tôi thoáng liếc Gemma, trông cô đang nhợt nhạt hơn lúc nào hết.

Lizzy trông thấy cái liếc. “Con có ổn không đây, Gem?” Bà ta hỏi.

Gemma uống thêm một ngụm rượu, nhưng cánh tay cô đang run rẩy.

“Trong con như sắp sửa sụp đổ đến nơi,” Jeff bảo cô “Cậu không đầu độc thức ăn của chúng tôi đây chứ, Elliot?”

Rồi chuyện ấy bắt đầu xảy ra.

“Thực ra, tôi cũng đang cảm thấy không khỏe,” Lizzy bảo. Bà ta đưa tay lên đầu và nhăn mặt. “Tôi cảm thấy...”

Với một tiếng rên ghê người, bà ta gập người làm đôi, mặt gần chạm bàn. Jeff nhảy ra khỏi ghế của mình và ngồi xổm bên cạnh bà ta.

“Lizzy! Sao thế? Có...”

Một cơn đau chắc hẳn cũng đã chiếm lấy lão. Lão tóm chặt ngực và ngã quỵ gối. Stuart và Gemma đều đã đứng lên, miệng há hốc nhìn bố mẹ mình. Lizzy cố đứng dậy nhưng hai chân bà ta đã nhũn ra và bà ta đổ vật trên sàn gỗ.

Jeff lại gọi tên bà ta, giọng lão tuyệt vọng và còn một điều gì khác trong đó nữa. Lão đã nhận ra. Giờ lão đang ôm bụng, mặt lão đỏ lựng. Lão ọe, đưa một tay lên miệng rồi nôn ra, toàn bộ chỗ thức ăn chưa kịp tiêu hóa thổ ra thành đồng và vãi khắp chân bàn, làm cả căn phòng bốc mùi chua lèm.

Tôi bị tê liệt, không thể làm gì khác ngoài đứng nhìn. Việc

này thực sự đang xảy ra. Tôi đã gây ra nó. Gemma đang lấy tay che mắt trong lúc Stuart nhìn xuống bố mẹ mình, vừa hoảng sợ vừa chăm chú.

*Con đã gây ra việc này, bố tôi gào lên trong tai tôi. Tôi cũng muốn nôn theo.*

Lizzy đã bất động, mắt nhìn vào thỉnh không. Vẫn đang quỳ trên sàn, mặt nhăn nhó vì đau đớn, Jeff quay sang Gemma và Stuart, rồi cuối cùng là tôi.

“Đồ ngu” lão bảo và đổ xuống sàn. Đầu lão chạm phải sàn nhà và lão rên lên một tiếng mà tôi sẽ ghi nhớ suốt đời. Lão đang co giật. hai cánh tay run run, nằm bên cạnh bãi nôn tởm lợm của chính mình rồi bất động.



## Chương 54

Ba chúng tôi đứng nhìn đăm đăm hai cái xác trên sàn.

Stuart tiến một bước về phía họ, rồi lùi, rồi lại tiến; một điệu nhảy lạ lùng, bối rối. Gemma thì bám chặt thành ghế mà cô đang ngồi, các khớp ngón tay trắng bệch.

“Họ đã...?” Stuart thều thào hỏi.

Tôi quỳ xuống bên cạnh hai cái xác, tránh bãi nôn và thò tay tìm mạch của Lizzy. Không có gì. Tôi làm tương tự với Jeff.

“Họ chết rồi,” tôi nói.

Stuart im lặng một giây. Rồi anh ta nhảy lên đám vào không trung. Anh ta đưa cả hai bàn tay cho Gemma và nói: “Chạm tay nào, em gái”.

Trước sự kinh ngạc của tôi, cô vỗ tay anh ta và nở nụ cười quái đản.

Stuart bước vòng quanh bàn và nhổ một bãi nước bọt lên lưng bố mình.

“Đó là cho tất cả những lần ông bảo tôi là đồ thất bại.” Anh nhảy nhót và không thể ngừng cười. Trông anh ta như kẻ điên. “Nào, Gemma. Em cũng làm đi.”

Cô không cử động. Lắc đầu ghê tởm, Stuart quỳ giữa hai phụ huynh đã chết của mình. Anh ta vuốt tóc Lizzy. “Con đã bảo rồi mà, mẹ. Con đã bảo mẹ là con sẽ đòi lại phần của mình.”

Anh ta lại cười phá lên, rồi nắm tóc Jeff mà giật đầu lão lên và cười mỉa với khuôn mặt lão. Anh ta thả đầu Jeff rơi xuống. Nó chạm vào sàn một tiếng bụp. Stuart đứng dậy và vươn tay ra bắt tay tôi. Tôi cố giật nó ra nhưng anh ta đã dùng cả hai tay mà nắm và lắc nó thật mạnh. Hai bàn tay anh ta nhom nhóp mồ hôi.

“Cảm ơn, Elliot. Cảm ơn cậu rất nhiều.”

Tôi giật bàn tay khỏi cái nắm tay ấy và nhìn anh ta kinh hãi khi anh ta nhảy điệu jig vui sướng vòng quanh bếp.

Tôi đã làm gì thế này?

Tôi nhớ lại cách đây một năm, khi đang hoàn thiện những bước cuối cùng để phục chế ngôi nhà này. Ngôi nhà xinh đẹp của tôi, nơi mọi thứ đều sắp đặt đúng ý tôi, mọi bề mặt, mọi bức tường, mọi món đồ. Tôi nhớ cái ngày làm xong tất cả và đi qua từng phòng, tôi đã đứng lùi lại để ngắm nghía mọi thứ. Tất cả tiền bạc và công sức mà tôi đổ vào chốn này. Trái tim và linh hồn tôi. *Mình sẽ hạnh phúc ở đây, tôi đã nghĩ vậy. Đây sẽ là ngôi nhà của mình mãi mãi.*

Thế quái nào mà tôi lại đi từ nơi đó đến thời khắc này, với hai cái xác trong bếp và con trai của những kẻ đã chết đang nhảy múa vòng quanh như thể anh ta vừa thắng World Cup?

Tôi biết câu trả lời. Tất nhiên là tôi biết.

Chắc hẳn Gemma đã trông thấy cái cách tôi đang nhìn cô vì cô hỏi: “Sao?” Nụ cười đã biến mất và nước mắt đang chảy vòng quanh, nhưng không phải nước mắt buồn khổ hay đau đớn. Chúng là nước mắt chiến thắng, của một kịch sĩ thắng giải

Oscar. Những giọt lệ vui sướng và hả hê của nhiều năm đang đẳng mong ước thoát khỏi chai.

Cô đã có được thứ cô muốn. Và đó cũng là điều mà tôi tưởng là mình muốn kể từ lúc tìm thấy thi thể Amira. Tôi đã tưởng mình bình thản, nhưng tôi chỉ đang hành động trong cơn giận dữ, một người đàn ông đã bị đẩy đi quá xa đến mức không chịu nổi nữa.

Bây giờ, khi Jeff và Lizzy đã chết, cơn giận của tôi đã được thỏa mãn và trút bỏ, tôi không còn cảm giác gì ngoài sự lạnh lẽo và hối hận đến phát bệnh.

Và khi nhìn sang Gemma để kiểm nghiệm trái tim mình, tôi cũng không còn tìm thấy điều gì tốt đẹp ở đó. Không có tình yêu. Tôi chỉ có thể cảm nhận sự hổ thẹn và hối hận và cay đắng. Cô ta đã gây ra việc này. Cô ta đã biến ngôi nhà hoàn hảo của tôi thành một mái ấm kinh hoàng.

Trong lúc tôi nhìn vợ mình chòng chọc, Stuart lấy điện thoại ra khỏi túi và rời nhà bếp. Tôi đi theo anh ta.

“Anh đang làm cái quái gì thế?” Tôi hỏi. “Anh định gọi cho ai?”

Anh ta nhìn tôi gian xảo và cố tránh khỏi tôi. Vì cần biết anh ta đang gọi cho ai. Tôi lao đến. Anh ta co người chạy vào bếp và cố vừa đi vừa bấm nút. Tôi quá nhanh. Tôi bắt kịp và giật cái điện thoại khỏi bàn tay dính dấp của anh ta. Khi Stuart lùi khỏi tôi. Anh ta gạt chai rượu uống dở - chai rượu quý của tôi - khỏi bàn bếp. Nó vỡ tan trên sàn nhà. thủy tinh và rượu còn trong chai bắn cả lên chân chúng tôi. Tôi giơ điện thoại lên và

nhìn vào màn hình. Anh ta đã bấm 9-9 nhưng chưa kịp bấm nút cuối.

“Cái quỷ gì thế này?” Tôi hỏi.

Bây giờ, anh ta đang vã mồ hôi như tắm. Anh ta cố tỏ ra đĩnh đạc nhưng không còn duy trì được ánh nhìn thẳng.

“Anh định báo cảnh sát à? Kể với họ tôi đã đầu độc bố mẹ anh à?”

Mồ hôi thực sự đang chảy ròng ròng trên mặt anh ta. Anh ta hắng giọng, liếc sang Gemma rồi nhìn lại tôi. Gemma không hề ngạc nhiên vì chuyện đang xảy ra và tôi kinh hoàng choáng váng nhận ra cô ta cũng dự phần trong đó.

‘Xin lỗi,’ anh ta bảo. “Làm thế sạch sẽ hơn, cậu biết đấy. Tốt hơn cái kế hoạch điên rồ là hủy thi thể họ. Ý tôi là. lỡ chúng tôi giúp cậu làm việc ấy rồi bị bắt thì sao? Ít nhất chúng tôi sẽ phạm tội đồng lõa. Chúng tôi không thể chấp nhận. Tôi còn có... Tôi còn phải lo cho gia đình.”

Đó chính xác là điều Jeff sẽ nói.

“Mày giống hệt lão,” tôi bảo.

Câu nói này dường như tổn thương anh ta, nhưng anh ta nói “Tôi cho là tôi đã kế thừa bản năng sinh tồn của ông ta. Cho đến tối nay, tôi phải thừa nhận bố là một trong những kẻ sống sót vĩ đại nhất thế giới. Nhưng rốt cuộc ông ta đã gặp người giỏi hơn.”

Có phải anh ta đang phỉnh phờ tôi ngay lúc này không?

“Hay đúng ra tôi phải nói là ông ta đã đẩy một người tốt đi quá xa.”

Tôi nhìn anh ta chăm chăm. Có thể nào anh ta đang nói về chính mình không?

Anh ta quệt lông mày. “Nghe này, khi vụ việc ra tòa, Gemma và tôi sẽ là nhân chứng. Chúng tôi sẽ kể rằng bố mẹ tôi đã đẩy cậu đến bước đường này. Cậu có thể nhận là mình phát điên cấp tính. Ý tôi là, Jeff đã giết hàng xóm và đồng nghiệp của cậu. Có khi cảnh sát còn tìm được bằng chứng cho cậu ấy chứ. Không có bồi thẩm đoàn nào kết án cậu đâu.”

Đó chỉ là lời dối trá, và chắc hẳn anh ta biết. Kể cả nếu người ta chứng minh được Jeff đã giết George, Edith và Amira, tôi vẫn phải đi tù vì chuyện đêm nay. Đây đâu phải một bộ phim để kẻ thủ ác cuối cùng được tự do bỏ đi.

Stuart chỉ sang Gemma. “Đưa anh điện thoại của em.”

Anh ta di chuyển về phía Gemma nhưng tôi cản đường.

“Gemma, gọi cảnh sát đi,” anh ta bảo.

Cô ta vẫn bất động bên bàn ăn, giữa chúng tôi là hai cái xác bố mẹ cô. Tôi quay đầu nhìn sang. Cô ta có vẻ như không biết phải làm gì.

“Ôi quỷ tha ma bắt,” Stuart nói và cố lách qua tôi để với đến chỗ điện thoại của Gemma.

Tôi tóm hai vai anh ta, đẩy anh ta ngược lại bàn bếp. Anh ta nhe răng ra như con chuột mà tôi đã có lần thấy Charlie dồn đuổi và thu nắm tay lại để tung ra một cú đấm. Tôi không giỏi đánh nhau nhưng anh ta cũng vậy. Tôi nhìn rõ nắm đấm đang đến và bước tránh ra. Trong lúc lao đến, anh ta mất thăng bằng.

Cái chân phía sau trượt đến và dẫm đúng vào chỗ anh ta vừa làm đổ chai rượu.

Mọi chuyện xảy ra chỉ trong một giây. Anh ta trượt trên rượu vang và ngã chúi đầu xuống sàn bếp. Trong lúc Stuart hạ cánh, anh ta phát ra một tiếng hỗn hển lạ lùng.

Tôi đang định chạy băng qua phòng đến chỗ Gemma, để chắc chắn cô ta không gọi cảnh sát, nhưng tôi dừng phắt lại... Stuart không đứng dậy. Thay vào đó, anh ta đưa một tay lên cạnh cổ, chỗ đang áp trên sàn nhà. Anh ta giơ các ngón tay ra trước mắt và nhìn chúng, mặt tái nhợt đi vì sốc. Chúng đầy máu.

Tôi ngồi xồm trước mặt anh ta. Tôi đã tưởng đầu anh ta đang nằm trên vũng vang đỏ.

Nhưng đó không phải rượu.

Một mảnh kính sắc lẹm đang chọc sâu vào cổ họng Stuart, vừa dày vừa lởm chởm và dài khoảng sáu phân. Vũng máu quanh đầu Stuart đang ngày càng rộng ra theo thời gian. Anh ta cố nói và một bùm máu phụt ra đằng miệng.

Một lát sau, anh ta chết.

## Chương 55

“Anh đã làm gì?” Gemma nói.

“Tôi đã làm gì ư?” Tôi lao qua bếp, để lại những vệt chân bằng máu đằng sau và giật cái điện thoại khỏi tay cô ta. Cô ta định bỏ chạy, nhưng tôi đã tóm được cánh tay cô ta.

“Đứng lại đó!” Tôi quát và chỉ vào bức tường cuối phòng.

“Anh đã giết Stuart.”

“Câm mồm!”

Cô ta im lặng, đầu gục xuống đến nỗi cảm gần như chạm vào xương đòn. Còn tôi thì cố không hoảng loạn. Bởi vì nếu không ra quyết định đúng đắn ngay bây giờ, tôi sẽ vào tù. Tôi sẽ đảm bảo Gemma phải vào tù cùng tôi, nhưng kể cả khi tôi phạm tội giết Jeff Và Lizzy và cảm nhận tội lỗi ấy trong từng tế bào, tôi vẫn không muốn kết thúc trong tù.

Một giọng nói nhỏ xíu đang thì thầm trong đầu tôi: *Mọi chuyện có thể quay về như trước.*

Tôi dụi tai như có một con ruồi vo ve trong đó.

Mày có thể lấy lại cuộc sống cũ.

Nhưng tôi cần Gemma giúp.

Tôi đi đến chỗ cô ta và nâng cằm cô ta lên bằng một ngón tay, buộc cô ta phải nhìn vào mắt mình.

“Chúng ta có thể sửa chữa việc này,” tôi bảo. “Chúng ta có thể

nghĩ cách.”

“Nhưng...”

Tôi nhìn theo ánh mắt cô đến chỗ ba cái xác và toàn bộ đồng lõa xộn bao quanh họ. Tôi không biết việc cọ rửa mọi vết máu và dấu vết ADN đang bám trên sàn nhà có dễ dàng không. Hồi đầu tối, tôi đã rất tự tin là sẽ không ai tìm Jeff và Lizzy, cảnh sát thậm chí sẽ không nghi ngờ từng có một tội ác diễn ra ở đây. Chloe là người duy nhất có khả năng báo cáo họ mất tích. Gemma đã đảm bảo là cô ta sẽ nói chuyện với em gái, rằng bọn họ đã quyết định bỏ đi mà không có cô ta vì chúng tôi đã phát hiện ra mọi việc họ làm và bảo họ rằng chúng tôi sẽ báo cảnh sát.

Giờ thì mọi chuyện đã khác. Stuart chết rồi, máu của anh ta đang vương khắp sàn. Jane biết chuyện anh ta đến đây ăn tối. Cô ấy sẽ làm gì khi chồng mình không về? Chúng tôi sẽ nói gì với cô ấy? Tôi cảm giác như đầu mình nhung nhúc bọ và tôi phải dùng khớp ngón tay để day. *Nghĩ đi, Elliot.*

Liệu Jane và cảnh sát có tin nếu chúng tôi cọ rửa ngôi nhà sạch sẽ và bảo họ rằng Stuart đã bỏ trốn cùng bố mẹ anh ta không? Tôi không thể tin cảnh sát sẽ không điều tra và mọi nghi ngờ sẽ không rơi vào tôi. Hàng xóm của tôi đã chết. Đồng nghiệp của tôi - có bạn trai là cảnh sát - cũng đang ở nhà xác. Tôi đã tìm được tất cả mấy cái xác ấy. Cảnh sát biết tôi đang tranh cãi với Jeff và Lizzy. Tôi không thể đáng nghi hơn nữa.

*Nghĩ đi.*

Liệu Gemma và tôi có thể thuyết phục cảnh sát rằng Stuart



và bố mẹ anh ta đều đã thú nhận tội giết George, Edith và Amira, còn Gemma và tôi đã phát hiện ra? Có lẽ tôi có thể nói rằng chúng tôi chất vấn họ trong bữa tối và Jeff, Lizzy cùng Stuart đã sợ quá mà bỏ chạy. Tôi đoán việc ấy sẽ làm nảy sinh một cuộc truy nã. Nhưng chuyện gì sẽ xảy ra khi người ta không tìm thấy họ? Họ có rà soát nơi này? Tìm dấu máu của Stuart không?

Tôi khẽ chửi thề. “Nào, Gemma. Giúp tôi nghĩ thông suốt vụ này đi.”

Tôi giải thích lối tư duy của mình từ nãy nhưng tôi không chắc cô ta có nghe không.

Giữa chừng bài độc thoại không ra đầu ra đũa của tôi, cô ta bảo: “Chúng ta nên bỏ chạy”.

“Cái gì?”

“Bỏ mấy cái xác ở đây. Lấy hộ chiếu và rời khỏi đất nước. Chúng ta có thể đến tàu Eurostar trong vòng một giờ. Rồi lên một chiếc tàu khác ra khỏi Pháp. Đi về phương Đông, sang Nga hoặc Bắc Cyprus. Đâu đó không có hiệp ước dẫn độ với Vương quốc Anh. Chúng ta có thể ở cách nơi này cả nghìn cây số khi có ai đó phát hiện ra mấy cái xác.”

“Cô điên rồi,” tôi nói.

Cô ta có vẻ bị sốc. “Không, có thể mà. Chúng ta sẽ thay đổi diện mạo. Thay đổi danh tính.”

“Không, Gemma, cô không hiểu à? Cô bị điên nên mới nghĩ tôi sẽ muốn đi đến bất kì nơi nào cùng cô bây giờ, sau những gì đã xảy ra đêm nay.” Tôi siết tay thành nắm đấm. “Cô đã gài bẫy

tôi, Gemma. Cô định đẩy tôi vào tù.”

“Không, chúng em sẽ làm chứng, bảo họ là anh đã bị đẩy đến chỗ loạn trí và...” Cô ta ngưng bật. Chắc hẳn cô ta biết chuyện ấy sẽ không bao giờ hiệu quả. Cô ta nhắm mắt một lúc lâu. Khi mở mắt ra, cô ta bảo: “Em xin lỗi vì mọi chuyện”.

“Ừ phải,” tôi nói. “Còn tôi hối tiếc vì đã gặp cô.”

Trông cô ta như đang muốn biện hộ cho trường hợp của mình nhưng thay vào đó, cô ta chỉ trừng mắt lên chống đối.

“Chúng ta không có thời gian để tranh cãi đâu. Chúng ta cần xử lý chuyện này, nếu không thì cả hai sẽ đi tù.”

Cô ta nói đúng. Chúng tôi cùng mắc kẹt trong cái bẫy này. Và chúng tôi cần hợp tác để thoát ra.

“Nếu chúng ta kể với cảnh sát là Stuart đã gây ra tất cả thì sao? Rằng anh ta đã bỏ xyanua vào nước khoáng, còn Jeff đã đập vỡ chai rượu và giết anh ta trước khi chết?”

Tôi nghĩ về chuyện đó. “Tôi không nghĩ cách đó thành công. Stuart đào đâu ra xyanua? Kể cả nếu họ tin, họ sẽ nghi ngờ tôi đã cung cấp nó cho anh ta.”

Cô ta đi đi lại lại trong phòng ăn, tránh xa tất cả máu me và bãi nôn, và tôi cảm giác như mình đang nhìn con người thật của cô ta lần đầu tiên. Cái cách tâm trí cô ta hoạt động: mưu mô, luôn lách qua các rắc rối.

“Chúng ta nên hủy xác của Jeff và Lizzy đã,” cô ta nói. Tôi để ý thấy cô ta không còn gọi họ là bố mẹ nữa, giống như Stuart trước đó. “Rồi... có thể chúng ta sẽ nói cái chết của Stuart là một

tai nạn Anh ấy đánh đổ chai rượu và trượt chân trên đó. Sự việc thực tế cũng gần như vậy. Chúng ta sẽ phải làm như thể chỉ có ba người ở đây.”

“Còn Jane thì sao? Cô ta sẽ báo với cảnh sát là điều đó không đúng. Tôi nghĩ chúng ta cần phải làm sao cho cả ba bọn họ bỏ đi cùng nhau.”

“Ôi Chúa ơi. Chúng ta tiêu rồi.”

Chúng tôi bắt gặp ánh mắt của nhau, chỉ trong một giây. Cảm giác như đáng lẽ nó phải thế. Một cặp vợ chồng. kết nối với nhau bởi vấn đề chung. Cặp vợ chồng son, đang cố tìm cách giải quyết. Chỉ có điều rắc rối này như một câu đố không có lời giải.

Mặc dù vậy, trong trạng thái sợ hãi tột cùng, tôi vẫn nghĩ Gemma đã nói đúng. Chúng tôi nên làm theo kế hoạch ban đầu. Làm như thể Jeff và Lizzy đã biến mất. Rồi chúng tôi sẽ xử đến vấn đề của Stuart sau.

“Chúng ta nên bắt đầu với Lizzy,” tôi bảo. “Bà ta nhẹ nhất.”

Tôi bước ra sau lưng Lizzy và tóm hai nách bà ta. Gemma cầm hai cổ chân, quay mặt sang hướng khác để không phải nhìn thẳng vào bà mẹ đã chết của mình.

Tôi vận sức nhấc lên. Kể cả khi Lizzy nhẹ hơn Jeff đến cả chục cân, việc này vẫn không dễ dàng gì. Cảm giác như đang cố di chuyển một tấm thảm đã cuộn lại vậy. Chúng tôi không nhấc hẳn được người ta bà lên nên phải kéo lê, tức là tôi phải làm gần hết phần việc. Tôi mới kéo bà ta đi được nửa đường ra cửa bếp đã vã mồ hôi đầm đìa.

“Qua bên này đi,” tôi bảo. “Chúng ta mỗi người xách một bên

tay.”

Gemma đứng cạnh tôi và mỗi người tóm một cánh tay. Cách này dễ hơn. Chúng tôi kéo bà ta qua cửa bếp, lấy lại sức và thấy đi trên cầu thang dễ hơn vì nó chỉ có sàn gỗ trơn.

Giờ chúng tôi cần đưa bà ta lên gác. Đã chín giờ tối và tôi ý thức được thời gian đang cạn dần. Tôi vòng tay dưới hai nách Lizzy và khóa bàn tay ở trên ngực bà ta. Gemma cầm hai chân, chỗ dưới khoeo gối. Cầu thang có mười lăm bậc mà tôi cảm giác như năm trăm. Hai bậc một, chúng tôi lại phải dừng để nghỉ.

Đầu Lizzy đã vật sang một bên và khuôn mặt lạnh toát của bà ta gục vào má tôi, như một nụ hôn tởm lợm. Tôi kêu lên nhưng vẫn tiếp tục đi, dồn toàn lực mang bà ta lên chiếu nghỉ, nơi tôi ngồi sụp xuống cạnh thi thể. Gemma dù không phải bê vác mấy nhưng trông cũng như sắp nôn đến nơi.

“Đi xả nước vào bồn tắm đi,” tôi vừa nói vừa thở hổn hển. “Dùng bên nước nóng. Dừng để sợi xích rơi vào bồn. Chúng ta sẽ không thò tay vào mà kéo nút ra được nếu không giữ sợi xích.”

Cô ta lẩn vào nhà tắm. Tôi không chịu nổi khi phải ở một mình cùng Lizzy nên tôi đẩy cơ thể đau nhừ của mình đứng dậy và lên gác, vào phòng ngủ tôi ở cùng Gemma kể từ khi bố mẹ cô ta đến đây. Tôi đã giấu một bộ đồ bảo hộ và cặp gang tay cao su dày dưới gầm giường, giờ tôi mặc chúng vào. Tôi cầm luôn cặp kính bảo vệ cũng đã giấu sẵn đấy và mở tủ quần áo ra. Đây là nơi tôi giấu mấy viên hóa chất trong túi mua hàng.

Tôi nhấc một trong mấy cái túi ra và nhìn vào. Mỗi túi chứa đầy các viên kali hydroxit. KOH. Thứ này rất dễ kiếm, đặc biệt

với một người có tài khoản mua hàng tại nhiều nhà cung cấp hóa chất. Nếu cảnh sát điều tra họ có thể sẽ thắc mắc tại sao tôi lại đặt lượng lớn KOH trong mấy ngày vừa qua, nhưng tôi đã chuẩn bị sẵn lí do. Tôi sắp dùng nó để dạy các học sinh còn lại của mình cách làm xà phòng, và tôi đã chuẩn bị một loạt bài học phòng khi bị hỏi đến.

Tôi mang mấy cái túi xuống chiếu nghỉ tầng dưới.

“Bồn tắm sẵn sàng chưa?” Tôi hỏi và đứng đó trong bộ đồ bảo hộ.

Gemma nhìn tôi khắp lượt. “Rồi.”

“Và đang nóng nhất có thể rồi chứ?”

Nước càng nóng thì hóa chất càng nhanh phát huy tác dụng, mặc dù KOH sẽ làm tăng nhiệt độ của nước đáng kể, phản ứng tỏa nhiệt này sẽ làm nước sôi không khác gì ngọn lửa đặt dưới cái chảo. Da thịt Lizzy sẽ biến mất, bị ăn mòn đến tận xương. Sau vài giờ, chúng tôi chỉ cần kéo nút và phần lớn thi thể Lizzy sẽ biến mất dưới lỗ thoát nước, chui vào ống rồi xuống cống. Xương bà ta vẫn còn nhưng lúc ấy chỉ là một loại chất mềm, sũng nước mà chúng tôi có thể xúc ra và vứt bỏ ở đâu đó.

“Được rồi, thả bà ta vào nước đi,” tôi nói. “Cẩn thận không bỏng đấy.”

“Em tưởng anh không quan tâm nữa,” Gemma nói.

Tôi tóm cánh tay Lizzy. “Tôi không quan tâm. Tôi chỉ đang nghĩ về bằng chứng vật thể thôi.”

Khi đã đưa được cái xác vào phòng tắm, bước tiếp theo là hẩy

bà ta xuống bồn. Trong các thử nghiệm của tôi ở phòng thí nghiệm, KOH hòa tan hầu hết vật chất nên tôi thấy dễ nguyên quần áo Lizzy cũng hợp lý. Khóa kéo và khuy quần bò bằng kim loại sẽ vẫn còn, nhưng chúng tôi có thể dễ dàng rút chúng đi cùng phần xương còn lại.

“Sẵn sàng chưa?” Tôi hỏi. “Chúng ta sẽ cho thi thể vào, rồi tôi thêm KOH.”

Gemma gật đầu, vòng qua chỗ dưới chân mẹ cô ta và ôm hai bắp chân.

Dường như mỗi phút Lizzy lại càng nặng thêm, dù vẫn còn xác chết có hiện tượng cứng lại. Chúng tôi nhấc bà ta lên thành bồn tắm.

“Nhẹ thôi,” tôi bảo. “Chúng ta không muốn tạo ra một đồng...”

Một tiếng động vẳng lên từ dưới nhà.

Chúng tôi thả cái xác trở lại sàn phòng tắm. Trong trạng thái gần như bị kích động, tôi những tưởng Jeff đã trở về từ cõi chết. Tôi nghe tiếng bước chân, một cánh cửa mở ra và đóng lại. Toàn bộ cơ thể tôi cứng đờ, trông chờ nhìn thấy tử thi Jeff đang trèo lên cầu thang và thề thốt trả thù. Mọi chuyện đã quá dễ dàng. Như một con quái vật trong bộ phim kinh dị, Jeff sẽ không dễ dàng dừng...

“Chào?” Một giọng nói vang lên.

Gemma và tôi trừng mắt nhìn nhau.

Chloe đã về.

## Chương 56

Tôi nhảy lên, mọi ý nghĩ về xác sống đều đã biến mất, và lao xuống cầu thang cùng Gemma nối gót phía sau. Chloe đang đứng cạnh cửa ra vào để cởi áo choàng. Như mọi khi, cô ta có vẻ đang sống trong quả cầu của chính mình, tai đeo tai nghe, đầu cúi gằm.

Mắt cô ta mở lớn khi nhìn lên và bắt gặp tôi trong bộ đồ bảo hộ. Trong lúc vội vã chặn cô ta lại, tôi đã quên mất mình đang mặc gì.

“Tôi tưởng em định ngủ lại chỗ Stuart,” tôi bảo.

Cô ta lôi một bên tai nghe xuống. “Jane về sớm và bảo em về nhà cũng được.”

Cô ta định đi qua tôi nhưng tôi đã chặn cô ta lại. Tôi có thể nghe thấy Gemma sau lưng mình, đang thở hổn hển.

“Có chuyện gì à?” Chloe hỏi. “Em vào bếp được không? Em khát”

Tôi lại chặn đường cô ta. “Không. Trong đó... không an toàn.”

“Nó bị rò ga,” Gemma bảo. “Thật à?” Chloe hít ngửi không khí.

Và trước khi tôi kịp ngăn, cô ta đã vòng qua tôi, lách qua Gemma và vào bếp.

Tôi đang đứng ngay sau lưng cô ta. Cô ta trông thấy Stuart đầu tiên và đưa tay lên bịt miệng. Rồi cô ta trông thấy bố mình. Cô ta tiến thêm một bước vào phòng. Tôi nghĩ tôi đã trông đợi một tiếng gào thét hay một hành vi hoảng loạn nào đấy.

Thay vào đó, cô ta quay ra và hỏi bằng giọng lạnh lùng: “Đã có chuyện gì vậy?”

Cả Gemma và tôi đều không trả lời.

“Mẹ đâu?” Chloe hỏi.

Gemma vào bếp và cố vòng hai cánh tay ôm em gái, nhưng Chloe đã rút lại. Cô ta đến chỗ Stuart và ngồi ở rìa vũng máu, Nhìn xuống vết thương của cậu ta, mảnh kính vẫn lòi ra khỏi cổ họng. Trong lúc nhìn cô ta, một cơn chóng mặt chiếm lấy tôi. Chloe sắp gọi cảnh sát. Tôi sẽ đi tù. Tôi ngồi sụp xuống bức tường đằng sau và một giọng nói trong đầu vang lên: *Mày sẽ phải giết cả Chloe.*

Tôi gạt ý nghĩ ấy đi, kinh hãi chính mình. Có lẽ Gemma đã có lý. Tôi nên chộp lấy hộ chiếu của mình và bỏ chạy, hi vọng rời đất nước trước khi cảnh sát tìm ra tôi, phát lệnh truy nã APB hay cái tên nào khác của nó. Tôi có thể nhốt Chloe trong phòng cô ta; việc ấy sẽ khiến cô ta chậm lại, biết đâu tôi sẽ đủ thời gian.

“Mẹ ở trên gác,” Gemma nói. “Ý chị là xác của bà ấy.”

“Các người đã giết họ,” Chloe nói. Cô ta đã sang chỗ Jeff, nhìn xuống ông ta với khuôn mặt vô cảm. *Chắc cô ta đang sốc*, tôi nghĩ. Bất kì giây phút nào sau đây cô ta cũng có thể bắt đầu gào thét.



“Bọn chị làm vậy vì em,” Gemma nói. “Để cứu em khỏi bọn họ.”

Chloe từ từ quay lại nhìn chị gái mình. Miệng cô ta há ra rồi ngậm lại. Tôi không hiểu nổi chuyện gì đang xảy ra trong đầu cô ta. Cô ta bảo: “Cả Stuart à?”

“Đó là tai nạn. Anh ấy định gọi cảnh sát và đã có xô xát xảy ra. Anh ấy trượt chân.”

“Ồ,” Chloe bảo. Cô ta vẫn không gào thét hay khóc lóc. Nhưng cô ta cũng không làm gì giống anh chị mình. Cô ta không cười hay nhảy nhót ăn mừng tự do. Trong cái đêm điên khùng này, phản ứng của Chloe hay việc không phản ứng gì có lẽ lại là điều đáng kinh ngạc hơn tất cả.

“Tôi rất tiếc,” tôi nói.

Chloe nhìn tôi như thể cô ta quên tôi đang có mặt ở đây.

“Thế giới tốt đẹp hơn khi không có bọn họ,” Gemma đang nói với em gái. “Em biết mà. Mọi việc họ đã làm với chúng ta. Những người mà họ đã giết. Hãy nghĩ về những cuộc đời đã bị họ hủy hoại, bao gồm Elliot. Tất cả chúng ta.”

Chloe gật đầu chậm rãi. “Đúng vậy,” cô ta bảo.

“Tôi biết chuyện gì đã xảy ra ở Pháp,” tôi nói, và sự chú ý của Chloe quay ngoắt sang tôi. “Họ đã giết bạn trai em, đúng không? Jean-Claude. Đó là lí do họ phải quay lại đây.”

Chloe nhìn xoáy vào tôi. “Anh đã xem nhật kí của tôi.”

“Đúng. Và tôi phát hiện ra mọi chuyện từ đó. Dù tôi không hiểu các người đã làm gì trong hai tháng kể từ cái chết của Jean-

Claude và thời điểm trở về Anh.”

Một khoảng im lặng thật dài trước khi Chloe bảo “Chúng ta ra khỏi phòng này được không? Nó... mùi quá.”

Chúng tôi vào phòng khách, cảm giác nơi đây như một ốc đảo, tránh xa máu me và cái chết trong khắp phần còn lại của ngôi nhà. Nó thật yên tĩnh. Tôi nghe được chính mình đang thở. Tôi ngồi bịch xuống ghế bành vì kiệt sức, ước gì mình chìm vào giấc ngủ rồi thức dậy và thấy mọi vấn đề đều đã được giải quyết. Nhưng rồi tôi nhận ra Chloe đang nhìn mình và vẫn bình tĩnh. Dù tôi nghĩ là do cô ta đang bị sốc.

“Chuyện gì đã xảy ra sau khi họ giết Jean-Claude?” Tôi hỏi.

“Chúng tôi cướp một ngôi nhà khác. Của một bà già. Bố trói bà ấy vào giường trong lúc chờ Gemma tìm một nơi nào đó cho chúng tôi đến ở.”

Tôi nuốt khan. “Một bà già ư? Chuyện gì đã xảy ra với bà ấy?”

“Ông ấy dìm bà ta trong bể bơi nhà bà ta.”

Một cái chết nữa. Một thi thể khác. Tôi tự hỏi còn bao nhiêu cái xác trong từng ấy năm. Những người chúng tôi không quen biết. Những vụ án chưa bao giờ được phá. Và tôi đoán đó là lí do Chloe không hoảng lên ngay lúc này. Cô ta đã quen chứng kiến những điều tồi tệ.

“Thấy không!” Gemma nói với tôi. “Họ là quỷ dữ. Chúng ta không còn cách nào khác.”

Dường như Chloe không nghe. Cô ta đang nhìn đắm đắm lên trần nhà. “Tại sao xác của mẹ lại ở trên gác?”

Gemma nhăn nhó. “Bà ấy đang ở trong phòng tắm. Bọn chị định... làm bà ấy biến mất.”

Lông mày Chloe nhướn lên. “Axit à?”

“Kiềm,” tôi trả lời.

Chloe gật đầu, rồi nói: “Tôi nên gọi cảnh sát”.

“Không!” Gemma bước đến chỗ cô ta. “Hãy nghĩ về việc họ đã làm với Jean-Claude. Với Mickey và Delilah. Nghĩ xem họ đã điều khiển em như thế nào suốt cả cuộc đời. Phải, Elliot và chị đã làm việc này cho chính bọn chị. Bọn chị làm vì cần cắt cục u này khỏi cuộc đời bọn chị. Nhưng bọn chị cũng làm vì em nữa, Chloe. Chị không nói dối điều đó.”

Một khoảng lặng thật dài giữa lúc hai chị em nhìn nhau.

Gemma chờ đợi, rõ ràng Chloe đang ngẫm nghĩ những điều chị cô vừa nói.

“Vậy hai người định làm gì?” Cuối cùng Chloe hỏi.

“Tôi không biết,” tôi trả lời. Tim tôi đang đập nhanh đến độ tôi nghĩ nó sắp nổ tung ra khỏi lồng ngực. “Jane đã đi ngủ chưa?”

“Rồi.”

“Vậy có lẽ chúng ta còn thời gian đến sáng mai, trước khi cô ấy phát hiện ra chồng mình không về nhà và bắt đầu đi tìm.”

“Anh nên dùng điện thoại của anh ấy nhắn cho chị Jane và bảo anh ấy quyết định ngủ lại đây đêm nay.”

Tôi gật đầu. Sự hoảng loạn đã ngăn tôi suy nghĩ mạch lạc. Tôi vào bếp - Chloe nói đúng, nơi này bốc mùi, cả máu và bãi

nôn - rồi lấy điện thoại của Stuart ra khỏi túi quần anh ta, cố không nhìn mặt anh ta trong lúc làm.

“Nó bị khóa rồi,” tôi nói khi quay lại phòng khách.

“Anh không dùng ngón cái của anh ấy mà mở được à?” Gemma hỏi.

“Không được đâu.” Công nghệ ấy dựa vào điện tích, mà người chết thì không có.

“Thử ấn 210512 xem,” Gemma bảo. “Đó là sinh nhật Katie.”

Thêm một người nữa dùng ngày tháng để mở khóa điện thoại. Nhưng nhắc đến Katie làm tim tôi như bị đâm. Chúng tôi đã cướp mất bố của một đứa trẻ. *Người bố và người chồng kính yêu*. Tôi đáng phải vào tù. Mặc dù vậy mặt khẩu đã hợp lệ. Điện thoại của Stuart mở ra và tôi gửi cho Jane một tin nhắn - *Anh lỡ uống nhiều quá và quyết định chiếm cái xô pha ở đây xx* - trước khi mang điện thoại quay lại nhà bếp và nhét nó vào túi Stuart.

“Mất bao lâu để làm phân rã mỗi cái xác?” Chloe hỏi khi tôi quay lại. Dường như cô ta đã quyết định. Cô ta sẽ giúp chúng tôi.

“Vài giờ,” tôi bảo, cảm thấy muốn bệnh nhưng nhẹ nhõm hẳn. “Bốn hoặc năm tiếng nếu tính cả thời gian cần thiết để vút bỏ các dư chất.” Tôi giải thích cách hoạt động của KOH.

“Chúng ta sẽ không đủ thời gian xử lý cả ba cái xác,” Gemma nói. “Hay là thế này? Chúng ta bảo với mọi người rằng Jeff và Lizzy đã giết Stuart rồi bỏ trốn.”

“Có điều chúng ta lại vừa nhắn Jane giả vờ là Stuart.”

“Có lẽ đó không phải ý hay,” Chloe bảo.

“Chúng ta không thể nhét tất cả vào bồn tắm,” tôi nói. “Thậm chí tôi còn không biết liệu ba chúng ta có lòi nổi xác Jeff lên gác và thả vào bồn không. Mang Lizzy lên đã làm tôi mệt gần chết.”

“Và chúng ta cũng không biết cảnh sát có tin không, liệu pháp y sẽ nói với họ như thế nào,” Gemma nói.

Chúng tôi đang đi lòng vòng. Một cái xoáy không ngừng co hẹp, giống như nước rút khỏi lỗ thoát, kéo theo cả cuộc đời tôi. Tôi liếc sang bệ lò sưởi, trên đó có mấy điều thuốc của Lizzy. Dù chưa từng hút điều nào trong đời, tôi tự hỏi châm một điều bây giờ có làm tôi thấy khá hơn, giúp tôi suy nghĩ mạch lạc hơn.

Chloe nhìn theo ánh mắt tôi sang đồng thuốc lá và điều gì đó trên mặt cô ta thay đổi.

“Tôi có ý này,” cô ta bảo, đi đến đó và nhặt bao thuốc cùng bật lửa bên cạnh nó lên.

Cô ta mở bật lửa và giữ cho nó cháy.

“Đốt mấy cái xác ư?” Gemma hỏi. “Cách đó có được không?”

Nhưng tôi biết đó không phải là ý Chloe.

“Không,” tôi nói. “Không đời nào.”

“Nó là cách duy nhất để hủy tất cả bằng chúng và thoát khỏi vụ này,” Chloe nói.

Gemma hiểu ra và kêu lên: “Ôi Chúa ơi”. Ý tưởng của Chloe vừa thông minh vừa đáng sợ.

“Anh sẽ cần đốt trụ căn nhà,” cô ta bảo.

## Chương 57

“Tôi không thể,” tôi nói. “Tôi sẽ không làm thế.”

Chloe rút một điều thuốc khỏi bao. “Elliot, đó là cách duy nhất. Hầu hết những vụ cháy nhà đều bắt đầu với thuốc lá, đúng không nào? Và bố mẹ thì có tiền lệ quên tắt bếp ga. Tôi sẽ làm chứng việc đó nếu cần thiết.”

Tôi gạt đầu. Chẳng phải tôi từng nhắc đến việc đó với cảnh sát sao? Khi họ thẩm vấn tôi về Effy.

“Và mẹ từng làm cháy bếp nhà Stuart và Jane một lần, đúng không,” Gemma nói. “Chắc chắn Jane còn nhớ chuyện đó.”

“Câu chuyện là thế này,” Chloe nói. Lúc này dường như cuộc khủng hoảng đã làm cô ta hoạt bát lên. “Một trong ba người đã nấu bữa tối và chắc là quên tắt bếp. Rồi mẹ châm thuốc thế là bùng. Ba người bọn họ đang ở đây, nói chuyện với nhau, còn chúng ta thì đều đã lên giường. Chúng ta thoát kịp ra ngoài nhưng ngọn lửa quá lớn, không dập được nữa.”

“Không, tôi không thể. Không phải với nhà tôi.”

“Nhưng chắc anh đã mua bảo hiểm. Anh có thể bắt đầu lại. Một nơi chốn mới. Đâu đó đẹp dễ.”

Tôi lắc đầu. Từng ấy công sức tôi đã đổ vào nơi này. Thời gian, tình cảm. Những ngày dài tôi bò lê bò toài đánh bóng từng mét sàn nhà. Từng ấy chuyến vòng đi vòng lại để tìm đúng màu sơn cho mọi căn phòng và sảnh. Toàn bộ tài sản của tôi: sách vở

và đĩa nhạc, ảnh chụp bố mẹ và tôi hồi thơ bé, bằng cấp và đồ lưu niệm từ mọi nơi tôi từng đến. Để làm cho vụ này có vẻ chân thực, tôi phải phỏ mặc tất cả cho ngọn lửa.

Nhưng trong lúc tưởng tượng ra những cái xác nơi nhà bếp và trên gác, tôi bắt đầu tranh luận với bản thân. Ngoài những kỉ vật của bố mẹ tôi, tất cả đều chỉ là vật ngoài thân. Tôi có thể kiếm lại hết. Như Chioe nói, tôi có thể mua một chỗ mới với số tiền bảo hiểm, nếu chúng tôi thoát được chuyện này. Tôi có thể xây một ngôi nhà khác cho mình, cũng như những gì đã có ở Hẻm Cúc-cu.

Nhưng những kí ức của tôi cũng ở đây. Khoảng thời gian hạnh phúc, yên bình mà tôi từng có trước khi gặp Gemma. Cảm xúc thỏa nguyện mãnh liệt, ấm áp mà tôi có khi phục dựng được ngôi nhà này. Tất cả những gia đình đã sống ở đây trước tôi thì sao? Lịch sử của nơi này, kéo dài trăm năm trong quá khứ? Nếu chúng tôi tạo ra một vụ nổ như Chloe mô tả, liệu có cứu vãn được phần nào của tòa nhà này không? Tôi đoán là có, sau một thời gian nữa. Phần nền móng bằng gạch sẽ trụ lại. Ngày nào đó, ai đó sẽ sống ở đây và hạnh phúc.

Nhưng tôi vẫn không chịu nổi ý nghĩ đánh mất ngôi nhà của mình.

“Anh thà mất cái gì hơn?” Chloe hỏi như đang đọc tâm trí tôi. “Nhà anh hay tự do của anh? Tên tuổi anh thì sao? Danh tiếng? Sự nghiệp?”

“Tôi không còn xứng đáng với những thứ ấy nữa,” tôi nói. “Không còn nữa.”

“Vỡ vẩn,” Chloe nói, lại gần tôi hơn. “Tôi thì thấy anh đã bị dụ dỗ vào toàn bộ chuyện này.” Cô ta liếc sang Gemma. “Bị đẩy đến bờ vực. Cái chết của Stuart chỉ là tai nạn thôi đúng không?” Cô ta đặt tay lên cánh tay tôi. “Anh không đáng phải vào tù.”

“Em ấy nói đúng,” Gemma bảo.

Giờ hai chị em nhà Robinson đang đứng ở hai bên tôi. “Anh xứng đáng có một cơ hội làm lại từ đầu, Elliot à. Em nghĩ chúng ta nên làm vậy. Đó là cách duy nhất.”

“Cô chỉ muốn cứu mạng chính mình thôi,” tôi nói.

Cô ta nhúu mày. Cô ta có vẻ buồn thật sự vì tôi đã nghĩ vậy. “Không. Bất chấp những gì anh nghĩ về em, Elliot, em yêu anh và sẽ không bao giờ tha thứ cho mình vì đã lôi anh vào việc này. Anh cần lựa chọn. Nhà anh. Hay cuộc đời anh.”

Tôi dứt khỏi cả hai vì cần không gian. Tôi cần thở. Có một bức ảnh của bố mẹ tôi đang treo trên tường. Tôi lại gần nó, lặng lẽ hỏi họ rằng tôi nên làm gì nhưng lại không muốn nghe câu trả lời. Tôi vô cùng mong mỗi họ đang không nhìn xuống tôi ngay lúc này, mong họ không thấy việc tôi vừa làm.

Tôi đã luôn nghĩ họ sẽ tự hào về tôi. Nhưng giờ thì không. Như đã nói với Chloe, tôi không nghĩ mình đáng được tự do, kể cả khi tôi đã bị dụ dỗ, bị chọc giận đến thế nào, kể cả nếu cái chết của Stuart là tai nạn. Mặc dù vậy, việc ấy cũng không ngăn tôi hoảng sợ về những việc sẽ xảy ra nếu tôi bị bắt.

Tôi có thể phóng hỏa ngôi nhà xinh đẹp của chính mình không? Tôi tưởng tượng cảnh lớp sơn phòng lên và tách khỏi tường. Khói đen kịt trần nhà. Đồ gỗ bị đốt thành tro bụi.



Nhưng rồi tôi nghĩ đến chỗ máu đã đông lại trên sàn gạch. Muồng tượng cái xác đang nằm trong bồn tắm trên gác. Nhớ đến cảm giác của tôi khi nhận ra Gemma sẽ phản bội tôi.

Nơi này đã bị vấy bẩn. Hoen ố. Đốt nó đi và tôi có thể bắt đầu lại. Nơi nào đó khác.

Chỉ mình tôi.

“Đưa tôi cái bật lửa,” tôi nói.

Gemma và tôi lại lôi xác Lizzy xuống nhà việc ấy dễ hơn kéo lên gác rất nhiều - vào bếp. Ở đó, với chút nỗ lực, chúng tôi đã dựng được bà ta ngồi trong phòng ăn. Rồi chúng tôi làm tương tự với Jeff và Stuart, việc ấy khó khăn hơn và cần đến sức của cả ba chúng tôi. Làm xong, tất cả chúng tôi đã ướt nhẹp mồ hôi, nhưng cả ba cái xác đều đang ngồi thẳng. Lizzy thường dùng một cái lót cốc để làm gạt tàn mỗi khi bà ta hút thuốc trong nhà, và tôi đặt nó ngay trước mặt bà ta. Phần thừa của bữa tối còn đặt trên bàn từ nãy. Tôi gột sạch mấy cái đĩa và xếp chúng vào máy rửa bát nhưng bỏ lại cốc chén, đổ hết mấy chai rượu vào bồn và đặt chúng ở giữa bàn.

Tôi lôi những cái túi đựng KOH ra ô tô - không ai ở quanh đây trông thấy tôi - rồi trở vào nhà và tháo nước khỏi bồn tắm. Trong lúc tôi làm việc này, Gemma lau sạch chỗ máu và bãi nôn, vì chúng tôi lo nó sẽ để lại những vết ố khả nghi trên sàn khiến các điều tra viên tại hiện trường vụ cháy chú ý.

Đến một giờ rưỡi sáng, sau khi mọi việc xong xuôi, chúng tôi

thay sang những bộ đồ ngủ và nằm lên giường vài phút. Việc ở bên Gemma mang lại cảm giác lạ lùng và buồn thảm vì tôi biết rằng cuộc hôn nhân ngắn ngủi của chúng tôi đã đi đến hồi kết. Không còn đường nào quay lại, mặc dù tôi biết chúng tôi sẽ phải đóng kịch như mọi chuyện giữa chúng tôi đều ổn trong một thời gian. Sự việc sẽ có vẻ khả nghi nếu chúng tôi chia tay ngay sau vụ cháy.

Tôi nhìn lên trần nhà lần cuối. Dù đầu óc căng như thể vừa uống hai mươi cốc cà phê, một phần nhỏ ham muốn sự vô tri trong tôi vẫn còn và tôi cảm thấy mình đang trôi dần vào giấc ngủ. Tôi giật mình thức dậy ngay lập tức và quay sang Gemma.

Cô ta nằm bên phần giường của mình, đối diện với tôi. Nước mắt chảy đầm đìa trên má.

“Em xin lỗi.” Cô ta nói. Nhưng tôi đã quá ngán những lời xin lỗi của cô ta. Tôi đã phát ngán cô ta. Và khi cô ta vươn tay ra đặt lên cánh tay tôi. Tôi không cảm thấy gì nữa.

“Tôi nghĩ đã đến lúc,” tôi nói và ngồi dậy. Tôi đã đặt chiếc bật lửa và bao thuốc của Lizzy trên tủ đầu giường. Tôi cầm chúng lên và đi ra cửa phòng.

Gemma không cử động.

“Đi thôi,” tôi nói.

Cô ta vẫn không dậy. Cô ta đang khóc thật, những giọt nước mắt chảy vào tóc, hai lòng bàn tay ôm lấy khuôn mặt đang nức nở. Tôi cố cảm nhận chút thương hại nào đó nhưng không có gì gợn lên. Tình yêu của chúng tôi không cần bị ngọn lửa thiêu rụi. Nó đã chết rồi.

“Có lẽ em nên ở lại,” cô ta bảo. “Em đáng bị như thế.”

Tôi tắc lưỡi. “Đừng có ngốc vậy. Cô đã có điều cô muốn, Gemma. Giờ cô tự do rồi. Nếu mọi chuyện diễn ra theo kế hoạch, cô sẽ còn cả cuộc đời phía trước.”

Cô ta ngồi dậy, quệt nước mắt. “Anh nói nghe cay đắng quá.”

Tôi phát ra âm thanh ngờ vực. “Cô còn trách tôi ư?” Cô ta định nói nhưng tôi đã cắt lời. “Cô đừng xin lỗi nữa. Hãy làm cho xong việc này đi.”

Tôi rời phòng và một phút sau, cô ta đi theo.

Chloe đang chờ dưới nhà. Tôi đã tự hỏi liệu cô ta có mang bất kì thứ gì theo, như nhật kí hay không, nhưng cô ta đi tay không.

Tôi rút một điều thuốc khỏi bao, hi vọng chút cảm hứng cuối cùng nào đó sẽ đến và tôi sẽ tìm ra một giải pháp thay thế việc tôi sắp làm. Nhưng không có gì xảy ra.

Quay lại bếp, tôi nhét điều thuốc vào giữa ngón trỏ và ngón giữa của Lizzy. Giơ bàn tay của bà ta lên, tôi châm thuốc. Ánh mắt tôi hạ xuống đồng xăng trắng vẫn nằm ở góc nhà cùng những cây chổi quét mà Jeff và Lizzy đã mua. Mặc dù không dễ bắt lửa như dầu hỏa, xăng trắng sẽ đóng vai trò làm chất xúc tác khi ngọn lửa đã bùng lên, khiến đám cháy lan nhanh hơn và mạnh hơn.

Tôi đi đến bếp và bật ga lên. Tôi rời đi và đóng cửa bếp lại sau lưng.

Gemma, Chloe và tôi đứng cạnh cửa trước, không nói năng gì. Hai chị em họ đều đang mặc pyjama bên trong những chiếc

áo choàng ngủ, còn tôi mặc một cái áo thun và quần lót bên dưới áo choàng dài mà tôi đã lấy bên cạnh cửa trước. Chúng tôi cần làm như mình vừa bỏ chạy khỏi giường. Ý tưởng để quần áo chúng tôi vừa mặc bị cháy cũng hay, vì chắc chắn chúng dính đầy bằng chứng ADN. Tôi nhìn đăm đăm xuống sàn, căng thẳng đến mức ngực tôi thắt lại. Tôi gần như có thể nghe thấy ngôi nhà đang thì thầm với mình, nguyên rủa mình vì đã phản bội nó.

“Anh nghĩ mất bao lâu ga mới ra đến chỗ điều thuốc?”

Gemma hỏi.

“Vài phút,” tôi nói. Tôi không hoàn toàn chắc chắn. Chúng tôi cần khí ga lấp đầy căn bếp nhiều nhất có thể trước khi nó bắt cháy.

“Chúng ta không nên ra ngoài bây giờ sao?” Gemma hỏi. “Lỡ vụ nổ thổi tung cả cửa bếp và giết chúng ta thì sao?”

“Không đâu,” tôi nói. “Và trông chúng ta sẽ khá ngu ngốc nếu có nhân chứng nào đó thấy ta bỏ chạy khỏi nhà trước cả khi ngọn lửa bùng lên.”

Từng giây trôi qua trong căm lặng.

“Không có gì xảy ra hết,” Chloe nói. “Có lẽ điều thuốc đã cháy hết trước khi khí ga chạm đến nó.”

“Không,” tôi bảo. “Nó...”

Tôi không nói được hết câu. Một tiếng rít vọng ra từ trong bếp. Gần như ngay lập tức, chuông báo khói reo lên.

“Đi thôi,” tôi nói.

Tôi đứng trên vỉa hè, nhìn những giấc mơ của mình cháy rụi. Chloe đứng bên tôi, nhìn đắm đắm vào cột khói đang bốc trên nền trời đêm với vẻ ngạc nhiên, trong khi Gemma ngồi trên tường rào nhà hàng xóm, tập trung vào một vết nứt trên vỉa hè. Vài phút sau khi chúng tôi ra ngoài này, trong nhà đã có một tiếng bùm và đám khói lớn bốc ra. Không lâu sau, lửa bắt đầu liếm trên các cửa sổ mặt trước nhà. Nỗi hồi hận khôn tả bùng lên trong tôi làm tôi quỳ sụp xuống. Kính vỡ vụn, thêm nhiều khói đen cuộn cuộn chui ra và bốc lên trời. Tôi nghĩ mình có thể ngửi thấy mùi thịt cháy, nhưng có lẽ đó chỉ là tưởng tượng.

Chloe thúc cùi chỏ vào tôi. “Anh cần gọi cho sở cứu hỏa.”

Tôi nhìn cô ta chăm chăm như thể không biết cô ta là ai. “Cái gì cơ?”

“Elliot, tỉnh lại đi. Điện thoại của anh đâu?”

Tôi không nghĩ ngợi gì được. “Tôi bỏ quên ở trong rồi.”

“Gemma?”

Nhưng Gemma đã rơi vào trạng thái tê liệt, cô ta chỉ ngồi trên vỉa hè và nhìn ngọn lửa.

Chloe chửi thề rồi chạy đến một ngôi nhà cách đó hai số, đập cửa trước và gào lên “Cháy!” Khi cô ta làm vậy, ai đó ló ra từ một trong những nhà kế bên và chẳng bao lâu sau, cửa chính và cửa sổ của cả phố đều mở, mọi người ra ngoài trong những bộ đồ ngủ. Nhưng ai cũng nghĩ là chắc ai đó đã gọi 999 rồi nên phải năm phút sau mới có người thực sự gọi điện. Việc ấy càng tốt với tôi. Sở cứu hỏa càng đến chậm càng tốt, bởi tôi muốn cả

ba cái xác trong nhà bị thiếu nhiều nhất có thể. Tôi không muốn có ai nghi ngờ họ không chết trong vụ hỏa hoạn. Tôi không muốn một bác sĩ pháp y nào tìm thấy chất độc bên trong Jeff hay Lizzy hoặc phát hiện vết thương trên cổ Stuart.

Và chúng tôi đã gặp may, nếu “may mắn” là từ chính xác. Hóa ra cách chúng tôi vài cây số còn có một đám cháy nhà kho lớn. Hầu hết lính cứu hỏa trong khu vực đều đang khống chế đám cháy ấy. Họ mất hơn hai mươi phút mới đến được chỗ chúng tôi sau cuộc gọi. Đúng như tôi dự liệu, xăng trắng trong bếp đã giúp ngọn lửa bốc cháy như địa ngục. Đến lúc lính cứu hỏa dập được đám cháy, Jeff, Lizzy và Stuart đã bị đốt trụi cùng căn nhà.

Nhưng tôi đang kể trước một đoạn rồi. Bởi vì ngay sau khi hàng xóm gọi 999, một ý nghĩ khủng khiếp đã đến với tôi làm bụng dạ tôi cuộn lên.

“Charlie đâu?” Tôi hỏi.

Gemma nhảy dựng lên.

“Nó có ở trong nhà không? Lần cuối cô thấy nó là khi nào?” Tôi vắt óc suy nghĩ. Tôi đã không trông thấy nó cả tối nay. Đáng lẽ tôi phải nhớ ra.

“Tôi nghĩ tôi đã trông thấy nó,” Chloe nói. “Khi chúng ta lên gác để kéo mẹ.”

Cả Gemma và tôi đều quay ngoắt lại nhìn cô ta. “Ở đâu?”

“Trong phòng bố mẹ. Tôi chắc là nó ngủ trên giường họ.”

Tôi lập tức bỏ chạy về phía ngôi nhà. Dù chỉ đứng ở cổng

thôi, sức nóng bốc ra từ phòng khách đã thật kinh khủng. Nhưng ngọn lửa dường như chưa vươn đến hành lang dẫn ra cửa trước mà chúng tôi bỏ ngõ. Nó đã cháy thẳng từ bếp sang phòng khách. Tôi chạy đến cửa chính và ngó vào trong, nơi có một đám khói đen đang cuộn cuộn bốc ra.

“Charlie” tôi gào lên, cứ như việc ấy có ích gì.

Ngọn lửa chưa lên đến tầng hai. Tất cả những gì tôi cần làm là nhảy qua đám khói trên hành lang, chạy lên gác, tóm lấy Charlie trong phòng ngủ và chạy xuống. Tôi bước một chân lên ngưỡng cửa và dừng lại, khói làm cay mắt tôi, sức nóng đẩy tôi lùi lại. Rồi tôi cảm nhận được một bàn tay đang tóm chặt vai tôi kéo lại.

“Elliot, không.” Đó là Gemma.

“Nhưng, Charlie!” Giờ tôi đang khóc. Nếu chú mèo của tôi còn sống, chắc tôi vẫn còn chút hi vọng mình sẽ vượt qua được chuyện này, sẽ hồi phục. Bởi vì ngay bây giờ, trong tình cảnh khủng khiếp sau tất cả những việc đã xảy ra, Charlie không còn là một chú mèo nữa. Nó là biểu tượng của mọi thứ tôi đã đánh mất. Mối liên hệ cuối cùng của tôi với cuộc đời trước khi mọi thứ tuột dốc. “Tôi phải thử.”

“Không!” Gemma chặn lối.

“Tránh ra!”

“Không, Elliot. Em sẽ không để anh đi.”

Và trước khi tôi kịp phản ứng, cô ta đã vươn đến hôn môi tôi. Chỉ là một nụ hôn ngắn ngủi trước khi cô lùi vào nhà và đóng

sầm cửa trước.

“Gemma!”

Tôi đập cửa bằng cả hai tay. Chìa khóa của tôi ở bên trong. Tôi cảm thấy có nhiều bàn tay khác trên mình: một người sống ở cuối phố đang kéo tôi tránh xa ngôi nhà, lôi tôi ra đường, và trong lúc tôi cố vùng thoát, lửa đã xuất hiện trên cửa sổ tầng hai. Tôi nghĩ mình đã thoáng thấy một bóng hình ở đó, trong căn phòng Jeff và Lizzy đã ngủ, nhưng có thể chỉ là khói. Rồi khói cuộn lên cao hơn nữa, lửa nhảy múa sau nó, và tôi nghe tiếng còi hụ từ xa tiến lại. Rốt cuộc tôi cũng vùng thoát được người đàn ông đang giữ lấy mình đúng lúc một vụ nổ lớn làm rung chuyển cả ngôi nhà, tôi nhìn sang bên cạnh và trông thấy Chloe, lửa đang phản chiếu trong mắt cô ta, biểu cảm vui sướng hiện trên mặt cô. Cô ta quay sang tôi và thều thào.

“Tất cả bọn họ đều đi rồi,” cô ta bảo.



## **Phần bốn**

## Chương 58

Gemma không ra khỏi nhà được. Các điều tra viên hỏa hoạn phát hiện cô trên tầng ba, tại phòng ngủ mà chúng tôi đã dùng trong gần hết cuộc hôn nhân của mình. Cô chết vì ngộ độc khói. Người ta lập giả thuyết là sau khi đi vào để tìm Charlie, cô ta đã chạy lên gác để thoát ngọn lửa ở tầng hai, nơi cô bị mắc kẹt. Nhưng tôi vẫn luôn tự hỏi: Có phải cô đã cố ý làm vậy? Có phải cô đã biết mình sẽ không sống nổi với những gì từng làm?

Nhưng đó chính xác là việc mà tôi đang cố làm. Sống với chính mình.

Sau đám cháy, tôi cảm thấy mình như sống trong mộng, hay một kiểu trạng thái bàng hoàng nào đó khi tôi chấp nhận tất cả mọi chuyện mà không cảm thấy gì hay ngạc nhiên gì.

Tôi không khóc trong đám tang Gemma hay đám tang Stuart, cả khi trông thấy Jane và Katie khóc lóc vì chứng kiến những phần thi thể còn lại của anh ta được hạ huyệt.

Tôi không vui mừng hay nhẹ nhõm gì khi các điều tra viên kết luận đám cháy là một tai nạn, do việc hút thuốc lá gây ra. Tôi kể với họ là đêm đó Lizzy đã nấu bữa tối, chắc bà ta đã để bếp mở, một việc bà ta từng làm. Thậm chí tôi từng nhắc đến chuyện đó với cảnh sát khi họ thẩm vấn tôi về vụ việc Effy nên nó đã nằm trong hồ sơ. Vì máy báo khói bắt đầu kêu rất nhanh nên Gemma, Chloe và tôi đã thức dậy ngay và chạy được ra

ngoài trước khi ngọn lửa lan rộng.

Đó là do cú sốc. Rối loạn tâm lý sau sang chấn. Tôi là một nhà khoa học. Tôi biết cách giải thích hợp lý theo y học cho tình trạng hiện tại của tôi. Nhưng tôi vẫn không thể không nghĩ đến một lời giải thích văn vẻ hơn: Tôi đã bỏ lại trái tim mình trong ngôi nhà trên Hẻm Cúc-cu. Rằng nó đã cháy rụi cùng những người tôi đã giết; rằng nó đã chết khi vợ tôi ngừng thở. Rằng con người vẫn đi lại và nói chuyện hôm nay không còn gì khác ngoài một cái vỏ trống rỗng.

Tôi chắc là một nhà tâm lý học có thể giúp tôi thông suốt, cảm thấy khá hơn, nhưng tôi nào có thể đến gặp ai, đúng không? Tôi sẽ không bao giờ có thể kể với ai sự thật.

Cảm xúc duy nhất trong tôi xuất hiện ở đám tang của Jeff và Lizzy. Chloe và tôi là những người duy nhất tham dự, trong một ngày mưa gió bão thủ, bầu trời đen kịt và nặng nề đến mức tôi đã nghĩ nó sắp rơi hẳn xuống. Tôi muốn nói là mình cảm thấy ân hận. Tội lỗi. Nhưng không. Khi thi thể đã bị cháy thành than của họ trượt vào lò thiêu, tôi nhớ lại mọi việc họ đã làm và họ là loại người gì. Chỉ một từ duy nhất gợn lên.

Tốt.

Bên cạnh tôi, ăn vận đen sì từ đầu đến chân, đeo một chiếc mạng che mặt như trong cuốn tiểu thuyết lãng mạn nào đó, Chloe đứng khóc.

Cô ta không còn gì. Không còn ai. Và khi chúng tôi cùng rời đài hóa thân, tôi đã hạ quyết tâm: Tôi có nghĩa vụ chăm sóc cô ta.

“Em sẵn sàng đi chưa?” Tôi hỏi.

Chloe gật đầu rồi mỉm cười khi Charlie lững thững vào phòng, đuôi ngừng nguẩy. Tôi bế nó lên và vuốt ve nó trước khi vật lộn đưa nó vào túi đựng mèo. Kí ức trông thấy nó xuất hiện ở vườn trước nhà, sau khi Gemma lao vào nhà được mười lăm phút sẽ là thứ tôi bám lấy trong những giờ phút đen tối nhất của mình, khi tôi muốn kết thúc tất cả. Tôi không chỉ có nghĩa vụ với Chloe. Charlie cũng cần tôi.

“Chúng ta sắp đến nhà mới,” tôi bảo nó trong lúc nó lườm nguýt tôi qua lớp lưới của cái túi.

Có tiếng còi xe bên ngoài và tôi ra cửa sổ trước nhà.

“Taxi đến rồi,” tôi nói.

Vì Chloe và tôi đều mất tất cả trong vụ cháy và ngôi nhà chúng tôi đang thuê đầy đủ đồ đạc nên chúng tôi có thể chuyển đến chỉ bằng một chiếc taxi. Tất cả những gì chúng tôi có là vài va li nhỏ đựng số quần áo chúng tôi mới mua gần đây, cùng hai, ba chiếc hộp chứa đồ lặt vặt, chủ yếu là đồ tôi giải cứu được từ nhà kho; vài dụng cụ và đồ chơi cũ của mèo.

Tôi đang ra cửa thì Chloe đặt một tay lên cánh tay tôi và ngăn tôi lại.

“Elliot, em chỉ muốn nói... cảm ơn anh.”

“Vì cái gì?”

“Vì không bỏ rơi em.” Mắt cô ta dạt dào cảm xúc.

“Tôi cũng nên cảm ơn em,” tôi nói.

“Em ư?”

*Phải, tôi nghĩ. Vì đã không kể sự thật. Không buộc tôi vào tù.*  
Vì dù giờ đây tôi cảm thấy tê tái như thế nào, tự do vẫn tốt hơn.

Nhưng tôi không muốn nói to những điều đó nên chỉ bảo:  
“Đi nào, chúng ta nên đi thôi”.

Một lần nữa, tôi ra cửa nhưng cô ta vẫn bám lấy cánh tay tôi.

“Anh đã cứu em khỏi họ,” cô ta bảo. “Và em biết là anh nghĩ anh sẽ chăm sóc em, nhưng em cũng sẽ chăm sóc anh.”

Tôi chạm vào tay cô ta. “Cảm ơn em.”

Không còn gì khác để nói.

Tôi trèo vào taxi và đặt Charlie bên cạnh tôi trên ghế sau, trong lúc Chloe lên ghế trước. Quãng đường từ ngôi nhà thuê đến East Dulwich rất ngắn và để đến đó, chúng tôi cần đi qua Hẻm Cúc-cu. Tôi thấy mình đang nhìn lối rẽ vào phố, những cái cây mùa đông trơ trụi, dãy nhà có một lô cháy đen thui trông như chiếc răng sâu làm hỏng nụ cười hoàn hảo.

Chiếc xe đi tiếp và chẳng bao lâu sau đã vào con phố mới, tấp lại trước ngôi nhà mới của chúng tôi. Nó nhỏ hơn, nằm trong khu vực ít được thềm muốn hơn nhưng vẫn có thể xinh đẹp như nhà cũ của tôi. Khi nhìn tấm biển “ĐÃ BÁN” và cửa sổ của những tòa nhà cần được sửa chữa này, tôi cảm nhận một điều không ngờ đến. Một tia hi vọng. Một niềm lạc quan bị kìm nén.

Nó đây rồi. Khởi đầu mới của tôi.

Ngọn lửa lạc quan lại sống dậy. Tôi sẽ dùng khoản bồi thường bảo hiểm còn lại để phục chế nơi này và gây dựng lại sự nghiệp. Tôi sẽ dạy thêm nhiều đứa trẻ giống Effy về sự kì diệu

của khoa học để chúng có thể chung tay thay đổi thế giới này. Tôi cũng sẽ thực hiện vài chiến dịch quảng bá để cải thiện danh tiếng bị hoen ố của mình, nhắc nhở mọi người rằng tôi đã bị oan.

Tôi sẽ sửa chữa mọi thứ mình đã buộc phải làm. Tôi sẽ giúp đỡ mọi người.

Bắt đầu bằng Chloe.

“Em thích nó,” cô nói khi đi từ phòng này sang phòng khác. “Nó có tiềm năng đấy.” Cô đứng ở cửa sổ trong căn phòng sẽ thành phòng cô và nhìn ra vườn sau. Nơi đó đang là một đồng hỗn độn, cỏ mọc cao và cây cối chen chúc. Lũ cỏ dại trông như thể đang có một bữa tiệc hoang dã giữa những luống hoa vậ.

Cảm giác u buồn mạnh mẽ bỗng ào qua tôi. Thay vì Chloe, đáng lẽ tôi phải chuyển đến đây cùng Gemma. Nếu mối quan hệ của chúng tôi bắt đầu bình thường... trong một vũ trụ song song chắc hẳn chúng tôi đã tìm được nơi nào đó để chung sống một nơi như thế này, thuộc về cả hai. Chúng tôi sẽ chuyển đến, sửa sang và tân trang, tận hưởng niềm vui trong khi làm việc ấy. Ở vũ trụ đó, nàng sẽ không cho phép bố mẹ nàng đến ở. Nàng sẽ không lợi dụng tôi. Nàng sẽ không chết.

Nhưng ngay cả khi vật lý lượng tử đã đúng và trên đời tồn tại rất nhiều thế giới, chúng ta cũng chỉ có thể biết một trong số đó mà thôi. Và đây là thế giới của tôi.

Tôi nhận ra Chloe đang nhìn mình đắm đắm và quay sang

cô.

“Mọi chuyện sẽ ổn thôi,” cô bảo. “Em hứa.”

“Tôi hi vọng thế.”

Cô lùa một bàn tay qua tóc. Chân tóc của cô đã mọc dài ra gần hết và giờ tóc cô có màu giống tóc mẹ cô. Cũng là màu tóc Gemma.

“Em sẽ giúp anh làm vườn,” cô bảo. “Đó có thể là dự án của em. Chúng ta có thể trồng oải hương và có bạc hà mèo, cải rau và thảo dược nữa.”

Tôi mỉm cười. “Chỉ cần cẩn thận với bất kì loại gì có thể thu hút loài ong.”

“Ồ phải. Em quên mất chuyện đó.” Cô chạm vào cánh tay tôi. “Đừng lo. Elliot. Em sẽ không để chuyện gì xảy ra với anh đâu.”

Ngôi nhà đi kèm một vài đồ gỗ do những người chủ trước bỏ lại, bao gồm một chiếc giường đôi trong phòng này. Chloe đang ngồi xuống mép giường và trong một giây, tôi đã nghĩ cô sắp bảo tôi ngồi cạnh cô. Việc ấy sẽ rất kì quặc vì tôi không thực sự muốn, nhưng rồi cô chỉ ngáp và nói: “Em mệt quá rồi. Chắc em sẽ nằm nghỉ một lát. Thế có được không?”

“Tất nhiên là được. Em không cần xin phép.”

“Cảm ơn anh, Elliot.”

Tôi xuống nhà và vào bếp, tiếng bước chân tôi vang vọng trong không gian gần như trống rỗng. Có một chiếc bàn nhỏ và đôi ghế cọt kẹt. Charlie đã trốn dưới gầm tủ và tôi cố gọi nó ra ngoài, nhưng đành từ bỏ. Nó sẽ thích nghi. Việc ấy với nó rất dễ

dàng.

Những ý nghĩ của tôi quay lại với Gemma, cái cách nàng khăng khăng chạy vào ngôi nhà đang cháy, đóng cửa lại để tôi không thể đi vào. Có thể tôi đã không khóc trong đám tang nàng - tôi vẫn còn quá tê dại vào lúc ấy - nhưng giờ tôi đang phải kiềm chế những giọt nước mắt. Tôi vật lộn níu giữ ảo tưởng rằng nàng vẫn ở bên tôi. Những căn phòng trống; những góc nhà phủ bụi và những cái bóng. Mọi cảm giác hẳn đã khác nếu nàng ở đây.

Tôi cố rũ bỏ tâm trạng u ám để nổi tức giận trở lại. Nàng đã phản bội tôi. Nếu nàng không mang Jeff và Lizzy vào cuộc đời tôi, George, Edith và Amira chắc hẳn vẫn còn sống. Chính vì lỗi của nàng mà tôi phải sống với nỗi hối hận và mặc cảm tội đồ khiến sáng nào tôi cũng thức dậy mà đầm đìa mồ hôi.

Có điều... nàng chỉ là một sản phẩm của sự giáo dục gia đình, phải không? Nàng đã quá tuyệt vọng. Sợ hãi. Tôi đã trông thấy những vết sẹo của nàng, chứng kiến nỗi đau của nàng, nhưng làm sao tôi có thể thực sự hiểu nàng, với tuổi thơ hạnh phúc của tôi?

Và nếu không thấu hiểu, làm sao tôi có thể kết tội nàng?

Mặc dù ban đầu tôi đã nghĩ nàng lao vào ngôi nhà cháy vì muốn chết, nhưng tôi băn khoăn có thể mình đã sai. Biết đâu tôi nên hiểu những việc nàng làm theo đúng nghĩa đen. Nàng đã muốn cứu Charlie vì nàng yêu nó như từng yêu mọi động vật khác. Nàng cũng yêu tôi. Nàng không muốn tôi lao vào hiểm nguy. Có lẽ bằng cách giải cứu con mèo của tôi, nàng nghĩ rằng



nàng có thể cứu vớt cả cuộc hôn nhân hay ít nhất cho nó một cơ hội.

“Ô, Charlie,” tôi kêu lên khi rốt cuộc nó cũng chịu chui ra khỏi gầm tủ và bắt đầu hít ngửi các góc nhà bếp. “Tao không biết mày thế nào, chứ tao cần uống một cốc.”

Tôi lục lọi một trong mấy cái hộp các-tông và tìm thấy bát uống nước của nó, tôi đổ đầy nước rồi đặt lên sàn. Nó lờ tịt bát nước, như mọi khi. Tôi nhìn vào thùng để tìm ấm và cốc, vì cần một cốc cà phê. Nó không ở trong đó nên tôi lại quay sang cái thùng khác. Trước khi rời khỏi ngôi nhà thuê của chúng tôi, Chloe đã nhét cái áo choàng ngoài của mình lên trên cùng chiếc thùng này, Vì nó không vừa cái va li nào cả. Tôi lôi nó ra.

Có thứ gì rớt khỏi túi áo, hạ cánh xuống sàn bếp và bị lăn vào gầm tủ Charlie vừa trốn.

Tôi quỳ xuống bằng cả tay và đầu gối rồi thò tay xuống gầm tủ, mò mẫm trong đám bụi tìm vật ấy và nắm được một thứ gì đó lạnh lạnh, có vẻ là kim loại.

Tôi ngồi trên sàn bếp, nhìn chăm chăm vào vật trong lòng bàn tay mình.

Chloe xuất hiện trên ngưỡng cửa làm tôi giật bắn, nhưng dù sao tim tôi cũng đang đập thành thịch.

“Em không lấy được...” Cô ta bắt đầu nói rồi trông thấy vật tôi đang cầm.

Và khuôn mặt cô ta đã cho tôi biết tất cả.

## TRƯỚC ĐÓ

*“Cái quỷ gì thế này?”*

*Chloe không chắc cô đang ở đâu. Trong miệng cô có vị kim loại vừa lạ vừa quen, tay chân cô thì đau nhức. Cô đang sôi lên sùng sục. Thế giới quanh cô dường như đều là chất lỏng, những màu sắc trầm trầm và những đường nét uốn éo. Cô đang ở trong hành lang dưới tầng một, và có ai đó nằm dưới người cô. Ai đó khác thì đang đứng bên cạnh cô gào thét.*

*“Đồ ngu, đồ ngu...”*

*Cô không nghe bố mình nói nữa, nhưng rồi giọng mẹ cô chen ngang, rào rạo và gay gắt, làm đau tai Chloe.*

*“Ôi Chloe! Không phải lại nữa chứ!”*

*Lời mẹ lúc nào cũng như một cái tát mang Chloe quay lại thế giới thực, rời khỏi trạng thái điên loạn của cô - đó là lúc cô nhìn xuống và trông thấy mình đang ngồi ngang người Jean-Claude. Có cái gì sai sai, bởi đầu anh ta. Máu quện trong tóc anh và hình dáng cái đầu cũng sai, giống như một quả trứng luộc bị chiếc thìa đập vỡ một chỗ vậy. Máu đọng ở chân cầu thang và trên bức tường bên cạnh cô còn nhiều máu nữa. Cô đưa tay lên môi và khi giơ nó ra, cô trông thấy các đầu ngón tay cũng đỏ lòe. Máu trong miệng cô. Làm thế nào nó ở đó?*

*Rồi mọi chuyện quay lại với cô. Ở trên gác, trong buồng ngủ của họ, Jean-Claude đã bảo cô rằng anh ta không cần cô nữa, rằng anh*

*ta nghĩ đã đến lúc cô phải chuyển đi. Đến lúc cô trở về nước Anh. Cô đã buộc tội anh ta có người khác, có lẽ là đứa con gái đã bán bánh mì cho anh ta ở chợ, kể lúc nào cũng mỉm cười với Jean-Claude và nhìn đến Chloe. Anh ta chối. Không có ai khác cả, anh ta bảo. Chỉ là... em. Rồi khi cô hỏi anh ta nói thế là có ý gì, anh ta chỉ nhìn lảng đi chỗ khác, đôi mắt đẹp màu nâu né tránh và bảo cô rằng cô làm anh ta sợ.*

*“Cả bố mẹ em nữa,” anh ta nói bằng cái giọng Anh nặng trịch âm. “Cả ba người đã chiếm nhà tôi. Tôi muốn các người ra đi. Tất cả các người.”*

*Rồi anh ta bắt đầu khóc - anh ta lúc nào cũng yếu đuối, hình ảnh những giọt nước mắt của anh ta làm một thứ gì đó nháng lên trong đầu cô. Anh ta đã bỏ ra khỏi phòng ngủ và đang xuống dưới nhà. Cô đã nhận ra có thể anh ta đang xuống tầng hầm, nơi cất những chiếc va li của họ, và cô theo anh ta rời phòng. Thực ra là cô đã chạy hết tốc lực, khi cô bắt kịp thì anh ta đang ở đầu cầu thang. Anh ta quay lại nhìn cô.*

*Và cô đã vận hết sức đẩy anh ta bay xuống bậc thang dốc.*

*Cô đã nghe tiếng cạch khi anh ta chạm phải sàn đá ở trên sảnh. Đã biết ngay đây không phải một cú ngã mà người ta có thể gượng dậy.*

*Cô không nhớ mình xuống thang như thế nào. Không nhớ mình ngồi lên người anh ta hay hôn anh ta, dù chẳng lí do nào khác giải thích miệng cô dính máu anh ta như thế?*

*Cô quay lại với những gì bố mẹ đang nói.*

*“Đó là lí do chúng ta phải sống cùng con!” Bố đang quát. “Vì*

không tin được con.” Ông đỡ lấy cằm cô, bắt cô nhìn lên mình. “Con sẽ làm gì nếu không có chúng ta bảo vệ hả?”

“Có lẽ chúng ta nên bỏ mặc con bé,” mẹ nói. “Cứ để nó tự đi mà dọn đống lộn xộn của mình một lần.”

Bố thả Chloe ra và quay ngoắt lại. “Không! Chúng ta là người một nhà. Chúng ta luôn gắn bó với nhau. Luôn luôn.”

Mẹ khoanh tay. “Vậy chúng ta phải làm gì đây?”

Bố đứng bên trên cái xác, nhìn vết thương ở đầu Jean-Claude. “Chúng ta bỏ thằng bé lại, thế thôi. Chẳng có gì chứng minh nó không bị ngã.” Ông lườm Chloe. “Nhưng chúng ta phải đi. Không thể để cảnh sát thẩm vấn Chloe, đúng không? Có khi con bé sẽ nói điều gì đó tự tố cáo mình.”

“Anh ấy sắp bỏ con,” Chloe bảo. “Con không thể để như vậy.”

“Thấy chưa?” Bố quay sang mẹ. “Con bé sẽ nói điều tương tự với cảnh sát và rồi nó toi đời. Chúng ta cần ra khỏi đây. Tôi sẽ liên hệ với Stuart, bảo nó rằng chúng ta cần đến ở với nó.”

Mẹ cười không hề vui vẻ. “Gì cơ, sau chuyện đã xảy ra lần trước á? Nó sẽ không bao giờ cho chúng ta vào.”

“Vậy thì Gemma.”

“Nhưng...”

“Lizzy, chúng ta không có thời gian đứng đây mà tranh cãi đâu. Quanh đây không ai biết tên thật của chúng ta, đúng không?”

Chloe bắt đầu khóc. Ý thức việc họ sắp phải rời bỏ nơi này, thiên đường của họ, và đó đều là lỗi của cô đã làm cô đau đớn tận tâm can. Nhưng đến lúc bố mẹ đưa cô vào xe, cô đã không thể kiềm chế

*nổi nữa. Bố không ngừng quát cô im mồm, nhưng ông càng giận dữ thì cô càng buồn khổ. Ngập tràn cảm giác thương thân trách phận, cô khóc cho chính mình trong lúc họ lái xe vào màn đêm.*

*Kể từ lúc họ đến Pháp, bố mẹ gần như không ra khỏi nhà. Và bố đã bắt Chloe dùng một cái tên giả, Clare, bởi vì ông luôn biết chuyện tương tự thế này sẽ xảy ra. Giờ thì Chloe đã nhận ra. Ông đã biết rằng một ngày nào đó cô sẽ lại làm như thế.*

*Cũng như khi cô giết Delilah và Mickey, đốt cháy chiếc xe tải của họ trong lúc họ còn ngủ. Đó là lỗi của họ. Cô mới mười lăm và chỉ đến ở chỗ họ vì cô muốn xem xem bố sẽ làm gì, và họ thì không hẳn là chào đón cô nồng nhiệt. Không thể sau những lời bố đe dọa lúc Gemma ở với họ. Mặc dù vậy, Chloe đã van nài. Và vì là những người Công giáo tử tế, họ đành cho cô vào. Cô định chỉ ở lại một đêm, và trong buổi tối đó, khi họ đánh đàn và cho cô ăn món hầm tự nấu, cô đã nghĩ Mickey và Delilah khá là hài hước và ngọt ngào. Đó là trước khi họ gọi bố là “một kẻ vô thần đốt nát” và bảo bố mẹ cô đã đẩy Gemma bỏ đi. Họ gọi bố mẹ cô là những kẻ lạm dụng trẻ em”.*

*Chloe luôn khó kiềm chế cơn giận của mình - nạn nhân đầu tiên là con chuột hamster của Gemma, cô đã dẫm nát nó dưới gót giày mình sau khi Gemma bảo cô là đồ ngu - nhưng đêm đó, cơn cuồng nộ đã chiếm trọn cô, khiến cô không biết gì nữa. Và khi tỉnh lại, cô đang đứng bên cạnh chiếc xe bốc cháy, nghe tiếng Mickey và Delilah gào thét vì bị nhốt bên trong ngôi nhà bằng kim loại của chính họ. Sau đó, bố quyết định họ cần rời bãi biển Winchelsea.*

Nhưng mọi chuyện ở Hastings lại không tốt đẹp. Bạn trai của Gemma, Henry... Chà, Gemma cứ tưởng vòng dương tỏa sáng sau lưng anh ta. Anh ta đã “cứu rỗi” chị ấy. Nhưng chị không biết anh ta còn là một kẻ biến thái. Một ngày nọ, cảm thấy căm ghét bố mẹ vì đã đưa mình đến một chốn buồn thảm thế này - kể cả việc đầu độc con mèo yêu quý của Henry cũng không làm cô thấy khá hơn - cô đã kể với Henry rằng bố đã đốt chiếc xe. Cô nặn ra được ít nước mắt và Henry an ủi cô, từ an ủi chuyển thành hôn và rồi Gemma bắt gặp họ. Đúng như Chloe đã hi vọng.

Thật là một ngày điên rồ.

Sau đó, họ đến ở cùng Stuart và vợ anh, Jane. Chloe ghét Jane ngay từ ngày đầu gặp gỡ. Chị ta ra vẻ cao ngạo và hơn người, chiếu cố với họ. Một ngày hè nóng nực, Jane đã đẩy Chloe đi quá xa - chị ta mắng Chloe vì để quên sữa ở ngoài tủ lạnh và Chloe lại rơi vào một trong những cơn cuồng nộ đen tối của mình. Khi cô tỉnh lại, căn phòng đã ngập khói còn bố thì đang quát cô, bảo cô có thể đã giết tất cả bọn họ, nhưng ông thuyết phục được Jane và Stuart tin rằng đó chỉ là tai nạn, rằng chính Lizzy làm cháy nhà do điều thuốc của bà.

Rồi sau đó, khi Stuart và Jane khiến cho tất cả thành vô gia cư, Chloe đã gặp Jean-Claude và cả nhà chuyển đến Pháp.

Bố mẹ không có điện thoại và họ bắt Chloe phải ném cái của cô đi, phòng khi cảnh sát dùng nó để lần theo họ. Họ lái xe nhiều giờ liền. Lúc họ đến được một ngôi nhà nhỏ, nơi một bà già sinh sống, Chloe đã bình tĩnh lại, đủ để làm như những gì bố bảo.

*Cô gửi email cho Gemma. Cô chờ đợi nhìn bố lôi bà già lên gác.*

*Trong những tuần tiếp theo, Chloe dành phần lớn thời gian để ngủ, chỉ ra khỏi giường khi ăn hay cho lũ gà trong vườn sau ăn. Cô thích chúng. Cô gọi một trong số chúng là JC, một con khác là Delilah và con nữa là Mickey, không quan tâm cô đã làm giới tính chúng đảo lộn. Và trong suốt lúc ấy, nội tâm cô vẫn cháy âm ỉ, y như sau khi cô đốt chiếc xe tải. Giết chóc dường như đã khơi lên một ngọn lửa trong cô, ngọn lửa cháy rất lâu.*

*Nhưng không bao giờ đủ lâu.*

## Chương 59

Tôi nắm chiếc Maserati đồ chơi trong lòng bàn tay. Chloe nhìn tôi, bình tĩnh và im lặng, rõ ràng cô ta đang chờ xem tôi sẽ làm gì. Tôi đứng dậy.

“Cô đã giết George và Edith,” tôi nói.

Cô ta chớp mắt với tôi.

“Bố tôi đã đưa nó cho tôi.”

“Cô nói dối. Tôi đã trông thấy mặt cô lúc cô bước vào phòng và thấy chiếc xe. Chính là cô. Ôi lạy Chúa, chính là cô.”

Bầu không khí trong bếp im ắng, chỉ có tiếng thở của chúng tôi. Tôi những muốn cô ta chối bỏ, khẳng khẳng rằng chính Jeff đã cho cô ta chiếc xe, rằng tôi đã đọc nhầm biểu cảm của cô ta.

Nhưng không. Thay vào đó, cô ta đi đến chỗ Charlie đang đứng nhìn chúng tôi, bế nó và hôn lên đỉnh đầu nó.

Tôi ngạc nhiên vì mình lại bình tĩnh đến thế. Có lẽ đó là kết quả của tất cả những gì tôi phải trải qua. Tôi không còn có nhiều cảm xúc nữa. Trái tim tôi đã mọc ra một lớp bảo hộ.

“Tôi xin lỗi vì anh phải tìm ra việc đó,” Chloe nói.

Tôi há miệng tìm lời để nói. Nhưng điều duy nhất tôi thốt ra là “Tại sao?”

“Vì tôi cần cảm nhận ngọn lửa một lần nữa.”

Cô ta đang nói về cái gì mới được? Tôi những tưởng cô ta sẽ



bảo tôi rằng hai người hàng xóm đã phát hiện ra bí mật nào đó. Rốt cuộc đó là lí do tôi tưởng Jeff đã giết họ. Tôi tưởng Chloe đã kể cho George điều gì đó.

“Ngọn lửa ư?”

“Ừ. Ngọn lửa tôi đã cảm thấy lúc giết Jean-Claude ấy. Tôi thích nó.”

Cô ta chạm vào bụng mình, y như cái cách Gemma từng chạm vào bụng nàng mỗi khi nàng nhận ra những vết sẹo. “Tôi đã thích nó suốt cả đời mình,” cô ta bảo. “Đó là lí do bố mẹ không bao giờ thả tôi đi. Họ nghĩ tôi sẽ tự đánh vào rắc rối. Đó là lí do họ luôn phải tìm một nơi an toàn cho chúng tôi sống.”

Tôi lùi khỏi cô ta một bước.

Cô ta vuốt ve con mèo. “Nhưng giờ tôi tự do rồi, Elliot, nhờ anh. Tự do làm điều tôi thích.”

Tôi vẫn không hiểu nổi chuyện này. Tôi đã rất chắc chắn ấy là Jeff. *Knotweed*. Những lời cuối cùng của George chắc là muốn nhắc đến cả nhà họ. Nhưng...

“Còn nước hoa cạo râu,” tôi nói. “Tôi đã ngửi thấy nó trong nhà. Có phải bố cô đã bắt gặp cô ở đó? Ông ta đã giúp?”

“Gì cơ? Ồ... ý anh là Eau Sauvage? Nó cũng là mùi hương ưa thích của Jean-Claude và nó nhắc tôi nhớ đến anh ta. Anh không phiền khi tôi mượn nó đây chứ? Anh đã mang nó lên phòng tắm của mình và tôi phải đến đó lấy. Rốt cuộc mẹ cướp nó khỏi tôi và bảo là nó không lành mạnh, tôi cần quên Jean-Claude đi.”

“Nhưng Jeff cũng thường dùng nó. Tôi đã ngửi thấy nó trong nhà kho sau khi ông ta ở đó ra.”

Cô ta lắc đầu. “Tôi không biết chuyện ấy. Nhưng có vẻ không phải. Ông ghét nó. Ông bảo đàn ông đích thực không dùng nước hoa.”

Hóa ra kẻ trong nhà kho đêm đó là Chloe. Chắc hẳn Jeff đã nói dối với tôi rằng đó là lão. Để bảo vệ cô ta. Bởi vì lão biết cô ta đang dò xét nhà hàng xóm ư? Vậy thì Jeff không phải kẻ duy nhất nói dối. Thực ra tôi đã không thể nhớ nổi Jeff có dùng nước hoa cạo râu của tôi vào cái đêm chúng tôi đến The Buzz hay không, nhưng Gemma đã đảm bảo với tôi là ông ta có xúc nước hoa. Bởi vì nàng muốn tôi nghĩ rằng ông ta có tội.

“Bố mẹ cô có biết cô làm việc đó không? Có biết cô đã giết họ?”

Cô ta có vẻ buồn. “Bố đã mắng tôi ghê lắm.”

Tôi thấy chính mình bị ném lại cái đêm đó. Đêm kinh hoàng mà tôi đã tìm thấy George và Edith. “Chờ đã... Vậy là cô đã từ nhà Stuart quay về sớm?”

“Đúng. Tôi đã vào vườn và băng qua hàng rào.” Tôi có thể thấy cô ta cũng đang mừng rỡ ra đêm đó, mắt cô ta sáng lên như có lửa nhảy múa bên trong. “Cửa sau nhà họ mở toang. Tôi cầm cây búa đã trộm từ nhà kho của một hàng xóm khác ...” Giọng cô ta dịu dàng và mơ màng. “Tôi bị máu bắn khắp mặt.”

Tôi nhớ cảnh sát đã bảo tôi là họ tìm được dấu máu của George và Edith trong bồn rửa mặt ở phòng tắm nhà họ.

“Tôi phải rửa ráy và trả cái búa. Rồi tôi chờ anh về nhà.” Cô ta nhìn tôi âu yếm. “Đừng tỏ ra lo lắng thế, Elliot, tôi ổn mà. Ngọn lửa đã giữ cho tôi ấm áp.”

“Còn những chiếc ô tô đồ chơi khác?” Tôi hỏi.

“Tôi chôn chúng trong vườn. Nhưng tôi đã giữ lại cái đó. Chạm vào nó, cầm nắm nó, mang lại chút ít cảm giác.”

Cô ta ngược nhìn tôi, hai khóm miệng khẽ giật, và tôi lại lùi xa hơn một chút. Ở đây không có vũ khí nào cho cô ta. Không có dao. Thậm chí không có đồ nặng. Nhưng tôi không thể không sợ cô ta.

Tôi tưởng mình đã trông thấy quỷ dữ trong hình hài Jeff và Lizzy. Nhưng đây mới là hình dạng thuần túy của nó. Con quỷ đang rạn vỡ hơn.

“Cô cũng giết cả Amira ư?” Tôi hỏi.

“Không. Đó là bố. Ông làm vậy để bảo vệ tôi vì, chà, như anh đã biết rồi đó. Cô ta gửi cho anh một tin nhắn bảo rằng cô ta đã tìm được mấy bài báo về cái chết của Jean-Claude. Anh đọc trộm nhật kí của tôi nên ông lo là anh có đủ bằng chứng để báo cảnh sát. Tức là để họ vào cuộc điều tra ấy mà.”

Cô ta thả Charlie và nó nhả xuống, rời khỏi phòng.

“Không cần sợ tôi đâu, Elliot. Tôi sẽ không làm hại anh.”

“Tôi biết là cô sẽ không. Bởi vì cô sẽ vào tù.” Tôi lấy điện thoại ra.

“Anh không muốn làm vậy đâu,” cô ta nói, đến bên bàn bếp và ngồi xuống một trong mấy chiếc ghế ọp ẹp. Cô ta lại cười. Và

trong nụ cười ấy, tôi thấy được sự thật đằng sau những lời cô ta nói. Thực tế phũ phàng.

Bởi vì nếu tôi tố cáo cô ta với cảnh sát, cô ta sẽ kể cho họ biết việc tôi đã làm.

“Sao anh không bắc cái ầm lên nhỉ?” Cô ta bảo.

Tôi còn cầm điện thoại. Tôi vẫn có thể gọi cảnh sát, kể cho họ việc cô ta đã làm. Tôi có thể kể tất cả với họ. Bởi vì như thế sẽ tốt hơn, chẳng phải sao, lòi cổ kẻ điên rồ này rời khỏi đường phố, nhét cô ta vào sau chấn song nhà tù để cô ta không thể giết chóc nữa, không còn cơ hội bồi đắp ngọn lửa nội tâm ấy bất cứ khi nào cô ta cần. Đó là việc làm đúng đắn.

Chỉ có điều tôi không làm được.

Tôi không thể đi tù. Tôi đã mất mát quá nhiều khi cố thoát khỏi nhà tù ấy.

Và Gemma đã mất mạng.

Tôi nhét điện thoại trở lại túi quần.

Chloe mỉm cười. “Và anh cũng có thể trả lại tôi chiếc xe bé nhỏ.”

Tôi do dự.

“Thôi nào, Elliot. Tôi chỉ cần kể với cảnh sát là tôi tìm thấy nó trong phòng ngủ của bố mẹ tôi. Hay, anh biết đấy, thậm chí tôi có thể kể với họ tôi đã tìm được nó trong đồng đồ của anh.”

“Nhưng...”

“Đừng lo, tôi không làm vậy đâu. Nhưng nó là của tôi và tôi muốn lấy lại.”

Tôi đặt nó lên bàn trước mặt cô ta một cách miễn cưỡng, chậm rãi.

“Cảm ơn anh,” cô ta nói. Cô ta vỗ xuống chiếc ghế bên cạnh. “Nào, đến đây, sao anh không ngồi xuống nhỉ? Chúng ta có nhiều kế hoạch cần bàn lắm. Chúng ta phải thảo luận xem mình sẽ biến nơi này thành ngôi nhà hoàn hảo cho anh và tôi như thế nào.”

Tôi ngồi xuống và lắng nghe cô ta lên kế hoạch chi tiết dành cho khu vườn và ngôi nhà, mọi việc chúng tôi có thể làm với phòng khách và nhà bếp và phòng ngủ, cô ta muốn đặt một bồn tắm chân quỳ trong phòng tắm như thế nào. Tôi dõi theo khuôn mặt cô ta và lúc ấy mới chợt nhận ra. Cô ta có cặp mắt của bố và mái tóc của mẹ. Miệng của Jeff và thân hình của Lizzy. Cô ta nghe giống hệt bọn họ khi nói chuyện và trong cử chỉ của cô ta, cả hai cùng hiện lên.

Bọn họ vẫn ở đây.

Và tôi biết, bất chấp lời trấn an của cô ta, chẳng bao lâu nữa cô ta sẽ lại bị thôi thúc phải cảm nhận ngọn lửa chiếm lấy như cô ta mô tả. Tôi luôn là mục tiêu dễ dàng nhất. Tất cả những gì cô ta cần chỉ là một mũi tiêm epipen lặng lẽ và một con ong trên giường tôi. Một tai nạn không chỉ thỏa mãn khao khát của cô ta mà còn rũ bỏ kẻ duy nhất biết bí mật của cô ta.

Điều đó có nghĩa là tôi không còn lựa chọn nào.

Tôi phải gạt bỏ kẻ duy nhất biết bí mật của tôi.

## Lời cảm ơn

Tôi thực sự hi vọng các bạn đã thích thú với *Vén màn bí mật Here to Stay*. Nếu đây là lần đầu tiên bạn đọc một trong những cuốn sách của tôi, cảm ơn bạn vì đã thử. Nếu bạn đang tự hỏi nên đọc cuốn tiểu thuyết nào tiếp theo, tôi xin gợi ý *The Magpies* và *Follow You Home*. Nếu bạn là một độc giả trung thành, tôi xin cảm ơn vì bạn đã trở lại.

Mỗi khi nói với mọi người rằng tôi đang viết một cuốn sách về “nhà vợ/chồng đến từ địa ngục”, câu đầu tiên mọi người hỏi, trăm lần như một, ấy là “Nó có dựa trên đời thực không?” Tôi rất hạnh phúc được trả lời rằng không. Tôi có một gia đình vợ tuyệt vời và tôi mong được cảm ơn tất cả họ ở đây: Julie và Martin Baugh, Katie và Ste Gray, Tom và Jen Baugh, Amanda và Rob Marson. Đặc biệt cảm ơn Julie, người đầu tiên mua một cuốn sách của tôi và vẫn còn là độc giả trung thành (bà là mẹ vợ tuyệt vời) kể từ khi ấy.

Tôi cũng cảm ơn gia đình mình: mẹ, Roy, bố, Jean, Claire và Ali, cũng như di Jo, Martin, Louise, Elliot và Oliver.

Lời cảm ơn sâu sắc gửi đến Stacy Wyke và Robert Chilcott vì đã rất hào phóng chia sẻ thời gian và kể cho tôi nghe mọi điều cần biết về các chất độc cũng như cách hủy thi. Tôi đã thay đổi vài chi tiết để cuốn sách này không thể trở thành một hướng

dẫn sử dụng!

Andrew Verlander đã giải thích cho tôi về mặt luật pháp rằng người ta khó đuổi các vị khách không mời ra sao; xin cảm ơn anh và cả Margaret Rowe vì đã liên hệ giúp chúng tôi.

Amber Rothermel đã thắng một cuộc thi trên Facebook để được đặt tên cho một nhân vật. Tôi hi vọng cô thích thú khi được gặp nhân vật của mình, Amber.

Biên tập viên của tôi, David Downing, đã cho thấy tình yêu thương cứng rắn và giúp tôi hoàn thiện cuốn sách này theo hướng tốt hơn nhiều so với khi không có anh. Thật tuyệt khi được hợp tác cùng anh lần nữa.

Cảm ơn đại diện của tôi, Same Copeland, và mọi người tại Thomas & Mercer vì đã biến tôi thành một tác giả hạnh phúc: Laura, Hatty, Eoin, Sana, Gracie và những người khác đã giúp những cuốn sách của tôi đến tay độc giả. Cảm ơn cả Sophie Ransom ở Midas vì đã giúp tôi quảng bá.

Một nút like to dùng cho tất cả mọi người trên trang Facebook của tôi ([facebook.com/markedwardsbooks](https://facebook.com/markedwardsbooks)) vì sự nhiệt tình và cổ vũ của các bạn.

Và cuối cùng, lời cảm tạ lớn nhất dành cho người vợ xinh đẹp của tôi, Sara, và các con tôi, Poppy, Ellie, Archie và Harry. Tất cả đều dành cho em và các con.

# Table of Contents

Start

Phần một

Trước đó

Chương 1

Chương 2

Chương 3

Chương 4

Chương 5

Chương 6

Chương 7

Chương 8

Chương 9

Chương 10

Chương 11

Chương 12

Chương 13

Chương 14

Chương 15

Chương 16

Chương 17

Chương 18

Chương 19

Chương 20

Chương 21

Chương 22

Chương 23

Chương 24

Phần hai



Trước đó  
Chương 25  
Chương 26  
Chương 27  
Chương 28  
Chương 29  
Chương 30  
Chương 31  
Chương 32  
Chương 33  
Chương 34  
Chương 35  
Chương 36  
Chương 37  
Chương 38  
Chương 39  
Chương 40  
Chương 41  
Chương 42  
Chương 43  
Chương 44  
Chương 45  
Chương 46  
Chương 47  
Chương 48  
Chương 49

### Phần ba

Trước đó  
Chương 50  
Chương 51  
Chương 52  
Chương 53  
Chương 54  
Chương 55  
Chương 56  
Chương 57

Phần bốn  
Chương 58  
Trước đó  
Chương 59  
Lời cảm ơn